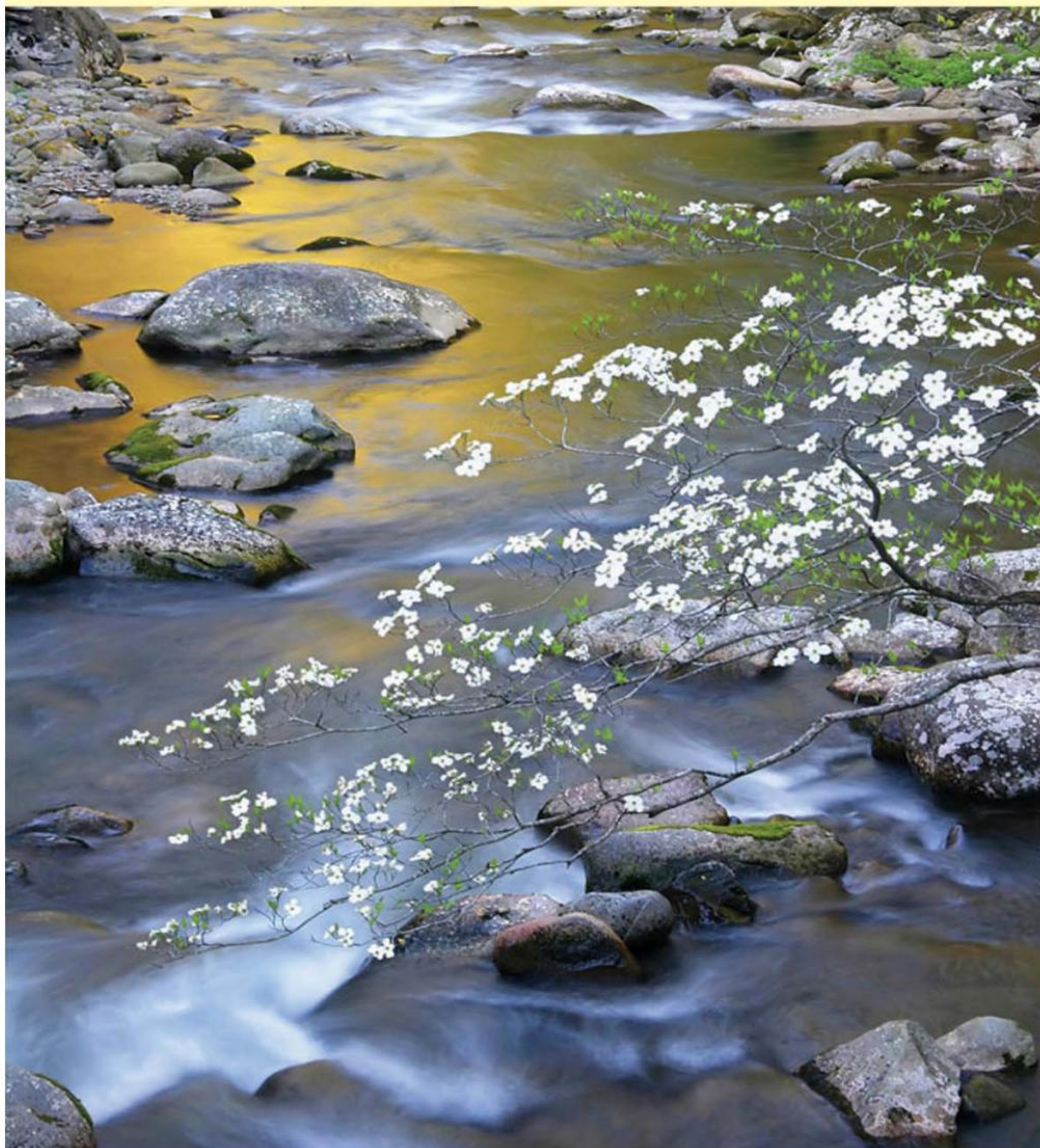
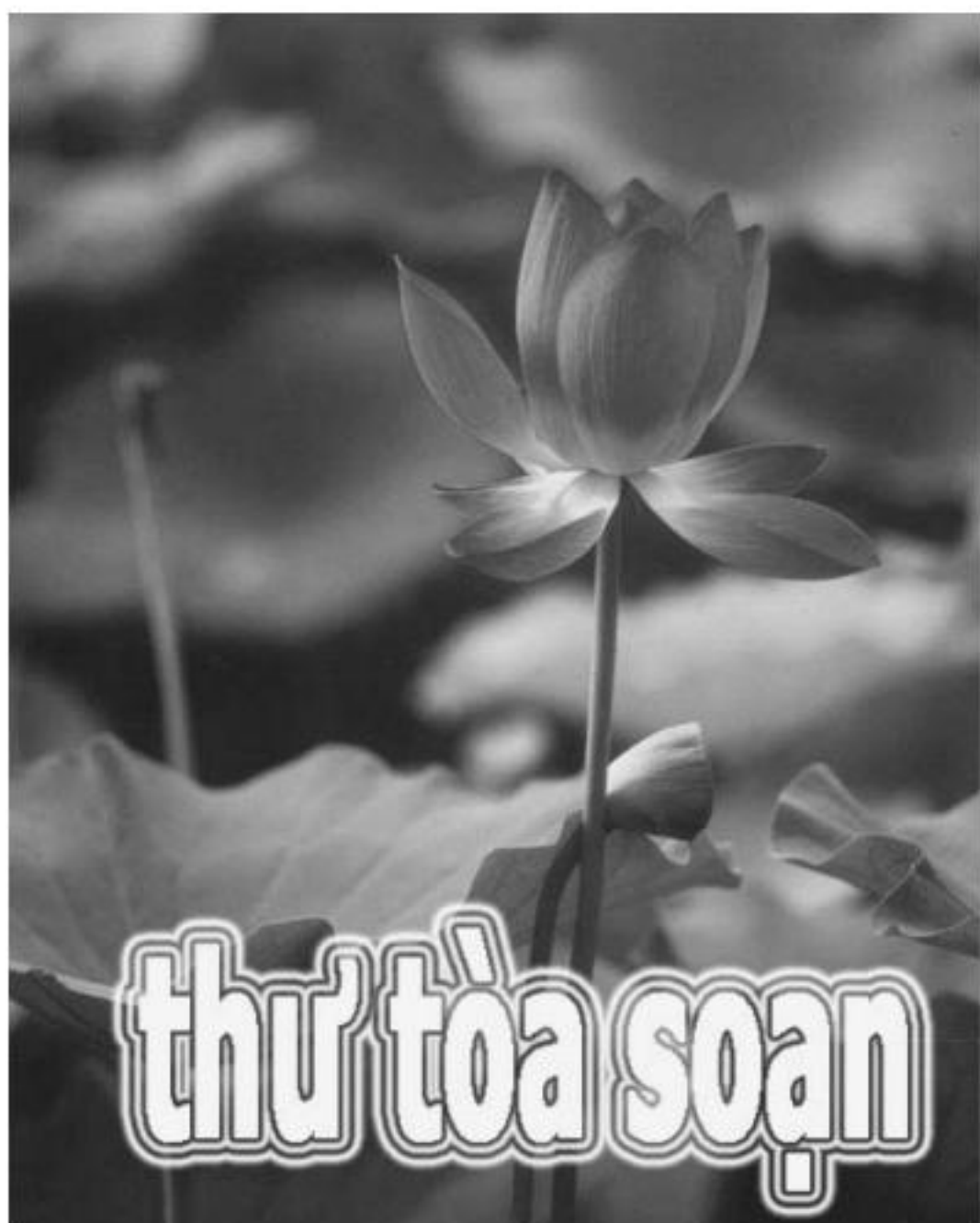


VIÊN GIÁC



SỐ NR. 155 TẠP CHÍ CỦA KIỀU BÀO VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM TỰ NẠN TẠI CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC
Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnamflüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland
PL. 2.550 NĂM THỨ 29 - THÁNG 10 NĂM 2006; JAHRGANG 29. OKTOBER 2006 - AUSGABE IN VIETNAMESISCH





Hựu đã nói:

„Nhật vãng nguyệt lui, tác nhiên bạch thủ “

Ngày qua tháng lại, thoát đã bạc đầu.

Đó là một lời dạy rất chí lý; nhưng mấy ai rõ được lẽ vô thường của cuộc sống và sự sanh diệt diệt sanh. Vốn biết rằng tất cả các pháp đều không có tính nhất định; nhưng nếu chúng ta làm chủ được chính ta, tức là làm chủ được vạn pháp. Nếu không tự làm chủ được mình mà cứ để cho ngoại cảnh đóng vai chính, thì mãi mãi muôn đời ta cũng chẳng phải là ta của thuở nào.

Năm nay (2006) đối với Phật Giáo tại Đức nói riêng cũng như tại Âu Châu nói chung đánh dấu nhiều sự kiện quan trọng và nơi đây xin ghi lại vài điều, để mai này khi ai đó giờ lại chồng báo cũ và đọc lại những tin như thế này, để được biết rằng: một thời đã qua như thế.

Đầu tiên toàn thể Phật Tử Âu Châu khi hay tin rằng Hòa Thượng Thích Minh Tâm, Chủ Tịch Hội Đồng Điều Hành – Giáo Hội PGVNTN Âu Châu và Viện Chủ chùa Khánh Anh tại Pháp đã cung thỉnh được Đức Đạt Lai Lạt Ma đến Pháp để làm lễ khai quang và An Vị Tôn Tượng Đức Bốn Sư chùa Khánh Anh, tại chùa mới Evry, vào ngày 12 tháng 7 năm 2006 thì mọi người con Phật thuộc các tự viện tại Âu Châu đã tổ chức những chuyến xe Bus và xe cá nhân để về chùa Khánh Anh tham dự Đại Lễ. Nhưng rất tiếc là Đức Đạt Lai Lạt Ma đã không đến được, vì lý do sức khỏe. Tuy nhiên hầu như đại diện cho các nước Âu Châu, chư Tăng và Phật Tử đều có mặt trên cả vài ngàn người. Điều ấy đã nói lên được tinh thần cộng trụ và chia sẻ những công việc làm của Hòa Thượng và Giáo Hội, mà các thành viên trong Giáo Hội lâu nay đã đương và sẽ gánh vác những gì Hòa Thượng và Giáo Hội đã lãnh đạo suốt hơn 20 năm qua. Tinh thần này rất đáng tôn quý và toàn thể chư Tăng, Ni cũng như Phật Tử chúng ta nên cố gắng giữ gìn nhằm nâng đỡ cho nhau trên bước đường học Phật và tu Phật.

Từ ngày 27 tháng 7 đến ngày 5 tháng 8 năm 2006 vừa qua, Giáo Hội PGVNTN Đức Quốc và Hội PTVNTN tại CHLB Đức đã đứng ra tổ chức khóa tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 18 tại Tostedt đã thành công viên mãn. Con số 100 chư Tôn Đức Tăng, Ni và 700 Phật Tử từ 14 nước tại Âu Châu cũng như Mỹ Châu và Á Châu về tham dự giảng dạy cũng như tu học, quả là một điều „bất khả tư nghì“. Trong số 800 người đó, đa phần là số trẻ. Đây cũng là một niềm vui của Giáo Hội. Vì „tre tàn luôn luôn có măng non đang mọc“. Ngoài ra đại diện chính quyền địa phương của Đức và báo chí cũng đã tường thuật về khóa tu học liên tiếp trong 3 lần, gây được ảnh hưởng tốt đối với người Đức quanh vùng.

Kể từ ngày 10 tháng 6 năm 1995 Đại Chúng chùa Viên Giác bắt đầu lay kinh Đại Bát Niết Bàn, quyển I, bằng phương pháp mỗi chữ mỗi lay vào mỗi đêm trong mùa An Cư Kiết Hạ của mỗi năm. Kinh này dày 776 trang, khổ A5 chữ nhỏ. Đến ngày 17 tháng 8 năm 2005 nhằm ngày 13 tháng 7 năm Ất Dậu, Phật lịch 2549, tất cả bộ kinh này đã lay xong. Tổng cộng là 158.777 chữ. Lay trong vòng hơn 10 năm và năm nay Đại Chúng chùa Viên Giác bắt đầu lay kinh quyển II. Trung bình mỗi đêm lay từ 250 đến 350 lay và mỗi mùa An Cư Kiết Hạ như thế, lay không dưới 15.000 lay. Đây cũng là một pháp tu mà chúng tôi đã khởi đi từ năm 1984 và cho đến năm nay (2006) tính như thế đã 23 năm rồi.

Thời gian thật vô tình, chúng ta không nắm bắt được nó; nhưng chính nó sẽ ghi lại những dấu ấn, mà thời gian ấy đã đi qua. Nếu trong 23 năm ấy ta đã chẳng làm gì cả, thì thời gian cũng lặng lẽ trôi, lướt qua đi trong dòng đời, mà như Tổ Quy Sơn Linh

Năm nay Giáo Hội cũng đã bầu lại thành phần Hội Đồng Điều Hành nhiệm kỳ 5 (2006-2010); đồng thời một ngày niệm Phật đã vang dội khắp trời Âu cũng như ngày Hội Thảo của chúng Bồ Tát Giới và Thanh Niên Tăng Ni trẻ đã đem lại nhiều sự hưng phấn cho công việc Phật sự tại châu này và sang năm 2007, kỳ tu học thứ 19 sẽ được tổ chức tại Thụy Điển thay vì ở Hòa Lan như đã thông báo trước đây.

Từ ngày 4 đến ngày 6 tháng 8 năm 2006, sau khi bế giảng khóa học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 18, đa phần học viên đã về chùa Viên Giác để tham dự cũng như đánh lễ chiêm bái xá lợi qua chương trình Maitreya Project của Tây Tạng triển lãm. Riêng phân chiêm bái này được ghi nhận là rất thành công. Vì lẽ hơn 2000 Phật Tử Việt Nam ra, còn có độ 5.000 người Đức tại Hannover và các vùng phụ cận về chùa Viên Giác để chiêm bái xá lợi. Cứ sắp hàng hai mà nhiều khi cái đầu tại Chánh điện mà cái đuôi nằm phía ngoài cổng tam quan, kéo dài mãi tận ngã tư đường Eichelkampstr.. Đây cũng là một đại sự nhân duyên. Vì hóa thân của chư Phật và chư vị Bồ Tát đã có mặt tại trời Tây.

Vào ngày 7 tháng 9 năm 2006 nhằm ngày Rằm Tháng Bảy nhuận năm Bính Tuất, tại Chánh điện chùa Viên Giác đã tổ chức một đàn giới Sa Di và Sa Di Ni cho chúng xuất gia của chùa Viên Giác và chùa Phật Huệ. Đã có 9 giới tử cầu thọ giới này. Hòa Thượng Thích Minh Tâm làm Đàn Đầu, Hòa Thượng Thích Tánh Thiệt, Hòa Thượng Thích Kiến Tánh làm Yết Ma và Giáo Thọ A Xà Lê cùng với 7 vị Tôn chứng sư khác. Đây là một tiểu giới đàn nhưng đã được sự chứng minh và hộ niệm của các bậc Tôn Túc trong Giáo Hội Âu Châu cũng như Giáo Hội tại Đức, quả thật các giới tử đã được ân triêm lợi lạc trên đường tấn tu đạo nghiệp rất nhiều.

Riêng về chùa Thiện Minh sau cơn hỏa hoạn thật đau lòng. Vì việc này chẳng ai mong đợi, trông chờ; nhưng việc rủi ro lại cứ đến. Dẫu biết rằng mọi vật hữu vi trên cuộc đời này đều hữu hình hữu hoại; nhưng không phải vì thế mà chúng ta dễ chấp nhận được một sự mất mát quá to lớn về cả hai lãnh vực tinh thần cũng như vật chất như thế. Hòa Thượng Thích Tánh Thiệt đã và đang có một chương trình tái thiết lại chùa Thiện Minh trong tương lai gần. Kính mong chư Tôn Đức và quý Phật Tử xa gần hỗ trợ cũng như chia sẻ công việc trọng đại này với chùa Thiện Minh cũng như Hòa Thượng Thích Tánh Thiệt. Trong khóa tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 18 tại Tostedt, sau khi các học viên tham dự nghe Hòa Thượng trình bày diễn biến sự việc, mọi người kẻ ít người nhiều, bằng nhiều hình thức khác nhau đã đóng góp cho công việc tái tạo ngôi chùa Thiện Minh tại Lyon, Pháp quốc. Những nghĩa cử đẹp ấy, quả thật vẫn còn hằn sâu nơi tâm thức của người Phật Tử trong khóa tu ấy.

Tờ báo Viên Giác số 154, tháng 8 năm 2006, vừa qua đặc biệt viết về Vu Lan- về công ơn sanh thành dưỡng dục của mẹ cha nhân ngày báo hiếu ấy. Có nhiều bài viết rất hay, riêng tại Ý đã có đến 3 bài viết về mẹ, nội dung rất phong phú và chuyển tải được đạo hiếu Đông Phương đến cho mọi người đang sống ở trời Tây này; đồng thời cũng đã nói lên được tấm lòng hiếu thảo của con cái đối với hai đấng sinh thành, nhân ngày lễ Vu Lan về trên đất khách quê người.

Báo Viên Giác cho đến nay vẫn mang danh nghĩa là báo biểu. Vì lẽ báo không phát hành; sự ủng hộ là do quý độc giả xa gần tài trợ trong suốt gần 30 năm qua. Cho đến năm 2005 chính phủ Đức vẫn còn tài trợ một phần ba; nhưng kể từ năm nay 2006 phần tài trợ này chính phủ không thể tiếp tục được nữa. Vì chính phủ đã giúp cho người tỵ nạn Phật Tử Việt Nam chúng ta cũng đã trên 25 năm rồi. Do đó tất cả đều phải tự lực từ mọi việc in, ấn, gởi báo đi, tem thư v.v... Kính mong quý độc giả trong cũng như ngoài nước Đức gồm 36 quốc gia nơi có người Việt sinh sống và nhận báo trong 6.000 số in mỗi kỳ, nếu mỗi người có một sự đóng góp trong mỗi năm một lần thì thật là hân hạnh biết bao cho Ban Biên Tập cũng như chùa Viên Giác. Kính mong quý vị lưu tâm hỗ trợ cho.

Vu Lan đã về rồi và tiếng vọng Vu Lan vẫn còn đó. Qua số người tham dự lên đến 7.000 nhân mùa Vu Lan báo hiếu năm nay (2006) đã nói lên được ý nghĩa quan trọng của ngày Đại Lễ. Vì ngày Vu Lan chính là cơ hội để cho con cháu nhớ về mẹ cha và ông bà tổ tiên trong nhiều đời nhiều kiếp và mong rằng truyền thống tốt đẹp ấy vẫn mãi còn tồn tại cho đến tận bao giờ.

• Ban Biên Tập Báo Viên Giác

Hòa Thượng THÍCH QUẢNG ĐỘ đoạt giải Nhân Quyền Quốc Tế Rafto năm 2006



Paris ngày 21. 9. 2006 - Bản Phúc trình của Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ công bố về tình trạng tôn giáo trên thế giới vào cuối tuần lễ trước đây cho biết Nhà cầm quyền Hà Nội từ chối phục hồi quyền sinh hoạt pháp lý của Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất dưới quyền lãnh đạo của Đức Tăng thống Thích Huyền Quang và Hòa thượng Thích Quảng

Độ, Viện trưởng Viện Hóa Đạo.

Người cùng một nước chẳng thừa nhận nhau, lại ra tay đàn áp, khủng bố. Tệ hơn, hành xử ấy giáng xuống một nền đạo lý lâu đời của dân tộc, là Phật giáo. Trong khi công luận thế giới, chính giới quốc tế cũng như các Quốc hội Âu Mỹ không ngừng lên tiếng hậu thuẫn yêu sách chính đáng cho tự do tôn giáo, nhân quyền và dân chủ của Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất.

Thêm một bằng chứng hiển nhiên vừa xảy ra sáng hôm nay, ngày 21.9.2006, vào lúc 10 giờ, Quỹ tài trợ Rafto mở cuộc họp báo tại thành phố Bergen ở Na Uy công bố trao Giải Rafto năm 2006 cho Hòa Thượng Thích Quảng Độ, một Giải Nhân quyền đầy uy thế và sáng giá của Bắc Âu.

Từ trước năm 1975 cho đến lâu sau, các nước Bắc Âu vốn có cảm tình với nhà cầm quyền Hà Nội, vì lầm tưởng rằng người Cộng sản Việt Nam đấu tranh cho hòa bình dân tộc và dân chủ. Nhưng nay, càng ngày họ càng nhận rõ bộ mặt thật của Hà Nội, vừa độc tài toàn trị, vừa khủng bố dân lành. Vì vậy, 31 năm sau khi chiến tranh chấm dứt, người dân Việt vẫn chưa có tự do, no ấm.

Lời công bố sáng nay của Hội đồng Chỉ đạo Quỹ Tài trợ Rafto là một nhận định chính trị về chế độ XHCNVN hiện nay: *"Kinh tế được tự do mở rộng, nhưng đất nước vẫn sống dưới chế độ độc đoán. Nhà nước độc đảng không chấp nhận bất đồng chính kiến hay sự phê phán thông qua cơ quan truyền thông, đảng phái chính trị, tổ chức tôn giáo hoặc các công đoàn, mặc dù Việt Nam đã tham gia ký kết Công ước Quốc tế về các Quyền Dân sự và Chính trị".*

Còn nhận định về Hòa Thượng Thích Quảng Độ, thì *"Hội đồng Chỉ đạo Quỹ Tài trợ Rafto quyết định tặng thưởng năm 2006 Giải Tưởng niệm Giáo sư Thorolf Rafto cho một trong những người Việt Nam lỗi lạc nhất đã không ngừng bảo vệ dân chủ, tự do tôn giáo và nhân quyền: Hòa Thượng **Thích Quảng Độ**. Đoạt giải này, vì suốt ba mươi năm qua Hòa thượng đứng cầm và kiên trì chống đối ôn hòa chế độ Cộng sản Việt Nam, và trở thành biểu tượng cho phong trào dân chủ đang bùng lên trên toàn quốc. Hòa Thượng **Thích Quảng Độ**, một sĩ phu lãnh đạo và là thế lực kết hợp nơi quê hương Ngài".*

Một nhận định chính xác và sâu sắc. Quả đúng như vậy. Mơ ước và yêu sách cho nhân quyền và dân chủ, thì toàn dân đồng tình. Nhưng có những thời điểm vì công an khủng bố, vì chính sách bao vây kinh tế, khiến người dân sợ hãi. Nếu có ai dám nói, thì cũng chỉ đề xuất đại cương những điều khái quát về nhân quyền và dân chủ.

Nhưng tháng 2 năm 2001, Hòa Thượng Thích Quảng Độ đã bức phá sự sợ hãi, khi tung ra **"Lời Kêu Gọi Cho Dân Chủ Việt Nam"** với một chương trình thực hiện chính trị 8 điểm. Chỉ trong vòng 3 tuần lễ vận động, Cơ sở Quê Mẹ và Phòng Thông tin Phật giáo Quốc tế đã thu được ba trăm tám nghìn hai mươi bảy (308.027) chữ ký hỗ trợ của đồng bào Việt Nam các giới và hàng trăm chữ ký của nhân sĩ quốc tế, Giải Nobel, dân biểu, thượng nghị sĩ Quốc hội Hoa Kỳ và Quốc hội Châu Âu, để công bố tại khóa họp Ủy ban Nhân quyền LHQ ở Genève. Kể từ đó, dân chủ không khát quát nữa, mà có một kế hoạch, một chương trình 8 điểm. Cũng kể từ đó, và thông qua 26 năm chứng thực bằng sự dũng cảm và kiên cường, Hòa Thượng làm sáng lên tinh thần Vô Úy – không sợ hãi – đem lại niềm tin mới cho quần chúng.

Tết Ất Dậu, 2005, Hòa Thượng Thích Quảng Độ gửi tiếp **"Thư Chúc Xuân"** đến chư vị nhân sĩ, trí thức, văn nghệ sĩ và đồng bào các giới trong và ngoài nước, kêu gọi hãy đồng tâm kết hợp cho tiến trình dân chủ hóa Việt Nam với mô thức ba đảng. Tiếng vọng đáp lại một lần nữa bùng lên trong và ngoài nước, đến từ mọi giới. Đặc biệt lần đầu tiên, giới sĩ phu Bắc Hà góp tiếng hoan nghênh và hậu thuẫn.

Hai bước ngoặt lớn năm 2001 và 2005 nói trên đã xô đẩy thời cuộc, đẩy đó khắp nơi khởi sự đứng lên công khai đòi hỏi dân chủ bằng cách này hay cách khác.

Từ thực tế ấy, một tổ chức nhân quyền quốc tế ở Bắc Âu đã bắt đúng tâm mạch Việt Nam, nên quyết định trao Giải Rafto năm 2006 cho Hòa Thượng. Những ai ít theo dõi sinh hoạt nhân quyền ở Châu Âu, có thể chưa biết Giải Rafto là gì. Theo cuộc họp báo sáng nay tại Na Uy cho hay, thì :

»Giải Rafto ra đời sau khi Giáo sư Thorolf Rafto mất vào năm 1986, nhằm tri ân công trình dài hơi của Giáo sư đã không ngừng cứu giúp những ai bị đàn áp, khủng bố, và để cho công trình của Giáo sư tiếp tục

thể hiện. Mỗi năm, Quỹ Rafto tặng thưởng Giải Tưởng niệm Giáo sư Thorolf Rafto (gọi là Giải Rafto). Đây là giải nhân quyền dành cho những người có địa vị quốc tế, một số trong những người đoạt giải Rafto, như Aung San Suu Kyi, José Ramos-Horta, Kim Dae-jung và Shirin Ebadi, sau đó lại được lãnh Giải Nobel Hòa bình. Giải Rafto góp phần định hình các tiêu điểm vi phạm nhân quyền và những người hay những cộng đồng cần thiết được thế giới chú tâm. Năm nay Quỹ Rafto đánh dấu 20 năm hoạt động cho nhân quyền. Nhân dịp này, tất cả các vị đoạt giải Rafto trong quá khứ sẽ được mời đến thành phố Bergen tham dự".

Sau đây, chúng tôi xin đăng nguyên văn bản công bố trao Giải Rafto cho Hòa Thượng Thích Quảng Độ, dịch từ tiếng Na Uy, phân phát hôm nay, 21.9.2006, tại cuộc họp báo của Hội đồng Chỉ đạo Quỹ Tài trợ Rafto vào lúc 10 giờ ở thành phố Bergen, Na Uy:

Giải Rafto năm 2006 trao cho Người Bảo vệ Nhân quyền Việt Nam

"Hội đồng Chỉ đạo Quỹ Tài trợ Rafto quyết định tặng thưởng năm 2006 Giải Tưởng niệm Giáo sư



Thorolf Rafto cho một trong những người Việt Nam lỗi lạc nhất đã không ngừng bảo vệ dân chủ, tự do tôn giáo và nhân quyền: Hòa Thượng **Thích Quảng Độ**. Đoạt giải này, vì suốt ba mươi năm qua Hòa thượng dũng cảm và kiên trì chống đối ôn hòa chế độ Cộng sản Việt Nam, và trở thành biểu tượng

cho phong trào dân chủ đang bùng lên trên toàn quốc.

"Hòa Thượng **Thích Quảng Độ**, một sĩ phu lãnh đạo và là thế lực kết hợp nơi quê hương Ngài. Là một Tăng sĩ Phật giáo, học giả và nhà văn, Hòa Thượng đem suốt đời mình phục vụ tận tụy cho công lý thắng tiến cũng như tiếp nối truyền thống Phật giáo bất bạo động, khoan dung và từ bi. Thông qua các kiến nghị chính trị, Hòa Thượng Thích Quảng Độ mời gọi Nhà cầm quyền tham gia cuộc đối thoại nhằm cải cách dân chủ, tính đa nguyên, tự do tôn giáo, nhân quyền và hòa giải dân tộc. Đây là điều đã tạo nên sức mạnh và phương hướng cho phong trào dân chủ. Vì sự dấn thân này mà Hòa Thượng phải trả một giá quá đắt. Tiêu phí mất 25 năm tù đầy và hiện nay, vào năm 77 tuổi, Hòa Thượng Thích Quảng Độ vẫn còn bị quản chế. Nhưng cũng từ nơi quản chế ấy, Hòa Thượng tiếp tục cuộc đấu tranh. Là Viện Trưởng Viện Hóa Đạo của một Giáo Hội bị cấm đoán là Giáo Hội Phật

Giáo Việt Nam Thống Nhất, Hòa Thượng Thích Quảng Độ được quần chúng Phật tử Việt Nam ủng hộ mạnh mẽ. Hòa Thượng cũng được sự hậu thuẫn rộng rãi của những cộng đồng tôn giáo khác và những cựu đảng viên Cộng sản. Hòa Thượng đóng vai trò chủ đạo trong công cuộc hòa hợp những nhà ly khai từ miền Bắc đến miền Nam Việt Nam.

"Qua cuộc tặng thưởng hôm nay, Quỹ Rafto mong ước nói lên sự hỗ trợ tất cả những người Việt Nam đang đấu tranh để chuyển hóa ôn hòa sang nền dân chủ. Kể từ tháng tư vừa qua, trên 2000 công dân đã ký tên vào những bản kiến nghị "Kêu gọi cho quyền Tự do lập Đảng" và "Tuyên ngôn cho Tự do Dân chủ Việt Nam". Các bản kiến nghị này đòi hỏi tôn trọng các quyền tự do cơ bản, đa nguyên chính trị, tự do tôn giáo và tự do lập hội. Đây là lần đầu tiên trong những năm qua có nhiều người ký tên vào các kiến nghị công khai. Những kiến nghị được ký tên trên bình diện rộng rãi, đến từ các Linh mục Công giáo, các Tăng sĩ Phật giáo, cựu tù nhân chính trị, cựu viên chức Cộng sản, cựu đảng viên, giáo sư đại học, giáo viên, y tá, kỹ sư, nhà văn, nhà kinh doanh và nhiều thường dân khác. Ở Việt Nam, riêng sự kiện ký tên vào các tài liệu như thế là đã chuốc vào thân sự sách nhiễu, bị bắt bớ và nhiều khi bị cầm tù.

"Việt Nam phần đầu không ngừng để đạt địa vị chính thống trên trường quốc tế và đệ đơn xin làm thành viên Tổ chức Thương mại Thế giới. Kinh tế được tự do mở rộng, nhưng đất nước vẫn sống dưới chế độ độc đoán. Nhà nước độc đảng không chấp nhận bất đồng chính kiến hay sự phê phán thông qua cơ quan truyền thông, đảng phái chính trị, tổ chức tôn giáo hoặc các công đoàn, mặc dù Việt Nam đã tham gia ký kết Công ước Quốc tế về các Quyền Dân sự và Chính trị. Hàng trăm tù nhân chính trị và tù nhân tôn giáo vẫn còn bị cầm cố. Điều kiện giam giữ tù nhân vi phạm các tiêu chuẩn quốc tế và nhiều bằng chứng cho thấy sự tra tấn và hành hạ người tù. Tù nhân sống cách ly trong những ca-sô chật chội, tối tăm, dơ bẩn. Nhiều phúc trình cho biết tù nhân bị đánh, đá, và quát bằng dùi-cui điện. Bắt bớ không giấy phép là chuyện thường tình, và chế độ chính trị tạo áp lực lên hệ thống pháp lý. Các bị cáo thường không được luật sư độc lập bảo vệ. Các phiên tòa xử kín, không cho quần chúng và báo chí tham dự, nhiều khi ngăn cấm cả thân nhân bị cáo.

"Gần đây, tân Thủ tướng Việt Nam, ông Nguyễn Tấn Dũng, lên tiếng hứa hẹn gia tăng không gian cải cách, nhằm xây dựng một nhà nước pháp quyền và cam kết dân chủ. Ngay lúc này đây, lời hứa hẹn ấy cần thể hiện cụ thể qua hành động. Quỹ Rafto kêu gọi chính quyền Việt Nam chấm dứt mọi sự tấn công vào giới bất đồng chính kiến và mở ngay cuộc đối thoại cải cách với các nhà dân chủ chống đối, để cùng tham gia hợp tác và tôn trọng nhân quyền, tự do tín ngưỡng và tự do chính trị tại Việt Nam.

"*Giải Rafto năm 2006 trao tặng thưởng tại Hi viện Quốc gia ở thành phố Bergen ngày thứ bảy 4.11.2006 vào lúc 13 giờ.*

Sự chuyển hóa của tâm thức

• HT. Thích Kiến Tánh

Trong quá trình chuyển hóa tâm thức, cần phải nhận thức được sanh tử, không mê lầm, thấy rõ nó như thật, chính đó là Niết Bàn, trạng thái tĩnh lặng, tĩnh giác và thanh tịnh, ấy là Niết Bàn mà Đức Phật đã thành tựu. Ví như bụng ta không đói mà ăn thì sẽ không ngon miệng. Đói ăn khát uống, mệt nghỉ, làm chủ mọi tình huống, mỗi lúc mỗi nơi, không thái quá, không bất cập, không ngưng bí, chỗ ấy là giá trị của Niết Bàn. Như vậy, nếu không có sanh tử thì không có Niết Bàn, sát na sanh tử này rất là vi tế, không dứt đoạn, khi mất thân này liền thọ nhận thân khác. Sanh rồi diệt, diệt rồi sanh. Hiện tượng (mây nổi) có sanh diệt nên không thực có. Thế tánh (hư không) không sanh diệt cũng không thực không. Siêu vượt „Có Không” tức thể vô sanh.

Trong kinh Hoa Nghiêm phẩm thứ 25, Phật dạy: Pháp tánh ở tất cả chỗ, khắp cả chúng sanh và quốc độ. Ba đời điều khắp không thiếu dư. Cũng không hình tướng chẳng thể được.

Chúng ta sống đây là mộng trong mộng, chiêm bao này chất chồng lên chiêm bao khác. Tử sanh, sanh tử rồi lại tử sanh, khi cõi giới này vừa tử thì sanh ở cõi giới kia, có sự liên quan mật thiết với nhau cho nên trong thân này có từng sát na sanh diệt thay hình đổi dạng, hưởng chi từ lúc sơ sanh cho đến lớn thay đổi nhịp điệu thời gian, đau rồi già, rồi chết, rồi lại tái tạo thân sau. Để có tiểu thể giới sanh tử thì có đại thể giới sanh tử. Vì vậy gọi là trùng trùng thể giới duyên khởi ăn khớp với nhau.

Xin được lập dụ thêm. Sự tỉnh thức như một tín hiệu điện tử, khi cắm công-tắc điện thì đèn sáng, quạt máy quay. Hoặc bấm nút mở Tivi thì Tivi nó sẽ nạp các luồng sóng điện ở hư không vào mà hiện hình ảnh và âm thanh, nhưng còn tùy nhân duyên sở thích mở kênh nào mà mình thích...

Lại nữa, ví dụ như ta đi ngoài đường biết bao nhiêu người qua lại, nhưng chỉ có một số người nào đó mà ta đã, đang và sẽ gặp, có người ta thân quen ưa thích, có kẻ ta không thích, chỉ thích kết bạn với một vài người, rồi tùy duyên mà kết bạn, đó chính là *ngiệp nhân* của chúng ta. Khi kết thân rồi tình thân ái duy trì luyện mến, hay là sanh nghịch duyên oán giận lẫn nhau, gọi là *ngiệp quả*. Hợp tan, hiện ẩn không bao giờ gián đoạn, sát na sanh tử cũng không bao giờ gián đoạn.

Còn vấn đề nhập thai rất là phức tạp, tùy nghiệp, tùy duyên, tùy cảnh, tùy nguyện. Chúng sanh phạm phu vì nghiệp luân chuyển mà thọ thân qua trung gian tình cha huyết mẹ, khi nay thân này, khi thọ thân khác. Các bậc A La Hán, Bồ Tát vì hạnh nguyện độ sanh khi nhập thai vào bụng mẹ thì biết, nhưng sanh ra thì không biết vì tâm sinh lý chưa phát triển, trừ hàng thập địa Bồ Tát hóa thân hoặc sau khi sanh thai thị hiện.

Có vị Cư sĩ hỏi Lão tăng: „Vì sao các bậc đại tri thức tái sanh trong cõi người này mà quên hết các sở ngộ từ kiếp trước, như Tổ Huệ Năng khi nghe qua kinh Kim Cang „Ứng vô sở trụ nhi sanh kỳ tâm” mới giải ngộ trong khi Ngài là vị Bồ Tát hiện thân? Hoặc có vị đang cuộc đất vắng mảnh sành, vang tiếng mà hoát nhiên đại ngộ... Tại sao?

Thật ra vấn đề này có nhiều cách giải thích, Lão tăng xin lập dụ như sau:

Trước hết vì cái „quên” cũng là pháp vi diệu mà quên đúng chỗ phải quên, ví dụ có cuộn băng Video, Cassette mình nghe xem đã chán, không thích thì phải xóa đi mới thu được những tuồng hát khác mình thích. Như một Tổ Sư đang giảng pháp cho đệ tử, khi đệ tử sở ngộ lại không hoan hỷ và đệ tử mang tâm niệm là không thích vay mượn. Tại sao mình có sẵn Phật tánh mà không tự khai mở? Do đó đệ tử xin nguyện quên hết, làm lại từ đầu mà không vay mượn Thầy Tổ. Nên sau khi bỏ thân ngũ uẩn chuyển thân trung ấm, tái sanh lại làm người tu từ đầu.

Vì thế Lão tăng nói pháp quên cũng là pháp vi diệu, nhưng không cố định. Nếu không quên thì cõi phàm này không có giá trị gì hết, như người no mà gặp cơm thì ăn không ngon miệng, nếu không có định luật nhân quả thì sẽ mất đi trật tự trong vòng ân oán, vay trả trả vay, định nghiệp của chúng sanh không còn có logic thứ tự nữa.

Cho nên A Lai Da (tạng thức) của chúng sanh đã bị tê liệt, vì pháp này sanh thì pháp kia sanh, pháp này diệt thì pháp kia diệt. Vậy có muốn, không muốn cũng không thể được.

Với bậc Thánh hiền nhờ vô lượng kiếp huân tu giải thoát, vì hạnh nguyện của quý Ngài phải thị hiện trở lại cõi đời này để giáo hóa chúng sanh. Như trong phẩm Phổ Môn Bồ Tát Quán Thế Âm thị hiện ba mươi hai thân tướng hóa độ. Còn thân trung ấm của một người phàm tình trước khi lâm chung các vị cũng hiểu, như cây đèn pin khi bấm thì nó sáng hay ngược lại, thực sự bản thân cây đèn nó có chứa ánh sáng chỉ cần ta bấm nút, do vậy khi nguyên nhân hội tụ thì tướng sáng của đèn lửa xuất hiện vì bản thể lửa bao trùm khắp vũ trụ.

Như chúng ta đã biết, vì nghiệp báo mà sanh thân, hay vì hạnh nguyện mà thị hiện tái thân, đều là một sự sống động giữa vũ trụ vạn pháp có liên quan mật thiết với nhau, như hư không trùm khắp, hể có hư không thì có vũ trụ. Có tâm thì có các pháp, vì nó biểu hiện tự tánh từ hư không mà sanh ra thế giới, vì nó sống động suốt mười phương thế giới, cho nên gọi tánh hư không là tánh âm mát, là tánh lặng trong trùm khắp sáng rõ nhiệm mầu. Trong âm hóa cực dương, chỉ cần có tánh của hư không thì có hết cả tuần hoàn của muôn pháp. Nếu giải rõ vi tế từng nhân duyên với nhau thì nó trùng trùng vô tận, các nhà khoa học đã chứng minh tánh của hư không là tánh của năng tử, hạt phân tử. Đức Phật cũng nói tánh không sinh ra vạn pháp, vũ trụ sơn hà đại địa, trời mây non nước, muôn loài chúng sanh.

Tùy theo trình độ tâm thức, tri thức hoặc nghiệp thức của chúng sanh mà cảnh giới quốc độ có biến động tiến hóa hay giạt lùi tụt hậu, hoặc theo chu kỳ: Thành trụ hoại không v.v... Ví dụ: Biển động có gió

duyên thì phải nổi sóng, sóng tượng trưng cho muôn pháp, biển rộng tượng trưng cho tự tánh. Cũng như tánh của hư không cũng từ chân tâm mà ra. Tánh của hư không có phân biệt chân tâm hay không? Hư không có nhận được hư không hay không? Mặt có nhìn thấy mặt hay không? Đó là điều mà chúng ta cần phải lãnh hội, cần phải suốt biết. Hiểu được như thế là ta đã thâm nhập được Phật trí. Người thâm nhập được Phật trí thì không có tâm suy lường vì tâm như thì cảnh như. Chúng ta thường sống bằng thức mà không phải bằng trí.

- Nếu sống bằng trí mà trí biết thì không động.
- Nếu sống bằng thức biết liền sanh tình.

Nhìn một sự vật hay một người thì chúng ta có sự phân biệt đẹp, xấu, ghét, thương...

Thấy cảnh sanh tình để rồi phân biệt, đó là vọng thức điên đảo, làm gì thấu đạt được lý chân thường.

Câu chuyện giữa Ngài Huyền Giác và Lục Tổ Huệ Năng, có thể cho ta thấy rõ hơn về cái vô tâm vô niệm, cái hồn nhiên sống động, cái „Tri Kiến Vô Kiến” nghĩa là cái thấy biết mà không lập trên thấy biết, đạt đến „Tâm như thì cảnh như”.

Huyền Giác vừa gặp Huệ Năng đi quanh 3 vòng chống tích trượng đứng.

Huệ Năng bảo:

- Phạm làm Sa Môn phải đủ 3 ngàn oai nghi, 8 muôn tế hạnh, Đại Đức từ đâu đến mà lớn lối ngạo mạn thế?

Huyền Giác đột ngột dùng ngay nhất kiếm:

Sanh tử sự đại

Vô thường tấn tốc

Nghĩa là sanh tử việc lớn, vô thường mau chóng, cần giải quyết, nay lẽ nghĩa làm gì?

Huệ Năng đáp:

Hà bất thể thủ vô sanh

Liễu vô tốc hồ

Sao không nhận cái lý „vô sanh” và thấu rõ cái nghĩa „không chóng”.

Nghĩa là sao không tự nhận ra cái nguyên lý vô sanh thường còn bất biến. Nguyên lý vô sanh ấy là „tự tánh” và chữ „liễu” là chỉ cho cái dụng của tự tánh đó là trí.

Vậy ý của Tổ muốn thử xem Huyền Giác đã thấy „tánh chưa”. Mà nếu đã thấy tánh, thì tánh tức là dụng, là trí huệ bát nhã. Dùng trí này mà quán chiếu thì làm gì có vấn đề sống chết và mau chóng phải đặt ra.

Thấu rõ ý ngầm của Tổ trong câu hỏi. Huyền Giác đáp ngay:

Thế tức vô sanh, liễu bốn vô tốc

(thế tức vô sanh, thấu vốn không chóng)

Như vậy Huyền Giác đã biết được tự tánh vốn không sanh diệt, vượt cả không gian, thời gian, làm gì có mau chóng.

Nghe Huyền Giác đáp, Huệ Năng khen:

Như thị! Như thị! (đúng thế! Đúng thế!)

Như thế Huyền Giác tìm đến Tổ vừa để thử thầy vừa để xin ấn chứng – và Huyền Giác chống tích trượng đứng, đầu phải là ngạo mạn, mà đó là ý chỉ thâm diệu của Thiền tông.

Nhưng đến đây cuộc thử thách vừa ngưng lại, để rồi tiếp tục gây cản hơn. Thừa cơ hội Huyền Giác xin

kiểu về. Huệ Năng lại dùng mũi nhọn đâm vào đối thủ một lần nữa lại nói về việc „chậm mau”

Phản lai tốc hồ? (về chóng thế sao?)

Huyền Giác đỡ ngay thế kiếm „mau chóng” bằng thế kiếm „bất động”

Bốn tự phi động, khởi hữu tốc đa?

(vốn mình chẳng động, há có mau chóng sao?)

Với ý nghĩ tự tánh, vốn là tự tại, vượt ngoài động tịnh, chóng chậm, vượt cả không gian, thời gian làm gì có mau chóng?

Huệ Năng liền tấn công quyết liệt, dồn đối phương đi vào thế chân tường bằng nhất kiếm „Ai”

Thùy tri phi động (ai biết chẳng phải động)

Chữ „Ai” là năng, là chủ thể.

Cái „chẳng động” là sở.

Năng và sở nối liền nhau bằng nhịp cầu „biết”. Nếu Huyền Giác mà suy tư để thấy mình có „cái chẳng động” thì rõ Huyền Giác là động.

Nhận được ý đó. Huyền Giác lập tức đẩy lại ngay:

Nhân giả tự sanh tâm phân biệt

(ấy là Tổ tự sanh tâm phân biệt)

Câu trả lời ấy tự chứng tỏ là Huyền Giác không phải suy lường về „cái chẳng động” mà đã liền được cái chân lý „bốn lai chẳng động”.

Lục Tổ liền khen:

Nhữ thậm đắc vô sanh chi ý

(người thực đã thấu được cái lý vô sanh)

Lời khen của Lục Tổ là một nhất kiếm bọc nhưng vô cùng lợi hại, vì lời khen này nhấn mạnh vào chữ „ý”.

Ý Tổ trải nghiệm Huyền Giác đã thật sự dung thông chưa? Lãnh hội được ý đó. Huyền Giác đáp lại:

Vô sanh khởi hữu ý đa?

(vô sanh há có ý sao?)

Một ý nghĩ mà không móng lên, ấy là trạng thái „vô sanh”. Thế chưa đủ, Lục Tổ còn bồi thêm một nhất kiếm tối thượng thừa, chỉ vào 3 vấn đề: Ai – ý – phân biệt.

Vô ý thùy dương phân biệt?

(không ý thì ai phân biệt)

Đây là vấn đề căn bản nhất. Nếu phá hết ngã, pháp, vượt qua mọi đối đãi thì đi đến kết quả gì?

- Nếu phân biệt, nếu suy lường thì vọng niệm dấy lên.

- Không phân biệt, không suy lường lại khác gì gỗ đá.

Nếu phân biệt rõ cội nguồn, muôn vật mà bốn tánh vẫn như như bất động, tức là nhảy được qua bờ kia vậy.

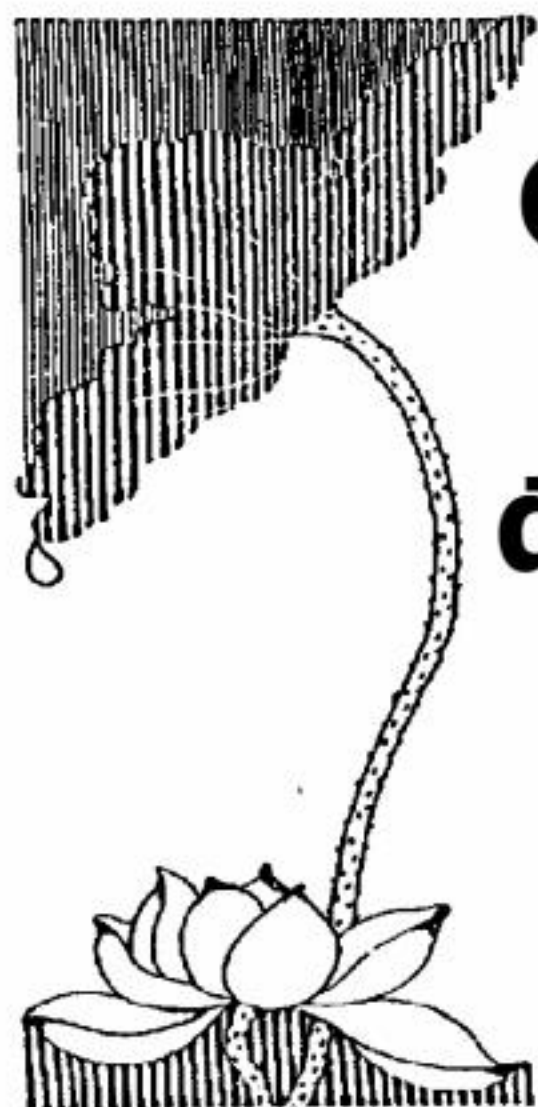
Do đó Huyền Giác mới trả lời:

Phân biệt diệt như ý.

(Phân biệt cũng chẳng phải là ý)

Huyền Giác đã vượt qua khỏi mọi ý niệm suy lường. Đó là Tri Kiến „Phật”. Đó chính là rỗng rang như „Hư Không”.

Muốn đạt đến cảnh giác của „Tri Kiến Phật” điều duy nhất phải dứt mọi sự suy lường, vì tất cả giáo lý của Đức Phật Thế Tôn nói ra chỉ duy nhất một nghĩa Giải Thoát, sự chuyển biến tâm thức chúng ta cũng chỉ một mục đích ấy, đó là con đường tối hậu, không còn con đường nào khác hơn. -●



Chữ tâm trong đạo Phật

*Nương theo giáo pháp Phật Đà
Chữ Tâm Phật dạy giúp ta độ đời.
Đến bờ giác ngộ thành thoi
Thoát ly phiền não cuộc đời an vui.*

Trong nhà Phật, tam tạng kinh điển ghi lại lời dạy của chư Phật, chư Bồ Tát và chư vị Tổ Sư. Đó là thiền lâm bảo huấn, nghĩa là: các lời dạy quý giá trong rừng thiền. Người phát tâm tu theo Phật thật khó khăn khi phải chọn lựa kinh sách nào để đọc trước, sao cho có thể hiểu biết chánh pháp rõ ràng và áp dụng được vào đời sống hằng ngày. Trong khi đọc tụng kinh sách, người tu học Phật cũng gặp khó khăn với các từ ngữ chuyên môn, dù là tiếng Việt, tiếng Hán Việt, hay các ngôn ngữ khác, cần phải tìm hiểu thấu đáo, qua tự điển, hay nhờ các bậc thiện tri thức giảng giải, giúp đỡ. Sau khi cố gắng lắm mới tạm vượt qua được sự khó khăn này, người tu tập thường gặp phải ngưỡng cửa: dù đã học hiểu rành rẽ giáo lý, nhưng vẫn chưa vào được đạo! Thế nào là: vẫn chưa vào được đạo?

Người tu hành nhiều năm, dù tại gia hay xuất gia, nếu chưa đủ duyên, nếu chưa gặp được hoàn cảnh để sáng đạo, ngộ đạo, thấy đạo, vào được đạo, thì người đó vẫn lòng vòng bên ngoài cửa đạo, vẫn giậm chân tại chỗ ban đầu, vẫn công phu tu tập chậm chạp, vì các nghi lễ nặng phần hình thức, vì các việc làm mong cầu phước báo, vì tâm chấp chặt nhị biên những định kiến đúng sai phải quấy, vì tâm mong cầu bình yên sung sướng, vì tâm chưa thanh tịnh, còn quá lăng xăng lộn xộn bên trong, còn bị trần duyên bên ngoài chi phối.

Thực ra, dù đạo Phật có một rừng kinh điển, sách vở, thích ứng cho đủ mọi căn cơ, trình độ, giới thiệu tất cả các pháp môn tu tập tự cổ chí kim, trình bày các kinh nghiệm tu hành từ xưa đến nay, nhưng tất cả những kinh điển, sách vở đó đều nhằm mục đích

duy nhất là: khai mở và chỉ bày cho tất cả mọi người thấy rõ cái bản tâm thanh tịnh của chính mình. Còn bốn phận của chúng ta là: ngộ và nhập được bản tâm thanh tịnh đó. Nếu không ngộ được điều này, tức là không sống được với bản tâm thanh tịnh, người tu tập dụng công phu nhiều, nhưng thu lượm kết quả chẳng được bao nhiêu. Người nào ngộ và nhập được bản tâm thanh tịnh, tức là giữ được tâm bình thường, là người thấy đạo, vào được đạo.

Cho nên, Thiền sư Phổ Nguyên Nam Tuyền có dạy: "Bình Thường Tâm Thị Đạo", chính là nghĩa như vậy.

Nói một cách khác, tất cả kinh điển giáo lý của đạo Phật có thể tóm gọn vào một chữ, đó là chữ TÂM, mà thôi. Nắm vững được chìa khóa quan trọng này rồi, người tu học Phật có thể mở toang được tất cả các cánh cửa của nhà Phật, thấu hiểu những lời dạy của chư Phật, chư vị Tổ sư trong các kinh điển, sách vở, mục đích thấy được con đường giác ngộ và giải thoát, để xây dựng đời sống hiện tại được an lạc và hạnh phúc.

Trong phạm vi bài viết này, chúng ta sẽ tìm hiểu chữ TÂM qua các kinh điển và kinh nghiệm tu tập thực tế của các bậc tôn túc cổ kim. Mỗi đề mục đều có công năng giải bày bản tâm thanh tịnh, hay tóm gọn vào một chữ, chỉ rõ đó là: **chữ TÂM trong Đạo Phật**.

A .- Chữ TÂM qua lời dạy của chư Phật:

1) Trong Kinh Hoa Nghiêm, Đức Phật có dạy: "*Nhứt thiết duy tâm tạo*". Nghĩa là: Mọi sự mọi việc đều do tâm tạo ra tất cả. Công đức cũng do tâm tạo, nghiệp chướng cũng bởi tại tâm. Đó chính là tâm sanh diệt, lăng xăng lộn xộn, thay đổi luôn luôn, thường do tham sân si chi phối, thúc đẩy, điều khiển, cho nên con người thường tạo nghiệp bất thiện nhiều hơn là nghiệp thiện. Chúng ta đã thấu hiểu lý lẽ chân thật của cuộc đời là: vô thường, không có gì tồn tại vĩnh viễn, không có gì là tự nhiên sanh mà không có nguyên nhân. Luật nhân quả áp dụng trong ba thời: quá khứ, hiện tại, vị lai. Sanh sự thì sự sanh. Nhân nào thì quả nấy. Gieo gió thì gặt bão. Có lửa thì có khói. Cầu nguyện với tâm lăng xăng lộn xộn, chỉ đem lại sự bình an tạm trí tạm thời. Bình an thực sự chỉ có cho người thiện tâm. Thiên đàng, địa ngục, tuy là hai tâm trạng khác nhau, nhưng thực sự, tất cả chỉ là các trạng thái ở trong tâm của chúng ta mà thôi. Bởi vậy cho nên, có bài kệ như sau:

*Tội tùng tâm khởi tương tâm sám
Tâm nhược diệt thời tội diệt vong
Tội vong tâm diệt lưỡng câu không
Thị tắc danh vi giai sám hối.*

dịch là:

*Tội từ tâm khởi đem tâm sám
Tâm đã diệt rồi tội cũng vong
Tội vong tâm diệt cả hai không
Đó chính thực là chân sám hối.*

Nghĩa là: Tất cả những tội lỗi gây ra, đều do tâm chúng ta chủ động, thì phải thành tâm mà sám hối, tự trong thâm tâm. Từ đó, chúng ta phát nguyện không tái phạm, cho nên mỗi khi tâm tham, tâm sân, tâm si khởi lên, chúng ta liền biết ngay, dừng lại, không làm theo sự điều khiển, sai khiến của tham sân si, thì tội lỗi sẽ không còn tái phạm nữa. Khi tội lỗi không còn, tâm sanh diệt cũng lặng mất, con người sống trong trạng thái tịch tịnh, bình yên của tâm trí. Đó mới thực là sự sám hối chân chánh.

2) Trong Kinh Thủ Lăng Nghiêm, Đức Phật có dạy: *"Tùy tâm biến hiện"*. Nghĩa là: Mọi sự mọi việc trên thế gian này như thế nào, tốt hay xấu, lành hay dữ, đúng hay sai, phải hay quấy, được hay không, đều do vọng tâm của chúng ta biến hiện ra cả. Sự cảm thọ tùy theo tâm trạng, tùy theo cá nhân, không ai giống ai, không lúc nào giống với lúc nào, không thời nào giống với thời nào, không nơi nào giống với nơi nào. Trong sách có câu:

*"Tâm buồn cảnh được vui sao"
"Tâm an dù cảnh ngộ nào cũng an".*

Nghĩa là: Cùng một cảnh vật như vậy, nếu có tâm sự buồn phiền ảo não, chúng ta không thấy cảnh vui chút nào. Còn nếu chúng ta có tâm trạng hân hoan vui vẻ, dù cây khô trụi lá, cảnh vẫn đẹp vui như thường. Cái tâm hân hoan vui vẻ là chúng ta, hay cái tâm buồn thảm lê thê là chúng ta? Cùng một câu nói như vậy, nếu tâm an ổn, vui vẻ mát mẻ, chúng ta cũng cho là: nói đúng nói phải, nói sao cũng được, nói ngược cũng xong. Trái lại, tâm đang bức bối, ai nói câu nào, chúng ta cũng cho là: nói sai nói bậy, nói xiên nói xỏ, nói bóng nói gió, nói hành nói tỏi, nói quấy nói quá.

Vậy, hãy thử nghĩ xem, chúng ta là người: Có tâm thực tốt, hay tâm không tốt? Cái tâm sanh diệt, lăng xăng lộn xộn, thay đổi bất thường như vậy, thực không phải là chúng ta.

3) Trong Kinh A Hàm, Đức Phật có dạy: *"Tam giới tâm tận, tức thị niết bàn"*. Nghĩa là: Khi nào dứt sạch tâm trong ba cõi, lúc đó chúng ta mới thấy được niết bàn. Ba cõi, còn gọi là tam giới, đó là: Dục giới, sắc giới và vô sắc giới. Khi tâm tham nổi lên, chúng ta sống trong dục giới, tức là cảnh giới đắm nhiễm tham dục, cảm thấy đau khổ triền miên vì lòng tham của con người không đáy, không bao giờ thỏa mãn được. Con người sống trong dục giới lúc nào cũng cảm thấy khao khát, thiếu thốn, được bao nhiêu cũng không thấy đủ, cho nên luôn luôn chạy đôn chạy đáo, tìm kiếm ngũ dục: Tiền tài, sắc đẹp, danh vọng, ăn uống và ngủ nghỉ. Khi tâm sân nổi lên, ngay lúc đó, chúng ta sống trong sắc giới, tức là cảnh giới chấp chặt sắc tướng, lòng như thiêu đốt, sắc mặt tái xanh, vì sự tức giận, vì sự bất mãn. Dù tâm tham không còn, tâm sân cũng tai hại vô cùng.

4) Trong Kinh Hoa Nghiêm, Đức Phật có dạy: *"Nhất niệm sân tâm khởi, bách vạn chướng môn khai"*. Nghĩa là: Một khi tâm niệm tức giận, sân hận khởi lên mà chúng ta không tự kiềm chế, không tự khắc phục, thì biết bao nhiêu, trăm ngàn vạn chướng khó khăn, đau khổ, chướng ngại tiếp nối theo sau đó. Khi tâm si nổi lên, chúng ta sống trong vô sắc giới, tức là cảnh giới vô minh, rất dễ lầm đường lạc nẻo, mê tín dị đoan, rất dễ dàng tạo tội tạo nghiệp bằng cách: hãm hại trả thù, lập mưu tính kế, vu khống cáo gian, thừa gủi kiện tụng, không cần biết hậu quả khổ đau đối với các người khác và gia đình họ. Những giây phút ngu si, lầm lẫn thường là nguyên nhân của những sự hối tiếc, đau khổ sau đó, cho mình và cho người khác, có khi kéo dài triền miên suốt cả cuộc đời.

Bởi vậy cho nên, phải dẹp trừ tận gốc các tâm tham sân si, trong kinh sách gọi đó là: tam độc, chúng ta thoát ly tam giới gia, cuộc sống mới an lạc và hạnh phúc.

5) Trong Kinh A Di Đà, Đức Phật có dạy: *"Người nào giữ được nhứt tâm bất loạn, trong một ngày cho đến bảy ngày, khi lâm chung giữ tâm không điên đảo, thì người đó được vãng sanh tây phương"*.

6) Trong Kinh Đại Tập, Đức Phật có dạy: *"Nếu thường xuyên giữ được chánh niệm, tâm không loạn động, dứt trừ được phiền não, thì chẳng bao lâu đắc thành quả vô thượng bồ đề"*. Nghĩa là: Người tu tập phải luôn luôn quán sát tâm chính mình, luôn luôn giữ gìn chánh niệm, luôn luôn niệm Phật, khi vọng tâm vọng tưởng vọng thức vọng niệm khởi lên, liền biết, không theo. Nhờ đó tâm được an nhiên tự tại, không loạn động, dứt trừ được phiền não, gọi là: *nhứt tâm bất loạn*. Nhờ công phu tu tập đó, chẳng bao lâu đắc thành quả vô thượng bồ đề. Khi lâm chung giữ được tâm không điên đảo, cho nên được vãng sanh cảnh giới Tịnh Độ. Muốn làm được điều này, muốn giữ được tâm trí nhứt như không loạn động, con người phải thấu hiểu và thực hành quán tứ niệm xứ, gồm có: thân, thọ, tâm, pháp.

7) Trong Kinh Thủ Lăng Nghiêm, Đức Phật có dạy: *"Căn bản của sanh tử luân hồi là: Vọng tâm"*. *"Căn bản của bồ đề niết bàn là: Chân tâm"*. Nghĩa là: Chúng sanh sở dĩ bị trầm luân sanh tử, bởi vì suốt ngày này qua ngày nọ, luôn luôn sống với vọng tâm, tức là tâm lăng xăng lộn xộn, luôn luôn thay đổi, khi vui khi buồn, khi thương khi ghét, khi khen khi chê, khi tán thán khi phê phán. Muốn tâm trí sáng suốt thanh tịnh, an nhiên tự tại, chúng ta cần quán sát tâm chính mình: Khi các vọng tâm nổi lên, chúng ta liền biết, không theo, như vậy vọng tâm lắng xuống, diệt mất, chân tâm hiện ra rõ ràng.

Muốn làm được điều này, muốn chân tâm hiển hiện, chúng ta cần phải thấu hiểu và tu tập bốn tâm rộng lớn, trong kinh sách gọi là tứ vô lượng tâm, đó chính là: từ, bi, hỷ, xả. Khi có tâm từ và tâm bi, chúng ta sẽ dễ cảm thông với muôn loài, nhứt là với loài người, với những người chung quanh, gần như

cha mẹ, vợ chồng, con cháu, xa hơn như bà con, láng giềng, bạn bè. Do đó tâm giận tức, tâm sân hận có thể giảm bớt, nhẹ bớt đi. Khi có tâm hỷ và tâm xả, chúng ta sẽ bớt được các tâm ganh tị, tâm đố kỵ, tâm hơn thua, tâm cố chấp. Cho đến khi nào tứ vô lượng tâm tròn đầy, vọng tâm tan biến, tâm ý trở nên an nhiên tự tại, chân tâm hiển hiện.

Đây mới chính là ý nghĩa thiết yếu của việc tu tâm dưỡng tánh theo đạo Phật:

Trong tâm khởi niệm, nếu giác kịp thời, liền biết không theo, đó là: *chân tâm*.

Trong tâm khởi niệm, nếu còn mê muội, không giác kịp thời, liền theo niệm đó, trở thành: *vọng tâm*.

Cũng ví như là:

Khi có gió thổi, mặt biển nổi sóng, gọi là biển động, ví như tâm lăng xăng lộn xộn. Mặc dù có gió thổi, mặt biển vẫn bình yên, đó là biển thái bình, ví như bản tâm thanh tịnh, hay tâm bình thường.

8) Trong Kinh Tịnh Danh, Đức Phật có dạy: *"Mặt trời mặt trăng vẫn thường sáng tỏ, tại sao người mù lại chẳng thấy? Cũng vậy, bởi vì nghiệp thức che đậy, chúng sanh thường biết mà cố phạm, cho nên chẳng thấy thế giới Như Lai thanh tịnh trang nghiêm, chẳng nhận ra bản tâm thanh tịnh thường hằng"*.

9) Trong Kinh Đại Bát Niết Bàn, Đức Phật có dạy: *"Tất cả chúng sinh đều có bản tâm thanh tịnh"*. *"Chúng sinh chẳng nhận thấy được, vì bị vô minh che lấp"*. Nghĩa là: Con người ai ai cũng có bản tâm thanh tịnh, cũng như mặt trời mặt trăng luôn luôn sáng tỏ. Chỉ vì tâm tham lam của cái tiền bạc, hoặc vì tâm sân hận tự ái cao độ, hoặc vì tâm si mê cố chấp, ví như mây đen che lấp mặt trời mặt trăng, cho nên con người mới tạo tội tạo nghiệp, làm cho tâm trí loạn động, thường xuyên bất an, điên đảo loạn cuồng, để rồi trôi lăn vào vòng sanh tử luân hồi, đã muôn kiếp trước, và sẽ tiếp tục trôi lăn, muôn kiếp về sau, nếu như không chịu dừng nghiệp và chuyển nghiệp. Với số tiền nhỏ nhoi, quyền lợi không đáng kể, con người còn có thể tỉnh thức, dừng được nghiệp, dẹp tâm tham, không thừa kiện người khác, không gây náo loạn cho người, và gia đình của họ. Nhưng khi kiện thưa đòi tiền bồi thường vài triệu đô la, con người thành ma, tối tăm mặt mũi, liều mạng đưa chân, hết biết lẽ phải, nhắm mắt làm càng, tới đâu cũng được. Mạnh lực của đồng đô la quả thực là vạn năng, Thượng đế chẳng bằng, đã lôi kéo không biết bao nhiêu chúng sanh u mê, vào vòng tội nghiệp, từ xưa đến nay! Chính vì biết mà cố phạm, nghiệp thức che đậy, vô minh che lấp, con người chẳng thấy được thế giới Như Lai trang nghiêm, bản tâm thanh tịnh. Chúng ta là người tỉnh thức, đang tu học chánh pháp, đang muốn trở về nguồn cội, đang muốn chuyển hóa cuộc đời của mình, đang muốn thoát ly sanh tử luân hồi, càng phải nên hết sức cẩn trọng, cẩn trọng và cẩn trọng!

10) Trong Kinh Kim Cang, Đức Phật có dạy: *"Quá khứ tâm bất khả đắc. Hiện tại tâm bất khả đắc. Vị lai*

tâm bất khả đắc". Nghĩa là: Chuyện quá khứ qua rồi đừng luyến tiếc, đừng nhớ nghĩ làm gì cho bận tâm, chỉ gieo thêm nghiệp chướng chứ chẳng ích lợi gì. Muốn làm được điều này, ở trong gia đình hay ngoài xã hội, chúng ta cần phải có tâm vị tha, độ lượng, biết tha thứ, biết cảm thông, nói chung là tâm từ bi. Chuyện hiện tại rồi cũng qua mau, cố níu kéo cũng chẳng được, có lo âu phiền muộn cũng chẳng ích lợi gì. Chuyện tương lai chưa đến, lo lắng, ưu tư, sầu muộn cũng chẳng ích lợi gì. Chỉ bằng chúng ta giữ gìn tâm trí được như như, bình tĩnh, thản nhiên, có phải khỏe hơn không? Chuyện gì phải tới nó sẽ tới, lo sợ cũng chẳng ngăn cản được đâu. Đó chính là nghiệp quả, nghiệp báo, còn gọi là: quả báo. Hiểu sâu được luật nhân quả, chúng ta sẽ bình tĩnh thản nhiên chấp nhận quả báo xảy đến. Nếu không muốn có quả báo xấu, chúng ta phải chấm dứt gây nghiệp nhân xấu, tức là chấm dứt tâm tham sân si, tức là dừng ba nghiệp thân khẩu ý bất thiện. Trong kinh sách gọi là: *dừng nghiệp và chuyển nghiệp*.

11) Trong Kinh Tịnh Danh và Kinh Tâm Địa Quán, Đức Phật có dạy: *"Tâm tịnh thì độ tịnh. Tâm địa bình thì thế giới bình"*. Nghĩa là: Khi những vọng tâm vọng tưởng, vọng thức vọng niệm đã dứt sạch, người tu tập không còn tham, không còn sân, không còn si. Đến đây, người tu tập đạt được cảnh giới bất nhị, tức là không còn kẹt hai bên, không còn thị phi, không còn phải quấy, không còn tranh chấp, không còn hơn thua, không còn tạo tội, không còn tạo nghiệp, không còn cố chấp. Trong kinh sách gọi đó là cảnh giới: vô tâm vô niệm, hay là cảnh giới: *nhứt tâm bất loạn*. Lúc đó, tâm tịnh, tâm địa bình, tâm vô quái ngại, vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo mộng tưởng, tức là tâm an nhiên tự tại, không còn điều gì có thể ngăn ngại được, gây lo sợ khủng khiếp được. Do đó, chúng ta xa rời những thứ điên đảo, lìa bỏ được mộng tưởng, đạt được cứu kính niết bàn. Mọi người chung quanh cảm thấy an ổn, yên tâm, khi sống gần người tu tập có tâm tịnh, tâm địa bình. Thế giới chung quanh thanh bình, quốc độ an ninh, chính là nghĩa như vậy.

12) Trong Kinh Pháp Cú, Đức Phật có dạy: *"Thẳng vạn quân không bằng tự thẳng mình"*. *"Tự thẳng tâm mình là điều cao quý nhất"*. Thẳng được vạn quân, con người tóm thu được quyền lực, danh vọng, tiền tài, của cải vật chất, đủ mọi thứ trên trần đời. Nhưng tâm người đó vẫn sống trong tam giới: dục giới, sắc giới, và vô sắc giới, cho nên vẫn còn phiền não khổ đau, vẫn còn sanh tử luân hồi. Muốn xuất được tam giới gia, chúng ta phải luôn luôn quán sát tâm chính mình: Khi nào tâm tham, tâm sân, tâm si nổi lên liền biết, không theo. Lúc đó chúng ta đã tự thẳng mình: tức là tự kèm chế hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ của chính mình. Người ta công kích, khích bác, vu khống, phỉ báng, phê phán, mạ lỵ, sỉ nhục, mắng nhiếc, người nào phản ứng nhanh, trả đũa nặng nề thì dễ quá, thường quá. Người nào tự thẳng tâm mình, nhẫn nhịn được mà không thấy nhục nhằn, nhịn mà không

nhục, tâm trí vẫn an nhiên tự tại, mới đáng kính phục, mới là điều cao quý nhất.

13) Trong Kinh A Hàm, Đức Phật có dạy: *"Tâm khẩu nhưt như"*. Nghĩa là: *"Tâm khẩu không khác"*. Tâm nghĩ sao, miệng nói vậy. Miệng thường nói tốt, tâm nên nghĩ tốt. Như vậy, cuộc sống mới được an lạc. Ngược lại, tâm nghĩ một đằng, miệng nói một nẻo, miệng nói như vậy, tâm không như vậy, nên sách có câu: Miệng thì nói tiếng Nam Mô, trong lòng chứa cả một bồ dao găm. Ở trên đời này, đố ai lấy thước để đo lòng người. Trong sách có câu: Tri nhân tri diện bất tri tâm, nghĩa là: Biết người chỉ biết mặt, không biết được tâm địa. Cho nên chư Tổ có dạy: Phản quan tự kỷ, nghĩa là: Hãy quay lại, quán sát tâm chính mình, để giữ tâm khẩu nhưt như.

14) Trong Kinh Di Giáo, Đức Phật có dạy: *"Chế tâm nhưt xứ, vô sự bất biện"*. Nghĩa là: Khi khắc chế được tâm ý, trụ tâm ở một chỗ, bằng cách tụng kinh, niệm Phật, thiền quán, qua sự hiểu biết chánh pháp, tâm trí bình tĩnh thanh nhiên, không còn chuyện gì để cãi vã nữa, để tranh chấp nữa, cho nên không có sự việc gì người tu tập không hiểu biết sáng tỏ, rõ ràng, không biện luận được một cách thông suốt. Điều này giải thích rằng: Không có vị Phật nào không biết thuyết pháp độ sanh.

B. - Chữ TÂM qua lời dạy của chư Tổ:

1) Trong Kinh Pháp Bảo Đàn, Lục Tổ Huệ Năng có dạy: *"Tâm thông thì thuyết thông"*. Hành giả nào thực tâm tu học, không phân biệt tại gia cư sĩ, hay xuất gia tu sĩ, tâm trí thông suốt, đạt được đến đâu, thuyết giảng thông suốt, đến mức độ đó, lợi ích chúng sanh. Ví như trước có học hành nghiêm túc, chân tu thực học, sau đó mới có thể làm thầy chỉ dạy người khác.

2) Thiền sư Bá Trượng Hoài Hải có dạy: *"Tâm địa nhược không, tuệ nhưt tự chiếu"*. Nghĩa là: Khi tâm địa, hay tâm thức, hoàn toàn trống rỗng, lặng lẽ, vắng lặng, thanh tịnh, không còn chứa chấp những vọng tâm, vọng tưởng, vọng thức, vọng niệm nào cả, thì trí tuệ bát nhã tự bừng sáng. Cũng như mây đen tan biến hết, tức là phiền não không còn nữa, tâm thức không tịch, thì mặt trời trí tuệ tự chiếu sáng. Tâm được thanh tịnh thì cảnh vật cũng thanh tịnh, chúng sanh chung quanh cũng được bình yên.

Một căn phòng tắm tối ngàn đời, nhưng chỉ cần bật điện một cái, hay đem vào một ngọn đèn, thì liền sáng tỏ ngay, đâu cần đợi ngàn năm sau nữa, mới chịu sáng lại. Cũng vậy, khi con người chịu mỗi ngọn đuốc trí tuệ của mình với ngọn đuốc chánh pháp của chư Phật, chư Tổ, thì ngọn đuốc trí tuệ của mình cũng bừng sáng lên ngay. Giây phút bừng sáng đó, trong thiền tông, gọi là: *ngộ đạo, nhập đạo, vào đạo*.

3) Thiền sư Bá Trượng Hoài Hải có dạy: *"Tâm cảnh không dính nhau là giải thoát"*. Nghĩa là: Chúng ta

vẫn thấy, vẫn nghe, vẫn hiểu, vẫn biết tất cả các cảnh trên trần đời, trong kinh điển gọi là: kiến văn giác tri, nếu tâm không dính mắc, thì không phiền não. Không phiền não tức là giải thoát. Thật là hết sức đơn giản! Lý lẽ tuy cao siêu vi diệu, nhưng hết sức thực tế. Bất cứ ai cũng có thể làm được, không cần phải thờ lạy, cúng kiến, không phân biệt tôn giáo, sắc tộc, ngôn ngữ, nghề nghiệp, xuất xứ, học thức, nam nữ, già trẻ, bé lớn, giàu nghèo, sang hèn. Tâm không phan duyên chạy theo cảnh trần là: *giải thoát!*

4) Sơ Tổ Thiền phái Trúc Lâm Trần Nhân Tông có dạy: *"Đối cảnh vô tâm, mặc vận thiền"*. Nghĩa là: Khi nào đối trước cảnh trần, tâm không còn dính mắc, không khởi bất cứ tâm niệm gì, trong kinh sách gọi là: vô tâm vô niệm, tức là không còn khởi tâm tham sân si, thản nhiên trước sự thịnh suy, thăng trầm của đời sống, bình thản trước những lời khen tiếng chê, vượt qua được sóng gió của cuộc đời, tức nhiên tâm sẽ được khinh an, tự tại, đó là: thiền định niết bàn.

Con người sống trên đời, mắt, tai, mũi, lưỡi, thân và ý, thường xuyên tiếp xúc với các cảnh trần: Hình ảnh, âm thanh, mùi hương, mùi vị, xúc chạm và ký ức. Khi con người tiếp xúc với các trần cảnh, mà bị dính mắc, tức là: trong tâm khởi niệm thương hay ghét, khen hay chê, ưa thích hay tức giận, đều gọi là: *loạn tâm vọng tâm*. Không khởi bất cứ tâm niệm nào cả, gọi là: *Định tâm*, hay: *Tâm thiền định*. Đây chính là cốt tủy, là mục đích cứu kính của đạo Phật vậy.

5) Thiền sư Mã Tổ Đạo Nhất có dạy: *"Tức Tâm thị Phật" hay "Phật tức Tâm, Tâm tức Phật"*. Nghĩa là: Tâm của chúng ta chính là Phật, Phật chính là tâm của chúng ta. Khi chúng ta hành động, nói năng hay suy nghĩ bất thiện, lợi mình hại người, tức là tam nghiệp không thanh tịnh, tâm Phật ẩn mất. Khi chúng ta hành động, nói năng hay suy nghĩ hiền thiện, lợi mình lợi người, tức là tam nghiệp thanh tịnh, tâm Phật hiển hiện. Thực là đơn giản!

Vì không chịu học hiểu giáo lý, biết bao nhiêu người gọi là Phật tử, tại gia hay xuất gia, tin theo đạo Phật, không khác gì ngoại đạo. Ngoại đạo nghĩa là: tuy vẫn thờ tượng Phật, tại gia hay là tại chùa, nhưng vẫn thường ngày ngoài tâm cầu đạo, chỉ biết lo chuyện cúng kiến lễ nghi, dâng sớ cầu an, cúng sao giải hạn, cầu khẩn van xin, cầu nguyện khẩn vái, đủ thứ mọi điều, nhưng không hiểu không biết Phật ở nơi đâu?

Ngoài tâm không có Phật, cầu Phật ngoài tâm, là nghĩa lý gì? Phật không ở trong chùa, không ở trong các pho tượng, bằng vàng hay bạc, bằng đồng hay cây. Phật không ở trên mây, trên non hay trên núi. Phật không ở dưới suối, dưới sông hay dưới biển. Chúng ta không cần phải đi đến xứ Ấn Độ xa xôi, hay bất cứ nơi đâu, mới thấy được Phật. Phật đang ở ngay trong tâm của chúng ta.

Tóm lại, trên cuộc đời này, dù giàu sang hay nghèo khó, dù trí thức hay bình dân, dù nam phụ lão ấu, dù da trắng da đen hay da màu, dù vua chúa hay dân chúng, nói chung, bất cứ người nào cũng có hai

thứ bệnh: thân bệnh và tâm bệnh. Đối với thân bệnh, chẳng hạn như đau răng, nhức đầu, sổ mũi, cảm cúm, đau tim gan tì phế thận, con người cần tới khả năng trị bệnh của các vị thầy thuốc, dù đông y hay tây y. Để phòng ngừa thân bệnh, có những phương pháp tập thể dục, những cách dưỡng sinh khoa học, những chế độ ăn uống thích ứng với từng lứa tuổi, và tình trạng sức khỏe cá nhân.

Còn đối với tâm bệnh, chẳng hạn như tâm tham sân si, tâm ganh tị đố kỵ, tâm hơn thua phải quấy, tâm thành kiến cố chấp, tâm lo âu sợ sệt, tâm loạn động bất an, con người cần phải tìm hiểu chánh pháp và áp dụng trong đời sống hằng ngày. Ngay đến Đức Phật là bậc toàn giác, trí tuệ sáng ngời, phước báu vô biên, vẫn CÓ thân bệnh, nhưng KHÔNG phiền não và khổ đau, tâm trí vẫn an nhiên tự tại, trong mọi hoàn cảnh. Nói một cách khác: Đức Phật không có tâm bệnh. Bất cứ ai sống trên đời này, còn mang thân xác con người, là còn khổ vì thân bệnh, nếu không giác ngộ được chân lý vi diệu nhiệm mầu. Các vị giáo chủ của các tôn giáo cũng có thân bệnh và rồi cũng chết như mọi người mà thôi.

Khi đứng trong một căn phòng, cầm đèn rọi ra bên ngoài, thì mình sẽ thấy rõ, biết rõ cảnh vật bên ngoài, còn bên trong căn phòng thì tối thui. Ngược lại, khi xoay ngọn đèn vào bên trong căn phòng, dĩ nhiên căn phòng sáng tỏ, một cách rõ ràng, con người có thể thấy mọi thứ đồ đạc và đi đứng không bị vấp ngã. Cũng vậy, khi phóng tâm quán sát bên ngoài, con người có thể phê phán người này đúng, người kia sai, chuyện này phải, chuyện kia quấy.

Con người có thể biết chuyện khắp năm châu bốn biển, chuyện thời sự khắp thế giới, chuyện văn chương kim cổ đông tây, muôn sự mọi việc bên ngoài đều biết rõ ràng rành mạch. Trái lại, chuyện bên trong tâm trí của chính mình thì mù tịt, chẳng biết tí gì cả! Mình thực sự là ai, chẳng biết! Mình thực sự đang muốn gì, chẳng biết! Mình thực sự đang làm thiện hay bất thiện, chẳng biết! Mình thực sự đang nghĩ thiện hay bất thiện, chẳng biết! Mình thực sự sống trên đời để làm gì, chẳng biết! Mình sau này sẽ đi về đâu, nếu vẫn cứ tạo tội tạo nghiệp hằng ngày, chẳng biết! Chuyện gì thuộc về bên trong, thuộc về nội tâm, chúng ta cũng đều chẳng biết!

Cái tâm ý điên đảo đảo điên, cái vọng tưởng lăng xăng lộn xộn, tạo tội tạo nghiệp này, là nguyên nhân chính dẫn chúng ta vào vòng sanh tử luân hồi. Làm sao hàng phục và an trụ được cái tâm ý này chính là trọng tâm của đạo Phật.

Điều quan trọng trong đạo Phật chính là:

Tâm trí có dính mắc hay không dính mắc cảnh trần.

Nếu tâm dính mắc, gọi là: *tâm phan duyên, tâm loạn động*.

Nếu tâm không dính mắc, chính là: **Bản tâm thanh tịnh vậy.**

• **Tỳ-Khưu Thích-Chân-Tuệ**
cutranlacdao@yahoo.com
cosophathoctinhquangcanada.org

Bài ca thủy táng



*Nam Mô Công Đức Lâm Bồ Tát Ma Ha Tát
Nam Mô Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật*

*Đời người sinh tử trầm luân
Trùng trùng duyên nghiệp phù vân thế trần
Bao dung biển rộng vô ngần
Sân, si, thương hận ngút ngàn nhặt tan*

*Tuần đầu tháng bảy Vu-Lan
Phật Quang siêu độ song thân cốt hài
Từ bi Quảng độ trần ai
Ngàn kinh Tịnh độ âm giai Đại Thừa*

*Đưa người mưa hạt lúa thừa
Thuyền xuôi dòng nhớ đông đưa dạ sầu
Hương lòng nhẹ thoảng thơm lâu
Bờ thương biển nhớ cõi sầu quẩn quanh*

*Xương Cha Cốt Mẹ những đành
Tan theo sóng nhớ liên thành mộ hoa
Ý là niềm tiểu vi hoa
Mà lòng nặng nỗi chia xa đoạn trường*

*Đánh rơi giọt nhớ bên đường
Vu Lan hoài nở chân thương tình hoa
Một mai con nhớ Mẹ Cha
Thành tâm tri niệm Di Đà cao xa*

*Cam lồ tịnh thủy bao la
Nhòa dòng sông nhớ âm ba vô thường
Thương con phố nhỏ am nhà
Tưởng ngày Cha Mẹ khuất xa Ta Bà*

*Mẹ Cha về cõi Di Đà
Ta Bà con ở chờ qua kiếp tình
Kệ kinh hồi hướng sanh linh
Chúng sinh đượm ánh quang minh Đại Từ*

• **HạTrầnAnhThư**

(viết cho lễ thủy táng song thân ngày 30.7.2006)
(Cali Fremont, 6 tháng 8 2006)

Sơ lược về Thiền Samatha và Vipassana tại rừng Pa-Auk

• Thích Nữ Liên Tường

Tứ Thánh Đế là nền tảng trong lời dạy của Đức Phật hay trong hệ thống giáo lý của Đức Phật.

Trong tứ Thánh Đế, Thánh Đế thứ III là Thánh Đế (Khổ) Diệt, hay Niết Bàn đưa đến sự đoạn diệt hoàn toàn khổ đau và sinh tử luân hồi. Trong bài kinh „Kùtagata sutta” (nhà nóc nhọn) Đức Phật dạy: „không xây phòng ốc của nhà nóc nhọn, ta không thể dựng mái nhà nóc nhọn”. Đây là sự kiện có thể xảy ra. Do vậy, nếu có ai nói rằng: „không nhận rõ Khổ thánh đế, Tập thánh đế, Diệt thánh đế, Đạo thánh đế, tôi sẽ đoạn diệt khổ đau hoàn toàn”. Đây là sự kiện không thể xảy ra.

Như vậy có nghĩa là chúng ta không thể đoạn diệt khổ đau hoàn toàn khi chúng ta chưa chứng ngộ Khổ thánh đế và Tập thánh đế, cũng như chưa chứng ngộ Bát Thánh Đạo. Bát Thánh Đạo, hay Đạo Thánh Đế là con đường duy nhất để đạt đến sự chứng ngộ các Thánh Đế trên. Bát Thánh Đạo hay Bát Chánh Đạo còn gọi là Thánh Đạo Tám Ngành, gồm 3 phần:

- 1- Giới: chánh ngữ - chánh nghiệp – chánh mạng
- 2- Định: chánh định - chánh tinh tấn – chánh niệm
- 3- Huệ: chánh kiến - chánh tư duy

1/ Giới: Chư Tăng Ni trì giữ giới bốn Patimokkha, nam nữ cư sĩ trì giữ 5 giới hoặc 8 giới đã phát nguyện.

2/ Định: Khi đã an trú trong giới chúng ta có thể phát triển Định. Có 40 đề tài để tu tập Định, trong đó 30 đề tài đưa đến Nhập Định và 10 đề tài đưa đến cận định.

- 10 Kasina - Vòng tròn (trắng, đen, đỏ, vàng, đất, nước, gió, lửa, ánh sáng, hư không)
- 10 Asubha - Tử thi
- 10 Anussati - Niệm Niệm
- 4 Vô Lượng Tâm
- 4 đề tài Vô Sắc Giới – Arupa
- 1 đề tài về tướng vật thực là không sạch Àhare-Pâtikula sanna
- 1 đề tài Thiền Tứ Đại – Catu dhatu vanathana

3/ Tuệ: sau khi phát triển Định, chúng ta tiến đến sự tu tập Tuệ, là thiền Vipassana (Quán). Thiền Vipassana không có gì ngoài sự chứng ngộ bản chất Vô Thường, Khổ, Vô Ngã của Khổ Đế và Tập Đế. Chỉ khi nào tu tập thuần thục thiền Vipassana và thâm nhập hoàn toàn hai thánh đế (Khổ) Tập và (Khổ) Diệt,

khi ấy chúng ta có thể chứng ngộ Đạo Thánh Đế là Bát Thánh Đạo liên hệ với bốn bất Thánh Đạo: Dục Lưu, Thất Lai, Bất Lai, và A La Hán.

Nói tóm lại, mục đích của Đạo Đế là chứng ngộ Diệt Đế (Nibba/ Niết Bàn), và chỉ có thể thành tựu sự chứng ngộ Diệt Đế khi hoàn toàn chứng ngộ Khổ Đế và Tập Đế. Phương pháp Thiền được hướng dẫn tại Pa-Auk hoàn toàn dựa vào kinh điển Pali với kỹ thuật từng bước trong tu tập, đi từ Samatha (Định) sang Vipassana (Tuệ) để đạt đến Niết Bàn trong đời hiện tại, hay ngay trong kiếp sống này.

I. Samatha (Thiền Định)

Trong kinh Tứ Niệm Xứ (Bighanikàya-Mahasatipatthana Sutta), Đức Phật dạy rằng: „Đạo này là con đường duy nhất để đưa đến sự trong sạch, thanh tịnh hoàn toàn mọi phiền não ô nhiễm trong tâm của bậc Chánh Đẳng Giác, chư Phật Độc Giác, chư Thánh Thanh Văn Giác, để diệt sâu não, than khóc; để diệt sự khổ thân, khổ tâm; để chứng đắc Tứ Thánh Đạo, Tứ Thánh Quả, để chứng ngộ Niết Bàn”. Và Đạo duy nhất này là pháp hành Tứ Niệm Xứ, gồm có:

1. Thân niệm xứ (kayanupassanasatipatthana)
2. Thọ niệm xứ (vedananupassanasatipatthana)
3. Tâm niệm xứ (cittanupassanasatipatthana)
4. Pháp niệm xứ (Dhammanupassanasatipatthana)

A/ Nimitta và 4 loại Thiền Sắc Giới:

Phương pháp thiền tại Pa-Auk đi từ Thân niệm xứ hay bắt đầu từ Anapanasati là niệm hơi thở, nếu Yogi (Hành giả) không thể bắt đầu từ niệm hơi thở thì sẽ được hướng dẫn qua niệm Tứ Đại. Nhưng niệm hơi thở sẽ hướng đến nhập định còn thiền Tứ Đại chỉ đưa đến cận định.

Yogi bắt đầu Anapanasati sẽ tập trung đối tượng là hơi thở cho đến khi Nimitta (ánh sáng/ tâm ảnh) xuất hiện. Nimitta gồm có:

- Sơ tướng (Parikamma nimitta)
- Thô tướng
- Quang tướng
(Thăng pháp tập yếu luận Hoà Thượng Minh Châu dịch)

Khi tâm trú liên tục trên Quang tướng thì lần lượt Yogi sẽ đạt đến Thiền Thứ Nhất (Sơ Thiền) khi nhận rõ 5 Thiền Chi (Tâm, Tứ, Hỷ, Lạc, và Nhút Tâm) nơi Ý Căn (Bhavariga).

Loại bỏ Tâm, Tứ, Yogi nhận rõ 3 Thiền chi Hỷ, Lạc, Nhút Tâm và đạt đến Nhị Thiền

Yogi tiến đến Tam Thiền sau khi loại bỏ Hỷ và nhận rõ Thiền chi Lạc, Nhút Tâm

Loại bỏ tiếp Thiền chi Lạc Yogi đạt đến Tứ Thiền khi nhận rõ Thiền chi Xả và Nhút Tâm nơi Ý Căn

B/ 32 thể trước hay 32 thân phần (Kothasas)

Tiếp theo Yogi sẽ dùng ánh sáng Tứ Thiền để nhìn 32 thể trước:

20 phần thuộc Địa Đại:

- 1- Tóc
- 2- Lông
- 3- Móng
- 4- Răng
- 5- Da
- 6- Thịt
- 7- Gân
- 8- Xương
- 9- Tuỷ
- 10- Thận
- 11- Tim
- 12- Gan
- 13- Màng ruột
- 14- Lá lách
- 15- Phổi
- 16- Ruột già
- 17- Ruột non
- 18- Thức ăn mới
- 19- Phân
- 20- Óc

12 phần thuộc Thủy Đại:

- 1- Mật
- 2- Đàm
- 3- Mủ
- 4- Máu
- 5- Mồ hôi
- 6- Mỡ
- 7- Nước mắt
- 8- Mỡ nước
- 9- Nước miếng
- 10- Nước mũi
- 11- Hoạch dịch (nước khớp xương)
- 12- Nước tiểu

F/ Thiên Tứ Vô Lượng Tâm

- 1- Từ (Thiền I - Thiền II - Thiền III)
- 2- Bi (")
- 3- Hỷ (")
- 4- Xả (")

G/ Thiên Bảo Hộ:

1- Niệm về Phật: Niệm về một trong 9 đức tánh của Đức Phật (A La Hán, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật, Thế Tôn)

* Như đức tính đầu là A La Hán, trong Thanh Tịnh Đạo luận (Vuddhi Magga) định nghĩa như sau:

- vì ngài đã loại bỏ hoàn toàn những phiền não và thói quen do vậy ngài xa rời chúng.

- vì ngài đã cắt đứt tất cả phiền não bằng gương trí tuệ của A La Hán đạo.

- vì ngài đã bẻ gãy và phá hủy những căn của bánh xe nhân duyên, bắt đầu từ vô minh và ái.

- vì giới đức, định và tuệ của ngài vượt bậc, ngài được Phạm Thiên, chư Thiên và loài người tôn kính.

- vì ngay khi còn là ẩn sĩ cho đến khi giác ngộ ngài không làm bất cứ bất thiện nghiệp nào về thân, khẩu, ý.

- 2- Niệm về bất tịnh
- 3- Niệm về chết

Gọi là thiền Bảo Hộ vì các Thiền này bảo vệ Yogi tránh khỏi nhiều nguy hiểm khác nhau. Trong kinh Tiểu Bộ ghi như sau: "để loại trừ tham dục nên phát triển Thiền về bất tịnh; để loại trừ Sân nên phát triển lòng từ; và nên phát triển Thiền Anapanasati (hơi thở để cắt đứt tâm lang thang".

Lợi ích của Thiền Định (Định Thiền/ Samatha-Meditation):

- Trú trong Hỷ Lạc hiện tại
- Định-Thiền trợ lực cho Tuệ Quán (Vipassana). Do Định Thiền, Yogi có thể thấy được Chân-đế của Danh Sắc và nhân duyên của chúng một cách rõ ràng như thực, cũng như có thể nhận rõ bản chất của chúng là Vô Thường, Khổ và Vô Ngã.

- Khi tu tập Vipassana, tâm Yogi đôi lúc mệt mỏi thì Định Thiền là trạng thái nghỉ ngơi, sau đó, Yogi có thể tiếp tục lại Vipassana.

- Có thể gọi Định Thiền là thần thông. Nếu muốn tu tập thần thông, Yogi phải tu tập thiền Kasinas, 4 thiền Sắc Giới và 4 thiền Vô Sắc Giới.

- Định Thiền có thể giúp Yogi tái sinh về Phạm Thiên Giới nếu vị ấy giữ trạng thái tu tập đạt được các Thiền cho đến giờ lâm chung.

- Định Thiền đưa đến sự đoạn diệt hay Diệt Thọ Tướng Định (Nirodha Samapathi), là sự đoạn diệt tạm thời của tâm, tâm sở, và những Rupa thuộc về tâm (Cittaja Rupa). Tạm thời có nghĩa là có thời hạn, tức là khoảng 7 ngày..., tùy theo phát nguyện của Yogi (Hành Giả) ...

I. Vipassana (Thiền Quán):

C / Bộ xương hay thiền Patikkula Manasilara (Ghê tởm)

Để phát triển Thiền Patikkula hay thiền về sự ghê tởm trên 32 thân phần hoặc 1 thân phần. Thiền về sự ghê tởm trên bộ xương là một trên 32 thân phần. Yogi sau khi trú vào Tứ Thiền, khi ánh sáng mạnh mẽ rõ rệt, dùng ánh sáng này nhận rõ 32 thân phần nơi nội thân và ngoại thân. Kể đến nhìn toàn bộ xương của chính mình cho đến khi bộ xương hiện ra rõ ràng, khi ấy, lấy sự ghê tởm bộ xương làm đối tượng, và niệm đi niệm lại trong tâm: ghê tởm, ghê tởm... hay: bộ xương, bộ xương... cho đến khi bản chất ghê tởm của bộ xương sinh khởi (xuất hiện), Yogi có thể đạt đến Sơ Thiền và Yogi nhận rõ 5 thiền chi nơi Bhavariga (ý căn)

CD/ Thiền Kasina:

(10 Kasinas) vòng tròn/ đĩa



- 1- Kasina trắng
- 2- " đen
- 3- " vàng
- 4- " đỏ
- 5- Kasina đất
- 6- " nước
- 7- " gió
- 8- " lửa
- 9- Kasina hư không
- 10- " ánh sáng

E/ Bốn Thiền Vô Sắc Giới:

- 1- Không Vô Biên Xứ
- 2- Thức Vô Biên Xứ
- 3- Vô Sở Hữu Xứ
- 4- Phi Tương Phi Phi Tương Xứ

A.- Sắc (Rùpa): Có 28 loại Rùpa, chia làm 2 nhóm:

• **18 Rùpa thực:**

4- Đại:

- Địa Đại,
- Thủy Đại
- Hỏa Đại
- Phong Đại

5- Loại sắc trong suốt (Pasana rùpa/ Tịnh Sắc Căn)

- Tịnh Nhãn Căn
- Tịnh Nhĩ Căn
- Tịnh Tỷ Căn
- Tịnh Thiệt Căn
- Tịnh Thân Căn

4- Loại Hành-cảnh-sắc

- Màu sắc
- Âm thanh
- Vị
- Mùi

1- Thực tổ (Oja)

1- Mạng căn

1- Tâm sắc

2- Bản tánh sắc

• **10 Rùpa không thực**

- | | |
|----------------|---------------|
| 1- Không Đại. | 2- Thân Biểu |
| 3- Ngũ Biểu. | 4- Khinh An |
| 5- Nhu Nhuyễn. | 6- Kham Nhẫn |
| 7- Sanh. | 8- Trú |
| 9- Già. | 10- Vô Thường |

Sắc/ Rùpa là uẩn đầu tiên trong 5 Uẩn; 4 Uẩn còn lại là Thọ, Tưởng, Hành, Thức, gọi chung là Danh (Nàma). Trong thế giới 5 Uẩn, Danh tùy thuộc vào Sắc. Hay nói rõ hơn, Tâm sinh khởi tùy thuộc vào mỗi căn vật chất riêng biệt. Phần này Yogi tu tập nhận rõ 28 loại Rùpa và các loại vật chất trong mỗi loại Rùpa. Có Rùpa có 8 loại vật chất, 9 loại vật chất, hay 10 loại vật chất (đất, nước, lửa, gió, sắc, hương, vị, thực tổ, mạng căn...)

B.-Danh (Nàma):

Có 89 loại Tâm và 52 loại Tâm Sở và 6 loại Lộ Trình Tâm (Vithi)

6 loại Lộ Trình Tâm (Vithi):

1- Lộ trình Nhãn Căn. 2- Lộ trình Nhĩ Căn

3- Lộ trình Tỷ. 4- Lộ trình Thiệt „

5- Lộ trình Thân „6- Lộ trình Ý „

Yogi lần lượt nhận rõ các Tâm và Tâm Sở trong Lộ Trình tùy theo đối tượng như sau:

- Sắc: Lộ trình Nhãn căn diễn ra (thiện/ bất thiện)
- Thinh: Lộ trình Nhĩ căn diễn ra (thiện/ bất thiện)
- Hương: Lộ trình Tỷ căn diễn ra („ „)
- Vị : „ Thiệt căn „ („ „)
- Xúc: „ Thân căn „ („ „)
- Pháp: „ Ý căn „ („ „)

Trong phần lộ trình Ý căn Yogi đã thuần thực Samatha (định) sẽ nhận đối tượng là Pháp, lần lượt nhận rõ lộ trình qua các đối tượng Samatha như sau: Sắc thực (real rùpa), sắc không thực (non real rùpa), 4 thiền sắc giới, sammà-vàcà, Mudità, Atthika, Kasina...

C.- 12 Nhân Duyên

Đức Phật dạy có 4 cách để nhận rõ lý nhân duyên. Nơi rừng Thiền Pa-Auk Yogi được hướng dẫn chia 2 phương pháp; phương pháp thứ IV (do Tôn giả Sàriputta chỉ dạy), và phương pháp thứ I (theo lời dạy của Đức Phật). Cả 2 phương pháp này đều nhận rõ ngũ uẩn ở hiện tại, quá khứ và vị lai, và nhận rõ nhân duyên của ngũ uẩn. Sau khi thông thạo 2 phương pháp này, Yogi sẽ tu tập 2 phương pháp còn lại không khó khăn chi.

3 luân chuyển:

- Phiền Não Luân: - Vô minh. - Ái. - Thủ
- Nghiệp Luân: - Hành. - Hữu
- Dị Thục Luân: - Thức. - Danh Sắc.
- Lục nhập. - Xúc. - Thọ

***Phương pháp thứ IV:** Từ đời hiện tại, Yogi nhận rõ đời quá khứ và đời tương lai lần lượt từ 2 đời: Hiện tại-quá khứ, hiện tại-tương lai...

***Phương pháp thứ I:** Yogi liên hệ 3 đời quá khứ (vô minh, hành); hiện tại (thức, danh sắc, lục nhập, xúc, thọ, ái, thủ, hữu; tương lai (sanh, lão, bệnh, tử, sầu bi ưu não...)

Khi Yogi tu tập phần này thì có thể nói rằng Yogi đã tu tập Thanh Tịnh thứ 4 trong 7 giai đoạn Thanh Tịnh: Thanh Tịnh Giới, Thanh Tịnh Tâm, Thanh Tịnh Kiến, Thanh Tịnh Đoạn Nghi...

Và nếu tu tập Paticca samuppada, Yogi đã tu tập Trí thứ 2 trong 16 trí:

1. Trí nhận rõ Danh-Sắc. **2.** Trí phân biệt Nhân Duyên. **3.** Trí tư duy **4.** Trí sanh diệt. **5.** Trí đoạn. **6.** Trí bố úy. **7.** Trí quá hoạn. **8.** Trí yếm ly. **9.** Trí dục thoát. **10.** Trí giản trạch. **11.** Trí hành xả. **12.** Trí thuận thứ. **13.** Trí chuyển tánh. **14.** Trí đạo. **15.** Trí quả. **16.** Trí quán xét

Sau khi tu tập đến trí thứ 2 là phân biệt nhân duyên hay lý nhân duyên Yogi bắt đầu đi vào phần Vipassana từ trí thứ 3 là tư duy trí. Từ đây, Yogi bắt đầu phần thiền Tuệ Quán là tuệ quán 3 đặc tính của Sắc và Danh, hay quán bản chất Vô-thường, Khổ, Vô-ngã của Sắc và Danh. Tùy theo nhân duyên của mỗi hành giả, tùy theo sự huân tập, huân tu từ bao đời trước, hành giả sẽ lần lượt tu tập và chứng đạt các loại trí trên.

*Mong rằng tất cả chúng ta đều đạt đến Niết Bàn và đoạn tận phiền não ngay trong đời này,
Viết tại Trung Tâm Pa-Auk, Myanmar ngày 14-05-2006.*

Trung-tâm Pa-Auk Miến-Điện

(Tôi tập Thiền)

Vừa qua, do đầy đủ nhân duyên, tôi được đi Miến Điện (Myanmar/ Burma) 3 tháng để tu tập Thiền định tại trung tâm Pa-Auk. Miến Điện là một nước Phật Giáo Nam Tông thuần thành. Ngày nay, ranh giới địa dư không còn cách trở như xưa. Tây Tạng có phương pháp phát Bồ-Đề Tâm và Kim Cang Thừa cực mạnh, có thể một đời thành Phật. Các nước Phật Giáo Nam Tông có pháp môn thiền Tứ-Niệm-Xứ, Vipassana (thiền Minh Sát) thanh lọc thân tâm, chứng đắc đạo quả, ngộ nhập Niết Bàn một cách dễ dàng.

Xin ghi lại đây một vài nét để trao đổi cùng quý vị đồng môn và quý Phật tử.

• Thích-Hạnh-Thức

(Tiếp theo VG 154)

Trời càng về khuya càng lạnh, tôi choàng dậy lấy thêm đồ ấm ra mặc. Cái lạnh của đêm trường làm cho lòng tôi se lại. Đầu đây vọng lại vài tiếng cắc kè như nguyên rủa oán trách cuộc đời đen bạc: „đách cần, đánh cần...“, sau một hồi ngẫm nghĩ rằng dài, làm tôi chạnh nghĩ đến những mảnh đời lang bạt, thiếu thốn, nghèo khổ, đang co ro trần trọc trong đêm trường, chờ cho trời sáng để bắt đầu một ngày lao động mệt nhọc mới. Tiếng con thằng lăn chắp miệng ngậm ngủi... Tôi thắp ngọn nến, đọc tiếp cuốn Khảo Nghiệm Duy Thức Học. Vâng, cuộc đời chẳng qua là những chuỗi dài nhân quả nghiệp báo. Chúng ta đã trôi lặn từ bao nhiêu kiếp và sẽ còn mãi đến bao giờ? Vạn vật và thế giới là những ảnh tử của thế giới Chân Như, ảnh hiện qua lớp màng vô minh nghiệp tướng (3). Tôi đang cố sức trở về lại nơi chốn từ đó tôi đã xuất thân ...

Có một buổi sáng tôi ngồi thiền không yên. Lúc xả thiền, mặt mày xây xẩm, tái xanh, phải ngồi lại nghỉ một lúc lâu. Buổi trưa tôi cố gắng ăn nhưng nuốt không vô. Chiều lại, bị ói mửa. Hai Thầy hàng xóm chạy qua đỡ tôi lên giường. Độ 15' sau có Thầy T. Trí và T. Lưu lại, cạo gió và giác hơi cho tôi. Thấy tôi mửa, Thầy bảo tôi uống nước muối pha loãng, và tôi lại mửa thêm một trận nữa; cơ thể mệt đừ suốt tuần lễ sau đó. Tôi nhìn đối ít ngày để chữa bệnh, thanh lọc cơ thể...

Năm ngày Tết tại Miến Điện (từ 13-4 đến 17-4-06) Trung Tâm lại đón nhận một số lượng Phật tử khá đông, có ngày lên đến cả ngàn người. Một số tham quan và số khác đến tu học; đa phần là những người trẻ, từ những thành phố lân cận, mặt mày trông sáng sủa, khác với dân địa phương. Đó là tục lệ của dân Miến. Ngày Tết, ngày nghỉ, họ vào chùa tu (còn dân mình, những ngày nghỉ họ làm gì ?!).

Thiền đường lớn trên đỉnh núi cao tu bổ tạm xong, được xử dụng để tiếp đón số lượng người đến tu tập

CUNG TIỀN GIÁC LINH

Được tin Bốn Sư của Đại Đức Thích Nguyên Tạng, Phó Tổng Thư Ký Giáo Hội PGVNTN Úc Châu và Phó trụ trì Tu Viện Quảng Đức tại Melbourne Úc Châu là:

**Thượng Tọa
THÍCH CHƠN KIẾN**

thuộc dòng Lâm Tế đời thứ 42

Sanh năm Mậu Tý (1947) đã thuận thế vô thường và viên tịch vào ngày 3 tháng 9

năm 2006 tại Nha Trang, Việt Nam.

Thế đạo 59, hạ lạp 37 và 49 năm nhập đạo.

Nguyên khai sơn và là Viện chủ chùa Thiên Phú (Vĩnh Thành) và chùa Phước Sơn (Phước Đông) Nha Trang.

Chúng tôi toàn thể Tăng Ni và tín đồ Phật Giáo Việt Nam cũng như chùa Viên Giác tại Hannover và các chùa khác tại Đức quốc, xin thành tâm chia sẻ những mất mát to lớn này với Đại Đức Thích Nguyên Tạng và cầu nguyện cho Giác Linh của Bốn Sư Thầy được cao đăng Phật quốc, khứ lai tự tại, hồi nhập Ta Bà để hóa độ chúng sanh.

Nam Mô Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật

Thay mặt Tăng Ni và tín đồ Phật Giáo Việt Nam tại Đức Quốc.

Thích Như Điển

Phương Trượng chùa Viên Giác Hannover

đông đảo đó. Họ ngồi đầy cả thiền đường. Tất cả đều yên lặng không một lời nói. Từ ban-công tầng hai của Thiền đường tôi được ngắm cảnh mặt trời lặn đẹp tuyệt vời, với dòng sông bạc nhấp nhô phía dưới; bên trên, một quả cầu đỏ tươi đang lần lần chìm xuống sau dãy núi lam xa tím; trên nền trời là những tia rắng đủ màu sắc và núi rừng bao la một màu xanh thẫm bao quanh. Thật là một cảnh đẹp thần tiên!...

„Tôi qua đây đã được hơn 2 năm rồi. Lúc đầu chỉ định qua tu tập vài tháng rồi về, đã tu ở Shwe Min (Trung Tâm Siêu-Minh) tại thủ đô Yangon 6 tháng, sau mới lên đây. Thấy người ta tu hành đàng hoàng, giới đức trang nghiêm, đạo tràng thanh tịnh, tôi thích quá. Tôi đã suy nghĩ, dẫn vật rất nhiều, đến nỗi phát bệnh. Không lẽ mình cứ phí bỏ cuộc đời tu hành như trước đây mãi sao? 16 năm rồi, đã quá đủ! Và tôi đã đi đến quyết định, bắt đầu làm lại từ đầu. Tôi đã xin thọ giới lại, đổi màu y, chuyển qua Nam Tông. Chuyển về Việt Nam lần đầu, tôi đã mặc lại chiếc áo tràng nâu; khi qua lại tôi cởi chiếc áo tràng ra, thay y

Nam Tông vào. Nhưng sau đó tôi bị dẫn vật vì nếu làm vậy là không thành thật với chính mình. Nên lần về sau tôi không còn đổi màu áo nữa"...

Người tu sĩ trẻ trên dưới 40 ngồi đối diện với tôi, người nhỏ thó, gương mặt đăm chiêu, đôi mắt sáng, giọng nói nhẹ nhàng, từ tốn. Tôi ngồi nghe anh tâm sự. Từng lời nghẹn ngào phát ra từ đáy lòng sâu thẳm. Tôi thông cảm với anh, anh rất có lý trong sự lựa chọn đó; nhưng lòng không khỏi dẫn vật xót xa... Trên đời này có những cái đẹp, mỗi địa phương đều có một sắc thái, mỗi truyền thống đều có cái hay riêng. Mình đi là để học hỏi những cái hay, cái *tiên-hoa* của người để về làm giàu, bổ túc những khiếm khuyết của truyền thống mình. Phật giáo có nhiều truyền thống, truyền thống Trung Quốc, truyền thống Tây Tạng, truyền thống Nam Tông. Việt Nam, Nhật Bản, Đại Hàn theo truyền thống Trung-Quốc. Thầy tổ chúng ta đều xuất thân tại đó. Tôi đã đi nhiều nơi, trong đó có Trung-Quốc, Nhật-Bản, Thái-Lan, Ấn-Độ...; thấy không nơi nào có nền văn hóa cao bằng Trung Quốc. Dĩ nhiên là hiện nay có nhiều vấn đề, đặc biệt là sau khi chế độ Cộng Sản đã đi qua Trung Quốc và Việt Nam. Trong một bài giảng tại Việt Nam trong chuyến về nước vừa rồi, H.T. Nhất Hạnh cũng có đề cập đến vấn đề này (4). Trước đây Thái Hư đại sư đã làm cuộc cách mạng canh tân Phật giáo, nhưng không thành công. Nếu ngài có cơ duyên qua đây tham cứu, chắc là vấn đề đã khác... (nếu có dịp, tôi sẽ đề cập đến vấn đề này sau).

Quả thật đạo tràng ở đây thanh tịnh thật. Mọi người đều cao ráo, mặt mày sáng sủa, trầm tĩnh, lúc nào cũng như nở nụ cười. Họ yên lặng, để tâm vào việc tu tập, không nói năng ồn ào tán loạn. Họ đắp chỉ một màu y, màu gạch đậm. Trông họ hình như đã chứng được cái gì rồi. Dự lưu? A La Hán? Trung Tâm chiếm hữu cả một khu rừng núi to lớn. Có hai „xóm“, xóm trên và xóm dưới, cách nhau chừng 2 Km. Xóm trên nằm ở trong rừng, dành cho chư Tăng, khoảng độ 500 vị; xóm dưới dành cho các tu nữ, độ trên 300 người; và độ vài chục vị cư sĩ (Ở Miến và các nước Nam Tông khác không có Tỳ Kheo Ni, chỉ có các Tu Nữ thọ trì 8 giới Bát Quan Trai mà thôi).

Thời khóa biểu hằng ngày như sau:

3g30 sáng	: thức dậy
4g00 - 5g30	: ngồi thiền
6g00	: ăn sáng (và sau đó làm vệ sinh, quét dọn, giặt rửa)
7g30 - 9g00	: ngồi thiền
9g00 - 11g00	: trình Pháp
11g00	: quá đường (ăn trưa, dưới hình thức khất thực)
13g00 - 14g30	: ngồi thiền
14g30 - 15g30	: thiền hành
15g30 - 17g30	: ngồi thiền
17g00 - 18g00	: trình Pháp hoặc thiền hành
18g00 - 19g30	: nghe giảng Pháp hoặc nghe băng (bằng tiếng Miến)
19g30 - 21g00	: ngồi thiền

Một ngày tổng cộng 5 thời ngồi Thiền, vị chi là 7 tiếng rưỡi. Pháp môn tu ở đây –cũng như hầu hết các

nước Nam Tông- là thiền Tứ Niệm Xứ và Vipassana. Tứ Niệm Xứ thì lấy niệm thân làm chính, căn cứ theo kinh Quán Niệm Hơi Thở (tức An Bang Thủ Ý/ Anapanasati). Kinh này được Đức Phật dạy cho các Tỳ Kheo để tu tập Thiền định:

...*"Thở vào một hơi dài, vị ấy biết "ta đang thở vào một hơi dài";*

Thở ra một hơi dài, vị ấy biết "ta đang thở ra một hơi dài";

Thở vào một hơi ngắn, vị ấy biết "ta đang thở vào một hơi ngắn";

Thở ra một hơi ngắn, vị ấy biết "ta đang thở ra một hơi ngắn";

"Cảm giác toàn thân hơi thở, ta sẽ thở vào", vị ấy tập như vậy;

"Cảm giác toàn thân hơi thở, ta sẽ thở ra", vị ấy tập như vậy;

"An tịnh thân hơi thở, ta sẽ thở vào", vị ấy tập như vậy;

"An tịnh thân hơi thở, ta sẽ thở ra", vị ấy tập như vậy...

..... (5).



Khất thực buổi trưa



Mỗi ngày ôm bình bát khất thực 2 lần, sáng và trưa

Làng Mai cũng lấy kinh này làm căn bản cho việc tu tập chánh niệm. Hòa Thượng Nhất Hạnh đã khai triển ra thành một bài kệ:

"Vào, ra, sâu, chậm, khỏe, nhẹ, lắng, cừ".

Nghĩa là thở vào thì nói (nhắm thầm) "vào"; thở ra thì nhắm "ra"; thở vào sâu thì nhắm "sâu"; thở ra chậm thì nhắm "chậm"...

Nhưng bí quyết ở đây là *tập trung tư tưởng vào điểm xúc chạm* (Nhân-Trung) và như vậy để vào định hơn (6). Nếu mình tu tập giỏi, có thể một ngày là thấy được Tâm-ảnh (nimitta); hoặc trễ thì một tuần, 3 tháng... tùy theo mỗi người. Thấy được nimitta rồi là sắp vô Sơ Thiền. Từ Sơ Thiền tới Tứ Thiền (cõi sắc), cần khoảng vài ngày tới một tháng (cô L.T. từ khi thấy nimitta cho đến khi đi hết Tứ Thiền mất 8 ngày). Từ Tứ Thiền (cõi Sắc), nếu mình muốn, có thể đi tiếp lên cõi Vô Sắc (Không-Vô-Biên-Xứ, Thức-Vô-Biên-Xứ, Vô-Sở-Hữu-Xứ, Phi-Tướng-Phi-Phi-Tướng-Xứ). Nhưng thường thường, để khỏi phí thì giờ, tu tới Tứ Thiền họ sẽ dạy cách chuyển qua Vipassana để có được Minh Sát Tuệ, thấy rõ Danh, Sắc, chứng được Vô Thường, Vô Ngã, Khổ (chiếu kiến ngũ uẩn giai không). Chứng trên sự thể nghiệm, chứ không phải trên lý thuyết suông. Đức Phật cũng thường dạy, không phải do nghe và tư duy suông mà chứng ngộ được (7). Rồi từ đó mình mới có thể buông bỏ hết để chứng đắc đạo quả và ngộ nhập Niết Bàn...(Xem bài chi tiết về pháp môn tu ở đây của Sư Cô Liên Tường trong số này).

Thật là dễ tu, rõ ràng từng bậc thứ lớp, chứng tới đâu là biết tới đó. Mỗi ngày đều phải trình Pháp. Mỗi lần trình Pháp là một lần học hỏi thêm kinh nghiệm của các bạn đồng tu, và vị Pháp sư sẽ biết mình đang ở đâu. Đạo tràng đông như vậy nên có nhiều vị Pháp Sư để mình trình (4, 5 vị). Khi gặp vấn đề gì các vị ấy sẽ bày cách cho mình giải quyết.

Về chế độ ăn uống, mỗi ngày chỉ ăn hai buổi, 6 giờ sáng và 11 giờ trưa, theo lối khất thực (tất cả các nước Nam Tông đều không dùng cơm chiều, nhưng được quyền ăn mặn). Ở đây Hòa Thượng áp dụng chế độ ăn chay. Đến giờ ăn, tất cả mang bình bát sắp hàng theo tuổi hạ trước sau, đi một vòng ngang qua phòng ăn theo lối khất thực, họ bỏ gì thì ăn nấy. Các cư sĩ và nữ tu sắp làm hai hàng đứng hai bên để bỏ thức ăn vào cho chư Tăng. Vừa nhanh vừa gọn. Có điều mình không thể lựa chọn được thức ăn mình thích hay không thích. Ngày nào cũng hình như chừng đó món ăn quen thuộc và một ly nước (trà sữa, cà phê, hoặc sữa đậu nành...). Đặc biệt có hai nồi cơm riêng, một nồi gạo lứt và một nồi cơm trắng. Đi một vòng nhận thức ăn rồi ai về vị trí nấy, ngồi theo chỗ quen thuộc của mình mỗi ngày; hoặc ngồi bẹp xung quanh thiền đường (tầng 1 và tầng 2), hoặc xuống dưới tầng hầm ngồi bàn bưng bình bát ăn (thường là dành cho các vị khách tăng người Tây Phương và... Việt Nam như chúng tôi)...

Trước đây tôi cũng có tập qua Thiền, nhưng không đi tới đâu, vì mỗi ngày chỉ ngồi được 1/2 tiếng hoặc tối đa là 1 giờ. Và theo phương pháp đuổi vọng: "vọng tới bỏ, không theo; vọng tới bỏ...". Nhưng vọng cứ tới hoài, làm sao hết vọng được? Thành thử tu một thời

gian lâu rồi chán, không tu nữa. Nay học được Pháp-môn này, rõ ràng minh bạch, lại rất dễ tu, tôi rất thích nên cố gắng đặt hết tâm trí vào đó. Theo thời khóa biểu, và nhờ lực của đại chúng, lần lần tôi vượt qua được những khó khăn tưởng như chẳng bao giờ vượt qua nổi. Lúc đầu tôi phải đổi thế ngồi 5, 6 lần, tay chân nhức mỏi, đầu óc rối nùi như cục chỉ. Dần dần ngồi yên được lâu, không còn cựa mình nhiều, ít đổi thế. Bốn lần, ba lần, hai lần... và sau cùng là không còn đổi thế nữa, ngồi suốt buổi theo thế kiết già. Thân từ từ yên, tâm cũng bớt giao động. Tôi đã tập trung được nhiều vào hơi thở, cảm giác được điểm chạm. Đôi mắt không còn trở ngại nhiều nữa. Tôi tập nhìn mà không thấy, chỉ tập trung vào hơi thở (sau này tôi nhắm hắt lại được, theo cách tu ở đây).

Có những lúc, sau khi đạt được một ít tiến bộ, thân tâm đã yên ổn không còn cựa quậy nhiều, bỗng dưng tôi bị khựng lại. Đầu óc trống rỗng, chai lì, dậm chân tại chỗ không biết bao lâu!... (sau này tôi nghiệm ra, có lẽ do ảnh hưởng sức khỏe). Trong những ngày ở đó, tôi đã 2 lần bị bệnh. Lần đầu bị ới mửa, và lần sau bị tiêu chảy. Mỗi lần như vậy, mệt cả tuần lễ. Lỗ mũi thường hay bị nghẹt, không tập trung tư tưởng vào điểm chạm được. Tại vì thiếu vận động, vì sức khỏe yếu nên bị ư. Có những lúc muốn bỏ cuộc, nhưng nhờ lực của đại chúng thúc đẩy, nên tôi mới cố gắng vượt qua được. Thật là một thành công lớn...

"Thưa Thầy hôm nay con ngồi rất là yên. Độ 20' sau thì thấy tia sáng lóe lên. Lúc đầu chỉ một đốm chớp, sau nhiều lần, và cuối cùng sáng ngập cả toàn thân..."

"Tốt, anh hãy tập trung vào điểm xúc chạm, đừng để ý đến nó. Khi nào ánh sáng gom lại một điểm nơi điểm xúc chạm thì lúc đó anh mới có thể theo nó..."

Những lời khuyên của vị Pháp Sư làm cho chú TL và tất cả chúng tôi đều hoan hỷ ghi nhận để tu tập...

Thời gian rồi cũng qua nhanh, thảnh thơi đã đến ngày chúng tôi phải về lại Đức. Những ngày ở Trung Tâm Pa-Auk thật nhẹ nhàng an lạc. Trước khi đi, Sư Phụ và các Thầy trong chùa Viên Giác đều lo ngại, sợ tôi không theo kịp thời khóa gặt gao hằng ngày ấy. Nhưng thấy tôi nhất quyết, người cũng chiều theo và nói: *"Ư thôi thì cứ thử đi, hy vọng lúc trở về sẽ có một chú Phật con!"*. Lời tiên đoán đó nay hình như đã trở thành sự thật vì lúc đi ba người, lúc về chỉ còn có hai. Một người đã tình nguyện ở lại tiếp tục tu: chú T.L.! Thật là một chuyến đi đặc biệt, bổ ích, khó quên. Tôi đã học được rất nhiều trong chuyến đi này: Một pháp môn vi diệu, một đạo tràng trang nghiêm thanh tịnh, một đất nước xanh tươi tràn ngập chùa chiền và một dân tộc thuần thành hiền hoà chất phác...

Ghi lại tại chùa Viên Giác 6-2006
Hạnh-Thức

Ghi Chú:

(2)- Thơ Thanh-Nam, nhạc sĩ Hoàng-Trọng phổ nhạc

(3)- sách "Khảo nghiệm Duy Thức Học" Thích Thắng Hoan tái bản lần thứ hai 1998, Đường Sáng Printing, CA 95112 .

(4)- bài Pháp Thoại ngày 13-03-05 tại chùa Từ Hiếu Huế của HT Nhất Hạnh; (Lá Thư Làng Mai số 29 ngày 12-01-2006)

(5)- sách "biết và thấy (knowing and seeing)" Hòa Thượng Thiền Sư Pa-Auk Tawya Sayadaw, Tỳ Kheo Pháp Thông dịch, bài giảng số 1 tại Đài Loan; hoặc:

- xin xem đầy đủ chi tiết bản Kinh này trong cuốn "Giác Niệm Hơi Thở" đã dẫn, phần phụ lục.

(6)- "không nên theo dõi hơi thở đi vào trong thân hoặc đi ra khỏi thân vì làm như vậy, hành giả sẽ không thể hoàn thiện được định của mình. Chỉ cần ý thức rõ về hơi thở ở chỗ nó chạm vào hay tiếp xúc để nhận ra nhất, hoặc ở môi trên hoặc quanh lỗ mũi" (sách Biết Và Thấy đã dẫn); hoặc:

- chỉ cần trú niệm (tức là biết) ở nơi chót mũi hay môi trên là nơi hơi thở ra vào. Như người thợ cưa cây xẻ gỗ, sau khi lấy mực xong, không cần để ý tới lưỡi cưa đi xuống sâu hay cạn, chỉ chú ý đến lần mực, chỗ lưỡi cưa lên xuống, điều chỉnh sao cho lưỡi cưa không ra khỏi lần mực ấn định.

(sách "Tìm hiểu pháp giác ngộ" tỳ kheo Minh Chánh, trang 63, NXB Tôn Giáo 2004)

(7)- Xin trích dẫn một đoạn trong kinh Hoa Nghiêm: Thiện Tài Đồng Tử hỏi: "Môn giải thoát này làm sao hiện tiền? làm sao chứng đắc? Diệu Nguyệt trưởng giả đáp: "Một người thân chứng hiện tiền môn giải thoát này khi nào người ấy khởi tâm Bát Nhã Ba La Mật và **cực kỳ tương thuận**; rồi thì người ấy được chứng nhập trong tất cả những gì mà mình thấy và hiểu. Thiện Tài Đồng Tử lại thưa: "Có phải do nghe những ngôn thuyết và chương cú về Bát Nhã Ba La Mật mà được hiện chứng?". Diệu Nguyệt đáp: "Không phải. Tại sao thế? Bởi vì Bát Nhã Ba La Mật thấy suốt thể tánh chân thật của các pháp mà hiện chứng vậy". Thiện Tài thưa: "Há không phải do nghe mà có tư duy, và do tư duy và biện luận mà được thấy Chân Như là gì? Và há đây không phải là tự chứng ngộ?". Diệu Nguyệt đáp: "Không phải vậy. **Không hề do nghe và tư duy mà chứng ngộ được....**". •

Thông Báo

Ban Biên Tập trân trọng thông báo, báo Viên Giác số 156 sẽ ấn hành vào tháng 12. 2006 với chủ đề Xuân Đinh Hợi. Và VG số 157 Tân Niên ấn hành trong tháng 2. 2007.

Đề nghị quý văn thi hữu gửi bài đóng góp cho số báo Xuân chậm nhất ngày 15. 11. 2006 và ngày 15. 01. 2007 cho số báo Tân Niên.

(Phù Vân / Chủ bút)

● Ngân Thanh



Vững Sâu

Mẹ đi trần thế hoang liêu
Vững sâu chất ngất chín chiều tuổi son
Lời ru còn đó mỗi mòn
Dặm buồn xa vắng ru con ngậm ngùi.

(Kính dâng hương hồn Mẹ)

Hoang Liêu

Ngày về thăm lại cố hương
Nghe trăm con nước điệu buồn trôi xa
Lời ru từng khúc ngân nga
Nghẹn ngào mắt kiếm mẹ già nơi đâu!
Bâng khuâng nghe nặng trái sầu
Miên man vào tận nẻo sâu vững buồn
Lệ trong chùng đã cạn nguồn
Tuổi vui đường đã đóng hồn hoang liêu
Xót xa từng đã bao chiều
Hồn về ngõ vắng sóng triều nghẹn dâng

(Chuyến về đầu tiên không có Mẹ)



Nghiệp và Luân hồi

Nguyên tác : Ni Sư Ayya Khema
Chuyển ngữ : Diệu Đạo dịch

Tôi làm chủ nghiệp của mình. Tôi kế thừa nghiệp. Sinh ra, tôi đã mang nghiệp. Tôi và nghiệp tương quan lẫn nhau. Tôi sống theo sự dẫn dắt của nghiệp. Tôi tạo ra nghiệp gì, xấu hay tốt, tôi sẽ là người thọ lãnh sau này". Đức Phật dạy rằng ta phải tự mình nhắc nhở mình như thế mỗi ngày. Những điều này quan trọng thế nào mà ta phải tâm niệm mỗi ngày như thế?

Karma có nghĩa là hành động. Vào thời Đức Phật, nó đã được dùng với nghĩa như thế. „Karma Yoga" có nghĩa là Yoga của hành động. Nhưng Đức Phật nói: „Karma, hỡi các vị Tỳ Kheo, ta nói là, sự chủ tâm (tác ý)". Karma không chỉ bất cứ hành động nào, nhưng chỉ vào sự chủ tâm ở sau mỗi hành động. Không chỉ sự chủ tâm khi hành động mà cả trong lúc nghĩ suy, nói năng. Một cách lý thuyết, nếu ta dùng từ Karma để chỉ hành động, và kết quả của hành động, là không đúng, nhưng vì đã được sử dụng quá lâu theo nghĩa đó, người ta khó có thể hiểu Karma một cách khác hơn.

Hành động ta làm với sự chủ tâm thì rất khác với hành động vô tâm. Nếu ta vô tâm giẫm chết một con kiến, thì đó không phải là nghiệp sát sanh, đâu ta có thiếu chánh niệm. Vì không có sự cố ý, chủ tâm sau hành động đó. Nhưng nếu có một ổ kiến trong vườn, và ta muốn dẹp sạch nó bằng cách xịt thuốc lên ổ kiến, cố ý giết chúng càng nhiều càng tốt, thì đó là ta đã tạo nghiệp sát sanh vì đã có sự chủ tâm đằng sau hành động đó.

Bất cứ điều gì ta làm với chủ tâm đều mang lại hậu quả, do ta đã có sự suy nghĩ về chúng trước khi hành động. Vì thế ta nên cảnh giác với mọi tư tưởng của mình. Đó là điều ta có thể luyện tập khi tham thiền. Phải biết rõ quá trình tư duy của mình, mới mong tạo ra nghiệp thiện, nếu không ta chỉ hành động mà không có sự chủ tâm, cố ý. Khi ta biết tâm, tư tưởng của chính mình, ta có thể sửa đổi chúng cho

tốt hơn, theo một hướng đúng hơn, theo hướng để tạo ra nghiệp thiện.

Người ta thường nói: „Tôi tạo ra nghiệp thiện để khi tái sinh tôi được đẹp đẽ hơn". Đó là một sự trao đổi có tính cách thương mại. Làm cái gì đó để đổi lấy một cái khác. Dầu có tốt hơn so với hành động theo bản năng, thiếu chủ tâm, nhưng cũng khó đem lại cho ta kết quả tốt đẹp hơn vì phương cách đó đầy ngã chấp. Hành động thiện cần được làm trong sự sáng suốt, biết rằng nếu không làm thế, ta chỉ đem lại đau khổ cho chính mình. Tâm thiện là điều tiên quyết giúp ta sống an bình, hòa nhịp với chính ta, với tha nhân. Nghĩ đến kết quả là sự chờ đợi, mong mỏi, bám víu. Tất cả những mong mỏi chỉ mang đến sự thất vọng. Không có sự mong mỏi nào trở thành hiện thực như ta đã mong muốn. Sự mong mỏi dẫn ta đến tương lai hơn là trụ ở giờ phút hiện tại. Kiếp sau, hay kiếp sau hơn nữa, kiếp nào? Năm phút tới thì sao? Hành động thiện đúng ra phải được làm với tất cả tâm hồn đến nỗi không còn có thể nghĩ đến gì khác nữa. Nhưng nếu như có điều gì khác nữa chen vào, lúc đó trí tuệ sẽ bảo cho ta cách chọn lựa đúng.

Khi hai người cùng làm một hành động, họ sẽ không có cùng một nghiệp quả. Đức Phật so sánh việc tạo nghiệp ác của hai người với bỏ một muỗng muối vào ly nước hay bỏ xuống sông Hằng. Ly nước muối sẽ không uống được, nhưng nước sông Hằng có gì thay đổi đâu. Cũng thế, với người có cả một dòng „sông thiện" thì một hành động sai quấy cũng không ảnh hưởng gì mấy. Nhưng nếu ta chỉ có một „ly nước phúc" thì chỉ một hành động sai quấy thì cũng đủ làm cay đắng cả cuộc đời. Vì ta không biết mình đã tạo tác ra những gì ở các kiếp trước, tốt hơn hết là giả thuyết rằng phúc của ta chỉ đầy một ly nước. Đôi khi ta thường tự hỏi tại sao có những người làm bao điều ác mà vẫn sống hạnh phúc. Gia đình, tiền bạc, sức khỏe đều tốt lành. Tại sao họ không bị trừng phạt? Họ chưa bị trừng phạt đó thôi. Họ sẽ lãnh những hậu quả của việc họ làm. Họ không có gì gọi là tai nạn hay may rủi. Không có gì xảy ra ngẫu nhiên trong vũ trụ này. Trăng, sao, mặt trời – mọi việc đều theo một định luật, trái đất ta đang sống cũng thế. Nghiệp của ta cũng thế.

Nghiệp không phân biệt, ta nên nhớ điều đó. Nó không biết thiên vị ai. Nó là nhân quả. Nó không để ý đến người hành động. Những gì đã được giữ trong dòng sông nhân, sẽ ở đó và sẽ tự quả khi „chín muồi".

Ta mang theo một số „thói quen" từ trong những kiếp sống trước, nhưng phần lớn những gì xảy ra cho chúng ta đều là quả của các hành động trong đời sống hiện tại. Ta không cần phải nghĩ: „Ồ, có lẽ đó là kết quả những việc tôi đã làm hai, ba kiếp về trước", hay „Nếu tôi làm như thế, kiếp sau tôi sẽ được an toàn". Suy nghĩ như thế là trốn tránh trách nhiệm. Nếu ta có trách nhiệm với chính mình thì chắc là ta sẽ nhớ lại ta đã làm gì đó hay đã bỏ qua không làm gì đó; ngay trong chính cuộc đời này để đưa đến những kết quả như ngày hôm nay, như ngay hiện tại này.

Ta có thể dễ dàng nhận ra sự tương quan. Bất cứ

hành động khéo léo, tốt đẹp nào ta đã làm trong đời sống hiện tại, cũng cho ta kết quả. Chúng tiềm ẩn trong khả năng, sức mạnh, sức khỏe, cá tính của ta. Chúng ta là người tạo ra số phận của mình. Không ai có thể thực sự làm gì cho ta được. Nếu ta còn tin rằng ai đó có thể hành động thay ta, thì ta đã không hiểu ý nghĩa của câu: „Tôi làm chủ nghiệp của tôi“. Nghiệp là thứ duy nhất ta có thể sở hữu. Mọi thứ khác đều là vay mượn. Ta không mang theo được gì trừ nghiệp. Mọi thứ khác kẻ hậu sinh ta sẽ thừa hưởng. Chỉ có nghiệp là của ta.

Khi tái sinh, ta mang theo các nghiệp duyên, và chính nghiệp duyên tạo ra các hoàn cảnh, cơ hội cho ta. Ta có sự lựa chọn, nhưng không phải là tuyệt đối. Tất cả chúng ta đều có sự lựa chọn là có nên đến thiên viện không. Khi bạn đã chọn có mặt ở nơi đó, bạn đã tạo một nghiệp lành. Khi nghe pháp, bạn có sự lựa chọn hoặc là nghe mơ mơ màng màng hay nghe với cả tâm hồn. Khi đã dốc tâm nghe, bạn có lựa chọn là quên liền sau đó hay cố gắng lưu giữ lại. Và nếu có giữ, bạn sẽ giữ bằng cách luôn thực hành chúng hay chỉ nhớ vì chúng lý thú. Khi đã chọn sống theo pháp, bạn lại có thể hoặc chọn luôn sống như thế này hay chỉ khi có dịp, có hoàn cảnh thuận tiện.

Có được sự lựa chọn không ngừng nghỉ, từng giây phút là quyền của chúng ta. Mỗi giây phút, trừ lúc ngủ, là mỗi phút giây tạo nghiệp. Đó là lý do tại sao chúng ta cần hoàn chỉnh nghệ thuật sống của mình từng giây phút một. Nếu ta không canh chừng từng giây phút tạo nghiệp của mình, thì nó khó tạo ra nhiều điều có lợi cho chúng ta. Có bao nhiêu giây phút tội lỗi có thể xảy ra. Vì thế tâm cần phải được canh giữ từng giây từng phút vì đó là những giây phút có sự lựa chọn, những giây phút của nghiệp. Ta càng có những sự lựa chọn khôn ngoan khéo léo, ta càng tạo ra nhiều cơ hội tốt cho chính mình. Giống như sống trong nhà có nhiều cửa chính, cửa sổ, ta sẽ có bấy nhiêu cánh cửa để chọn lựa khi cần ra khỏi nhà. Nếu ta cứ tiếp tục có những chọn lựa sai lầm, thì cơ hội của ta sẽ giảm dần cho đến khi tỉnh dậy trong lao tù, nơi cơ hội đã ở đằng sau cánh cửa của sự lựa chọn. Lúc ấy, ta sẽ chẳng có sự lựa chọn nào cho đến khi được giải thoát. Đôi khi ta tự hỏi sao người khác hình như có nhiều chọn lựa để làm bao công việc thú vị, trong khi ta chẳng có chọn lựa nào cả, thì đó là vì các nghiệp ta đã tạo ra.

Đức Phật nói có những người sanh ra trong ánh sáng và đi về phía ánh sáng. Có người sanh ra trong ánh sáng, để đi vào bóng tối. Có người sanh ra trong bóng tối, nhưng đi về phía ánh sáng. Và cuối cùng là có những người sanh ra trong bóng tối, để tiếp tục đi trong bóng tối. Điều đó có nghĩa là, đầu ta được sanh trong bất cứ hoàn cảnh nào, ta vẫn có nhiều cơ hội để lựa chọn.

Có một người phụ nữ tên là Helen Keller khi sinh ra bị điếc, câm và mù. Vậy mà bà vẫn học hành, viết sách và chỉ dạy những người khuyết tật khác sống tốt hơn. Rõ ràng bà đã sanh ra trong bóng tối, nhưng đi về phía ánh sáng.

Tất cả chúng ta trong mỗi giây phút đều có một cơ

hội đến với mình. Nếu ta để mất cơ hội đó, có thể ta sẽ chẳng bao giờ có một cơ hội thứ hai như thế nữa. Vì khi ta đánh mất cơ hội, cũng giống như ta đã khóa bớt một cánh cửa của căn nhà cuộc đời ta lại. Do đó hoàn toàn chú tâm cho từng giây phút là một việc cần thiết.

Đức Phật cũng ví nghiệp giống như một ổ nhện giăng, một ổ nhện đã được bện quá khéo léo đến nỗi ta không còn biết đâu là sợi nhện đầu tiên đâu là sợi cuối. Chúng ta không thể biết nếu mình bị bệnh hôm nay là do đã làm việc gì đó không tốt mười lăm năm về trước hay vì ta đã không để ý đến vấn đề ăn uống hôm qua. Nhân quả của ta cũng là những sợi dây nhện đan chéo nhau đến nỗi ta không biết rõ ràng tại sao sự việc xảy ra thế này, thế nọ. Tuy nhiên, ta có thể hiểu lý do của những việc quan trọng xảy ra trong đời ta. Ta có thể dễ dàng nhớ lại những lựa chọn sai lầm vì dễ dãi với chính mình, và hậu quả của chúng ta gây ra.

Nghiệp đến từ quá khứ hay sẽ xảy ra trong tương lai không quan trọng, vì quá khứ giống như một giấc mộng còn tương lai thì chưa đến. Việc ta nên quan tâm là ngay giờ phút hiện tại, còn tất cả chỉ là một giấc mộng, trong đó ta không biết mình tỉnh hay mê, không biết việc gì đang xảy ra. Không có gì vui thích trong cuộc sống như thế khi thực tại như phủ một lớp sương mù. Tất cả chúng ta khi chưa giác ngộ thì còn sống trong lớp sương mù đó, nhưng ta có thể thức tỉnh mình ra khỏi giấc mơ đó. Thực ra có giây phút nào khác hơn là giây phút hiện tại. Ta không thể sống lại trong quá khứ hay kinh nghiệm trước tương lai. Chỉ có một việc duy nhất ta có thể làm là: Sống cho giây phút này. Để làm được thế, ta phải hoàn toàn tỉnh thức, nhận biết. Tỉnh thức và nhận biết về chủ tâm, tác ý của ta.

Tâm là chủ. Không có gì có thể hiện hữu nếu không do tâm tạo ra. Tâm là động lực tiềm ẩn của bao nghiệp ta tạo ra. Ta có ba cửa ngõ: Tư duy, ngữ và hành (Thân, ngữ, ý). Đây là ba cửa đưa ta đến sự tạo ra nghiệp, và ta tiếp xúc với thế giới bên ngoài qua ba cửa này.

Dù rằng tư duy là động lực tiềm ẩn, nó tạo ra nghiệp nhẹ nhất nếu không thể hiện ra bằng lời nói hay hành động. Thí dụ như ta thù ghét ai, và một tư tưởng lóe qua đầu: „Nếu hãm đến gần ta nữa, ta sẽ giết hãm“, nhưng ta không nói gì hay làm gì. Dầu đó là một tư tưởng xấu, tạo ra nghiệp ác, nhưng vì không có hành động cụ thể, nên nghiệp báo cũng nhẹ. Nhưng ta cứ tiếp tục suy nghĩ như thế nó sẽ tạo dần thói quen dẫn thốt ra lời nói. Nếu kẻ ta ghét đến gần, ta thực sự nói: „Nếu anh đến gần tôi, tôi sẽ giết anh“, thì nghiệp sẽ nặng hơn. Trước mắt là ta sẽ tạo ra kẻ thù, và ta đã củng cố tư tưởng xấu bằng lời nói. Và nếu cứ tiếp tục nói lời ác đó, nó sẽ dẫn ta đến hành động. Lúc đó nghiệp báo thật nặng nề và mang lại bao hậu quả thảm khốc. Ý nghĩ, tư tưởng cần phải được canh giữ và sửa đổi nếu cần. Nếu một tư tưởng xấu dấy lên, tốt nhất giữ đừng cho nó biến thành lời nói hay hành động •

THÔNG BẠCH

của Hòa thượng Thích Quảng Độ, Viện trưởng Viện Hóa Đạo, kêu gọi khẩn cấp cứu trợ nạn bão lụt miền Trung

Kính gửi các Ban Đại diện các cấp Giáo hội trong nước, Văn phòng II Viện Hóa Đạo và quý GHPGVNTNHN tại Hoa Kỳ, Âu châu, Úc châu - Tân Tây Lan và Gia Nã Đại

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Kính bạch chư Liệt vị Tôn đức,

Trong đêm 30.9 rạng ngày 1.10.2006, cơn bão số 6 mang tên Zangsane quét vào thềm lục địa năm tỉnh miền Trung: Đà Nẵng, Quảng Trị, Thừa thiên – Huế, Quảng Nam, Quảng Ngãi, gây thiệt hại lớn cho đồng bào ruột thịt chúng ta. Theo tin tức cập nhật ban đầu, nhiều chục người chết, hàng trăm người bị thương, gần sáu nghìn nhà sụp đổ, hàng trăm nghìn nhà bị tốc mái, gần 20 nghìn nhà bị ngập, nước ngâm gần 4 nghìn hecta ruộng lúa, trên 6 nghìn hecta hoa màu bị thiệt hại... Tuy chưa thống kê đầy đủ, nhưng vài con số như thế đủ nói lên nỗi tang thương và thảm cảnh bão lụt nơi xứ dân nghèo.

Đồng bào đã đói rách càng thêm đói rét, đồng bào đã đau khổ càng thêm khổ hơn. Đây là lúc thể hiện lòng từ bi Phật giáo cứu trợ nhanh chóng kẻ bần hàn cơ cực giữa màn trời chiếu đất với từng cơn gió xé rách thịt da.

Nhân danh Viện Hóa Đạo, Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất (GHPGVNTN), tôi xin cất lời kêu gọi chư liệt vị Tôn túc, đồng bào Phật tử và đồng bào các giới trong và ngoài nước hãy cảm cảnh người lâm nạn mà ra tay cứu trợ. Khẩn cấp nhất là quyên góp tịnh tài, người có một xu cho một xu, một đồng cho một đồng, người có mười đồng cho mười đồng... Con mắt bão xoáy giết đồng bào ta, thì lòng xót thương cứu khổ là trường thành ngăn chặn phong ba bão táp.

Việc không thể trì hoãn. Hội đồng chỉ đạo Viện Hóa Đạo đã họp khẩn ngày hôm qua, 2.10.2006, vạch kế hoạch cứu trợ và chỉ thị cho Tổng vụ Từ thiện và Xã hội kết hợp với các Ban Đại diện Giáo hội ở các cấp địa phương thực hiện cứu tế trong những ngày tới. Kính xin chư liệt vị:

1. Vận động các chùa trong nước và hải ngoại tổ chức lễ Cầu siêu cho những nạn nhân vong thân vì nước lũ, Cầu an cho những người còn sống sót nhưng lâm cảnh tang thương khổ khổ; và

2. Kêu gọi Phật tử và đồng bào trong và ngoài nước ý thức tới nỗi khổ đau trầm trọng của đồng bào do thảm nạn bão lụt miền Trung gây ra, để tùy khả năng tham gia đóng góp tịnh tài cứu trợ. Tiền quyên góp xin gửi về bốn địa chỉ sau đây:

- **Thượng tọa Thích Viên Định** (Phó Viện trưởng kiêm Tổng thư ký Viện Hóa Đạo, GHPGVNTN)

Chùa Giác Hoa

15/7 đường Nơ Trang Long, Phường 7, Quận Bình Thạnh - Thành phố Hồ Chí Minh

- **Thượng tọa Thích Không Tánh** (Tổng vụ trưởng Tổng vụ Từ thiện và Xã hội, GHPGVNTN)

Chùa Liên Trì

153, Lương Định Của – Phường An Khánh, Quận 2. Thành phố Hồ Chí Minh

- **Thượng tọa Thích Nguyên Lý** (Tổng Thủ quỹ GHPGVNTN)

Chùa Từ Hiếu

59 Lô D, đường Dương Bá Trạc, Quận 8. Thành phố Hồ Chí Minh

Ở hải ngoại xin gửi về Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất Hải ngoại tại Hoa Kỳ (GHPGVNTNHN-HK) – Văn phòng II Viện Hóa Đạo để tập trung chuyển về trong nước:

Hòa Thượng Thích Hộ Giác (Phó Viện trưởng Viện Hóa Đạo kiêm Chủ tịch Hội đồng Điều hành GHPGVNTNHN-HK – Văn phòng II Viện Hóa Đạo)

Chùa Diệu Pháp

311 E. Mission Road. San Gabriel, CA 91776 Hoa Kỳ (USA)

Nay thông bạch.

Thanh Minh Thiền viện, Saigon ngày 3.10.2006

Viện trưởng Viện Hóa Đạo

(ấn ký)

Sa môn **Thích Quảng Độ**

Ghi Chú:

Tại Âu Châu, quý Đạo Hữu và Phật Tử có thể gửi tiền cứu trợ nạn nhân bão lụt miền Trung về các chùa nơi mình đang cư ngụ.

Riêng tại Đức, xin gửi về 1 trong 2 nơi:

1- Chùa Viên Giác

Karlsruher Str. 6. 30519 Hannover

hoặc chuyển vào Trạng mục:

- Congr.d.Verein Vietn.Buddh.Kirche e.V.

Konto Nr. 870 16 33. BLZ 250 700 24

Deutsche Bank Hannover

(Trên giấy chuyển tiền xin ghi rõ:

Cứu trợ nạn nhân bão lụt miền Trung).

2- Chùa Bảo Quang

Schiffbekerweg 177. 22119 Hamburg

hoặc chuyển vào Trạng mục:

Konto Nr. 1088 211 261. BLZ 200 505 50

Hamburger Sparkasse

(Trên giấy chuyển tiền xin ghi rõ:

Cứu trợ nạn nhân bão lụt miền Trung).

Thơ mùa thu của Nguyễn Khuyến dọn đường cho thế hệ 1930-1945

• Võ Thu Tịnh



Mùa thu và thi nhân vốn có nhiều duyên nợ. Trước cảnh thu không ai cảm xúc sâu sắc bằng các nhà thơ, cho nên trong các bài thơ hay kim cổ, phải kể đến các bài vịnh về mùa thu. Từ xưa, một loạt 8 bài Thu hứng của Đỗ Phủ (712-770) đã được Kim Thánh Thán liệt vào số sáu tác phẩm tài tử hay nhất đời Đường.

Về sau, ở nước ta, trong các bài thơ nôm vịnh thu, phải kể đến ba bài Thu điếu, Thu ẩm và Thu vịnh của Nguyễn Khuyến (1835), người làng Yên Đỗ (Hà Nam, Bắc phần), là những thi phẩm tuyệt tác hiện còn truyền tụng cho đến ngày nay.

Thu Điếu

Ao thu lạnh lẽo nước trong veo,
Một chiếc thuyền câu bé tẻo teo.
Sóng biếc theo làn hơi gợn tí,
Lá vàng trước gió sẽ đưa vèo.
Tầng mây lơ lửng trời xanh ngắt,
Ngõ trúc quanh co khách vắng teo.
Tựa gối ôm cần lâu chẳng đặt,
Cá đâu đớp động dưới chân bèo.

Thu Ẩm

Năm gian nhà nhỏ thấp le te,
Ngõ tối đêm khuya đóm lập lòe.
Lưng giậu phất phơ màu khói nhạt,
Làn ao lóng lánh bóng trăng loe.
Da trời ai nhuộm mà xanh ngắt,

Mắt lão không viển cũng đỏ hoe.
Rượu tiếng rằng hay, hay chẳng mấy
Độ năm ba chén đã say nhè.

Thu Vịnh

Trời thu xanh ngắt mấy tầng cao,
Cần trúc lơ thơ gió hắt hiu.
Nước biếc trông chừng như khói phủ,
Song thưa để mặc bóng trăng vào.
Mấy chùm trước giậu hoa năm ngoái,
Một tiếng trên không ngỗng nước nào?
Nhân hứng cũng vừa toan cất bút,
Nghĩ ra sợ thẹn với ông Đào!

Chú giải - Thu điếu: Mùa thu câu cá (điếu: câu cá). Thu ẩm: Mùa thu uống rượu (ẩm: uống). Thu vịnh: Mùa thu làm thơ vịnh (vịnh: ngâm lên, tức cảnh).

Bản chất của thơ là **tình cảm**, nên thơ trước hết được cảm nhận bằng *trực giác*. Khi ta nghe (hay đọc) ba bài thơ này, qua trực giác, ta cảm thấy như chính ta cũng có những xúc động như tác giả hoặc đã có lần ta cũng muốn thốt ra những lời tương tự. Như thế, ở đây là vì giữa thi nhân và ta đã sẵn có một *lối truyền đạt ngôn ngữ* như nhau, một nếp, một vốn suy tư, cảm xúc Việt Nam như nhau.

Truyền đạt ngôn ngữ

Trong ba bài thơ trên, Nguyễn Khuyến dùng toàn những *lời nói hàng ngày của thường dân Việt*, không xen lẫn một danh từ Hán-Việt hay một từ, một điển tích ngoại lai nào (trừ điển tích "ông Đào" ở cuối bài Thu vịnh), và dùng *nhiều từ vô nghĩa*, như: lạnh lẽo, veo, tẻo teo, gợn tí, đưa vèo, lơ lửng, vắng teo (Thu điếu); le te, lập lòe, phất phơ, lóng lánh, ngắt, đỏ hoe, say nhè (Thu ẩm); lơ thơ, hắt hiu (Thu vịnh)...

Trong ngôn ngữ Việt, mỗi từ phải có một nghĩa, nhưng cũng có nhiều từ vô nghĩa, dạng thể đơn như: *veo, ngắt, hoe...*, hoặc dạng thể kép, như 2 tiếng vô nghĩa được ghép với nhau: *le te, lơ thơ, hiu hắt*, hoặc một tiếng vô nghĩa ghép với một tính từ (adjectif) tạo thành những tính từ kép như: *lạnh lẽo, lạnh lùng, lạnh buốt*, hay *xanh rờn, xanh le, xanh ngắt*, hay trong *veo, trong vắt, trong treo...* làm cho ngữ nghĩa tiếng Việt được phong phú, tinh tế hơn. Đó là một đặc thù của ngôn ngữ Việt, tưởng ít ngôn ngữ nước nào có.

Chú ý: Những "từ vô nghĩa" ở đoạn trên đây viết xiềng.

Cấu trúc theo luật thơ nhà Đường

Trong một bài thơ "Đường luật", nhà làm thơ thường gọi

- hai câu đầu 1 và 2 là "mạo" giới thiệu tổng quát đề,
- hai câu 3 và 4 là "thực" tả rõ đề,
- hai câu 5 và 6 là "luận" nhân cái thực mà bàn luận thêm,
- hai câu cuối 7 và 8 là "kết" hợp các ý cả bài mà khai triển tình tự.

Hai câu thực (3 và 4), cũng như hai câu luận (5 và 6) phải đối nhau.

Nguyễn Khuyến đã trình bày tình ý trong cấu trúc gò bó Đường luật ấy một cách dễ dàng uyển chuyển:

Đề bài **Thu điếu** là mùa thu **đi câu**, sau cảnh sóng gợn, lá vàng bay theo gió của mùa thu, thì tâm tình của nhà thơ đã lơ lửng gửi vào các tầng mây, đã cảm thấy vắng teo qua ngõ trúc, để quay trở về đề mà than rằng "**ôm cần** lâu chẳng được!".

Đề bài **Thu ẩm** là mùa thu **uống rượu**, sau cảnh khói nhạt trên giậu, bóng trắng loe trên ao của mùa thu, thì tâm tình nhà thơ vẫn vương theo các câu hỏi "trời, ai nhuộm mà xanh ngắt?", "mặt, ai viền mà đỏ hoe?" để quay trở về đề mà than rằng "bình thường giỏi uống rượu, mà sao nay vài chén đã **say nhè!**".

Đề bài **Thu vịnh** là **cảm hứng** trước mùa thu mà làm thơ. Sau cảnh khói phủ trên nước biếc, trăng xuyên qua song cửa của đêm thu, thì tâm tình nhà thơ dẫn khởi theo "hoa năm ngoái", "ngõ nước nào?" để rồi quay trở về đề mà than rằng "toan **làm thơ** mà thẹn với Đào Tiềm, một thi hào xưa chán cảnh lòn cúi của quan trường, đã từ chức về vườn, làm bài "Qui khứ lai từ" nổi danh tuyệt tác.

Nguồn thi hứng Việt Nam

Các nhà thơ xưa thường tìm cảm hứng trong cảnh vật Trung Hoa, như sông Xích Bích, hồ Động Đình, bến Tầm Dương, sông Tiêu Tương, bến Phong Kiều,... Nhưng trong các thi phẩm Nguyễn Khuyến tuyệt nhiên không thấy có các cảnh Trung Hoa, hay các cảnh xây dựng theo tưởng tượng, mà những cảnh *quen thuộc thường ngày của nông thôn Việt Nam*.

Hình tượng thuộc về mùa thu

Cho nên, nhà thơ Yên Đỗ đã trình bày cảnh thu quen thuộc thường ngày ấy, qua tất cả các đặc tính hăng hửu của mùa thu: Mùa thu là mùa của gió heo may, của trời xanh, trăng sáng, là mùa lá rụng, là mùa côn trùng sinh sản, đêm tối đốm lập lòe đầy vườn, mùa thu là mùa nước ấm hơn đất và khí trời, nên bốc hơi lên như khói tỏa (vì nước bao giờ cũng lạnh hay nóng lâu hơn đất và khí trời), mùa thu còn là mùa hoa cúc nở, là mùa chim trời bay tìm nơi ấm áp, tránh lạnh mùa đông... Phải là người *đã sống và hòa mình thật sự với cảnh vật đồng quê Việt Nam* như

Nguyễn Khuyến mới có thể cô đọng tất cả các nét đặc thù của mùa thu, để dồn vào ba bài thơ "Đường luật" chật hẹp như thế được.

Có thể cho rằng ba bài thơ mùa thu của Nguyễn Khuyến là ba bức tranh sơn thủy. Xưa, Tô Đông Pha đã từng khen Vương Duy (701-761) "*Trong thơ có họa, trong họa có thơ*". Và chính J. F. Marmontel (1723-1799) ở phương Tây, cũng cho "*thơ là một bức họa biết nói, là một ngôn từ có thể vẽ ra được bằng các hình tượng*".

Dẫn khởi sâu rộng hơn

Trong thi ca, hình tượng, văn ảnh là những phương tiện tạo ra cảm giác mãnh liệt tối đa, mà đặc tính là **dẫn khởi**, tức là từ những hình ảnh này dẫn lần đến những hình ảnh, hay tình ý khác, đưa tâm tư ta đến những xúc cảm, tình tự cao xa hơn. Nhưng theo André Breton, khác với hình tượng, "văn ảnh" là một sáng tạo của trí óc thuần túy. Văn ảnh không thể phát sinh từ một sự so sánh giữa hai sự vật tương tự, mà từ một sự đưa hai thực tại khác nhau đến gần sát lại với nhau. Mỗi liên hệ càng xa cách, càng chính xác, thì văn ảnh càng mãnh liệt... càng có nhiều cường lực xúc cảm, càng có nhiều thực chất thi vị hơn" (1).

Nếu bảo rằng "Thi ngôn kỳ chí dã" (thơ nói lên cái chí của mình) như trong sách Lễ Ký (thiên Nhạc Ký) xưa có câu, thì các hình tượng, văn ảnh về mùa thu của Nguyễn Khuyến hẳn cũng có thể **dẫn khởi** đến một **tâm sự u ẩn** gì của tác giả.

Phải chăng đó là **tâm sự của một bại thần**, vì tuổi già, sức yếu mà đành khoanh tay trước nạn nước mất nhà tan. Nguyễn Khuyến thi Hương đỗ đầu năm 1864, đến năm 1871, đỗ đầu thi Hội và thi Đình (tam nguyên), làm quan đến chức Bộ Chánh, Tổng Đốc... Gặp lúc quân Pháp đánh chiếm Nam Kỳ, Bắc Kỳ, rồi Hà Nội và Huế lần lượt thất thủ, triều đình ký hòa ước nhận quyền bảo hộ của Pháp, Nguyễn Khuyến liền lấy cớ đau mắt nặng mà cáo quan về hưu năm 1885, giả ngu, giả dại để khỏi bị Pháp ép ra làm quan:

*Trong thiên hạ có anh giả điên
Khéo ngơ ngơ, ngác ngác, ngờ là ngây...*

Vận nước đã cùng, Nguyễn Khuyến chỉ còn biết tìm lẫn quên trong các thuyết Lão Trang, trong đời sống xóm làng, trong cảnh thanh nhàn giữa cảnh vật thiên nhiên, và thường ký gửi tâm sự mình vào những vần thơ bằng chữ nôm.

Thu Điếu: Ở đây, sóng ao thu hơi gợn tí: Phải chăng phong trào Cần Vương ngày một yếu dần. Lá vàng theo gió bay vèo: Vua Tự Đức, người cương quyết kháng chiến đến cùng, đã băng hà. Mây lơ lửng: Vua Hàm Nghi bị lưu đầy. Ngõ trúc khách vắng teo: Trong nước người hiền tài ngày một hiếm. Ôm cần lâu chẳng được: Như Lã Vọng đi câu chờ thời mà tuổi già sức yếu e không còn sức đợi lâu được.

Thu Ấm: Đêm khuya mùa thu, chỉ có bóng trăng loe, ánh đốm lập lòe, khói nước nhọt nhạt: Tình trạng nước nhà nhiều như đên tối. Ai nhuộm mà trời xanh ngắt?: Ai kiềm chế các vua đương thời? Không ai viên, sao mắt lại đỏ hoe: Vì đâu mà khóc? Có tiếng giời rượu mà sao mới vài chén đã say nhè? Xưa có câu "*Túy bất tại tửu, tại hồ thiên địa chi gian*", say không phải tại rượu mà tại nơi khoảng giữa trời đất giang sơn này. Hơn nữa, "*thu ấm hoàng hoa tửu*" là một trong bốn cái thú hưởng nhàn thanh tao của người xưa (2), sao lại uống đến say nhè, cho mắt đỏ hoe?

Thu Vịnh: Trời xanh thăm, gió heo may, nước biếc, trăng sáng: Tất cả cảnh vật mùa thu đã gợi niềm cảm hứng. Hoa năm ngoái: Nhìn cúc nở, nhớ những ngày qua. Nghe ngỗng trên trời kêu: Có phải tin tức các nhà cách mạng lưu vong từ nước nào bên ngoài nhả về chăng? Cảm hứng trước mùa thu, Nguyễn Khuyến toan làm thơ vịnh cảnh, mà then với người xưa, vì trước nạn xâm lăng, đã không làm gì được để cứu nước, sao còn bày trò **ngâm vịnh** làm gì cho thêm xấu hổ!

Và dẫn khởi xa hơn nữa: Bầu trời thu bao la, nước ao thu trong veo, người đi câu bé nhỏ thu hình trên chiếc thuyền tí hon: Có sự tương phản trước cái vô cùng của Trời Đất với cái mong manh về hình hài, làm cho ta phải suy gẫm về thân phận con người trước không gian và thời gian vô tận của vũ trụ. Nhìn hoa thu năm nay mà tưởng như hoa năm ngoái, nghe ngỗng kêu ngang trời mà băn khoăn tự hỏi ngỗng nước nào: Tâm tư của thi nhân đã vượt ra ngoài thực tại ngày tháng và tìm theo mọi nẻo từ phương trời xa khuất.

Nhưng, **có người sẽ hỏi:** Các điều suy đoán như trên, quả thật có đúng với nguyên ý của Nguyễn Khuyến không? Hay đó chỉ do chủ quan của chúng tôi đã tưởng tượng thêm dệt ra chăng?

Paul Valéry đã từng cảnh cáo rằng: "Đây là một sai lầm phản lại tính chất của thơ, đến có thể giết chết thơ đi, khi ta khẳng định rằng mỗi một thi phẩm chỉ tương ứng với một ý nghĩa đúng thật, độc nhất và phù hợp hay đồng nhất với một ý tưởng của tác giả mà thôi" (3). Riêng về những lời suy đoán của chúng tôi trên đây, tưởng không phải là không có căn cứ, vì tương truyền, vào những ngày cuối đời, Nguyễn Khuyến đã âm thầm sống trong một thứ **mặc cảm tội lỗi và tủi nhục**.

*Sách vở ích gì cho buổi ấy?
Áo xiêm nghĩ lại then thân già!
... Ôn vua chưa chút đền công
Cúi trông then đất, ngẩng trông then trời!*

Mùa thu với Đỗ Phủ

Trong những tự tình qua các bài về mùa thu này, Nguyễn Khuyến và Đỗ Phủ đều có những tâm sự đau

buồn như nhau. Nhưng nếu **Nguyễn Khuyến** dùng cảnh thu tượng trưng cho những nỗi niềm chán nản, tủi nhục của mình **một cách xa xôi**, thì **Đỗ Phủ** đã dùng những hình tượng trong thiên nhiên làm bối cảnh, để **miêu tả rõ ràng** những uất hận trong đời ông.

Như ở hai câu thơ bát hủ trong bài Thu hứng số 1:

*Tùng cúc lưỡng khai tha nhật lệ
Cô chu nhất hệ cố viên tâm.*

(Khóm cúc tuôn thêm dòng lệ cũ / Con thuyền buộc chặt mối tình nhà. - Nguyễn Công Trứ dịch)

Mà Nguyễn Khuyến đã Việt hóa, và **cô đọng lại một cách lơ lửng kín đáo** hơn:

Mấy chùm trước giậu hoa năm ngoái.

Và nếu **Đỗ Phủ** luôn luôn **tự tình lộ liễu**, như ở bài Thu hứng số 3 của ông chẳng hạn:

*Đồng học thiếu niên đa bất tiện
Ngũ-lăng cừ mã tự khinh phi.*

(Bao nhiêu bạn trẻ nghèo xưa / Áo cừ, ngựa béo nhờn nhớ kinh thành - Trần Trọng San dịch)

Thì **Nguyễn Khuyến** trình bày tâm sự mình **kín đáo dẫn khởi xa xôi** hơn:

*Rượu tiếng rằng hay, hay chẳng mấy
Mới năm ba chén đã say nhè.*

Cô đọng, xa xôi qua những cảnh thu, cả một hệ thống hình tượng của Nguyễn Khuyến là những văn ảnh giàu dẫn khởi, "đưa hai thực tại xa cách nhau đến gần sát lại với nhau" để làm tăng cường lực xúc cảm, để tăng thêm thực chất thi vị.

Mùa thu với nhà thơ thế hệ 30-45

Mỗi năm, khi hoa cúc nở giữa những chiếc lá vàng rơi, khi gió heo may hiu hắt dưới vầng trăng trong sáng... một số thi sĩ thế hệ 1930-1945, cũng cảm thấy rạo rức, cần mượn thi ca mà bộc lộ những nỗi hoài cảm riêng tư. Hoặc than khóc cho duyên kiếp dở dang như bà Tương Phố trong Giọt Lệ Thu:

*Trời thu ảm đạm một màu,
Gió thu hiu hắt thêm sầu lòng em.
Trăng thu bóng ngả bên thềm,
Tình thu ai để duyên em bể bàng?*

Hoặc lắng nghe hồn mình ngơ ngác, đơn cô giữa mùa thu, như Lưu Trọng Lư trong *Tiếng Thu*:

*Em không nghe mùa thu
Dưới trăng mờ thốn thức?
Em không nghe rạo rức*

Hình ảnh kẻ chinh phu
Trong lòng người cô phụ?
Em không nghe rừng thu
Lá thu kêu xào xạc
Con nai vàng ngơ ngác
Đạp trên lá vàng khô?

Hoặc duyên dáng mơ màng như Xuân Diệu trong
Đây Mùa Thu Tới:

Rặng liễu đìu hiu đứng chịu tang,
Tóc buồn buông xuống lệ ngàn hàng;
Đây mùa thu tới - mùa thu tới
Với áo mơ phai dệt lá vàng.
... Hơn một loài hoa đã rụng cành
Trong vườn sắc đỏ rữa màu xanh:
Những luồng run rẩy rung rinh lá...
Đôi nhánh khô gầy xương mong manh...

*

Nhìn soát lại, về những bài thơ mùa thu, ngày xưa, Thi hứng của Đỗ Phủ là một trong sáu tác phẩm tài tử hay nhất đời Đường, bút pháp miêu tả kỳ diệu, chuyên dùng những hình tượng trong thiên nhiên làm bối cảnh trợ lực để tự tình những nỗi uất hận bình sinh của tác giả.

Ngày nay, vào thế kỷ XIX ở nước ta, các bài Thu Diệu, Thu Âm, Thu Vịnh của Nguyễn Khuyến là những bài thơ chữ nôm tuyệt tác trứ danh, được người đời truyền tụng cho đến ngày nay, *tuy xây dựng theo những quy luật gò bó chặt chẽ của thơ "Đường luật", mà bao nhiêu tình ý, cảnh trí thuần chất Việt Nam đã được giao thoa một cách dung dị, uyển chuyển chưa từng thấy*.

Nhà thơ Yên Đỗ đã **Việt hóa hoàn toàn** lời thơ và tình tự cảm hứng, đã thăng hoa những "từ vô nghĩa" đặc thù của ngôn ngữ ta để dùng làm phó từ (adverbe) bởi nghĩa khởi sắc cho những tính từ (adjectif) và động từ (verbe), khôi phục lại những thanh âm giàu nhạc tính hăng hữu của tiếng Việt. Đặc biệt hơn cả là dùng những văn ảnh giàu tính cách dẫn khởi cao xa, có thể cho rằng phần nào đã gần với khuynh hướng của thi phái "tượng trưng" Tây phương, chủ trương thơ dùng hình ảnh để biểu tượng cho tình ý, cảm xúc, không cần giải thích rõ, mà chỉ để dẫn khởi, hơn là để miêu tả so sánh, một khuynh hướng đã thấy manh nha trong các văn thơ mùa thu của thế hệ 1930-1945 trích dẫn trên đây.

Giá trị nghệ thuật của thơ vốn tùy thuộc vào đặc tính của ngôn ngữ, của lối diễn đạt tình ý và của quan niệm thẩm mỹ riêng biệt của mỗi dân tộc. Nguyễn Khuyến đã dùng bình cũ Trung Hoa để chứa đựng rượu mới cất lên từ những chất men nghìn đời ấy của dân tộc Việt Nam.

Với một bút pháp tân kỳ đặc thù phát sinh từ lòng đất mẹ, nhà thơ Yên Đỗ đã Việt hóa hoàn toàn những sở đắc Hán học của mình, và chỉ với ba bài thơ nôm vịnh thu thôi, cũng đủ để gây được trong giới thức giả đương thời một niềm tin tưởng vững chắc vào khả năng diễn đạt thẩm mỹ thi ca của tiếng Việt, dọn đường cho các nhà thơ chịu ảnh hưởng văn hóa Tây phương sau này.

Giáo sư Thanh Lăng trong *Biểu nhất lãm văn học cận đại*, đã từng xác nhận "*Các nhà thơ của thế hệ 1930-1945 mắc nợ Yên Đỗ rất nhiều... nhất là qua những bài thơ về mùa thu.*"

Trong những dân tộc cùng một nền văn hóa, hay ngay trong một dân tộc riêng rẽ, quan niệm về thơ còn thay đổi theo các khuynh hướng văn học, theo các biến hóa xã hội và lịch sử.

Viên Mai, thi sĩ đời Thanh, khuyến cáo:

"Nhà thơ rất nhiều, không nên khẳng khẳng tin vào lời nói của một người nào cho đó là chân lý, mà khinh bạc các nhà thơ trước ta... Nên biết rằng thơ Vương Xương Linh và Mạnh Hạo Nhiên là u nhàn thanh nhã, nhưng hai nhà thơ đó có làm được thơ biên tái đâu? Đỗ Phủ, Hàn Dũ thì thơ hùng tráng, nhưng khó đưa vào âm nhạc [...] Thương hoa xót nguyệt, không phải Ôn Đình Quân, Lý Đông Lang thì không thành. Sánh việc dựng lời, không phải Nguyễn Chấn, Bạch Cư Dị thì không thạo".

"Người xưa, mỗi người nổi tiếng một môn, truyền mãi đến nay. Người sau không thể không học thông nhiều lối, theo từng đề tài mà sáng tác" (4).

CHÚ THÍCH

(1)- Pierre Reverdy: "L'image est une création pure de l'esprit. Elle ne peut naître d'une comparaison mais du rapprochement de deux réalités éloignées. Plus le rapport de deux réalités seront lointaines et justes, plus l'image sera forte... plus elle aura de puissance émotive et de réalité politique."

(2)- Xuân du phương thảo địa, hạ ngoạn lục hà trì, thu ẩm hoàng hoa tửu, đông ngâm bạch tuyết thi (Xuân đạo đất cỏ thơm, hè xem ao sen biếc, thu uống rượu hoa vàng, đông ngâm thơ vịnh tuyết).

(3)- P. Valéry: "C'est une erreur contraire à la nature de la poésie, et qui lui serait même mortelle, que de prétendre qu'à tout poème correspond un sens véritable, unique, et conforme ou identique à quelque pensée de l'auteur" (*Variété*).

(4)- Nam Trân, trích dịch *Thơ Đường*, Lời tựa, Hà-nội 1987, trang 19.



Cảm nhận về Đạo Sống của nhà nho làng Uy Viễn, qua cuốn Đạo Sống của tiên nhân... Nguyễn Công Trứ

(Vũ Kỳ, Lâm Lễ Trinh, Nguyễn Hùng...)

NGƯỜI TA TRỞ NÊN BẤT TỬ BẰNG PHỤNG SỰ VÀ HIẾU BIẾT (KINH VEDA)

Bài viết của nhiều tác giả

Nguyễn Công Trứ là một anh hùng nghệ sĩ trước cuộc sống. Người dẫn đầu dân tộc ở tiền tuyến tư tưởng, nghệ thuật.

*
* *

Triết gia Pháp Pascal có nói sau đây: „Tôi không thích một kẻ nào chỉ có một đức tính này mà thiếu một đức tính cực đoan nọ, nếu họ hiền lành, tôi muốn họ vừa cứng cỏi; nếu họ bạo dạn thì họ phải biết dè dặt; nếu họ hiếu động, họ phải biết hiếu tĩnh, nếu họ nói không, họ phải vừa biết nói ừ”. Điều này thực vô cùng khó khăn làm quý hóa và xứng đáng thêm giá trị của một con người, một cuộc sống; nhưng Nguyễn Công Trứ là một trong số rất ít người đã thể hiện được điều đặc sắc ấy khá hoàn toàn.

Cuộc sống của người là cuộc đời của Khổng Mạnh nhập thế gian lao, điều đứng, nuốt bao nhiêu ê chề, lạnh nhạt của bọn đồng sinh để thi công, thi đức cộng với cuộc đời thanh khiết, tách rời của Trang Lão, tu luyện tâm hồn giao hòa với Tâm Linh Vũ Trụ.

Phần tích cực đòi hỏi chiến đấu muôn mặt chính là phần công nghiệp vị tha. Phần tiêu cực cũng đòi hỏi chiến đấu – với bản thân, với dục vọng, với hình hài nặng nề, ô trọc; chính là sự nghiệp vị kỷ. Vị tha gắn liền với vị kỷ làm cho vị kỷ tăng hương vị và hứng thú. Vị kỷ đẩy mạnh vị tha hùng khởi, thêm lưỡng toàn cho tính chất nhân sinh. Vị tha và tích cực ấy, chính là công nghiệp hoạt động của người chiến sĩ. Vị kỷ và tiêu cực chính là công cuộc nhàn lạc của người nghệ sĩ. Hơn một lần, người đã sử dụng quyền tự do trong sứ mệnh và nghệ thuật sống của mình.

Người xưa có nói rằng: „Ở đời có ba điều bất hủ: một là lập Công, hai là lập Đức, ba là lập Ngôn. Lập Công tức là Công Nghiệp vẻ vang trong bốn cõi; lập

Đức là Đức Hạnh lưu truyền đến muôn đời; lập Ngôn là Ngôn Luận văn chương có bổ ích cho nhân tâm thế đạo.

Ở nước ta, có một bậc vĩ nhân nói về công, thời công rất lớn, nói về đức thì đức rất dày, mà nói về ngôn thì ngôn luận văn chương rất có giá trị. Bậc vĩ nhân ấy là cụ Uy Viễn Tướng Công Nguyễn Công Trứ. Nay chính Nam phật Bắc chính là Công, tịch thổ thực dân thế là Đức, văn chương lỗi lạc ngôn luận hùng hồn thế là Ngôn”. (Lê Thuộc)

„Có lẽ vì ông lúc hàn vi, gian truân khổ sở, lúc làm quan ba chìm bảy nổi, lúc về hưu nhàn tản, tiêu dao mà ông tự tác thành một nhà thi sĩ thực đã có khí phách hơn người, lại có độ lượng đong được người, bao được cả đời nữa.

Văn ông có lực, có lượng, văn ông hùng kiệt mà hùng hậu thực là có ích cho cái thời buổi phù phiếm nhu nhược này”. (Ôn Như Nguyễn Văn Ngọc)

„Ông là một người có tài kinh bang tế thế, lúc làm quan biết tận tụy với chức vụ và lập nên công nghiệp hiển hách, đến khi về hưu lại biết gác bỏ danh lợi mà sinh hoạt trong cảnh an nhàn, nên trong tập thơ Nôm và nhất là trong những bài hát nói là lối văn sở trường của ông, ông thường khuyên người tài trai phải gắng sức lập nên sự nghiệp để trả nợ cho nước cho đời, rồi đến khi đã làm xong phận sự thì nên hưởng lấy cuộc an nhàn. Ông lại có tính tình vui vẻ, dù gặp cảnh nghèo vận rủi cũng vẫn thung thình tự nhiên, nên văn chương ông thiên về tính buồn sầu như phần nhiều thơ ca của ta, mà ý tứ mạnh mẽ, từ điệu rần rỏi khiến cho người đọc cũng thấy phấn khởi hăng hái lên”. (Dương Quảng Hàm)

„Bàn về lý thú văn chương, một nhà văn tiên phong của nền quốc văn mới đã viết: „Ta nghe những câu cảnh tình làm cho ta sức tình được giấc mơ màng. Ta nghe những lời cảm thiết làm cho ta kích động đến lòng khảng khái, ta nghe những lời đạo

nghĩa là cho ta hứng khởi cái môi thiện tâm, ta nghe những chuyện khoáng đạt làm cho ta phát sinh ra chí cao thượng, ta nghe những nỗi chua cay của người đời làm cho ta phải ứa nước mắt khóc, ta thấy những thói lạ lùng của nhân thế làm cho ta phải bật tiếng buồn cười, đó là những cái lý thú của văn chương cả...". (Phan Kế Bính)

Văn thơ Nguyễn Công Trứ có đủ các sắc điệu, cung bậc tình ý nói trên, từ Đạo Làm Người, Nhân Lạc đến Tình Yêu con người, tư tưởng của con người trước nghèo đói. Nếu văn tình cảm, nhân lạc của người là tiếng nói của tâm tình thì những bài về *Chí Nam Nhi*, *Nợ Tang Bồng* là những mệnh lệnh cứng rắn, đúng như lời Mạnh Đông Giã, một văn hào nhà Tống: „*Văn chương là tâm khí của hiền nhân*".

SĨ TRƯỚC CÔNG CUỘC

Văn chương ông bao giờ cũng chứng tỏ sự hiện diện của một nhà đạo đức hoặc sự có mặt của một con người nghệ sĩ. Thành tâm thích và yêu Nguyễn Công Trứ, tức là mặc nhiên chấp nhận một Đạo Làm Người tốt đẹp, là muốn xác nhận Nhân Vị mình trong vũ trụ, muốn bay cao lên và dành uy thế mình trong thế giới những tâm hồn cao quý, say sưa vì sứ mệnh, vì đại nghĩa, vì cái đẹp, bất kỳ lúc nào và ở đâu.

Tôn sùng lý tưởng, quyết tạo lập điều kiện, thiết tha biến Ý Thức thành Hành Động, đó là phương trình thành công của nhà nho Hy Văn và và tướng công Uy Viễn.

Bằng thân thể và sự nghiệp xuất chúng, Nguyễn Công Trứ đã thể hiện trọn vẹn lý tưởng của Nho gia, không khác chút nào với lời nói của triết lý Veda Ấn Độ:

„Người ta trở nên bất tử bằng phụng sự và hiểu biết. Kẻ nào làm và biết thì đạt tới cuộc sống bất tử trường sinh".

Ông quả là tâm hồn quý phái của một xã hội lý tưởng vì „*Trong xã hội ngày mai chỉ có một yếu tố để đo lường sự quý phái: đó là cái cao thượng của tính khí, của nghị lực, của tâm hồn*" như H. Ibsen đã nói.

Theo ý chúng tôi, Nguyễn Công Trứ quả là một trong số vài ba người đã làm vinh dự cho giới Nho sĩ từ trước đến nay; hơn thế nữa, Người là một hãnh diện chính đáng của dân tộc, giống nòi; Người cô đọng cả một triết lý nhân sinh tốt đẹp, cao quý truyền thống: vừa làm vừa chơi; vừa tích cực cho đời cho người mà vẫn không quên mình; vừa công nhận sự hiện diện của người, của chúng tộc mà vẫn không chối bỏ bản thân mình. Người sử dụng cuộc sống với tất cả quyền tự do tuyệt đối ở nơi mình và nhìn vào cuộc sống, bằng tâm hồn một nghệ sĩ, một triết nhân.

Thái độ sống được nâng cao thành một nghệ thuật và Nguyễn Công Trứ là kẻ anh hùng nghệ sĩ trước cuộc đời. Dân tộc Việt Nam không thiếu những vị anh hùng cứu tinh, giải nguy cho đất nước lúc suy vong nhưng rất hiếm anh hùng nghệ sĩ trước cuộc sống,

theo khuôn khổ Nguyễn Công Trứ.

Khi chúng ta tính sổ cái vốn liếng nghệ thuật, văn chương, triết lý của dân Việt, khi chúng ta gởi lại vai trò của chúng tộc nhỏ bé mà khôn ngoan này đã đóng góp trong thế giới, chúng ta không có quyền quên Nguyễn Công Trứ, một con người về tài đức, về tâm hồn đã vượt xa lên trên đồng loại và do đó, đã dạy cho các thế hệ, các thời đại, một Đạo Sống, đã dẫn đầu nòi giống ở tiền tuyến tư tưởng, nghệ thuật.

Xin đọc thêm mẫu văn sau đây của một nhà thơ viết về cuộc sống của nhà Văn, của nhà Tướng, của nhà Nho làng Uy Viễn:

MỘT TRĂM NĂM SAU...

Nhà thi sĩ Nguyễn Công Trứ chết đến nay vừa đúng một trăm năm. Nhiều tờ báo Tây, Nam ở đây hồ hào kỷ niệm vị danh nhân ấy, vị danh nhân mà tất cả những người Việt Nam đều phải công nhận là đáng tôn thờ với hậu thế.

Nguyễn Công Trứ không những chỉ là một thi sĩ của Quốc Gia mà còn là bậc công thần xứng với nền Quân Chủ, một nhà Nho xứng với Thánh Đạo, hơn thế nữa, một võ tướng có thao lược, một nhà chính trị có tài kinh luân, một người có tiết tháo. Cái sự nghiệp của tiên sinh ai cũng biết rõ, không cần phải nhắc lại nữa. Ta chỉ nên ký nhận rằng trên tâm hồn của tiên sinh, trên nhân thế của tiên sinh đã hun đúc, đã tụ kết lại bao nhiêu cái hay, cái đẹp, cái hùng, cái mạnh của một nền văn hóa cũ và nhất là của cái tinh hoa chúng tộc.

Thật là một sự điều hòa kỳ diệu của những cái tương phản nhau: Sự điều hòa của mộng với thực, cái ngông cuồng của một kẻ tăng tử, với cái nề nếp của một Nho sinh và cuối cùng là sự điều hòa của thơ văn với Khổng giáo, Nguyễn Du muốn là bạn hoàn toàn của thơ văn đã phải lãng Nho mà theo Phật, Nguyễn Công Trứ vẫn ở trong cái phong khí khắc khổ của Nho mà vẫn khoáng đạt thích thản như đồ đệ của Lão Trang. Tiên sinh vừa hành binh trị nước, vừa ngâm hoa vịnh nguyệt mà cái này không hại đến cái kia.

Thành thực ta phải nhận rằng Nguyễn Công Trứ không có cái nghệ thuật điêu luyện của Chu Mạnh Trinh, Đoàn Thị Điểm, không có cái tâm hồn uyển chuyển của Nguyễn Du hay đáng điệu dễ dàng của Hồ Xuân Hương nhưng ở trong thi văn của Nguyễn Công Trứ, một cái gì chưa từng có ở trong văn chương Việt Nam, một nguồn cảm hứng mau lẹ, quả quyết như một đạo cảm tử. Cái thể ca trù nhờ phép thần của Nguyễn Công Trứ đã trở nên một thể cách hoàn toàn Việt Nam, rất thích hợp với sự xuất diễn hùng mạnh.

Tôi nhớ như có một lần ông Huỳnh Thúc Kháng ví cái điệu thơ ấy với thủy triều, thật không phải là một lời nói vu vơ. Điều ca trù còn hơn là một sức mạnh nữa. Nhưng khi những bài thơ ấy ngân lên với điệu

phách, nhịp đàn thì ta lại thấy có một vẻ hào phóng vừa là lơ đãng vừa kín đáo, vừa gần gũi, vừa sỗ sàng. Nó là một thứ sản vật hoàn toàn Việt Nam, nó phải lâu dài với đất nước.

Một ngày kia năm bảy trăm năm sau, trong cái đám hậu lai man mác, nếu có một ai ngâm được một bài ca trù của Nguyễn Công Trứ chẳng hạn, tôi tin rằng người ấy sẽ có một mối u hoài sâu nặng, bằng khuôn nhớ tiếc một cái gì không bao giờ còn có nữa, một cái gì rất Việt Nam, nhớ tiếc một thời khoáng đạt, to lớn, rộng rãi và kiêu sa. Cái thời buổi của những nhà Nho tuy vẫn nhọc nhằn cặm cụi với nhân sinh nhưng cũng là kẻ „bốc giời” phung phí mà không tiếc tay những kho tàng của vũ trụ. Những kẻ biết sống mà cũng biết chơi, biết làm trọn nghĩa vụ và cũng biết vỗ đùi non mà dốc hớp rượu cuối cùng...

Cho nên sau một cuộc đời sống gió hoạt động Nguyễn Công Trứ hàng ngày thẳng một cái xe bò mà ngao du sơn thủy. Đó cũng chỉ là một lần nữa để tỏ rằng: Sau khi là bậc công thần, một tay thao lược, một kẻ „Chiến sĩ”, Nguyễn Công Trứ ung dung mà thích thản đánh xe đi ra ngoài cõi thế vừa phẩy quạt vừa mỉm cười để đùa với cuộc đời, đùa với số mệnh.

Nguyễn Công Trứ vào đời nghiêm trang như Đức Trọng Ni, ra đời hiền vui như thầy Trang Tử. Không phải chỉ là một thi nhân đáng lưu truyền hậu thế, mà là một quan niệm về nhân sinh đáng truyền bá ra nữa một cuộc đời Âu Tây chật vật.

Một người như Nguyễn tiên sinh, khi là một vị đại thần rồi khi chỉ còn là một tên lính nhỏ, rồi một tên lính nhỏ nhảy lên địa vị một bậc tướng quân, đánh Nam dẹp Bắc cho đến khi về già thẳng một cái xe bò và cạnh cô hầu non ngao du khắp chín mươi chín đỉnh Hồng Sơn, một người như thế hẳn có thể dạy ta được một cái gì mới về sự sống của con người. Thật là „lãng mạn”, thật là ngông.

Nhưng người ấy đã là kẻ giúp đời và có công lớn với Tổ Quốc. Nguyễn Công Trứ đã tỏ cho chúng ta thấy rằng:

„Văn chương và hành động là hai điều biệt lập và một tâm hồn lãng mạn cũng không thể hại đến chí chiến đấu nếu quả người ta muốn chiến đấu”.

• **Lưu Trọng Lư**
(Tạp chí Tao Đàn 1939)

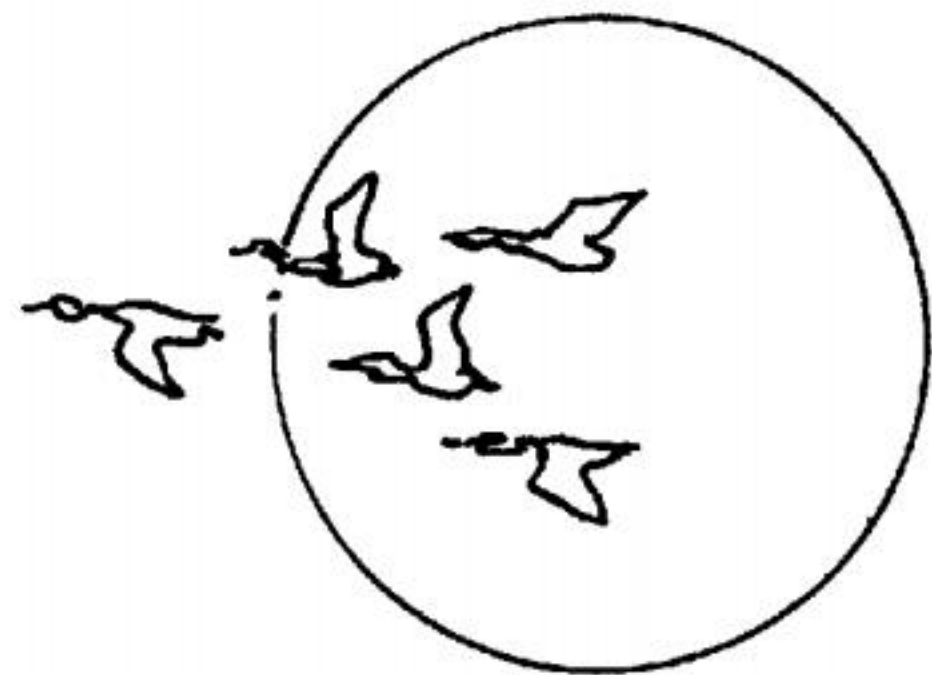


Thu gởi nhớ

(Xương)

*Trời bỗng vàng hanh sắc lá phong
Heo may se lạnh thấm trong lòng
Người đi bỏ bến tìm xuân sắc
Kẻ ở ôm thuyền đón gió đông
Luyến tiếc một thời làn mắt biếc
Hoài thương muôn thuở ánh môi hồng
Bâng khuâng thu đến hồn quê gọi
Xa xứ người ơi có nhớ không ?*

• **Song Thuận (Hoa Kỳ)**



Thu gởi nhớ

(Họa)

*Trời mây u ám ngọn thu phong
Nhìn lá vàng bay những chạnh lòng
Bạn còn lưu luyến thời xuân sắc?
Tôi vẫn ngại ngùng cảnh tuyết đông!
Đất khách lạnh lùng mây sắc xám
Quê hương ấm áp nắng xuân hồng
Bao giờ lịch sử sang trang nhỉ?
Ta sẽ hồi hương chẳng lẽ không?*

• **Phan Văn Thùy (Đức Quốc)**



Thử bàn về những chuyện giao duyên trong văn học dân gian Việt Nam

• Phan Hưng Nhơn

Lời nói đầu: Trong kho tàng văn học dân gian Việt Nam có những bài ca dao trữ tình rất hay thuộc chủ đề tình yêu nam nữ, hôn nhân hay gia đình. Những vần ca dao này được truyền tụng trong dân gian đời này qua đời khác với nhiều mền chuộng. Tuy nhiên cảm nhận được cho biết hết những lời hay ý đẹp trong đó thật không đơn giản. Muốn thưởng thức cái đẹp, cái hay của các bài ca dao này phải bình thản đọc thật kỹ mới thấm thía, nên có người từng nói rằng đã bao lần đọc mà vẫn chưa thấy hết cái hay của các bài ca dao này.

Thời gian qua mau, hàng năm mọi người đều cảm thấy mình tăng thêm tuổi đời. Trai trưởng thành phải lo lấy vợ, gái thành niên phải nghĩ đến việc lấy chồng. Nhưng lấy ai và ai lấy vẫn là một vấn đề. Tuy rằng ngày xưa những hội hè đình đám không thiếu cơ hội cho những cuộc gặp gỡ trai gái vì cái khó vào thời đó là làm thế nào để tỏ tình, phải ăn nói làm sao để có thể phóng cho người mình mền chuộng cái tin hiệu giao duyên khởi đầu.

Tuy rằng trong thi ca cũng đôi lần có diễn tả:

*Bây giờ mặn mới hỏi đào
Vườn hồng đã có ai vào hay chưa?
Mặn hỏi thì đào xin thưa:
Vườn hồng có lối nhưng chưa ai vào.*

Hoặc:

*Đêm qua mặn mới hỏi đào
Vườn xuân đã có ai vào hái hoa ?*

Hay là:

*Cô kia cắt cỏ một mình
Cho anh cắt với chung tình làm đôi
Cô còn cắt nữa hay thôi
Cho anh cắt với làm đôi vợ chồng.*

Nhưng với người chưa quen biết thì những lời tỏ tình như thế e quá táo bạo, tưởng như đùa giỡn nếu có bị cô nàng đáp lại:

*Bao giờ cho chuối có cành
Cho sung có nụ, cho hành có hoa,
Bao giờ trạch để ngọn đa
Sáo để dưới nước thì ta lấy mình*

thì kể như đã nhận được lời từ chối trắng trợn.

Những ai đã từng một lần sa vào tình yêu đều phải công nhận rằng trong dịp tỏ tình, khó nhất là lời nói đầu tiên. Phải mở lời như thế nào? Phải mượn cớ gì? Câu có thể vào đề trắng trợn như các câu thơ trên đây.

Trong kho tàng văn học dân gian Việt Nam, có những câu ca dao rất hay, tuy mộc mạc nhưng vẫn đầy vẻ trữ tình bóng bẩy:

*Đường xa thì thật là xa,
Mượn mình làm mối cho ta một người.
Một người mười tám đôi mươi,
Một người vừa đẹp vừa tươi... như mình.*

Cái anh chàng này thật là dí dỏm. Khởi đầu còn dè dặt ấp úng mượn cớ đường xa và làm mối để sau đó vào ngay việc chính nói rõ ngay ước muốn của mình là có được một người yêu cỡ mười tám đôi mươi, vừa trẻ vừa tươi đẹp như cô gái mà chàng ta đang nói chuyện. Tuy không có vẻ tỏ tình nhưng thật sự đã tỏ tình. Có gái tất nhiên phải hiểu là chàng thật sự muốn tỏ tình với mình nhưng ngại ngùng nên nói vòng vo vì ngại gặp những lời cự nự nếu chẳng may bị từ chối.

Trong mọi cuộc tỏ tình như đã nói ở trên đây, cái khó khăn nhất là lời nói đầu tiên. Khó lắm mới được dịp trực tiếp gặp nàng thì chàng phải tìm ngay ra một cớ nào đó để mở lời đầu tiên này. Trong bài ca dao „Tát Nước Đầu Đình“, tình yêu chân thật đã giúp chàng trai tìm ra một cớ, đó là *xin lại chiếc áo bỏ quên*. Nhờ cái áo mà chàng trai nói được lời khó khăn đầu tiên ấy.

*Hôm qua tát nước đầu đình
Bỏ quên cái áo trên cành hoa sen.*

Nghe chàng trai nói như thế, thoát đầu cô gái cũng tin ngay. Vì không tin sao được, vì từ thời gian (hôm qua), nơi chốn (đầu đình) cho đến vị trí (trên cành hoa sen), tất cả đều được xác định và đều phù hợp với công việc của chàng trai tát nước ở đó nên mới quên. Nhưng rồi cô gái bỗng có một chút nghi ngờ. Phải rồi, sen làm gì có cành và sen vốn mảnh mai mềm yếu ai lại có thể vắt áo lên đó được. Cô gái hiểu ngay việc cái áo bỏ quên chỉ là cái cớ để chàng trai vào đề mở lời tỏ tình với mình. Ánh mắt nàng long lanh kèm theo nụ cười thông cảm như muốn nói: „*biết tấy anh rồi*“, vì cô ta đã hiểu được tâm trạng thực ý muốn tỏ tình của chàng trai. Chàng trai vẫn ngọt ngào tha thiết:

Em được thì cho anh xin.

Lời nói gọn gàng mạch lạc: *được thì cho xin*, đơn giản quá mà. Nhưng tiếp theo đó chàng trai lại lấp lửng vừa như muốn thăm dò vừa như muốn thắt buộc, đưa cô vào cuộc và nói tiếp ngay:

Hay là em để làm tin trong nhà.

Người đẹp chưa kịp trả lời, chàng trai đã đưa ra một câu hỏi vô lý (làm tin cái gì mới được chứ? Và lại nàng đâu có mượn được chiếc áo để chàng xin). Chính chàng cũng biết rõ việc bỏ quên chiếc áo là không có thật. Nhưng anh chàng vẫn tảng lờ tiếp tục nói như muốn gợi tình thương yêu trong lòng thiếu nữ cho nên trước sự thiết tha chân tình đó, cô gái đang trong tâm trạng bàng hoàng của giây phút đầu tiên nhấp men say tình ái thì lại nghe thành thốt bên tai những lời kể lể chân tình:

*Áo anh sút chỉ đường tà,
Vợ anh chưa có, mẹ già chưa khâu.
Áo anh sút chỉ đã lâu,
Mai mượn cô ấy về khâu cho cùng.*

Bốn câu nói chân thật nói liền một mạch không khỏi làm cho gái xao xuyến, cô nghĩ rằng xin áo thì cứ việc xin, việc gì phải kể lể hoàn cảnh gia đình của anh ra làm gì? Nhưng đối với chàng trai thì cho rằng nhờ nói như thế anh đã chuyển tới cô một tỏ bày quan trọng là mẹ anh đã già, anh chưa có vợ: „Áo anh sút chỉ đã lâu” rất cần một người kết giúp lại. Lời nói chân thành không khỏi làm rung động trái tim người thiếu nữ, nhất là nàng dư rõ việc đường kim mũi chỉ trong gia đình thuộc thiên chức của người phụ nữ.

Thổ lộ được tâm sự của mình chàng trai liền khéo chuyển lại cách xưng hô một cách tế nhị:

Mai mượn cô ấy về khâu cho cùng.

Cô ấy? Lại cô nào nữa ngoài người đang đối diện với anh. Tuy nhiên người đối thoại với anh cũng có thể hiểu là một cô nào khác. Anh chàng vẫn dùng lối xưng hô lấp lửng „cô ấy” thay vì một tiếng „em” thân mật vội vàng có thể làm cho cô gái then thùng bỏ đi thì việc tỏ tình sẽ thất bại. Danh xưng „cô ấy” đã chuyển bài ca sang hướng mới.

*Khâu rồi anh lại trả công,
Đến khi lấy chồng anh sẽ giúp cho.
Giúp em một thúng xôi vò,
Một con lợn béo, một vò rượu tăm
Giúp em đôi chiếu em nằm,
Đôi chăn em đắp, đôi tấm em đeo.
Giúp em quan tám tiền cheo,
Quan năm tiền cưới lại đèo buồng cau.*

„Cô ấy” không còn là cô gái được áo để chàng xin mà đã trở thành người thiếu nữ khâu giúp áo cho chàng. Trả lại áo chỉ là ơn nhưng khâu giúp áo mới là tình. Mà đã là tình yêu chân thật tất phải đi đến hôn nhân, vì vậy chàng nói ngay đến chuyện đồ sính lễ để diễn tả với cô gái một lễ cưới chu tất với những đồ sính lễ hậu hĩnh. Cô gái nào nghe vậy lại không xao xuyến hãnh diện, lòng đầy mỹ cảm. Đến đây từ „cô ấy” đã nhẹ nhàng chuyển sang từ „em” thân mật nồng nàn:

*Giúp cho đôi chiếu em nằm
Đôi chăn em đắp, đôi tấm em đeo.*

Trong câu „đến khi lấy chồng” chàng trai vẫn lấp lửng không nói lấy ai, nhưng cô gái thông minh suy

nghĩ chỉ nhận khâu giúp một đường tà sút chỉ mà lại được trả công hậu hĩnh bằng cả đồ sính lễ. Với linh cảm nhạy bén cô gái nhận ra cái anh chàng này thành thật muốn kết duyên vợ chồng cùng mình.

Bài „Tát Nước Đầu Đình” đã diễn tả cuộc giao duyên hồn nhiên chân thành nơi thôn dã, qua những lời lấp lửng tài hoa duyên dáng của những người sống nơi đồng nội. Tứ thơ lại đặc sắc tài tình với các mạch thơ đầy uyển chuyển bất ngờ. Bài Tát Nước Đầu Đình tuy là một câu chuyện được tạo dựng nhưng vẫn đầy đủ dí dỏm ý vị và hấp dẫn.

Nhưng những cuộc giao duyên không phải khi nào cũng có kết cuộc tốt đẹp cả. Trong kho tàng văn học dân gian còn lắm ca dao trữ tình diễn tả tình yêu nam nữ mà trong đó những thương mến, nhớ nhung, than thở, oán trách đều tràn đầy thiết tha say đắm:

*Anh đến tìm hoa, thì hoa đã nở,
Anh đến bến đò, thì đò đã sang sông.*

Cô gái này đã mượn lời ca dao trên đây để biện minh việc nàng phải lấy chồng, không thể chờ đợi vì chàng trai quá chậm trễ.

Anh đến tìm hoa nhưng hoa đến ngày thì hoa phải nở. Anh đến bến đò nhưng đò đầy thì phải sang sông. Duyên em đến thì em phải lấy chồng! Biết anh khi nào đến mà đợi! Anh không thể chê trách nàng được. Nàng cũng không có gì phải nuôi tiếc ân hận!

Trong bài *Trèo Lên Cây Bưởi Hái Hoa* sau đây, một anh chàng đang thơ thẩn hái hoa thì sức nhớ tới người mình yêu nay đã lấy chồng. Giữa lúc anh đang ngẩn ngơ luyến tiếc thì bất ngờ lại gặp lại người mình từng yêu, nên cảm lòng không đậu, anh đành thổ lộ tâm trạng tiếc hận với nàng:

*Trèo lên cây bưởi hái hoa,
Bước xuống vườn cà hái nụ tầm xuân.
Nụ tầm xuân nở ra xanh biếc,
Em đi lấy chồng anh tiếc lắm thay!*

Ngày trước từng có yêu thầm nhớ trộm chàng trai, nàng ngỏ lời trách móc:

*Ba đồng một mớ trầu cay,
Sao anh không hỏi những ngày còn không?*

„Một mớ trầu cay chỉ đáng giá ba đồng, và lại gia đình em đâu có đòi hỏi gì cho cam. Chỉ tại anh hay gia đình anh không đến hỏi, nên bây giờ em mới phải lâm vào cảnh đau khổ hiện tại”.

Lời nói của nàng tuy nhẹ nhàng nhưng buồn thấm thía, chứa đựng bao tiếc nuối ngậm ngùi:

*Bây giờ em đã có chồng,
Như chim vào lồng như cá cắn câu.*

Để rồi như phẫn uất vì tình cảm dồn nén bấy lâu, nàng thổn thức nói những lời như trách móc:

*Cá cắn câu biết đâu mà gỡ,
Chim vào lồng biết thuở nào ra?*

Hình ảnh „cá cắn câu” và „chim vào lồng” như diễn tả kiếp đọa đày hiện tại của cô gái, đầu nay không có

hạnh phúc cũng phải chung thủy với người chồng hiện tại. Lời than thở thiết của cô gái khiến ai nghe được không khỏi bàng hoàng xao xuyến.

Một câu ca dao khác diễn tả tâm sự một chàng trai nọ rời làng xóm mình ra đi để tạo điều kiện thực hiện mộng ước lứa đôi với người anh hăng ấp ủ thương yêu. Nhưng lúc anh thành đạt trở về làng cũ thì cảnh cũng như người đều đã đổi thay:

*Ngày đi lúa chưa chia về,
Ngày về lúa đã đỏ hoe đầy đồng.
Ngày đi em chưa có chồng,
Ngày về em đã tay bằng tay mang.*

Thật là phũ phàng gặp lại nàng, nàng chẳng những đã có chồng mà đã trở thành một thiếu phụ hai con với nhan sắc tàn phai tiêu tụy, khiến nỗi buồn thất vọng của chàng trai càng náo nức khôn tả, và người thiếu phụ cũng không khỏi chạnh lòng than thở:

*Tay lau nước mắt ướt nhèm,
Tại anh chậm bước nên em... có chồng.*

Một bài thơ Đường từng tả một thiếu phụ trước khi lấy chồng từng nhận một quà tặng của một chàng trai yêu mình:

*Quân tri thiếp hữu phu,
Tặng thiếp song minh châu.
Cảm quân triền miên ý,
Hệ tại hồng la nhu...*

từng được Ngô Tất Tố dịch:

*Chàng hay em có chồng rồi,
Yêu em, chàng tặng một đôi ngọc lành.
Vấn vương những cảm tâm tình,
Em đeo trong áo lót mình màu sen.*

Nhưng rồi nghĩ đến bốn phận chung thủy với chồng, thiếu phụ đem ngọc trả lại chàng trai nọ:

*Hoàn quân minh châu, song lệ thủy,
Hận bất tương phùng vị giá thì!
(Trả ngọc chàng, hạt lệ như mưa,
Hận không gặp gỡ khi chưa có chồng)*

Trong những ca dao Việt Nam cũng thường diễn tả những cảnh lỡ làng của những đôi trai gái hữu duyên nhưng vô phận... Về hình thức ca dao được trình bày theo thể đối thoại, nên càng thêm linh động:

*- Hoa cúc vàng nở ra hoa cúc tím,
Em đã có chồng, em trả lại yếm anh.
- Hoa cúc vàng nở ra hoa cúc xanh,
Yếm em, em mặc, yếm gì anh, anh đòi!*

Chàng trai và cô gái đã từng yêu nhau. Cô gái đã từng nhận một cái yếm do chàng tặng. Nhưng vì do một hoàn cảnh nào đó cuộc tình đôi lứa bị dang dở, cuối cùng họ không lấy nhau được. Cô gái đã đi lấy chồng và người này lại không phải người cô từng yêu. *Hoa cúc vàng không nở ra hoa cúc vàng mà lại nở ra hoa cúc xanh.*

Nhưng bài ca dao này được thể hiện dưới dạng hai

câu đối thoại nên nội dung có thể được hiểu theo nhiều cách trái ngược nhau. Nếu câu thứ nhất là lời của người con gái, thì nội dung bài ca dao tràn đầy yêu thương:

*Hoa cúc vàng nở ra hoa cúc tím,
Em đã có chồng, em trả lại yếm anh.*

Cúc vàng phải nở ra hoa cúc vàng nhưng đây lại nở ra hoa cúc tím. Trai gái yêu nhau tất phải lấy nhau như mong ước. Nhưng tình yêu đôi lứa này đã không dẫn đến hôn nhân. Yêu nhau mà chẳng lấy nhau được thì việc giữ lại quà tặng của người yêu càng làm cho nàng càng ray rứt xót xa.

Đáp lại lời người con gái, chàng trai cũng buồn nhưng thông cảm: *Cúc vàng không nở ra cúc vàng mà lại nở ra hoa cúc xanh.* Cũng như họ đã yêu nhau nhưng nay tình yêu đã không thành, khác nào một hoa cúc khác đã nở ra. *„Bây giờ sao em trả lại anh kỷ vật anh đã tặng em? Đó là của em! Đâu còn là của anh nữa! Yếm em, em mặc, yếm gì anh, anh đòi!“*. Lời nói trách móc nhẹ nhàng phải là lời của một chàng trai từng say đắm, chân thành yêu nàng và đầu nay tình yêu không thành, chàng vẫn cao thượng bao dung chấp nhận. Dầu hoa cúc vàng có nở ra hoa cúc tím hay cúc xanh đi nữa, đối với hai người tình yêu đâu dễ gì phai nhạt.

Nhưng nếu câu thứ nhất của bài ca dao là lời của người con trai thì nội dung nên hiểu theo một cách khác.

Vì thấy không lấy được người mình mong muốn, người con trai trở nên nhỏ mọn, tầm thường đòi lại vật mà anh ta đã tặng cho người con gái:

*Hoa cúc vàng nở ra hoa cúc tím,
Em đã có chồng, em trả lại yếm anh.*

Trước cử chỉ nhỏ mọn, kém cao thượng của chàng trai, người con gái đành đá trả lời:

*Hoa cúc vàng nở ra hoa cúc xanh,
Yếm em, em mặc, yếm gì anh, anh đòi!*

„Tình yêu đôi lứa đã ngang trái không thành nhưng anh không thể coi thường tình yêu của anh như thế đòi lại những gì anh đã tặng em. Yếm đó bây giờ là của em, em có quyền giữ nó“.

Bài ca dao như thế được thể hiện dưới hai câu đối thoại nên nội dung có thể được hiểu theo nhiều cách khác nhau. Muốn hiểu được nội dung đúng của bài ca dao, cần phải nghiên cứu kỹ ngôn ngữ mà tác giả bài ca dao đã khéo léo sử dụng.

Nói tóm lại những bài ca dao trên đây về những cuộc giao duyên, đâu có được thể hiện dưới nhiều tình huống tâm trạng có khác nhau đi nữa, nhưng cũng đều tuyệt vời diễn tả nỗi khát vọng tình yêu lứa đôi với những lời tỏ tình có khi xa xôi bóng bẩy, lấp lửng, có khi mộc mạc bộc trực hoặc những thở than oán trách. Muốn thưởng thức cái đẹp, cái hay của các bài ca dao này, phải bình tâm đọc thật kỹ mới thấm thía, nên có người từng nói rằng đã bao lần đọc mà vẫn chưa thấy hết cái hay của các bài ca dao này ■

Olga Berggolts và những bài thơ mùa thu

• Lan Hương

Khi đến nước Nga, nhất là đến Saint Petersburg, du khách thường được nghe nói đến tên tuổi của Pushkin: nhà thơ của tâm hồn Nga, nhà thơ của thiên nhiên Nga, nhà thơ của ngôn ngữ Nga.

Nhưng Petersburg không chỉ gắn bó với tên tuổi của Pushkin. Trong hơn 3 thế kỷ hình thành và phát triển của mình, đã có biết bao nhà văn, nhà thơ thiên tài khác góp phần làm nên phong cách hào hoa, trữ tình cho thành phố này. Trong thế kỷ 20, nhà thơ được coi là “tiếng nói của Petersburg” là một nhà thơ nữ: Nhà thơ Olga Berggolts.

1- Petersburg và Olga Berggolts



Olga Berggolts trải qua một cuộc đời với rất nhiều thăng trầm, thử thách cũng như chính thành phố Saint Petersburg. Bà sinh năm 1910 trong một gia đình bác sĩ ở Petersburg. Bà tốt nghiệp khoa ngôn ngữ trường đại học tổng hợp Petersburg và trải qua ba năm làm phóng viên cho tờ tạp chí “Thảo Nguyên Liên Xô” tại nước Cộng Hòa Kazakhstan. Trong thời gian này bà đã cho ra đời cuốn sách “Nơi heo hút”. Năm 1933 Olga Berggolts trở lại Saint Petersburg và đã gắn bó cuộc đời của mình với thành phố này cho đến những ngày cuối cùng của đời mình.

Người ta biết đến tên tuổi của Olga Berggolts từ năm 1935, sau khi bà cho ra đời hai tuyển tập truyện ngắn “Những năm xung phong”, “Đêm trong thế giới mới” và tập thơ mang tên “Tuyển tập thơ”.

Năm 1938, cũng như nhiều nhà thơ, nhà văn Nga khác, Olga Berggolts bị bắt vì tội “chống lại nhân dân” và phải ngồi tù 7 tháng. Mãi tới giữa năm 1939 bà mới được trả tự do và hoàn toàn được phục hồi danh dự. May mắn hơn nhiều người khác, bà được trở về với đời thường, nhưng dấu ấn của những ngày tháng trong tù còn đeo đuổi theo bà suốt cả cuộc đời. Bà viết trong cuốn nhật ký bí mật của mình như sau: *“Năm tháng sau khi đã được trả tự do, nhưng tôi không chỉ cảm thấy, ngửi thấy mùi nhà tù, mà còn cảm thấy cả cái cảm giác nặng nề của người ở trong tù nữa. Một cảm giác vô vọng, không lối thoát khi phải đi lấy cung. Người ta tìm cách dốc ngược tâm hồn của tôi, dùng những ngón tay bẩn thỉu mà moi móc trong đó, nhổ toẹt vào nó rồi lộn ngược trở lại và phán một câu chòng lồng: Sống đi!”*.

Những dòng hồi ký này của bà chỉ mới vừa được công bố vào năm 2001, nghĩa là 26 năm sau khi bà đã mất.

Olga Berggolts đã chia sẻ với Petersburg suốt cả 1.000 ngày đêm bị bao vây trong chiến tranh thế giới lần thứ 2. Bà làm việc trong đài phát thanh của thành phố và chính thời gian này tên tuổi của bà đã được biết đến như một nhà thơ vừa trữ tình vừa quả cảm của thành phố Petersburg.

Cũng như Pushkin, Olga Berggolts không chỉ làm thơ, mà còn viết rất nhiều truyện ngắn, truyện vừa, trường ca, tiểu luận... Ngay cả thơ của bà cũng gồm nhiều chủ đề khác nhau và tình ca chỉ chiếm một phần rất nhỏ trong đó. Nhưng những bài thơ vượt thời gian đến với chúng ta hôm nay chủ yếu lại là những bài thơ đượm chất trữ tình.

Hôm nay chúng tôi muốn giới thiệu với các bạn hai bài thơ đặc sắc nhất của bà, cả hai bài đều là những bài thơ tuyệt tác về mùa thu. Bài **“Mùa lá rụng”** để diễn tả mùa thu ở Moskva và bài **“Mùa hè rút”** để nói về mùa thu ở Saint Petersburg. Olga Berggolts mất năm 1975 tại Petersburg. Tên của bà được đặt cho một con phố giữa trung tâm của Petersburg, ngang hàng với những tên tuổi đã làm nên lịch sử và cuộc sống của thành phố này.

2- Mùa thu nước Nga

Trước khi nói về những bài thơ mùa thu, Lan Hương muốn nói đôi chút về mùa thu ở Nga. Theo lịch thiên nhiên, mùa thu kéo dài từ tháng 9 đến tháng 11. Nhưng trên thực tế, mùa thu mà các nhà văn, nhà thơ, họa sĩ hay nói đến không kéo dài lâu như vậy. Cái khoảnh khắc mà người ta ca ngợi chỉ kéo

dài lâu nhất là 1 đến 2 tuần lễ. Cuối tháng 9, trước khi những đợt gió lạnh, và những cơn mưa dài lê thê đổ xuống, thiên nhiên hào phóng ban tặng cho mặt đất một khoảng thời gian ấm áp, đẹp để lạ thường. Cái khoảng thời gian tuyệt đẹp đó các nhà thơ gọi là mùa hè rớt, hay mùa hè của các bà, mùa lá rụng, còn các họa sĩ thì gọi đó là mùa thu vàng. Dù được gọi bằng cái tên gì, thì khoảnh khắc tuyệt đẹp đó cũng chỉ là một. Nó vừa ngắn ngủi, vừa mong manh, vừa hiếm khi gặp được, bởi nó kéo dài nhiều nhất cũng

chỉ hai tuần và không phải năm nào cũng có. Một đợt mưa đến sớm, mặt trời không xuất hiện, những trận gió bất ngờ... thế là hỏng cả mùa thu mong đợi.

Mãi đến thời kỳ của Pie Đại Đế trị vì vào thế kỷ thứ 18 nước Nga mới đón Năm Mới vào ngày 1 tháng 1 như bây giờ. Trước đó, trong nhiều thế kỷ, người Nga đón Năm Mới vào ngày 1 tháng 9. Tháng 9 là thời điểm các công việc đồng áng vất vả đã chấm

dứt, các lãnh chúa cũng như địa chủ đã thanh toán tất cả tiền công cho nông dân. Bắt đầu từ ngày lễ Thánh Ivan Đại Trai 29 tháng 8, khắp nơi trong nước Nga người ta tổ chức các hội chợ. Hội chợ vừa là nơi mang bán các nông sản phẩm thu hoạch được, vừa là nơi hội hè, vui chơi sau một năm làm việc vất vả. Chính vào thời điểm này, thiên nhiên ban tặng cho con người một khoảng thời gian ấm áp cuối cùng trước khi mùa đông đến, và ở Nga người ta tận hưởng những ngày ấm áp đẹp để này để tổ chức lễ hội, các bà các chị rủ nhau may áo mới, đi hát đối tại các hội chợ, làm những loại bánh ngon nhất để thết đãi các đức ông chồng, các chàng trai đang ngập ngừng dạm hỏi.

Chính vì vậy mà khoảng thời gian mùa thu ấm áp này được gọi là mùa thu của quý bà hay là mùa hè rớt. Người ta ví, mùa xuân như cô dâu chưa về nhà chồng, rực rỡ, e lệ và đông đảo, mùa hè như cô vợ mới cưới, nồng nàn, cháy bỏng và bùng bột, còn mùa hè rớt như người phụ nữ hồi xuân vừa đắm thắm, vừa thiết tha mà vẫn không kém phần tuyệt mỹ.

3- Hai bài thơ tình của Olga Berggolts



PHÂN ƯU

Được tin buồn:

Đạo Hữu DIỆP TỔ CẦM

Thọ Bồ Tát Giới

Pháp Danh Diệu Kim

Sanh ngày 24.12.1930

Tạ thế ngày 29.09.2006 lúc 3g10 tại Fürth nhằm ngày mùng 8 tháng 8 năm Bính Tuất

Chúng tôi xin chân thành chia buồn cùng Bác Diệu Anh và toàn thể tang quyến, đồng thời cầu nguyện cho Hương Linh Đạo hữu Diệu Kim sớm siêu sanh cõi Tịnh Độ, Di Đà Lạc Quốc.

- Thượng Tọa, Phương Trượng và Tăng Ni chùa Viên Giác Hannover.
- BCH/Hội Phật Tử VNTN tại Đức
- Ban Hộ Niệm, Ban Trai Soạn & Ban Phát Hành Bánh chùa Viên Giác,
- GD. Thị Tâm & Diệu Nhụy.
- GD. Phù Vân Nguyễn Hòa

Olga Berggolts để lại rất nhiều bài thơ tình, nhưng có lẽ hai bài thơ về mùa thu của bà là tuyệt sắc nhất. Hai bài thơ mùa thu của bà không chỉ đẹp về ngôn ngữ, sâu sắc về nội dung mà nó còn hết sức đậm đà nữ tính.

Bài thơ "Mùa lá rụng", Olga Berggolts làm năm 1938, khi mới 28 tuổi. Bài thơ được làm trong bối cảnh mùa thu của Moskva, thành phố nơi người yêu của bà đang sống. Mùa thu Moskva có gì lạ. Chúng ta hãy nghe Olga Berggolts tả lại:

*Những đàn sếu bay qua, sương mù và khói tỏa
Trên Mạc Tư Khoa lại đã thu rồi
Những khu vườn như lửa cháy sáng ngời
Vòm lá sẫm, ánh vàng lên rực rỡ
Những tấm biển treo dọc trên đại lộ
Nhắc những ai đi ngang, dù đầy đủ lúa đôi,
Nhắc cả những ai cô độc trên đời
"Tránh đừng động vào cây mùa lá rụng"*

Olga Berggolts lên thăm người yêu, nhưng cũng là cuộc gặp gỡ cuối cùng khi tình yêu tan vỡ, để rồi một mình ra ga trong những tiếng mưa rơi. Nhưng rất lạ, những cơn mưa mùa thu thường lạnh buốt, cũng như tình yêu khi tan vỡ thường làm người ta tuyệt vọng. Nhưng Olga Berggolts đã đủ nghị lực để nhìn thấy cái ấm áp của cơn mưa, cũng như nhìn thấy cuộc đời vẫn tiếp tục, dù tình yêu tan vỡ:

*Dịu dàng quá, dịu dàng không chịu nổi
Cơn mưa thăm thẳm trong lúc chia tay
Mưa chan hòa, mưa ấm áp nhường nào
Mưa run rẩy trong ánh chiều nhấp nháy
Anh hãy vui lên dấu con đường hai ngã
Tìm hạnh phúc bình yên trong ấm áp cơn mưa...*

Mùa thu Moskva rất lạ, trên khắp những đường phố có cây xanh, người ta gặt những tấm biển nhỏ: Đứng động vào cây mùa lá rụng. Người Nga cũng rất hay dùng câu thành ngữ: "Đừng rắc muối lên những vết thương lòng". Phải chăng cái mong manh như lá mùa thu đã dạy cho con người bài học biết bao dung, tha thứ và yêu thương?

*"Tránh đừng động vào cây mùa lá rụng"
Nhắc suốt đường cũng chỉ bấy nhiêu thôi...*

Bài "Mùa hè rớt" Olga Berggolts ấp ủ trong suốt 4 năm từ năm 1956, đến năm 1960 mới hoàn thành, khi đó bà đã 50 tuổi, đúng là cái tuổi của "mùa hè rớt", cái tuổi để biết nhận nhin và quý trọng tình yêu hơn:

*Có một mùa trong sáng diệu kỳ
Sức nóng êm ru, màu trời không chói
Mùa hè rớt cho những người yếu đuối
Cứ ngỡ ngang như trời mới vào xuân*

*Trên má mơ hồ tơ nhện bay giăng
Se sẽ như không, nhẹ nhàng phơ phất
Lạnh lạnh bầy chim bay đi muộn nhất
Hoa cuối mùa sắc sỡ đến lo âu*

*Những trận mưa rào đã tắt từ lâu
Tất cả thắm trên cánh đồng lặng sấm
Hạnh phúc được yêu đã ít hơn xưa
Ghen tông dù chua chát cũng thừa hơn...*

Đây, Olga Berggolts đã diễn tả mùa hè rớt như vậy đó: Vừa dịu dàng, vừa rực rỡ vừa nhẫn nại chịu đựng. Mùa thu là lúc người ta tận hưởng thành quả của cả mùa hè và mùa xuân vất vả lao động. Mùa thu dạy cho con người biết quý trọng những hạnh phúc đơn sơ mà mình có được: Những bông hoa cuối cùng, những tia nắng ấm cuối cùng, một bầu trời xanh hiếm muộn ló ra, cũng như người ta bỗng cảm thấy thật hối tiếc khi nghĩ về một cuộc tình đẹp để tan vỡ thời tuổi trẻ:

*Ôi cái mùa độ lượng rất thân thương
Tôi tiếp nhận người, vì người sâu sắc quá
Nhưng vẫn nhớ, trời ơi tôi vẫn nhớ
Tình yêu ơi, người đang ở phương nào?*

*Sao ơi sao, sao sắp rụng vào đêm
Tôi biết lắm, thời gian đang vĩnh biệt
Nhưng chỉ đến bây giờ tôi mới biết
Yêu thương, giận hờn, tha thứ, chia tay...*

Người ta thường nghĩ, mùa thu là mùa của chia ly, mùa của tàn tạ và có cảm giác sợ mùa thu. Nhưng Olga Berggolts chỉ cho chúng ta thấy một thông điệp hoàn toàn khác của thiên nhiên: "Hãy biết quý trọng tất cả những gì chúng ta đang có. Hạnh phúc cũng mong manh như lá thu, hãy nâng niu khi nó còn ở trên cành"■

(Moscow 11/08/2006)

Thu biệt ly



*Khói sương mờ ảo ngỡ bông lai
Rừng vẫn còn say giấc ngủ dài
Bảng lảng mây giăng lưng đồi núi
Lá vàng óng ánh giọt sương mai.*

*

*Róc rách chân đôi tiếng suối reo
Gió khuả từng chiếc lá bay vèo
Lưng trời rải cánh đôi chim nhạn
Thấp thoáng nai đâu ở cuối đèo.*

*

*Lá vàng rơi đỏ khắp nơi nơi
Bay mãi, bay xa tận cuối trời
Trên nhánh cây khô còn chiếc lá
Như còn nuối tiếc đứng chơi vơi.*

*

*Mỗi độ thu về lại ngẩn ngơ
Nhớ người tình cũ thuở ngày thơ
Đã từng thề thốt tình non biển
Mà nữ sang ngang chẳng đợi chờ.*

*

*Thu đến xin đừng có vội đi
Cho tôi níu lại chút tình si
Gởi người trong cõi xa xăm ấy
Có biết đau lòng cảnh biệt ly.*

• Hoàng Vũ

Con là hơi thở của Mẹ



Dẫn nhập: Trong lần đến tham dự Lễ An Vị Tôn Tượng và Đại Lễ Vu Lan Thắng Hội trong ngày Lễ Khánh Thành Chùa Linh Thứu (mới) ngày 26 và 27.8.2006, Phù Vân có nhân duyên hội ngộ với Hoa Lan – tác giả truyện ngắn **Hoa Lan** đăng trong VG số 141 phát hành tháng 6 năm 2004. Không ngờ từ đó Hoa Lan đã "ẩn tích giang hồ", đến nay Phù Vân phải "đòi lại ân oán" do nhiều độc giả vì mến mộ Hoa Lan nên thường "hỏi thăm sức khỏe" Phù Vân. Đây là bài viết mở đầu trong loạt bài "Ba Mươi Năm Lưu Lạc Xứ Người" của Hoa Lan. Mong rằng Hoa Lan cố gắng dàn xếp công việc và thời gian để đến thường xuyên với độc giả báo Viên Giác. (Phù Vân)

• Hoa Lan

Mẹ tôi là hình ảnh lớn nhất, là nhân vật vĩ đại nhất, là người đàn bà số một trong cuộc đời tôi. Ấy chết! Hãy thận trọng nếu là con trai, vì người đàn bà khác bên cạnh sẽ bắt bẻ ngay. Thật ra người con nào cũng có thể viết về mẹ của mình những dòng chữ ấy, chẳng thấy sai một tí nào. Nhất là khi người mẹ của họ đã không còn có mặt trên thế gian này nữa.

Mẹ tôi vĩ đại đối với tôi ra sao, đã thể hiện qua câu nói Con Là Hơi Thở Của Mẹ, khi bà cụ rơm rớm nước mắt thốt ra. Tôi lặng người thầm nghĩ, nếu hơi thở kia bị ai đó khống chế hay thất lạc nơi phương trời nao làm sao mẹ tôi sống nổi. Tôi là nhân vật quan trọng đến như thế nào đối với mẹ tôi, mời các bạn hãy đọc đoạn văn ngắn dưới đây trích trong thiên trường ca viết về mẹ của tôi.

Mẹ tôi quê ở Hải Dương, nơi nổi tiếng với bánh đậu xanh Bảo Hiên Rồng Vàng và Vải Thiều cùi dày ngọt thanh, ngọt mát, ngọt đến lịm cả lòng người. Nếu ngày xưa tướng An Lộc Sơn bên Trung Quốc mỗi lần đến thăm người đẹp Dương Quý Phi, đều phải bỏ lên tận đỉnh núi nào đó hái cho được trái vải Lệ Chi làm quà tặng nàng, không biết có ngon được như trái Vải Thiều quê mẹ của tôi. Lúc còn bé khi nghe mẹ kể về các món ăn nơi xứ Bắc, tôi mơ tưởng miên man vì tâm hồn thuộc loại thích ăn uống, nhưng con sông Bến Hải đã vô tình chia cắt giấc mộng thích nhâm nhi các món ăn đặc sản của tôi.

Lúc bà mới lớn, khi hoa vừa hé nụ, đã nổi tiếng đảm đang và xinh đẹp. Nhà ông bà ngoại lại giàu, có môn bài buôn bè ở Hải Dương, ruộng vườn cò bay thẳng cánh. Mới mười ba tuổi đã có người đi sâu Tết để dạm ngõ, chắc cũng môn đăng hộ đối, nên ông bà ngoại tôi mới nhận quả. Mẹ tôi lo lắng, chỉ sợ bị bắt đi lấy chồng, khi mình chỉ thích ra sông ôm cây chuối tập bơi, cho chuồn chuồn cắn rốn để mau biết bơi. Bên kia đi sâu Tết những mấy năm, có một năm đem đến một cặp ngỗng trắng, nhưng may mắn thay, con ngỗng đực không biết trở chứng sao lại lăn quay ra chết. Ông bà ngoại tôi nghĩ là điềm không lành, nên đã trả lại hết lễ vật. Thế là mẹ tôi thoát nạn.

Bác Diệp là chị kế trên mẹ tôi, lúc mười lăm tuổi cũng bị bắt gả chồng. Hôm đưa dâu, kiệu hoa vừa ra khỏi làng, có anh chàng họa sĩ trẻ cứ lẩn xà vào đám rước dâu, nhất định đòi gặp cô dâu chỉ để hỏi một câu là có còn yêu anh nữa không. Cô dâu chỉ biết ôm mặt khóc, rồi kiệu hoa vẫn tàn nhẫn thẳng bước đưa nàng về nhà chồng.

Mấy năm sau loạn lạc nổi lên, ông bà ngoại tôi phải bỏ ruộng vườn chạy lên thành thị, nên không có cơ hội kiếm chồng cho mẹ tôi nữa. Lúc quân đội Nhật đầu hàng, quân của Tưởng Giới Thạch sang tước khí giới, họ chiếm hết nhà dân để đóng quân. Lũ con nít hay chế nhạo để chế nhạo đoàn quân Tàu phù, một lũ phù với thùng chỉ đi quấy nhiễu dân. Nhà ông bà ngoại tôi tương đối lớn nên không tránh khỏi cảnh bị chiếm đóng. Tên quan ba Tàu phù, thấy mẹ tôi xinh đẹp cứ đòi ông bà ngoại tôi gả cho hắn làm vợ. Mỗi lần gặp mẹ tôi, hắn chỉ đòi má lúm hạt gạo của bà rồi nói: Cái lỗ lỗ phèng à! Lèng lèng tổ à! Mẹ tôi sợ phát khiếp, phải chạy ngay lập tức. May quá, đoàn quân Tàu phù được lệnh rút quân.

Mẹ tôi hay kể chuyện, lúc bà mười lăm tuổi đã lanh lợi đi buôn hàng chuyển từ vùng Tề ra vùng Cự Hồ, nếu trót lọt lời vô số kể, còn không sẽ bị lột sạch nhẵn, chưa kể tù tội. Muốn ra vào tự do, phải có hai thông hành, lẽ bên nào biết được thôi đành buông tay. Mẹ tôi cười thật tươi, khi kể đến đoạn gần trạm kiểm soát bà kiểm gốc cây cổ thụ thật to khoét lỗ giấu thông hành phía bên này vào và đổi thông hành bên kia ra, đến trạm kiểm soát đi thật ung dung. Tôi ngồi nghe cứ tròn xoe mắt lên thán phục. Bà nói:

- *Mẹ nhớ mãi câu nói của bà ngoại, ở đời phải như con dao phay, lạng chỗ nào cũng được.*

Mẹ tôi hay gọi ông bà ngoại tôi là Thầy Đẻ tiếng gọi của vùng Hải Dương. Mẹ tôi sinh ra trong thời ly loạn, làm gái thời chiến phải chịu nhiều khổ đau thăng trầm theo vận nước. Nghĩa là lúc nào cũng phải sửa soạn khăn gói để đi tản cư, hết từ quê lên tỉnh, từ vùng Cự Hồ ra đến vùng Tề, làm sao dám nghĩ đến chuyện lứa đôi, mặc dù bà có con mắt phượng sắc như dao cau và biết tằm trầu cánh phượng, công dung ngôn hạnh hội đủ mọi điều.

Tuy nhiên duyên nợ ba sinh của bà đến ngày đến tháng vẫn lờ mờ tìm gặp tận nơi. Kê ở Thái Bình, người nơi Hải Dương, nhờ loạn lạc đã gặp nhau tại Hà Thành ba mươi sáu phố phường với Hồ Tây thơ mộng. Chính tại nơi này bố mẹ tôi đã hẹn hò nhau đi dạo và ăn những đĩa bánh tôm thơm phức, gọi một đĩa bánh xối hết một rổ rau. Dư âm những lời kể của mẹ tôi đã ám ảnh tôi suốt quãng đời, cho đến khi được đặt chân lên đất mẹ nhìn mấy đĩa bánh tôm vàng óng với hai con tôm nằm dựng đứng. Tôi muốn sà vào hàng quà nếm thử mùi vị quê hương, nhưng Ni Sư trong phái đoàn đã bám sát các Phật tử thật chặt chẽ. Không cho thiện nam ngã vào hàng cây tơ và tín nữ trượt vào hàng bún ốc bánh tôm. Chỉ cho ăn bằng mắt và ý căn, còn thực tế được đãi món bánh đúc chấm tương, thôi thế cũng xong.

Mẹ tôi rất tin tướng số, về đời mình Bà hay than vãn, tuổi Thìn cao số lại Mậu Thìn, Canh cô, Mậu quả, thảo nào góa chồng sớm. Trong cung Phu lại có sao Tuần Triệt chiếu, sao này đi tới đâu là tan nát đời hoa tới đó. Thân nhàn nhưng tâm không nhàn, cả đời lo nghĩ. Đúng là hồng nhan đa truân, lại mang cái tên Lan nữa. Tôi nghe xong lá số tử vi của mẹ mà phát khiếp, nghĩ lại phận mình tuổi rắn mà được Quý Tỵ, các cụ chẳng bảo trai Nhâm, nữ Quý hay sao. Lại chẳng hồng nhan, có đẹp gì đâu mà trời phải ganh với ghét, còn tên thì chỉ là hương của hoa Lan thôi, chắc số phải khá hơn.

Bố tôi mất quá sớm khiến mẹ tôi trở thành góa phụ một con với bao sầu mộng. Bao nhiêu tình thương, hy vọng cả một đời bà dồn hết lên tôi, mong sao tôi học hành nên người để khỏi phụ lòng người nơi chín suối. Thế là tuổi ấu thơ của tôi được rèn luyện kỹ càng trong kỷ luật và đạo đức. Phải đi thưa về trình, gọi dạ bảo vâng, ngoan ngoãn lễ phép. Mỗi lần làm lỗi bị quì gối úp mặt vào tường, nghe mẹ dạy dỗ với toàn những câu ca dao tục ngữ kiểu:

Nuôi con chẳng biết dạy răn.

Thà rằng nuôi lợn béo lặn lấy tiền.

Tôi không muốn mẹ tôi phải chối bỏ địa vị một cô thiên kim tiểu thư để đi nuôi lợn cho béo lặn quay ra lấy tiền, nên đã tỏ thiện chí biết phục thiện không dám làm phiền lòng mẹ. Vốn liếng cao dao tục ngữ của tôi ngày nay còn đủ dùng cũng nhờ những bài văn mạng yêu hay mạng dạy, chứa đầy những câu ca dao

tình tự dân tộc của mẹ tôi. Bà nhất định đòi thủ tiết thờ chồng, không thèm yêu ai khác ngoài bố tôi, thế mới gây vấn đề nhỏ nhỏ trong hội đồng gia tộc của cả đôi bên nội ngoại. Chẳng là tôi thuộc dòng Thị Mệ không thể lo việc hương hỏa khói nhang, sau này tuổi già sức yếu chẳng lẽ lại vác mặt đến ở nhờ con rể không tiện chút nào. Mãi đến năm tôi mười ba tuổi, mẹ tôi thay vì bước chân lên thuyền Bát Nhã đã lỡ dại leo lên thuyền hoa hầu kiếm thêm một mụn con trai để an ủi tuổi già. Nhưng vì số bà thuộc diện cây có một quả nên chẳng sinh nở gì thêm, tôi vẫn là nhân vật số một trong trái tim bà.

Ngày tôi nhận được học bổng quốc gia sang xứ Phổ Lỗ Sĩ du học là ngày vui nhất trong đời của mẹ tôi. Ngày mẹ tôi có thể thả một nén hương trên bàn thờ bố tôi để bàn giao việc mình đã làm xong bốn phận nuôi con, bố tôi có thể ngậm cười nơi chín suối được rồi. Còn đoạn sau cứ để mặc *Đời cua cua máy. Đời cáy cáy đào*, đã xa rời tầm tay của bà thật rồi. Tôi là niềm hãnh diện của bà, tôi là tất cả cuộc đời bà.

Ngày tôi đòi chính thức hóa cho mối tình đôi lứa với một chàng sinh viên cùng tỉnh mới thật giật gân. Mẹ tôi nhận hung tin, choáng váng cả người, phải uống vội một viên thuốc hạ tăng-xông. Không còn ra thể thống gì nữa, mới mười chín tuổi đầu, sang Đức chưa đầy năm tháng, đã đòi lấy chồng. Nhớ ngày nào còn hứa với Mẹ, học xong con mới lấy chồng, Mẹ đừng lo! Ít nhất cũng phải hai mươi lăm tuổi. Mà bây giờ như thế đấy! Không chậm trễ, Mẹ tôi lấy vé xe đò vào ngay Sài Gòn điều tra lý lịch cậu con rể tương lai. Cầm bản cáo trạng trong tay, Bà phải uống thêm hai viên thuốc hạ tăng-xông, nghĩa là cân lượng gấp đôi.

Mẹ tôi đã cẩn thận đi xem tuổi hai trẻ, lần này Bà hài lòng lắm. Không gì tốt bằng, chàng tuổi Mèo lại sinh ngày mồng một Tết, trai mừng một, gái đêm rằm, vía Ngài Di Lặc chắc cười cả ngày. Bà chêm câu: Con rắn nó quấn con mèo tốt lắm. Tôi mạng Thủy, chàng mạng Mộc, cây đại lâm mộc mà gặp nước thì tha hồ lớn mạnh. Cũng may hợp tuổi hợp mạng nên hai trẻ mới được tác thành, chứ không chàng công tử Sài Thành tối ngày chỉ xách xe đi tán gái đã bị cho văng.

Lúc chồng tôi cống cậu con trai đầu lòng về thăm ông bà nội ngoại vào thời kỳ đổi đời, thiên hạ chê cơm chỉ đòi ăn bo bo trộn sẵn và cây cột đèn nếu biết đi cũng phải tìm cách vượt biên. Mẹ tôi nhìn cháu ngoại lòng ghen ngào chỉ muốn sang đoàn tụ thật mau.

Sau chuyến gặp lại mẹ tại quê nhà, tôi quyết tâm lo giấy tờ cho mẹ tôi sang đoàn tụ. Oái oăm thay, đơn nào cũng bị chính phủ Đức từ chối, với lý do tôi đã trưởng thành, không cần có mẹ bên cạnh cũng sống được. Trong khi ấy, đơn của bố mẹ chồng tôi lại được chấp thuận từ lâu, nhưng ông bà cụ già quá không di chuyển được. Mẹ tôi thỉnh thoảng vẫn vào Sài Gòn làm dâu hộ tôi, lo mướn người chăm sóc ông bà cụ.

Hai vợ chồng cùng đi làm, lại vác theo hai đứa con đi gửi nhà trẻ, lê thê lếch thếch thật mệt. Nhu cầu bà ngoại sang gấp để trông cháu càng cấp bách, chúng tôi vắn đầu bức trán nghĩ kế làm sao cho sở Ngoại Kiều ở Berlin đóng dấu cho vào.

Chắc nhân duyên đã chín muồi, hôm ấy tình cờ, chồng tôi đọc báo thấy ông Thị trưởng Berlin bỏ nhiệm sở để ứng cử chức vụ Tổng Thống. Ông mới lên thay thế, hôm nay có giờ tiếp các đồng bào gặp khó khăn muốn khiếu nại. Chỉ đợi có thế, tôi hiên ngang đến Tòa Đô Sảnh lấy số ngồi chờ, chờ hoài chờ mãi từ hai giờ chiều đến gần bảy giờ tối vẫn chưa tới phiên. Trong thời gian chờ đợi, tôi ngắm nghía tòa nhà, nơi một vị Tổng Thống đẹp trai của xứ Mỹ đã tuyên bố một câu bất hủ: *Tôi là một người dân Berlin*. Trên lan can của Tòa Đô Sảnh, trước bao tiếng reo hò của hàng vạn người dân Tây Bá Linh, khi bức tường ô nhục vừa mới dựng lên.

Sắp đến giờ đóng cửa, tôi là người chót được ông Tân Thị Trưởng bắt tay tiếp chuyện. Sau một màn kể lể, tâm trạng người con một duy nhất muốn được gần mẹ thiết tha như thế nào, làm ông ta cảm động, giới thiệu một nhân viên trong đảng của ông lo vấn đề này.

Vài tuần sau, mẹ tôi được thông hành và chiếu khán đến Berlin. Ngày trùng phùng đã đến, ra đón mẹ ở phi trường chỉ có tôi và thằng cháu ngoại lớn, chồng tôi viện cớ phải ở nhà chăm sóc cậu bé bị lên trái rạ. Bà cụ mang hành lý nhiều như đi dọn nhà, từ tranh sơn mài đến bát đĩa kiểu, cái gì cụ cũng khuân sang hết.

Có một cái gì là lạ làm thay đổi thái độ của chồng tôi, chàng nhiều lúc thật lạnh nhạt với bà mẹ vợ. Một đám mây đen đang bao phủ lên gia đình tôi, chàng chỉ sợ hai mẹ con về phe với nhau để tấn công chàng, bà mẹ vợ sẽ san sẻ tình thương của vợ chàng. Từ những ý tưởng đó cuộc sống của chúng tôi chắc chắn sẽ không bao giờ hạnh phúc. Nếu nói là cái Nghiệp giữa tôi với chàng thì sự có mặt của mẹ tôi là Cộng Nghiệp, nói cho dễ hiểu là *đi trả nợ tập thể*.

Đến hôm nay tôi mới nhận rõ vấn đề, không thể để bộ ba ở chung trong một mái nhà, chỉ gây ra thảm cảnh mà thôi. Tôi muốn vừa có chồng, vừa có mẹ, không thể nào toàn vẹn được, nhất là người mẹ suốt đời hy sinh cho con, xem con là hơi thở của mẹ, là lẽ sống đời mình.

Bất cứ việc gì xảy ra trên đời đều có mặt tốt và mặt xấu, tôi phải tận hưởng cái điểm phúc của người con được gần mẹ. Tôi sắm sửa quần áo mới cho mẹ, mua thật nhiều bánh kẹo, xúc-cù-là thứ thượng hảo hạng cho mẹ thưởng thức. Chẳng là trong thời kỳ sau khi CS chiếm miền Nam, ai cũng thèm ngọt. Kết quả vượt ngoài sức tưởng tượng, mẹ tôi chỉ sau vài tháng được con gái trả hiếu, đã mắc bệnh đường, thật là khổ tâm.

Hai mẹ con thường hay tâm sự, tỉ tê đủ chuyện từ cổ đến kim. Chả trách gì người ta cứ đòi phải có con gái để về già cho đỡ cô đơn. Người xưa có câu *Một mẹ già bằng ba người ở*, mẹ tôi trổ tài nấu nướng, làm những món ăn Việt Nam thật đặc sắc cho con cháu vui lòng. Thấy con cháu ngon miệng ăn sạch nhẵn, bà quên hết mệt nhọc. Nhưng cũng có hôm mắt hoa tăng-xông máu lên, nê nê không hợp khẩu vị, con cháu chê không thèm ăn, làm cụ buồn biết mấy.

Mẹ tôi thích làm vườn, trồng hoa, đặc biệt nhất là hoa thược dược. Mỗi năm đến mùa thược dược nở, thiên hạ đi ngang vườn nhà tôi đa số đều dừng lại ngắm và có người bạo gan dám mời mẹ tôi về trồng hoa cho vườn nhà họ, đòi trả công hậu hỹ. Mẹ tôi kể chuyện rồi xuống giọng bảo:

- Mẹ chỉ đi làm đầy tớ không công cho con cháu thôi, chứ trả bao nhiêu mẹ cũng chả thèm!

Ôi ! Đóa hoa thược dược đã gắn liền với hình ảnh của mẹ tôi, để người con gái dù bao nhiêu năm mất mẹ, thấy hoa vẫn tưởng như mẹ đang còn sống ngồi tuốt những con sâu trên đọt lá.

Trời cũng có lúc nắng lúc mưa, con người sao tránh khỏi lúc vui lúc buồn. Nhất là ở chung với một nữ tướng nắm mọi uy quyền như mẹ tôi, khiến chồng tôi có cảm giác là quyền làm chủ gia đình của chàng đã bị tước đoạt. Khi trâu bò húc nhau, ruồi muỗi như tôi chỉ có nước thở dốc.

Trước khi cho lâm chiến, tôi xin kể sơ qua về thành tích của hai đấu thủ. Mẹ tôi từ lúc di cư vào Nam, đã là chủ nhân của gia đình, một tay gầy dựng nên sự nghiệp, quyền thu phát đều nằm trong tay. Bà có đôi mắt rất sắc, nhìn thủng được mọi việc.

Cậu tôi là em trai út của bà, di cư vào trong này chỉ có hai chị em, mẹ tôi đóng vai chị cả quyền huynh thế phụ, phải lo cho cậu em yêu quý được yên bề gia thất bà mới yên tâm. Cậu tôi là lính truyền tin, tay nghề rất cao, lúc tôi năm tuổi cậu đã được gửi sang Mỹ học tập. Tôi còn nhớ, thời đó cậu đã gửi về tặng tôi những con búp bê mặc áo lông cừu, chân đi giày cao gót thật đẹp. Cậu mãi lo *đánh mọt* không chịu nghĩ đến chuyện vợ con, tuổi đời qua nhanh, khiến mẹ tôi càng cố gắng tìm em dâu thảo. Bà làm mai hết cô con gái bà cụ tráng bánh cuốn đầu ngõ, đến cô bạn nhỏ để thương làm chung Sở Tạo Tác ở Đà Lạt. Dĩ nhiên cậu tôi chê cô giáo con cụ tráng bánh cuốn, vì cô ta khó tánh, mặt mũi lúc nào cũng khó đăm đăm.

Mẹ tôi thật là có mắt nhìn người, khi đã chấm tính tình cô bạn làm chung sở cho cậu em mình. Bà tỏ oai quyền người chị cả, viết thư bảo cậu em khi nào nghỉ phép nhớ về đi xem mặt vợ. Chị bảo lấy là phải lấy, không cần tìm hiểu lời thôi hết thì giờ rồi. Lớn lên trong gia đình lễ giáo, cậu tôi tuân theo lời chị một cách răm rắp.

Cũng tại mẹ tôi lựa người đúng quá, nên chẳng ai dám nghĩ đến chuyện phản đối. Về sau nhắc đến chuyện này, mẹ tôi cười bảo:

- Không làm thế cậu mà đến bây giờ vẫn chưa chịu lấy vợ, lúc nào cũng vịn cớ lương quân ngũ, nuôi thân chưa xong lấy đâu nuôi vợ con.

Mẹ tôi lúc nào cũng than vãn về tướng số đời mình, phải chi sanh làm đàn ông đã leo lên chức tướng chứ không phải vừa. Thế là trong nhà có hai chủ tướng, họ cứ dàn trận cãi nhau tối ngày. Tôi phải giữ vai trung lập, không được ra mặt bên vực bên nào. Phải làm bia lãnh đạn và chịu nhận mọi nhức nhối đến từ hai phía, phải cân nhắc câu bên Tỉnh bên Hiếu, bên nào nặng hơn.

Tôi đã kiếm cách cho mẹ tôi ra ở riêng, sau khi khuyên nhủ thiệt hơn đủ điều, cụ đã xiêu lòng. Nhưng đến khi hẹn đi xem phòng, cụ lại thoái thác, viện cớ tiếng tăm không biết, ở một mình chẳng thà về Việt Nam còn hơn. Cuối cùng đầu vẫn hoàn đầu, vì ước nguyện của cụ là được chết trên tay con cháu.

Trong nhà tôi lúc ấy, chắc phải treo hai câu đối ở hai bên, bên trái 3 chữ Khổ Khổ Khổ, bên phải 3 chữ Nhẫn Nhẫn Nhẫn. Trong tiếng Hán, chữ Nhẫn được viết bằng hình một trái tim nằm phía dưới, bên trên là một gạch thẳng hình lưỡi dao ấn trên trái tim. Nhẫn nghĩa là khi lưỡi dao ấn xuống tim ta, ta cũng không được la, tim cũng không được quyền rỉ máu.

Cho dù tối qua đau khổ đến đâu, nhưng sáng thức dậy vẫn thấy mẹ và chồng đầy đủ là tôi vui rồi. Làm như thế giới vẫn bình yên, chẳng có chuyện gì xảy ra cả.

Khoảng đầu năm Tỵ, mẹ tôi xem số tử vi bảo tôi năm tuổi, nên có một đứa con ẩn tuổi mẹ rất tốt. Tôi nghe cũng bùi tai, muốn kiếm thêm một *thị mệ* cho có nếp có tẻ, lúc có bầu đã chịu khó đi mượn bộ phim Từ Hy Thái Hậu về xem, nhưng chỉ vài tuần sau bác sĩ đã cho biết lại là con trai nữa.

Đứa con thứ ba của chúng tôi ra đời, lúc bức tường ô nhục bị đổ, cả một hệ thống ý thức hệ của Đông Âu sụp đổ. Thiên hạ phá tường tràn qua như thác đổ, gia đình tôi đẩy xe đưa cậu nhỏ ngủ say, ra chứng kiến cảnh lịch sử, nhìn thiên hạ cụng ly ôm nhau chảy nước mắt, thật là cảm động.

Lời tiên đoán của mẹ tôi có phần đúng, đứa con ẩn tuổi mẹ sẽ cứu mẹ khỏi mất Job. Sau khi thống nhất đất nước, xứ Đức đã tốn kém khá nhiều tiền để nuôi phía bên kia. Các hãng xưởng làm ăn thua lỗ, tìm cách thải nhân viên. Tôi nhờ sinh con nên được bảo vệ trong thời gian này.

Cái ngu trong đời là đem tiền dành dụm về Việt Nam xây nhà. Lúc đầu tôi phản đối kịch liệt đề nghị của chàng, bản chất lằng lơ của chàng mà cho về có nước vỡ nợ. Chàng tìm cách áp đảo tinh thần tôi, cho rằng tôi vì ghen bóng ghen gió đã bỏ qua nhiều cơ hội làm giàu. Tôi chẳng muốn làm giàu, chỉ mong

được sống gần chồng con như thế này là quá đủ rồi, nên kế hoạch nhà cửa chẳng đi đến đâu.

Nhưng tránh trời cũng không khỏi nắng, đến ngày đến tháng con ma Nghiệp vẫn dẫn xác đến đòi. Năm đó mẹ tôi xem số tử vi bảo tôi năm nay ngoài bốn mươi sẽ phát về điền địa, nhà cửa. Bà có chuyện về Việt Nam một thời gian dài, nếu tiện sẽ xem xét tình hình ra sao.

Đang sống thanh thoi, mẹ tôi viết thư sang báo tin hãy sửa soạn tiền nong mang về cho bà xây nhà. Chúng tôi rất tin tưởng vào tài năng xây nhà và đầu óc kinh doanh của mẹ tôi, nên bà bảo sao chúng tôi làm theo răm rắp.

Nhà xây đã xong, chỉ cần trang bị các phòng tắm vào là có thể cho các công ty ngoại quốc vào thuê. Trúng mỗi chỉ cần cho thuê hai năm là gỡ vốn lại ngay. Nghe như một bài thơ, tiền rải đầy dưới đất, chỉ cần cúi xuống nhặt lên xài mà thôi. Ấy thế mà cúi xuống bị gãy lưng, đứng lên không được.

Mẹ tôi phải về lại xứ Đức để xin gia hạn thông hành, tưởng rằng mọi việc sẽ đơn giản, chỉ cần vài tuần nghỉ ngơi là cụ lại trở về Việt Nam làm áp-phe tiếp. Ai dè hôm ra sở ngoại kiều xin đóng dấu, mẹ tôi bị tịch thu thông hành và bị truy tội đã rời khỏi xứ Đức quá sáu tháng. Bằng chứng là con dấu chiếu khán của sứ quán Việt Nam in rành rành trên giấy. Mọi lần xin chiếu khán cho mẹ, tôi đều yêu cầu xin giấy rời. Không hiểu sao lần này bận việc gì, tôi lại để chồng tôi dẫn xác sang làm công tác này. Chàng nóng tánh ngồi chờ lâu đâm quạu, lời thôi gì với nhân viên nhà nước không dặn họ kỹ càng để họ đóng thẳng vào trong thông hành.

Mẹ tôi bị cầm chân tại Berlin, giấy tờ chỉ vón vện một tờ giấy tạm trú do luật sư xin hộ. Bao nhiêu công trình xây dựng ở Việt Nam đành bỏ dở. Mẹ tôi mới lằm mồm tơ vò, bị tù giam lỏng tại nhà. Tối ngủ không yên, một thời gian sau phát bệnh nan y. Tôi lúc ấy đã xin nghỉ việc, ở nhà săn sóc mẹ. Phải nói thời gian ấy, người nào trong gia đình tôi cũng là một dũng sĩ can đảm mới cầm cự nổi với bao sóng gió của cuộc đời.

Mẹ tôi sau hơn hai năm tranh đấu mãnh liệt với sở ngoại kiều và với căn bệnh hiểm nghèo. Phía sở ngoại kiều bà đã thắng, họ cấp thông hành mới cho ở hợp pháp; nhưng về căn bệnh hiểm nghèo bà đành chịu thua. Bác sĩ khuyên nên thực hiện các ước mơ cuối cùng. Tôi quyết định dẫn mẹ về Việt Nam một chuyến sau cùng, bỏ mặc chồng con đang chơi với bên bờ vực thẳm.

Đến đây tôi có thể cho kéo màn chấm dứt đoạn văn viết về mẹ, sẽ êm đềm và nhẹ nhàng cho người đọc hơn phải nghe những điều diễn tả về đoạn cuối của một đời người. Chỉ biết rằng kể từ đây, trong những ngày Lễ Vu Lan tôi phải đeo một bông hồng trắng trên áo thật là tủi thân.

(Mùa Vu Lan 2006)

Khoảng trống cuối cuộc đời



• **Tùy bút của Lưu An**
(*Kính dâng linh hồn của bác Bảy*)

Qua người bạn thân cùng lớp, tôi quen với gia đình bác Chấn, một gia đình gốc Tây học, giàu có và thế lực của miền Nam trước năm 1975. Bác có hai người con, một trai, anh Quang hơn tôi 3 tuổi. Một gái, chị Yến hơn tôi 1 tuổi. Hai người con của bác đều theo học chương trình Tây. Sự quen biết của tôi với gia đình bác rất sơ sài, không bước xa hơn những lời chào hỏi xã giao thông thường hay vài câu hỏi tò mò về thân thế tôi trong những lần tôi theo người bạn đến nhà bác chơi.

Sau này tôi được biết hai người con của bác Chấn đã đi du học tại Thụy Sĩ ngay sau khi tốt nghiệp bậc Trung học Pháp. Còn tôi không có điều kiện nên học Đại học trong nước. Năm 1971 tôi tốt nghiệp rồi xuống Cần Thơ dạy học. Từ ngày lên đại học rồi đi làm tôi không có dịp nào đến chơi nhà bác Chấn nữa. Đầu năm 1974 trước khi nhận học bổng đi du học ở Nhật Bản, tôi được người bạn cho biết bác Chấn trai đã bị mất vì ung thư. Bác gái vẫn sống với vài người cháu họ xa ở căn nhà khá lớn, sang trọng ngày xưa ở đường Ngô Tùng Châu.

Rồi với bao nhiêu đưa đẩy của thời cuộc, cuối năm 1979 tôi rời bỏ Nhật Bản vì tìm được việc làm đúng với chuyên môn ở thành phố Zürich, vùng nói tiếng Đức ở miền bắc Thụy Sĩ. Sang Thụy Sĩ được khoảng một năm tôi lập gia đình với người bạn gái người Nhật mà tôi đã quen biết nhiều năm trong thời du học tại đó.

Một lần vào năm 1983 gia đình tôi xuống Genève thăm người bạn, ngẫu nhiên tôi gặp được chị Yến, cô con gái của bác Chấn. Chị cho biết chị và anh Quang đã tốt nghiệp xong đại học Genève từ lâu, cả hai đang đi làm, vẫn sống ở Genève, nhưng kẻ ở đâu tình, người ở cuối tình, lại bận rộn với công việc làm cho nên cũng rất ít gặp nhau. Chị cũng cho biết cả hai

vẫn chưa lập gia đình nhưng sống chung với người yêu đều là người Thụy Sĩ. Tôi cũng hơi ngạc nhiên vì cả hai đều đã xấp xỉ 40 tuổi mà vẫn độc thân, nhưng không dám thắc mắc vì có lẽ lối sống Tây phương là thế.

Trong lần gặp nhau đó, tôi cho chị địa chỉ, số điện thoại của gia đình, ân cần mời chị và anh Quang đến chơi, coi như tìm được người bạn xa xưa nơi xứ lạ quê người. Nhưng tôi có cảm tưởng chị không có vẻ hồ hởi với lời mời vồn vã, chân thành của tôi lắm. Vô tình hay cố ý, chị cũng không cho tôi biết địa chỉ! Tuy nhiên tôi cũng chẳng bận lòng vì nghĩ họ đã sống với nền văn hóa Tây Phương từ ngày bé, sự lạnh lùng, cách biệt với những người không cần thiết là lẽ tự nhiên như thế mà thôi.

Chỉ có vậy, lần gặp nhau như thoáng qua, được quên đi dễ dàng. Bất thành linh, khoảng gần 2 năm sau ngày chúng tôi gặp chị, tôi nhận được điện thoại của chị cho biết bác Chấn gái đã được anh em chị bảo lãnh sang đoàn tụ, hiện đang sống với chị ở Genève đã được khoảng một tháng rồi. Chị có nói với bác Chấn về gia đình chúng tôi, bác mong muốn mời gia đình tôi đến chơi để tâm sự. Đặc biệt trong cuộc điện thoại này chị rất thân thiện, thân thiện đến nỗi tôi có cảm tưởng chị năn nỉ chúng tôi đến chơi với mẹ chị, giúp bà vui mà quên đi nỗi nhớ quê hương khi chưa quen biết ai ở Genève.

Ngay sáng sớm thứ bảy cuối tuần, vợ chồng tôi lái xe xuống Genève đến tạm trú nhà một người bạn cũng ở trong Genève, nghỉ ngơi một lúc. Khoảng 2 giờ chiều chúng tôi mới đến nhà chị Yến thăm bác Chấn. Trong lần gặp gỡ này có cả anh Quang cùng với hai người Thụy Sĩ là bạn trai và bạn gái của chị Yến và anh Quang.

Ngay khi bước vào nhà, sau vài câu chào hỏi thông thường, vợ chồng tôi đã nhận thấy ngay bầu không khí nặng nề giữa bác Chấn với hai người con của bác cùng với 2 người bạn của họ. Bác Chấn hoàn toàn bị tách xa trong cuộc sinh hoạt của hai người con và bạn của họ, dù ngôn ngữ Pháp với bác không thành vấn đề. Sau vài câu xã giao bình thường, nói chuyện vu vơ với chúng tôi, nhóm con của bác Chấn cũng tự tách rời. Họ nói chuyện, cười đùa, âu yếm nhau trước mặt chúng tôi, chẳng có tí ngại ngùng rồi dẫn nhau vào phòng bên cạnh đùa giỡn trong âm thanh của âm nhạc khá ồn ào.

Bác Chấn có vẻ ngượng ngùng, nhưng chúng tôi cố làm ra vẻ không để ý, coi như chuyện bình thường của giới trẻ Tây phương. Chúng tôi cũng ân cần mời bác lên nhà chúng tôi chơi bất cứ lúc nào, có thể hàng tháng cũng chẳng sao vì nhà khá rộng lại có vườn riêng để ăn uống ngoài trời. Bác tỏ vẻ rất cảm động với nhiệt tình của chúng tôi, lại càng thích hơn khi thấy vợ tôi cầm chiếc áo len mà bác đang đan nửa chừng, tò mò xem ra chiều hiểu biết và đồng sở thích thâm thuà. Lúc sửa soạn ra về, vợ chồng tôi có ý gặp hai người con để chào từ giã, ngần ngừ một chút, trong vẻ ngượng ngùng bác nói:

- Thôi, các cháu cứ về đi, bác sẽ nói với chúng nó sau!

Sáng hôm sau, ngày chủ nhật, sau khi ăn sáng với gia đình người bạn xong chúng tôi từ giã để về lại Zürich. Tôi định lái xe đi một vài vòng thành phố Genève trước khi về lại Zürich. Đang lúc chạy xe tôi thoáng thấy bác Chấn ngồi ở chiếc ghế của một trạm xe bus. Dừng xe vào lề đường tôi chạy vội đến nói với bác:

- Bác Chấn, bác đi đâu vậy? Bác lên xe cháu chờ cho.

Bác giật mình khi nhìn thấy tôi, nhưng ngay lúc đó cảm giác ngỡ ngàng buồn bã hiện rõ trên khuôn mặt, ánh mắt của bác. Chẳng đợi cho bác trả lời tôi nói tiếp:

- Cháu đang định chạy lòng vòng xem thành phố đây, bác đừng ngại gì cả, cứ lên cháu chờ đi mà!

Nói xong tôi cầm tay, kéo bác về hướng chiếc xe, nơi đó vợ tôi đang mở cửa xe chờ đợi. Ngần ngừ tí chút, nhìn tôi như gủi gắm nỗi buồn kín đáo, bác nói như muốn khóc:

- Bác có muốn đi đâu, đâu! Ở nhà buồn và cô đơn quá cháu ạ, chịu không được, ngày nào bác cũng ra ngồi ở các trạm xe bus, xe điện để nhìn người ta lên xe, xuống xe cho đỡ buồn đó mà thôi!

Tôi ngần ngừ, nhìn bác trân trối, câu trả lời xót đau quá! Tôi có cảm nhận người đàn bà xấp xỉ tuổi 70 đang đứng trước mặt tôi có rất nhiều tâm sự buồn đau khó nói. Hình ảnh cuộc gặp mặt chiều hôm qua ở nhà cô Yến, con gái bác lại hiện ra, trở về trong ký ức tôi! Tôi thoáng hiểu một phần nào nỗi buồn, cô đơn của bác. Nhân dịp gặp lại trong ngẫu nhiên này tôi muốn được nghe bác tâm sự, biết đâu tôi lại tìm được điều gì đó giúp bác giảm được nỗi buồn mà bác đang chất chứa trong lòng?! Nghĩ như vậy, tôi thân thiện khoát tay lên vai bác, khẩn khoản nói:

- Bác cháu mình tìm một quán nước nào đó nói chuyện đi! Bác đừng ngại ngần gì cả, ngày hôm qua cháu muốn nói chuyện với bác nhiều mà chưa hết.

Hình như sự nhiệt lòng của tôi và cũng có lẽ vì quá buồn, bác im lặng đi theo. Sau một lúc chạy lung tung, chúng tôi vào một quán nước bên ngoài hành lang của một khách sạn trên đại lộ Quai du Mont Blanc, bên kia đường là hồ Lehmann. Bầu trời trong xanh, ánh sáng ban mai chiếu rọi lên mặt hồ nhấp nhô tạo ra những dải sáng lấp lánh tuyệt đẹp của một buổi sáng nắng tốt. Bác Chấn đã khóc gần như suốt thời gian ngồi kể cho tôi nghe về lý do của bác khi lựa chọn rời xa Việt Nam, sang Thụy Sĩ định cư. Một lựa chọn mà bác nghĩ rằng đã sai lầm, đang làm cho bác buồn đau vì cô đơn.

Bác cho biết, với lời khuyên như rất hợp lý, chân tình của hai con. Bác bán căn nhà của mình ở trong nước, gom vào với tất cả nữ trang, tiền bạc mà bác đã dành dụm từ khi mới kết hôn để giúp hai con, mua cho mỗi người một căn hộ ở Genève. Căn hộ mà chúng tôi đến thăm hôm qua là của Yến. Một căn khác cho Quang, đến nay dù đã hơn một tháng ở Thụy Sĩ nhưng bác vẫn chưa có dịp đến xem nó ra sao!

Trước khi rời bỏ quê hương sang Thụy Sĩ, bác nghĩ rằng, tuổi đã già, bệnh hoạn, sống chết không biết lúc

nào, vì vậy nếu được sống với chính con của mình là một điều rất hợp lý, vẫn hơn sống với những đứa cháu họ xa ở Việt Nam. Đã thế với khả năng thông thạo tiếng Pháp của bác, có lẽ chẳng khó khăn trong việc giao tế với người địa phương, ngoài ra với sở thích đọc sách báo, thêu thùa cũng sẽ giúp bác che lấp được những lúc nhàn rỗi, cô đơn khi các con đi làm. Với ý nghĩ lạc quan như vậy bác đã chờ đợi từng ngày cho việc ra đi đoàn tụ với hai con. Nhưng khi đến Thụy Sĩ, chỉ sau một tuần lễ đầu tiên bác đã nhận thấy mình sai lầm, cái sai lầm ra ngoài tưởng tượng, tính toán của bác. Dù thích đọc sách, thích thêu thùa nhưng bác chẳng có được hứng thú mà làm được như mong muốn!

Bác được Yến, người con gái mà bác thương yêu nhất đón về sống chung. Mấy ngày đầu tiên Yến nghỉ làm việc, dẫn bác đi lo giấy tờ hành chánh, bảo hiểm sức khỏe đồng thời chỉ dẫn bác cách mua vé, sử dụng các phương tiện giao thông công cộng như xe Bus, xe Tram của thành phố. Yến cũng không quên hướng dẫn bác sử dụng các máy móc trong nhà như máy giặt, máy sưởi cùng với những việc làm trong tập thể chung cư.

Mấy ngày đầu tiên còn bận rộn với những học hỏi, làm quen với cuộc sống mới nơi xứ lạ quê người, bác không có thời gian để cảm thấy cô đơn. Nhưng chỉ một tuần sau, mọi hoạt động đã được đưa vào thứ tự và đều đặn. Buổi sáng Yến vội vàng đi làm, chiều tối về nhà, mệt mỏi cô ta chẳng có thì giờ và hứng thú để nói chuyện với bác ngoài vài câu hỏi sức khỏe vu vơ. Đã thế Yến thường về với người bạn trai, họ lại quây quần với nhau trong phòng riêng, chẳng thèm để ý đến bác. Bác sống im lìm như một chiếc bóng thừa thãi trong căn hộ.

Mấy ngày đầu tiên, có lẽ vì món ăn lạ hay nề nang công lao nấu nướng của bác, Yến và người bạn trai còn về nhà ăn cơm tối. Nhưng chỉ được vài ngày, họ chẳng còn thú vị với món ăn của bác nữa, Yến nói với bác đừng nấu cơm cho họ, họ tự lo được. Từ đó Yến và bạn trai thường ăn cơm ở đâu đó trước khi về nhà khá muộn. Thỉnh thoảng Yến mua đồ ăn nguội, rượu bia mang về bày ra bàn, ăn uống, nói chuyện cho đến khuya rồi chẳng thèm thu dọn... Sáng mai nhìn thấy đồng bát đĩa bác lại phải lau chùi, thu dọn...! Không nói ra nhưng bác Chấn đã có cảm tưởng mình là người hầu hạ trong nhà, không còn là người mẹ được con đón sang để phụng dưỡng nữa. Còn Quang thỉnh thoảng cùng cô bạn gái đến chơi, thoáng qua một vài giờ đồng hồ rồi từ giã ra về.

Đôi lần thấy bác buồn, than van cô đơn không bạn bè... Yến khuyên bác hãy làm theo lối giải trí, tìm vui của người Thụy Sĩ khi về già, không có việc gì làm. Để tránh thời gian rảnh rỗi, cô đơn họ mua vé tháng của thành phố cho xe Bus, xe Tram... rồi sáng đi, tối về, ngày ngày dùng phương tiện giao thông đi từ phố này, sang phố kia ngắm nhìn người ta buôn bán ở các siêu thị. Buổi trưa hay lúc mệt mỏi thì tạt vào những nhà ăn bình dân rẽ tiền trong các siêu thị uống cà phê hay ăn trưa.

Nghe lời đề nghị của cô con gái, bác hình dung khá rõ con đường sống của mình sẽ ra sao nếu còn sống nơi đây. Bác chợt hiểu ra rằng hai đứa con của bác thật sự đã là dân Thụy Sĩ rồi, chúng sống, chúng suy nghĩ và giải quyết theo xã hội, con người Thụy Sĩ. Chúng không thể nào nhìn thấy hay cảm thấy nỗi buồn, cô đơn của bác được nữa. Nói đến đây, bác Chấn ngược nhìn tôi với đôi mắt nhòa lệ, buông tiếng thở dài buồn bã bác than thở:

- Có lẽ bác phải về lại Việt Nam cháu ạ, sống ở đây chắc bác sẽ chết vì cô tịch mà thôi. Mấy ngày trước bác có liên lạc với tòa lãnh sự Việt Nam ở Genève để hỏi về việc hồi hương. Theo bác không khó khăn lắm, nhưng cần nhiều thủ tục để lấy lại hộ khẩu của bác ở Việt Nam và nhất là chứng minh được sự bảo đảm về tài chính cho sự sinh sống của bác khi hồi hương.

Thấy tôi im lặng, bác buồn rầu nói tiếp:

- Hiện nay bác chẳng có gì ở Việt Nam nữa. Nhà cửa đã bán, tiền bạc, nữ trang cũng không còn. Bác đúng nghĩa một người nghèo, già lão đơn độc nếu về lại quê hương thì sống làm sao đây?

Tôi buột miệng hỏi:

- Tại sao bác không nói với anh Quang, chị Yến trả lại bác một ít tiền để có thể về Việt Nam sinh sống?

Lắc đầu ra vẻ thất vọng, bác cho biết tiền bán nhà, bán nữ trang vừa rồi rất lớn so với xã hội Việt Nam nhưng có đáng bao nhiêu so với Thụy Sĩ đâu! Bác đã chia cho hai con để giúp chúng mua nhà, theo bác biết thì hai người con cũng phải mượn ngân hàng hơn một nửa mới có đủ tiền để mua hai căn hộ. Hiện nay tiền lời ngân hàng cùng với chi phí dịch vụ cho chung cư như thang máy, điện nước, lau chùi, cắt cỏ, xúc tuyết, làm vườn... tất cả không phải nhỏ, chẳng thua gì tiền đi thuê nhà. Bác đã bàn với hai con để đưa trả lại bác một số tiền cho bác mua một căn nhà nhỏ ở Việt Nam, nhưng coi vẻ không được vì chúng vẫn phải trả nợ ngân hàng mỗi tháng, chẳng dư dả để đưa cho bác được! Đã thế khi về Việt Nam tiền sinh sống, thuốc thang, bệnh viện khi ốm đau cũng không thể coi là nhỏ được!

Nhắm tính lại cuộc sống ở Việt Nam, tôi nói với bác:

- Theo cháu nghĩ nếu hai người con của bác giúp bác mỗi tháng 200 quan Thụy Sĩ (thời điểm 1986) chắc bác sống không khó khăn lắm đâu!

Bác Chấn mỉm cười trả lời:

- Cháu tưởng đơn giản như thế sao? giả dụ mà chúng nó gửi cho bác 200 quan mỗi tháng thì cũng chỉ đủ cho sinh sống bình thường mà thôi. Còn lúc ốm đau, chi dụng cho việc thuê nhà, cho người quen, họ hàng để người ta vui vẻ mà săn sóc cho mình làm sao mà đủ?! Tuổi già của bác đâu có thể sống độc lập được, mà phải dựa vào người khác, nhất là lúc ốm đau. Dù là họ hàng, quen biết cũng phải có tiền cháu ạ! Không dễ dàng như cháu nghĩ đâu!

Nghe bác tâm sự, tôi đã dần dần hiểu hoàn cảnh của bác. Đúng như vậy, cái sai lầm là bác đã bán nhà, thu dọn tài sản để gửi cho con mong được sống gần con. Điều này nghe ra nó đơn giản và hợp lý như thói thường của gia đình văn hóa Việt Nam, nhưng với hai

người con của bác, sự việc đã xảy ra khác hoàn toàn! Tìm một giải quyết cho bác không dễ dàng, họa chăng một hay cả hai người con bác biết cảm thông nỗi cô đơn, buồn bã của mẹ mà tìm cách giúp đỡ mà thôi. Bác không nói ra, nhưng tôi có cảm tưởng hai người con bác không như bác chờ mong.

Trước khi chia tay tôi ân cần nhắc lại lời mời của gia đình tôi, bất cứ lúc nào bác có ý muốn đến nhà tôi chơi nhiều tuần, vài tháng hoàn toàn không có gì khó khăn. Hình như nhìn rõ sự chân thành của tôi, bác vuốt nhẹ bàn tay vợ tôi mỉm cười và hỏi vợ tôi:

- Cháu có phiền lòng nếu bác đến nhà cháu chơi không?

Dù ngôn ngữ Việt Nam chỉ hiểu lõm bõm, nhưng vợ tôi cảm nhận hoàn toàn ý nghĩa lời nói của bác qua ánh mắt, khuôn mặt và cả dáng điệu chân thành trong giọng nói, nụ cười của bác. Vợ tôi đưa tay ra dấu thêu đan, lõm bõm câu tiếng Việt:

- Bác cứ đến chơi đi... có nhiều việc làm với nhau lắm, bác đừng lo! ...

Có lẽ đây là lần đầu tiên trong cuộc gặp gỡ bác hôm qua và hôm nay tôi nhìn thấy nỗi buồn bã biến mất, thay vào đó là niềm vui thoáng hiện trên khuôn mặt, trong ánh mắt của người đàn bà xấp xỉ 70 tuổi mà tôi cũng chỉ thoáng quen trong quá khứ.

Trở về Zürich đã cả tháng trời, tôi cũng chẳng có dịp liên lạc với bác nữa. Đôi lúc trong trí nhớ tôi cũng nghĩ đến bác, nhưng cho rằng với thời gian bác sẽ làm quen với những người Việt Nam khác, rồi cũng giống như mọi người, đầu vào đó mà thôi. Nhưng bất thành linh vào buổi tối khi tôi đang ăn dở bữa cơm thì bác gọi đến. Với giọng nói thều thào, chứa đầy buồn bã, chán nản bác cho biết hiện đang ở bệnh viện đã gần một tuần lễ nay. Tôi hỏi lý do, bác không nói rõ ràng lắm nhưng có lẽ liên quan đến tim mạch lại thêm bị trầm uất vì buồn bã, cô đơn mà ra. Bác khóc qua điện thoại cho biết hai người con chỉ đến thăm bác một lần duy nhất vào ngày đầu tiên, sau đó vì bận rộn họ chỉ điện thoại hỏi thăm mà thôi. Tôi buông tiếng thở dài, nói vài câu an ủi bác, hứa sẽ chờ vợ đến thăm bác vào ngày mai hay ngày kia! Có lẽ cảm nhận được ý nghĩa tiếng thở dài của tôi trong điện thoại, bác nói rất nhẹ:

- Cám ơn vợ chồng cháu, biết là làm phiền cháu nhưng bác muốn gặp lại các cháu lắm. Cháu cố đến với bác lần nữa nhé! Chắc bác không có dịp gặp lại vợ chồng cháu nữa đâu!

Tôi nghe mà rưng rưng, tưởng như bác muốn gặp để nói lời trời trần! Tôi nói vài câu an ủi, nâng đỡ tinh thần rồi hứa chắc ngay ngày mai sẽ xin nghỉ làm một ngày đến thăm bác.

Xế chiều hôm sau chúng tôi đến bệnh viện của tỉnh, căn phòng khá rộng có 4 bệnh nhân. Chúng tôi đã giật mình đến độ nghi ngờ thị giác của mình khi nhìn thấy bác nằm như đang ngủ, chỉ hơn một tháng trời mà sắc diện của bác thay đổi quá mau! Khuôn mặt tái xanh, hốc hác như người bệnh lâu năm, cơ thể như bị thu nhỏ lại nằm ép dính xuống tấm nệm của chiếc giường! Cánh tay trái khẳng khiu, tái xanh thò ra ngoài chiếc chăn, được nối với sợi dây chuyền

serum treo lủng lẳng trên chiếc giá bằng alumium trắng. Tôi nhẹ nhàng nắm lấy cổ tay xương xẩu làm bác giật mình tỉnh dậy. Nhìn thấy chúng tôi, sự vui mừng, cảm động hiện rõ trên khuôn mặt già nua trắng bệch. Bác gật đầu nhẹ, đáp lại lời chào hỏi của vợ chồng tôi, rồi thều thào:

- Cám ơn hai cháu đã đến thăm bác, mời hai cháu ngồi!

Bác cho biết mấy ngày trước tự nhiên bị mệt mỏi, chóng mặt rồi bị xỉu, ngã ngay ở bếp vào ban đêm. Yền nghe tiếng động của chiếc ghế bị đổ, chạy ra mới biết và chở bác đến bệnh viện. Qua kiểm nghiệm bác sĩ cho biết do chứng suy tim đã có từ trước kèm theo thận hoạt động không bình thường gây tắc trách sự tuần hoàn dẫn đến chứng lỵm độc máu.

Sau vài giờ đồng hồ tâm sự, bác kể cho chúng nghe những ngày tháng cô độc, buồn chán càng lúc càng đè nặng lên bác vừa qua. Tôi cũng chỉ biết khuyên nhủ để nâng đỡ tinh thần bác mà thôi. Trước khi từ giã, bác nói với vợ chồng tôi trong nước mắt:

- Chắc bác và vợ chồng cháu không có dịp gặp lại nhau nữa đâu! Dù thế nào thì bác rất cảm động với lòng tốt của các cháu đã vì thương bác mà nghe tất cả những lời tâm sự của bác. Bác cũng không ngờ cuối đời mình lại cô độc và buồn đau như thế này. Con của bác vì bận rộn hay vì vô tâm mà quên săn sóc bác, biết làm sao hơn là im lặng! Nhưng ít ra vào lúc cuối đời này bác cũng có một niềm vui đó là có hai cháu để hàn huyên, tâm sự

Bác nói với chúng tôi nhiều lắm, toàn là những câu nói đượm buồn và kín đáo than van! Tôi có cảm tưởng tinh thần bác hoàn toàn suy sụp, buông xuôi. Nỗi chán nản cùng cực của bác không những thể hiện trên khuôn mặt mà còn trong những lời nói như trăn trối với vợ chồng tôi. Tôi cố gieo vào bác lòng tin về tài năng của y học Thụy Sĩ, họ sẽ mang lại cho bác sức khỏe và niềm vui. Tôi hứa chắc chắn khi bác khỏe mạnh tôi sẽ xuống chở bác lên chơi với gia đình tôi vài tháng. Bác nghe lời hứa của tôi trong trạng thái băng quờ hình như kín đáo che giấu sự thất vọng ở trong.

Sau khi từ giã ra về, tôi tạt vào phòng y tá trực của dãy phòng bác nằm, ý định gặp người y tá nào đó nói với họ vài lời cám ơn, nhân tiện nhờ họ thông báo cho tôi biết ngay nếu có gì cần thiết. Thật may, tôi gặp được cô Y tá trưởng, biết nói tiếng Đức, nhờ vậy mà vấn đề giao tiếp, nhờ vả của tôi dễ dàng hơn. Tôi cũng chẳng ngần ngại nói rõ với cô ta sự thật về hoàn cảnh không vui của bác cùng với sự nhặt tình, thiếu săn sóc của hai người con. Tôi mong cô ta cảm thương nỗi cô tịch của bác mà đặc biệt quan tâm. Tôi cũng không quên đưa cho cô ta số điện thoại, ân cần xin cô ta báo tin cho tôi biết ngay, bất cứ giờ nào, ban đêm hay ban ngày nếu có gì bất trắc, để tôi kịp đến thăm viếng hay giúp đỡ bác nếu cần.

Trở về nhà, vừa được 2 ngày, vào buổi sáng khi đang sửa soạn đi làm thì cô Y tá trưởng từ bệnh viện Genève gọi đến. Tôi giật mình, linh cảm có gì không may xảy đến cho bác rồi. Cô ta cho biết bác hiện đang ở khoa cấp cứu, trong tình trạng tuyệt vọng! Với

tí chút ngập ngừng cô ta cho biết đêm hôm qua vào khoảng nửa đêm, khi mọi người an ngủ. Bác đã dùng kéo cắt đứt sợi dây chuyền serum, rồi để nguyên mũi kim trong mạch máu ở khuỷu tay cho máu chảy ra ngấm vào chăn, đệm! Khi người y tá trực đêm biết thì bác đã rơi vào hôn mê. Bác sĩ khoa cấp cứu cho biết rất khó hy vọng cứu chữa vì bệnh nhân đã bị sẵn bệnh về tim mạch lại cơ thể rất yếu. Theo cô ta, nếu tôi đến bệnh viện trước buổi trưa hy vọng có thể gặp được bác lần cuối cùng.

Dù bị vướng bận với việc làm, nhưng tôi cũng xin nghỉ, lái xe một mình xuống Genève hy vọng gặp được bác thêm một lần nữa. Trên đường đi, tôi cầu mong sự kiện không phải quá bi đát như lời cô y tá nói với tôi.

Đến Genève, người đầu tiên tôi tìm gặp là cô y tá, cô ta cho biết bác đã mất ngay sau khi cô ta điện thoại cho tôi, hiện đang nằm ở một phòng riêng gần khu nhà xác của bệnh viện để làm thủ tục cần thiết trước khi đưa vào nhà xác của bệnh viện. Tôi thần thờ khi biết mình đến quá chậm để không gặp được bác lần cuối cùng!

Mở cửa bước vào căn phòng nhỏ ở cuối hành lang của dãy nhà phụ được tách biệt với khu vực chính của bệnh viện. Chỉ có một chiếc giường duy nhất trên đó bác Chấn đang nằm. Cặp mắt của bác nhắm lại, bình thản như đang trong giấc ngủ! Chỉ có khác là khuôn mặt của bác hốc hác làm cho đôi gò má nổi hẳn lên giữa màu xám, tái xanh xẩu xí của làn da mặt. Tôi im lặng đặt nhẹ bàn tay lên thân thể, lên cánh tay xương xẩu của bác như muốn cảm nhận rõ hơn cái lạnh lẽo của cơ thể cũng như nỗi buồn đau, cô độc của tâm hồn bác lúc ra đi.

Cũng chính lúc đó, lời tâm sự của bác mấy ngày trước khi vợ chồng tôi đến thăm bác ở bệnh viện hình như vang nhẹ bên tai tôi: "Bác đã lầm lẫn chọn lựa! cái lầm lẫn đã làm cho bác mất tất cả! mất nhà cửa, mất tiền bạc nữ trang và có lẽ mất cả hai đứa con của bác nữa! Bác đã không thể hình dung ra cuộc sống xa quê hương nó lại mang đến cho bác thất vọng và buồn đau đến như thế! Nhưng ân hận cũng đã muộn, chẳng còn giải quyết nào khác hơn là phải chấp nhận những ngày tháng cô liêu đang đến. Nhưng bác tự hỏi bác có can đảm để chấp nhận nó suốt cuộc đời còn lại của bác hay không? "

Tôi đưa mắt nhìn qua khung cửa sổ, bên ngoài ánh nắng hoàng hôn đổ dài trên con đường trải đá sỏi trong khung viên của bệnh viện. Vài con chim nhỏ nhỏ chuyền nhảy trên cành cây làm rung động những bông hoa cuối mùa đã khô vì nắng gió còn sót trên những đọt cây... Không gian thật vô tư, im lặng, chẳng có gì khác lạ để cảm thương cho một người mẹ đã vượt xa biết bao nhiêu khoảng cách trời đất, rồi bỏ quê hương đến nơi đây với hy vọng được sống gần những đứa con, tìm cho mình một niềm vui đoàn tụ. Nhưng cuối cùng phải mang lấy nỗi buồn đau, cô tịch mà về với hư vô ! ■

(Zuerich 02.08.2006)



Bên kia cầu chữ Y

• **Huỳnh Ngọc Nga**

(Thân tặng những ai ở Chánh Hưng – Hưng Phú)

Má tôi kể, hồi người quen và lập gia đình với ba tôi, má tôi không bao giờ nghĩ rằng người phải về làm dâu nhà nội tôi nơi tận vùng nửa quê, nửa tỉnh dù mang tiếng vẫn ở Saigon như vùng đất nổi bên kia cầu chữ Y, quận 8 này, vùng mà người Sài Gòn hay gọi một cách văn tắt gọn gàng là “miệt Lò Heo Chánh Hưng” vì nơi đây có một lò thịt to lớn cung cấp thịt heo (lẫn thịt bò, ngựa) cho toàn thành phố.

Đây là một ốc đảo giữa lòng thành phố được bao bọc bởi các dòng nước của những con kinh đào và được nối với đất liền thành phố bởi những cây cầu mà cây cầu lớn nhất có 3 nhánh là cầu chữ Y. Từ trung tâm Sài Gòn đi thẳng vào Chợ Lớn đến đường Nguyễn Biểu, quẹo phía trái thẳng đến chân cầu bên đây thành phố. Lên giữa cầu có 2 nhánh rẽ, nhánh bên phải có con kinh Tàu Hủ chia đôi quận 8 (tức vùng Chánh Hưng) với quận 5, quận 6 của vùng Chợ Lớn. Con kinh này đổ ra sông Bến Lức. Nhánh bên trái của cầu là kinh Đồi chày dài vô Bình An, tiếp ra huyện Bình Chánh, sau đó nhập với kinh Tàu Hủ đổ vào sông Vàm Cỏ ở cầu Bình Điền.

Chánh Hưng nằm giữa các nhánh sông trên, phía bắc có cầu chữ Y, phía nam có cầu Hiệp Ân và một cây cầu nhỏ xuyên qua chợ Xóm Củi mà dân trong vùng gọi là cầu Phát Triển, chạy thẳng cầu Hiệp Ân sẽ gặp cầu Nhị Thiên Đường thuộc vùng Chợ Lớn. Từ dưới chân cầu chữ Y nhánh phải là đường Hưng Phú, Lò Heo Chánh Hưng nằm trên đường này có cửa chánh nằm trên đường Lê Quang Kim và một bên hông là đường Nguyễn Duy. Đường Hưng Phú chạy dài thẳng xuống có đường Chánh Hưng cắt ngang để gặp Bến Ba Đình, từ Bến Ba Đình có những con đò nhỏ sang sông để qua chợ Hòa Bình và Lao Cai. Nội tôi kể, Chánh Hưng những năm trước thập niên 30-40 là đồng ruộng, sinh lầy. Khoảng thập niên 50-60 chính phủ đương thời cho xáng thổi lầy đất bùn dưới sông sâu lấp bằng các vùng sinh lầy đó để xây dựng những

dãy phố ngay hàng từng lô thẳng tắp, còn được gọi là dãy nhà “lô”.

Riêng tôi, tôi thực sự biết Chánh Hưng khi ba má tôi dọn nhà về ở hẳn với nội tôi, năm 1957 hay 58 tôi không nhớ rõ, và sau đó cất hẳn một ngôi nhà kế bên ngôi nhà của nội, còn được gọi là ngôi nhà từ đường, nhà hương hỏa, ngôi nhà được xây trên vùng đất này từ đời ông cố của tôi, cách đến nay cũng hơn trăm năm có lẽ. Nhà nằm trên đường Chánh Hưng, bên mé phải sát cạnh một con lạch nhỏ chảy ra kinh Tàu Hủ, mé trái giáp nhà ông bà Ba, một lán giềng cổ cựa của nội tôi. Phía trước nhà tôi, chệch về bên phải là chùa An Phú, chùa không lớn nhưng trang nghiêm và sau này được sửa sang lại khang trang rất đẹp, từng là nơi hành hương của cố nghệ sĩ Thanh Nga lúc còn sanh tiền cũng như nhiều nghệ sĩ cải lương nổi tiếng khác. Chung quanh vùng tôi ở có rất nhiều đình, nhiều miếu. Những năm tôi còn nhỏ, cứ mỗi năm, các chùa, đình, miếu thường có lễ cúng lễ kỳ yên hay gọi nôm na là lễ thỉnh sắc (thỉnh bài vị). Những lần lễ lộc như thế, Ban Hội Tề của các nơi đó mời các đoàn hát bộ hoặc các gánh cải lương nho nhỏ về hát chầu và tôi cũng như đa số những đứa trẻ trong xóm thường chen vào đình, miếu, đứng sau cánh gà xem hát một cách say sưa. Những buổi hát chầu như vậy đã thấm nhập vào tâm hồn thơ dại của tôi bao nhiêu tuổi tích, với bao văn vẻ bình dị như một dấu ấn theo tôi đến mãi bây giờ.

Nếu chỉ nói đến việc vui chơi mà bỏ quên việc học thì quả thật là một điều thiếu sót lớn, vì vậy tôi cũng muốn nói đến ngôi trường đầu đời của tôi, trường Tiểu học Chánh Hưng. Trường nằm trên ngã quẹo ra Bến Ba Đình, mặt trước và phía hông trái ngó ra kênh Tàu Hủ, phía sau giáp đình Ông, hông phải có một trại chăm lá của ông bà Năm Sấm. Lá dừa nước từ Lục Tỉnh đem lên được thợ gia công chăm lại thành từng phiến dùng để lợp nhà. Từ nhà tôi đến trường phải đi ngang qua chợ Chánh Hưng và ngã ba Bến Ba Đình. Tôi thích ngã ba này vì nơi đó có quán ông Tiều bán nước đá nhận mà tôi thường ghé mua từng viên đá bào nhận chặt có chan si-rô và một chút nước chanh muối trên mặt thơm ngon vô cùng. Trong suốt thời gian bao năm ở bậc Tiểu Học, hình ảnh ghi mãi trong tôi là hình ảnh một ngày tan học năm cuối cùng. Hôm đó như thường lệ, tiếng trống tan trường vừa dứt, bọn học trò chúng tôi tủa nhau ra về. Bỗng phía trước tôi có tiếng la lớn “Thằng chổng chết trôi, thằng chổng chết trôi tụi bây ơi”. Lúc đó nước cạn, lòng sông lộ hẳn bùn sinh, một xác chết trôi sông phình to đang phơi mình nửa trên bãi cạn, nửa dưới nước sâu. Đó là lần đầu tiên trong đời tôi thấy một xác người chết và cũng là lần đầu tiên tôi biết thế nào sự khác biệt giữa sống và chết. Tôi không nhớ tôi như thế nào lúc đó, chỉ nhớ rằng hôm ấy về nhà tôi không nuốt được buổi cơm trưa.

Những ngày không vui hoặc những hôm rảnh rỗi tôi hay ra bên hè leo cây nhãn hoặc tập xe đạp. Giữa hè nhà tôi và hè nhà ông bà Ba hàng xóm có hàng rào xương rồng ngăn đôi. Tôi thường bắt gặp chị Tô, con gái út của ông bà Ba, ngồi thì thầm với chị Đỗ

Ngọc Trinh, con của bác Tư Lô trong xóm. Không biết hai chị bàn tán điều gì, nhưng mỗi lần thấy tôi tò mò đứng nghe, hai chị thường cười và khoát tay bảo tôi đi nơi khác chơi, đừng để ý chuyện người lớn, tôi cũng cười phụ họa và lảng đi nơi khác vì nghĩ rằng hai chị chắc đang nói chuyện bồ bịch với nhau. Nhiều năm sau này, tôi mới rõ ra là hai chị bàn chuyện vô bưng với Việt Minh, nhưng cuối cùng chỉ có chị Trinh thực hiện chương trình còn chị Tỏ vẫn sống đời thường như mọi người. Sau ngày 30.4, chị Trinh trở về và lúc tôi đã sang Ý, thư từ người thân gửi qua bảo rằng chị có thời giữ chức Thứ Trưởng Bộ Phát Triển Kinh Tế, còn chị Tỏ lập gia đình và cùng chồng nghe nói hình như vượt biên định cư tận phương xa ở hải ngoại. Bạn bè tôi, bạn học hoặc bạn cùng xóm tôi có khá nhiều. Thân quen nhau qua trò chơi con trẻ, qua những đêm trăng thu rước đèn khắp xóm, những ngày nắng hạ hót cá, thả diều. Sau này lớn lên, những thằng bạn trai có đứa thành danh đỗ đạt, có đứa vui thân vì chiến cuộc đôi bên của quê hương, dù chết cho bên này hay bên kia tôi tin rằng họ đều nghĩ rằng họ đã đem thân xác mình làm phân bón cho hoa màu đất nước. Những cô bạn gái đa số tiếp tục truyền thống của các bà mẹ giữ việc tề gia, chồng con, nội trợ. Rất hiếm thấy các bạn gái của tôi thành nhân đỗ đạt, có lẽ vì vậy mà tôi vẫn thường hay bảo "Con gái Chánh Hưng sanh ra để làm vợ hiền, dâu thảo mà thôi!".

Người Chánh Hưng thuở đó hiền hòa, cục mịch, giận hờn không giấu giếm, thương ghét chẳng dè che. Mắng chửi nhau hôm trước, hôm sau cúng giỗ đã thấy bánh rượu, trà mời. Cửa không khóa, sân không đóng, tin nhau như tin người thân ruột thịt, tiền của không nhiều nhưng tình nghĩa mênh mông.

Bên kia cầu chữ Y là thế, một ốc đảo xanh màu, màu xanh của nước những dòng kênh, màu xanh của cỏ cây trên mặt đất và màu xanh của lòng người hướng vọng tương lai. Vậy mà tôi đã bỏ đó mà đi, đi khi chưa làm được một điều gì ích lợi cho nơi đã nuôi nấng tôi thành người; đi khi nước Kinh Đông chưa cạn và những con đò vẫn tiếp tục ngày hai buổi nối Chánh Hưng với Chợ Lớn – Saigon. Hai mươi một năm dài sống đời viễn xứ, đã bao lần tôi thở dài "chiều chiều ra đứng ngó sau, trông về xóm cũ ruột đau chín chiều".

Năm 1995 tôi đã một lần trở lại, Chánh Hưng ngày tôi về với bao "thương hải tang điền" nhưng ngôi nhà của cha ông vẫn còn đó và từ đây đến nay tôi vẫn ước ao thêm một lần tìm đến đó. Tin tức người thân từ Việt Nam gửi qua cho biết, chánh phủ đã xây cầu Nguyễn Tri Phương nối bên này kinh Tàu Hủ với bên kia kinh Đông như một thói thúc tôi sớm trở về để thấy sự đổi thay trọng đại đó. Và hơn thế nữa, nếu quê hương Việt Nam là hình ảnh mẹ cha, thành phố Sài Gòn mang bóng dáng người tình thì Chánh Hưng thương nhớ là bạn tri kỷ với tôi. Mà trong cuộc sống này, chúng ta có mấy ai bỏ được người tri âm, phải không các bạn?

(Torino, ITALIA)

Bài ca mùa lá chín

Cá Hồi đổi ý không về nữa
Nước ấm nguồn xưa đã đục dòng
Thà đành quay lại sông hồ lạnh
Gửi nằm xương tàn trong nước trong.
(TTK)

*Phận nào cho kẻ lưu đày
Mơ về cố quận đêm ngày buồn tênh
Vời trông cây cỏ chênh vênh
Dáng thu hiu hắt sầu lên mắt sầu
Thu ơi, Thu ơi !
Lá xanh xanh biếc một màu
Vào thu chín đỏ bao lâu cuộc đời
Vàng bay theo gió tả tơi
Rủ nhau về cội không lời biệt ly
Còn ta, đường nào ta đi ?
Đất nào dung chứa chu kỳ hóa thân
Lá thu sao đẹp bội phần
Điểm trang màu úa theo tầng gió lay
Lá đùn trên đất ngủ say
Ta mơ nắm mộ phủ đầy lá thu
Nhẹ nhàng che kín ngục tù
Để còn nghe tiếng lời ru ân tình
Quê hương ngàn dặm lung linh
Thân nhòa cát bụi thăm tình hoài hương !*

• Cao Yên Tuấn

(theo ý bài thơ bằng Anh ngữ Falling
Autumn Leaves của Trần thị Cẩm Tuyền,
K2 QG/NLM/Blao)

Nỗi lòng chiếc lá

*Mỗi lần Thu đến mỗi lần rơi
Nhân thế buồn vui chẳng mấy lời
Xuân nọ, Hè xanh trùng điệp điệp
Thu tàn, Đông trắng biệt khơi khơi
Chim ca đưa tiễn bay về đất
Gió giục mơn man liệng đến trời
Tuổi thọ dài lâu năm bảy tháng
Trắng tàn chia sẻ sầu khôn vơi!*

• Cao Yên Tuấn



Liều nước trắng Côn

• Hà Ngọc Bích

Hồ Sinh thuộc dòng dõi thi thư, lại là con trai duy nhất của một gia đình mộ đạo nên từ bé đã được cha mẹ nuông chiều hết mực. Lớn lên Sinh được cha cho theo học với một thầy là một bậc túc nho khoa bảng trong vùng. Chàng thông minh đỉnh ngộ, văn hay chữ tốt nên vẫn được thầy khen là một thiên tài. Nhưng tiếc thay Sinh lại có tính lạ đời, không thích lối học khoa cử để cầu lấy công danh cũng chẳng màng đến tiền bạc phú quý mà chỉ thích ngâm thơ vịnh nguyệt, uống trà thưởng hoa, đọc sách thánh hiền để tu thân, đượm mùi tư tưởng Lão Trang.

Lúc nhỏ chàng có tính thích những vùng sông nước lênh đênh, bãi gió cồn trắng nên thường hay lén cha đến chơi với những gia đình chài lưới dọc theo bờ sông lớn, đôi khi còn năn nỉ để được theo các thuyền câu quanh các cồn bãi trong vùng. Vì vậy nên việc thả lưới giăng câu hay lặn hụp trong làn sóng nước không còn là việc lạ đối với chàng nữa.

Gia đình Sinh cũng tạm gọi là khá giả, không có cao vọng chỉ mong Sinh giữ được nghiệp nhà, sanh con đẻ cháu nối dõi tông đường là mãn nguyện rồi, nên vẫn để cho chàng được tự do phóng túng. Một hôm có người thầy tướng số lạ đi ngang qua nhà, nhìn Sinh hồi lâu rồi bảo cha chàng:

- Thăng bé này thật có phúc phần. Tuy không thuộc vào hàng quý hiển công danh nhưng sau này lại gặp được một mối duyên kỳ ngộ khác tục mà trở thành một bậc địa tiên.

Cha mẹ Sinh càng thêm quý con. Năm Sinh mười tám tuổi, cha mẹ chẳng may nối tiếp qua đời, để lại một mình chàng cô cút với bao nỗi thương tâm. Sau khi chôn cất và để tang cha mẹ xong, chàng bán hết

sản nghiệp, chỉ giữ lại một vài kỷ vật và mấy pho sách quý rồi khẩn một mảnh đất hoang ở vàm sông cái, cất một gian nhà lá ngó ra mặt sông, nằm ẩn sau rặng thủy liễu (1) chạy dài. Phong cảnh thật u nhã tịch mịch. Từ bãi sông trước nhà Sinh ngó qua bờ bên kia, chỉ thấy bờ sông nhỏ li ti, rặng cây mờ ảo như liền với chân trời, sóng nước cuộn cuộn nhấp nhô, bát ngát bao la trời nước. Nhớ lại có lần Sinh bảo các bạn học là giá gì chàng có thể biến thành con cá lớn vùng vẫy ngao du trong cảnh trời nước mênh mông thì thật không có gì thú cho bằng. Có lẽ vì vậy mà Sinh cất nhà day mặt ra sông cái để thỏa mãn cái ước mơ có ngày chàng lạc được vào Thủy Tinh Cung.

Để có thể sinh sống, chàng trồng một ít cây trái, rau cải trong vườn và thả lưới giăng câu dọc theo bờ sông làm phương tiện độ nhật, không cần phải lợi lộc tiền bạc gì nhiều. Hôm nào được nhiều cá béo tươi, chàng giữ lại một ít cho mình, phần còn lại đem ra chợ bán, đổi lấy gạo, muối và các vật dụng cần thiết. Cuộc sống tuy đạm bạc nhưng thật là thú vị phù hợp với tính chàng, khi thì vùng vẫy giữa làn sóng nước gió trắng, lúc lại thành thơ làm bạn với sách vở mặc tình đọc sách ngâm thơ tiêu dao phong hải.

Một hôm nhân lúc rảnh rỗi, Sinh thả dạo dọc theo bờ sông cái, ngắm nhìn cảnh vật bao la sau hàng thủy liễu. Tình cờ chàng trông thấy hai con rắn đang đánh nhau trên một bãi cát lồi, một con màu vàng có khoang đen trông thật dữ tợn hung hãn, một con màu xanh lợt lốm đốm những điểm màu trắng trông thanh nhã lạ kỳ. Con thanh xà hoa trắng nhỏ hơn nhiều và có vẻ yếu thế, chỉ chống trả một cách yếu kém. Động tánh tò mò, Sinh đứng nhìn và không hiểu tại sao chàng cảm thấy thương hại cho con rắn nhỏ hoa trắng trông thật dễ thương đang phải chống trả một cách tuyệt vọng trước một đối thủ hung bạo đang tấn công mãnh liệt. Bất chợt trong lòng Sinh nảy ra một nỗi bất bình và chàng quyết định phải giúp đỡ con rắn xanh hoa trắng, có lẽ vì chàng thấy ghét con độc xà có khoang đen quá hung bạo.

Sinh theo dõi trận đấu và cầm sẵn chiếc gậy tre trên tay, chờ có cơ hội tốt. Hai con rắn xoắn lấy nhau, con rắn đen đã cắn được ngang cổ con thanh xà, trông thật tội nghiệp, đang cố vùng vẫy càng lúc càng yếu dần rồi gần như nằm im thiêm thiếp. Sinh bồn loạn không biết phải làm sao để ra tay. Bỗng con rắn đen hung bạo đắc thế nhả miếng mồi ra rồi cất cổ lên cao trông thật dữ tợn, chực mồi vào đầu con thanh xà. Thật đúng cơ hội cho Sinh ra tay, chàng phang mạnh ngang cổ con rắn hung dữ một gậy để đời.

Bị một đòn như trời giáng, con độc xà lão đảo, tháo lỏng vòng quấn rồi hốt hoảng lùi xuống nước bỏ chạy mất dạng. Con rắn xanh hoa trắng vẫn nằm yên, há miệng ngáp ngáp thoi thóp thở trông thật mệt mỏi, lơ lơ nhìn Sinh đến gần.

Chàng thương hại nhìn con vật bị thương nặng và vô tình buột miệng bảo nó:

- Đừng sợ, tao không làm hại mày đâu.

Con vật dường như hiểu được ý Sinh nên vẫn nằm yên không có vẻ gì hoảng sợ, cặp mắt lơ đãng nhìn chàng như cầu cứu van xin. Sinh vội vàng mức nước sông xối nhẹ lên mình nó để rửa sạch các vết bị cắn trên cổ. Trông con vật thật hiền lành kỳ lạ khác xa về hung dữ ghê rợn của những loại độc xà mà đôi khi chàng bắt gặp. Bất chợt Sinh quên cả dè dặt, ngồi xuống bên cạnh rồi thò một ngón tay vuốt nhẹ trên lưng con vật. Con rắn nhỏ dễ thương vẫn nằm yên để cho chàng vuốt nhẹ tuyệt nhiên không có một phản ứng nguy hiểm gì cho chàng. Cao hứng, Sinh bảo nhỏ con vật như một người bạn thân:

- Mày cứ nghỉ lấy sức lại. Có tao ngồi đây canh chừng, con rắn hung ác kia không dám trở lại đâu.

Con thanh xà dường như hiểu được chàng, vẫn nằm yên thiêm thiếp, chiếc đầu nhỏ xinh xắn hướng về Sinh trông thật hiền lành ngoan ngoãn. Thời gian khá lâu sau, con rắn nhỏ mới bắt đầu cử động được, chiếc đầu nhỏ dường như gục gặt vài lần trước mặt Sinh rồi chậm rãi bò xuống nước, dần dần mất dạng.

Một tuần trăng sau, chợt nhớ đến con rắn nhỏ màu xanh hoa trắng dễ thương, Sinh lại lần lần đi dọc theo bờ sông, men theo hàng thủy liễu định đi đến bãi cát cũ. Bỗng chàng giật mình, dường như có tiếng khóc nho nhỏ như tiếng thở than. Cảm thấy náo lòng, Sinh vội tìm xem tiếng nức nở từ đâu đến. Chợt chàng nhìn thấy một thiếu nữ mảnh mai đang úp mặt ngồi khóc dưới gốc một cụm thủy liễu. Vốn mang sẵn tính hào hoa, chàng cảm lòng không được nên men đến gần tìm cách an ủi:

- Cô nương, vì sao lại phải ngồi khóc ở đây?

Thiếu nữ ngược cặp mắt đầm lệ nhìn chàng rồi ngập ngừng nói:

- Em là con một nhà chài lưới ở cách đây khá xa. Vì cha em ham lợi định gả em cho một kẻ hào phú trong vùng nên em bỏ trốn đi, không nơi nương tựa. Nay không biết phải về đâu nên tủi thân ngồi khóc ở bờ sông này.

Hồ Sinh nổi máu anh hùng, nhìn người thiếu nữ, tuy ăn mặc đạm bạc dân giả nhưng cũng không che lấp được một vẻ xinh đẹp lạ kỳ. Chàng ôn tồn bảo:

- Cô nương, tôi chỉ là một kẻ hàn sĩ, lại sống qua ngày với nghề chài lưới nên chỉ có một mái nhà lá đạm bạc ở vàm sông này. Cha mẹ tôi đã qua đời nên tôi sống một mình trong ngôi nhà rộng rãi. Nếu cô nương tha cho tội đường đột và không chê là hèn mọn quê mùa thì có thể về ở tạm nơi đó, thừa chỗ cho cô nương tá túc qua ngày.

Rồi nhìn người thiếu nữ có vẻ e lệ thẹn thùng, Sinh lại tiếp:

- Xin cô nương đừng hiểu lầm tôi. Tuy sống bằng nghề thả lưới giăng câu nhưng tôi cũng là một thư sinh đọc sách thánh hiền, biết điều lễ nghĩa, quyết chẳng khi nào dám làm điều khinh bạc đối với cô đâu.

Cô gái nhìn chàng e lệ ngập ngừng chưa kịp đáp

thì Sinh đã tiếp:

- Tôi lớn hơn cô nương vài tuổi vậy có thể xem cô như em họ của tôi, có được không? Chỉ cần cô chịu đựng nổi lối sống dân giả đạm bạc là được rồi.

Thiếu nữ, đôi má ửng hồng đưa tay gạt dòng lệ, nhìn Sinh đầy vẻ biết ơn rồi lần đầu tiên nở một nụ cười tươi như hoa buổi sáng. Sinh chợt thấy lòng mình bàng hoàng như người trong mộng.

Từ hôm có cô gái về tá túc, căn nhà lá của chàng như tràn đầy vẻ ấm cúng. Mỗi khi Sinh bơi xuống đi giờ lưới thì nàng quét dọn nhà cửa, lo việc cơm nước, trồng hoa hay rau cải trong vườn. Bữa ăn tuy chỉ có rau xanh, cá béo nhưng vì có người đẹp đối ẩm nên chàng cảm thấy thật ngon miệng chẳng khác gì cao lương mỹ vị. Những lúc nhàn rỗi, Sinh cao hứng đem sách vở thi tập ra đọc và nhân tiện cũng giải thích cho nàng nghe. Thiếu nữ dường như cũng am hiểu thi văn nên cùng chàng đàm luận thật là tương đắc, khiến cho Sinh càng đắm ra kính phục, xem nàng như một hồng nhan tri kỷ.

Một đêm trăng cao vằng vặc, ánh trăng mờ lung huyền ảo tràn ngập trước sân nhà, chảy dài xuống tận bãi cát trước nhà Sinh, tưởng như khu nhà chàng đang ở ngập lụt trong ánh trăng vàng. Sinh cao hứng cất tiếng ngâm nga mấy vần thơ của Trương Nhược Hư đời Đường:

*Sông liền biển nước dâng đầy rẫy,
Trăng mọc cùng triều dậy lên khơi
Trăng theo muôn dặm nước trôi
Chỗ nào có nước mà trời không trăng?
Người sinh hóa kiếp nào cùng tận
Năm lại năm trăng vẫn thế hoài
Trăng sông nào biết soi ai?
Dưới sông chỉ thấy nước trôi giữa dòng (2)*

Thiếu nữ mỉm cười thích thú, lẳng lặng đi nấu một ấm trà để cùng uống với Sinh, rồi lấy ra một thanh sáo trúc thổi cho chàng nghe những âm điệu mê hồn kỳ quái, réo rắt du dương dường như chưa từng nghe được ở chốn trần gian. Tiếng sáo mơ hồ mệnh mang như đem người vào cõi mộng, tưởng chừng như nhạc khúc của Tiêu Sứ (3) ngày xưa thổi cho Công chúa Lộ Ngọc nghe cũng chỉ đến thế là cùng. Sinh càng thấy tâm hồn ngây ngất, nhìn người bạn gái đẹp mà lòng xao xuyến mê mẩn. Ánh trăng mờ ảo mờ lung dường như làm tăng thêm vẻ đẹp diễm lệ kỳ bí của nàng. Thiếu nữ dường như ý thức được sự luyến ái của Sinh nên lâu lâu lại kín đáo dịu dàng nhìn chàng rồi nở một nụ cười cực kỳ quyến rũ.

Thời gian trôi qua, căn nhà lá tràn ngập tiếng cười trong trẻo của nàng, Sinh thấy mình dường như lặn ngụp trong niềm hoan lạc vô biên. Đôi bạn càng ngày càng trở nên tương đắc, nàng chiều chuộng và chăm sóc Sinh như một người vợ hiền. Tuy nhiên đôi khi mưa dầm tầm tã, không lưới được nhiều cá nên Sinh

và nàng phải dùng tương chao rau cải đậm bạc qua ngày. Sinh vẫn quen với lối sống hơi chay lạt này, chỉ sợ nàng không chịu được cuộc sống thiếu thốn, nhưng cô gái lại dường như không để ý đến và vẫn vui vẻ tình tứ đầm ấm với chàng.

Một hôm Sinh và nàng cùng bơi xuống đi gỡ lưới, nàng chợt bảo:

- Nếu chàng sợ không lưới được nhiều cá thì em đã có cách. Em vốn là con nhà chài lưới nên có thuật lặn được dưới nước rất lâu và có thể đuổi cá vào lưới cho chàng được.

Sinh trở mắt kinh ngạc chưa kịp nói gì thì nàng đã lẹ làng phóng mình vào dòng nước mất dạng. Một thời gian khá lâu mà vẫn không thấy tăm hơi của cô gái trên mặt nước, Sinh bắt đầu lo ngại hốt hoảng chỉ sợ nàng chết đuối. Chàng tự trách mình sao lại để cho nàng liều lĩnh như vậy. Chàng cuống quýt, mấy lần muốn dầm đầu xuống nước để tìm vớt nàng nhưng lại không biết ở chỗ nào may vừa lúc ấy nàng trôi lên mặt nước, bơi lẹ làng đến bên xuống trong khi Sinh mừng rỡ bảo:

- Trời Phật! Nàng làm tôi sợ quá! Sao lâu quá vậy mà không thấy trời lên để thở, làm tôi lo nàng chết đuối mất, muốn nhào xuống sông để mò nàng đấy.

Thiếu nữ cười nũng nịu nhìn Sinh rồi bảo:

- Lo cho em dữ vậy à? Bây giờ chàng có thể gỡ lưới lên được rồi.

Quả thật lần ấy Sinh được rất nhiều cá mà lại toàn những cá lớn bán rất được giá, nên cuộc sống của đôi bạn cũng thêm phần phong lưu hơn. Có lần nổi tính tò mò, Sinh gạn hỏi nàng thì cô gái chỉ bảo:

- Em có thuật lạ, lặn được dưỡng khí từ nước như các giống thủy tộc nên có thể thở dưới nước được. Rồi đây có dịp em sẽ truyền lại bí thuật này cho chàng thì chàng có thể sống dưới nước như trên đất liền vậy.

Sinh tròn tròn đôi mắt kinh ngạc, nghi ngờ nhìn nàng, vừa đàm mê lẫn thán phục không biết phải nghĩ làm sao?

Thấm thoát đã một mùa hoa phượng đỏ nở, Sinh bây giờ chỉ lo sợ là người nhà nàng biết, tìm đến bắt nàng về thì thật không biết phải làm sao? Giờ đây nàng là lẽ sống duy nhất của chàng, nếu nàng bỏ đi thì có lẽ chàng cũng không còn thiết tha gì đến cuộc sống nữa. Trước kia chàng vui vẻ hồn nhiên bao nhiêu thì nay lại có những lúc ưu sầu lo sợ vẩn vơ bấy nhiêu. Cô gái có gạn hỏi thì Sinh lại ngập ngừng bảo không có gì. Một hôm nhân thấy Sinh ngồi thần thờ tư lự như đang lo nghĩ một việc gì, thiếu nữ đến gần dịu dàng cầm lấy tay chàng rồi bảo:

- Chàng dường như có việc gì bận lòng, sao lại giấu em, không tin cậy ở em à?

Sinh nhìn nàng đắm đuối rồi cả quyết thổ lộ tâm tình:

- Tôi chỉ sợ một ngày nào người nhà của nàng đến tìm rồi nàng bỏ tôi mà đi thì tôi chắc không thể sống được nữa.

Câu nói thốt ra như cả một lời thú tội. Thiếu nữ ửng hồng đôi má, nũng nịu nhìn chàng trêu ghẹo:

- Thiếp cứ tưởng, thiếp chỉ là em họ của chàng thôi mà!

Sinh bật cười say đắm nhìn nàng như trách móc. Đột nhiên nàng dịu dàng bảo:

- Từ lâu rồi thiếp cũng định nói rõ cho chàng biết nhưng chỉ e làm chàng kinh sợ mà ruồng bỏ thiếp nên vẫn chần chừ, nay nhân cơ hội này đành thú thật với chàng vậy. Thiếp thật không phải là người phạm mà vốn là Long Nữ, con gái út của Long Thần cai quản vùng sông cái này. Nhân vì thích cảnh trần gian nên thường hay lén cha thiếp đi du ngoạn đó đây để chiêm ngưỡng những cảnh kỳ sơn dị tú của đất nước. Một hôm đang mãi mê rong chơi, chẳng may bị kẻ hung ác theo dõi chực giết hại. Thiếp vì bất cập lại sức yếu không chống nổi, tưởng đầu ngọc nát vàng tan sắp sửa bị kẻ ác giết chết thì may mắn được chàng ra tay cứu mạng.

Sinh trở mắt kinh ngạc nhìn nàng vì không nhớ đã cứu người con gái này ở đâu. Long Nữ mỉm cười âu yếm bảo chàng:

- Chàng không nhớ đã có lần cứu một con rắn nhỏ màu xanh hoa trắng ở bờ sông à? Con rắn nhỏ mà chàng vuốt ve và rửa vết thương cho là thiếp đó. Vì nhớ ơn cứu mạng của chàng, nên thiếp không ngại giả làm một thiếu nữ con nhà chài lưới để mong có dịp thân cận với chàng. Sống gần nhau đã một thời gian rồi, quen hơi bén tiếng, chàng thật là người mà thiếp hằng mong mỏi. Cũng may chàng không lạnh nhạt chê bỏ thiếp, vậy nếu chàng không cho là dị loại thì thiếp nguyện cùng chàng kết duyên tơ tóc.

Sinh sung sướng vội cầm lấy tay nàng bảo:

- Ngày xưa Liễu Nghị là một thư sinh, hồng thi trên đường trở về quê nhà. Nhân gặp một thiếu nữ đáng thương bị đẩy đi chôn dề trên bờ sông Kinh Dương, nhờ mang hộ một phong thư cho cha ở Động Đình Hồ mà sau đó được thành duyên giai ngẫu tốt đẹp với Long Nữ. Anh cũng là một hàn sĩ, có duyên may mắn cứu nàng, nhưng xác thân phạm tục này thì làm sao theo nàng về sống nơi cung nước làng mây được?

Long Nữ mỉm cười bảo Sinh:

- Em theo cha là Long Thần sông này nên đã học được thuật trường sinh bất tử, nguyện đem chia xẻ cùng chàng, chỉ mong chàng đừng cho em là dị loại mà tủi thân em.

Sinh lật đật nắm lấy tay nàng âu yếm bảo:

- Anh vốn đã chán ngán cuộc sống ở chốn bụi trần này. Nay nếu được may mắn kết thành chồng vợ với em thì thật là ba sinh mệnh nguyện rồi, đâu còn mong tưởng gì đến cảnh Thiên Thai khác nữa. Anh cũng muốn bắt chước Liễu Nghị mà theo em về chốn thủy cung, sống cho hết trọn cuộc đời như Từ Thức gặp Giáng Kiều hay Lưu Nguyễn nhập Đào Nguyên ngày xưa vậy.

Sinh nhìn nàng ngây ngất, mớ tóc mây bay xòa trước làn gió thoảng làm nổi bật gương mặt trái soan

kiều diễm thanh tú của nàng. Chàng say đắm bảo người yêu:

- Anh muốn sống bên em suốt đời còn chưa đủ có đâu lại đem lòng khinh bạc mà xem em là dị loại được.

Long Nữ sung sướng nhìn chàng, cặp mắt lim dim âu yếm, đôi môi đỏ mọng, rồi dịu dàng ngã vào lòng người yêu, mỉm cười như cả một lời hứa hẹn yêu đương.

Thời gian sau, dân trong làng không còn thấy Sinh mang cá xuống chợ để bán, đổi lấy gạo và vật dụng nữa. Dân chài lưới ven sông cũng không còn nghe tiếng ngâm thơ sang sảng của chàng trai nơi vàm sông lớn trong những đêm trăng sáng. Không ai biết được Sinh đã đi đâu? Căn nhà lá bỏ hoang không người chăm sóc nên dần dà cỏ mọc um tùm hoang dại, giậu đổ bìm leo che lấp cả lối đi. Người trong làng cho là có ma quỷ, nên ngày tháng trôi qua không còn ai dám léo hánh đến nữa.

Một hôm có người đánh cá trong làng, nhân một đêm trăng sáng thả xuống dạo chơi quanh các cồn bãi trên sông, vô tình đến gần khu nhà Sinh. Bất chợt người này trông thấy một đôi nam nữ từ dưới nước rẽ lên bãi, y phục lạ thường, âu yếm đùa giỡn đuổi nhau trên bãi cát dài. Trăng treo vắng vặc trên đỉnh đầu, thanh niên và thiếu nữ tung tăng tắm nước giỡn trăng trông xinh đẹp tình tứ như một đôi Kim Đồng - Ngọc Nữ từ thượng giới lặn xuống trần gian. Thiếu nữ cất tiếng trong trẻo nũng nịu bảo: „Hồ lang, Hồ lang, chàng bây giờ là rể quý của Thủy Cung rồi đó“.

Người đánh cá nghĩ có chuyện lạ nên yên lặng, cố nhìn hồi lâu, thấy người thanh niên chính là Hồ Sinh. Vừa cất tiếng kêu thì chợt đã biến đâu mất dạng, chỉ còn lại các dấu chân trên bãi cát. Anh ta giụi mắt nhìn quanh quẩn, tuyệt nhiên không một bóng người, chỉ có ánh trăng vàng mờ ảo mông lung lấp lánh bàng bạc trên mặt nước phẳng lặng. Vầng trăng treo vắng vặc trên cao, tỏa rộng xuống bãi cát dài hoang vắng tĩnh mịch. Ánh trăng bao trùm cả vạn vật, tràn ngập một bầu ánh sáng huyền diệu dường như đưa con người vào một thế giới liêu trai, thần tiên huyền ảo xa xăm nào....

Chú thích:

(1) Thủy liễu: Liễu nước, tiếng bình dân thôn dã là Cây Bần.

(2) Trích Xuân Giang Hoa Nguyệt Dạ, dịch giả Trần Trọng Kim.

(3) Tiêu Sử đời Xuân Thu, có tài thổi ống tiêu như chim phượng kêu, được Tần Mục Công gả Công chúa Lộng Ngọc cho. Sau hai vợ chồng đều thành tiên. Cung Oán Ngâm Khúc – Ôn Như Hầu.



Dấu chân thu

*Sáng hôm nay nghe gió về lành lạnh
Thu đã chuyển mùa, anh có biết không?
Mây lang thang, hồn triu nặng nhớ mong
Nắng dịu dịu, lòng em buồn man mác.*

*Em bỗng nhớ mùa Thu xưa Đà Lạt
Mây Lâm Viên mờ ảo phủ thông rừng
Mimosa từng hạt lệ rưng rưng
Bên hồ biếc xôn xao cơn sóng gợn...*

*Em chưa có mùa Thu sông núi Ngự
Huế mơ màng ôm cung điện nghìn xưa...
Huế của ai... sao nhiều nắng lắm mưa?
Em ao ước được một lần hạnh ngộ.*

*Em nghe nói: Trời mùa Thu Hà Nội
Heo may về từng đợt gió buồn hiu
Lá vàng rơi... trên đường phố cô liêu
Hồ Lăng Bạc vết tích xưa huyền sử...*

*Thế là đã chín mùa Thu cô lữ
Lá quê người sắc vàng, đỏ... mệnh mang
Nhưng trong em... bao kỷ niệm ủa vàng
Niềm cố quốc... quê hương xa vời vợi...*

*Anh biết đó, em vẫn hằng mong đợi
Một mùa Thu... ta nhặt lá vàng rơi...*

● **Nguyễn Phan NGỌC AN**



Khi nào duyên đến

• Chúc Hào

Tôi sinh ra đời không phải dưới một ngôi sao xấu như nhân vật nào đó của Vũ Trọng Phụng. Không! Gia đình tôi thuộc loại trung lưu, phải nói là khá giả ở đất Nha Trang này. Các anh chị em tôi đều được bố mẹ cho ăn học thành tài, thậm chí cậu em kế tôi còn được cho sang tận xứ Đức để du học nữa cơ.

Xét về nhan sắc, tôi có niềm tự hào vì các bạn bè hay ví tôi thuộc loại "thắt đáy lưng ong". Tướng này gặp các cụ đang kiếm con dâu thì thích lắm, nhất định sẽ bắt về để "đầu năm sinh con trai, cuối năm sinh con gái" cho các cụ bế mọi tay.

Dĩ nhiên các anh trai của bạn bè tôi cũng lần la tìm cách tán tỉnh, nhờ người đánh tiếng mỗi mai. Không hiểu sao lúc ấy tim tôi hoàn toàn đông lạnh, người ta cũng đẹp trai, học giỏi ra phết chứ có phải là đồ vút đi đâu. Thế mà tôi vẫn đứng đưng các bạn ạ! Có chàng si tình chờ tôi đến mười năm, còn phần lớn khôn ngoan hơn bỏ về đi lấy vợ. Thời kỳ vàng son của tôi chưa được bao lâu, thì biến cố lịch sử của năm 1975 đã cướp mất hết bao mộng đẹp của thời con gái. Ai dám lập gia đình trong thời buổi Kinh Tế Mới này!

Trong đầu tôi lúc nào cũng ẩn hiện hai chữ Vượt Biên. Đến năm 85 sau nhiều lần vượt biên và bị bỏ tù vì tội dám tự ý đi tìm hai chữ Tự Do. Tôi tình cờ đi ngang qua Trảng Bom ở Long Khánh, mục đích thăm người quen đi tu ở đây. Gặp Thầy trụ trì một ngôi chùa nhỏ, Thầy bảo: "Hôm qua có con chim hót báo tin, thế nào ngày hôm nay cũng có khách, nên ta chưa nhập thất".

Chúng tôi đàm đạo gần ba tiếng đồng hồ, quanh đi quẩn lại, Thầy cũng chỉ khuyên tôi nên đi tu vì tôi

có căn tu. Tôi ngang bướng không chịu, vì nghiệp trần còn nặng chỉ mong đến được nước thứ ba, kiếm nhiều thật nhiều đô-la.

Thầy nhìn tôi rồi bảo: "Con đường rộng thênh thang tạo từ muôn kiếp trước mà không chịu đi, cứ tham cái hố xí của trần gian!".

Cuối cùng Thầy khuyên tôi nên trì Chú Đại Bi mười ngàn biến, lúc ấy tôi chưa biết Chú Đại Bi là gì, nhưng tôi chấp thuận Trì Chú chứ nhất định không chịu đi Tu.

Tám giờ sáng hôm sau, Thầy làm lễ khai kinh cho tôi. Đến bây giờ tôi vẫn còn nhớ cảnh mình van xin Thầy chú nguyện cho tôi được nhìn nước thứ ba nó ra làm sao cho thỏa lòng mơ ước. Thầy nhìn tôi ái ngại than liên hai tiếng: "Thiện tai, Thiện tai".

Từ đó mỗi ngày tôi gắng sức tụng một trăm biến, nhưng không dễ dàng như mình tưởng. Một hôm đang tụng dở dang còn thiếu 5 biến, ông anh họ là Trung tá truyền tin đến cầu cứu. Ông bảo: "Cô phải theo anh gấp về nhà cho chị tin, có người mách với chị là anh vừa chở đào đi chơi!".

Tôi lấy cớ để bỏ tụng, đi chơi sướng hơn. Tối hôm đó tôi nằm mơ thấy mình bưng một khay vàng, trên có một núi vàng bị chảy còn một nửa.

Lần thứ hai, vẫn ngoan cố tụng thiếu 10 biến. Tôi nằm mơ thấy mình ngồi trên gác xép, cái thang gỗ phía dưới bị gãy làm đôi.

Lần thứ ba, vẫn tụng có 95 lần. Tôi nằm mơ thấy chung quanh mình chí rận bò lúc nhúc. Khiếp vía, từ đấy tôi phải tụng đầy đủ, hoặc hơn chứ không dám thiếu.

Nếu làm bài tính nhẩm, muốn tụng xong mười ngàn biến tôi cần đúng ba tháng mười ngày. Cứ y như chuyện "Tắm Cám", cô Tắm phải chôn xương cá bống dưới chân giường, đúng ba tháng mười ngày mới được gỡ lên.

Sau khi tụng xong mười ngàn biến, tôi bị một căn bệnh lạ kỳ. Đẳng sau đầu nặng trĩu như đeo đá ngàn cân, chân đi bị hẫng như con cháu của Lưu Linh. Đến cây bút cầm cũng không muốn vững, thấy đường nghiêng qua một bên.

Các thầy thuốc bảo tôi bị chứng Nhược Cơ, cho vào bệnh viện chữa đến hai tháng cũng chẳng ăn thua. Khi Tây Y đã bó tay, tôi đổi qua châm cứu, cuối cùng cả Tây lẫn Đông cũng phải đầu hàng.

Có người cho tôi bị bùa, khiến bố tôi phải dẫn tôi đến chùa Giác Uyển, Thầy trụ trì nhìn tôi kêu lên: "Tiếc quá! Càng gục lại phải càng trì, đừng bỏ cuộc. Mới khảo nghiệp một tí đã sợ!". Thầy vẩy nước làm lễ, chỉ có thể thôi mà tôi lại hết bệnh.

Trong cái hạn lại có cái may, nhờ chồng hồ sơ bệnh lý đầy cộm, tôi được chính phủ Việt Nam cho phép đi chữa bệnh, đoàn tụ với gia đình người em trai cùng với bố mẹ tôi.

Giấc mơ đã thành sự thật, đến nước thứ ba để làm giàu, tha hồ hốt đô-la thỏa thích. Cậu em ngày xưa đi du học của tôi đã thành danh, cậu đề nghị sang ngay một tiệm ăn cho tôi làm bà chủ rồi nhắn nhủ: "Chị cứ làm, hể thắng chị hưởng hết, thua em chịu!". Nghe như một bài thơ.

Để công việc tiến hành, việc đầu tiên tôi phải đi học tiếng Đức và tiếp xúc với người bản xứ. Không gì hay bằng xin vào làm việc tại Viện Dưỡng Lão, vừa tâm tình với các cụ già, vừa kiếm thêm chút tiền bỏ túi.

Qua một thời gian làm việc tại nơi cánh cửa Sinh Lão Bệnh Tử mở ra hằng ngày, tôi không còn ham muốn làm giàu nữa. Làm cho lắm rồi cũng chui vào đây nằm chờ chết như các cụ.

Câu chuyện của một bà cụ, tôi vẫn thường chăm sóc hằng ngày đã khiến tôi chuyển hướng trong cái nhìn về cuộc đời. Hôm ấy bà cụ hỏi tôi đi chơi đâu mà vắng mặt lâu thế. Tôi hớn hờ kể về chuyến du lịch sang Úc thăm hai ông anh của tôi. Bà cụ thở dài kể về cuộc đời mình với những hình ảnh "vang bóng một thời" thuở nào.

Ngày xưa bà đã từng là Giám đốc Ngân hàng. Những lúc tiền vào nhiều nhất, là những lúc khổ nhất, không có thì giờ để ăn cơm nữa. Bao nhiêu năm tạo ra sản nghiệp ketch sù, cậu con trai chỉ cần phá vài năm là tiêu tán, rồi đẩy mẹ vào Viện Dưỡng Lão cho chính phủ nuôi.

Với những mẩu chuyện như thế dí vào đầu, tôi hết muốn trở thành bà chủ một quán ăn sang trọng, hết muốn hốt đô-la cất hộp xài chơi. Cậu em tôi phải lắc đầu với bà chị hơi bị *mát dây*, mới ngoài bốn mươi đã dở chứng chê tiền.

Tôi tiếp tục sống với nghề chăm sóc người già, tháng tháng lãnh lương, chờ cuối năm hoặc dịp hè, khăn gói sang Mỹ hay Canada thăm họ hàng cùng bạn bè. Cái giá tôi được nhận, đền bù cho những lần đi vượt biên "thừa sống thiếu chết" ngày nào.

Cho đến khoảng đầu năm 95, sức khỏe tôi tự dưng suy yếu dần dần, mỗi ngày giảm cân đến thảm bại, đang từ 55 ký quá lý tưởng, tôi xuống đến 40 như là ốm đói. Tình trạng kéo dài đến gần một năm, bác sĩ mới khám phá ra tôi bị bướu cổ. Chỉ cần khai ra bệnh, cho vài viên thuốc uống vào là khỏi ngay.

Ấy thế! Nghiệp quả của tôi nặng nề đến độ nó quấn vào cổ, nó che mờ con mắt. Ai chẳng biết nhà tôi bị di truyền về bướu cổ, sao không chịu nghĩ ra ngay từ đầu, cho con bé Báu này đỡ khổ.

Rồi kể từ đó, nhờ thừa hưởng quá nhiều chất kích thích của bệnh bướu cổ, tôi lên cân một cách nháy vọt. Tắm thân hết "liều yếu đào tơ" mà trở thành "bồ tượng". Tôi vui vẻ chấp nhận mọi khổ đau về thân xác.

Khoảng giữa năm 2004, tôi khám phá ra một bướu thịt ở ngực bên phải. MÀN VÔ MINH CHE MỜ CẢ LÝ TRÍ,

Chúc Mừng

Nhận được Hồng Thiệp báo tin vui của:

Chị Nguyễn Lượng Nguyễn Thị Đan Thanh
Huynh Trưởng Gia Đình Phật Tử Chánh Niệm
đẹp duyên cùng

Anh Minh Đắc Phạm Kim Sơn

Hôn Lễ sẽ được cử hành vào ngày 11.11.2006 tại Tư gia và
Chùa Linh Thụ Berlin

Đại Gia Đình Áo Lam Đức Quốc thương chúc chị Đan Thanh và
anh Sơn: Trọn đời Hạnh Phúc Loan Phụng Hòa Minh Sắc Cầm
Hòa Hợp

Ban Hướng Dẫn Gia Đình Phật Tử Việt Nam tại Đức Quốc
Các Gia Đình Phật Tử: Chánh Niệm, Chánh Dũng, Chánh Giác,
Chánh Tín, Tâm Minh, Pháp Quang và Minh Hải.

tôi tưởng là Trái Trám như các cụ thường ví, cứ đùa giỡn với của nợ ấy đến gần năm sáu tháng.

Đến ngày đến tháng khi duyên đã đầy đủ, bức màn vô minh mới được vén lên, tôi đi bác sĩ đưa cục nợ ra trước ánh sáng. Hỡi ôi! Trái Trám đã biến thành Trái Ung.

Nhắm tính ra, cứ đúng 10 năm tôi gặp một căn bệnh nan y.

Lúc biết tin, tôi chẳng hề hoảng hốt, trong khi các cậu em tôi đã rơm rớm nước mắt, thương cho thân chị. Tôi nghĩ, cùng lắm là chết đi giống như "thay chiếc áo mới" khác, biết đâu còn đẹp hơn, có gì mà tiếc.

Các bạn bè nghe tin gọi sang tới tận. Đến ngày chủ nhật cứ việc nằm chống cằm nghe điện thoại, chẳng cần ăn uống gì cả cũng no.

Một lần Cô Lạc gọi sang, tôi nhớ giọng Cô run run muốn khóc khi thấy tôi ở một mình. Tôi cười gòn tan bảo: "Nếu em có chết xin mọi người hãy tặng em một bản Tango, để người đi cũng thoải mái, người ở lại cũng vui tươi. Nhớ đừng khóc lóc!".

Tôi cảm nhận được nghiệp quả của mình, chắc kiếp trước đã làm nên nhân xấu nào nên bây giờ phải trả nghiệp. Cứ vui vẻ chấp nhận, có lẽ dễ chịu hơn là ngồi than thân trách phận, đổ lỗi cho Trời.

Tâm tôi rất an, không thấy sợ hãi hay khuất phục trước cơn bệnh hiểm nghèo. Thỉnh thoảng lại đem cái đầu rụng tóc trọc lóc, sau những lần vào thuốc ra đùa giỡn với bạn bè.

Ai bảo tôi cứng đầu không chịu đi Tu, sợ bị cạo đầu trông không được mỹ miều cho lắm, nhưng với căn bệnh này tôi đã ba lần bị cạo sạch bóng. Thật là tránh trời cũng không khỏi nắng.

Vài dòng tâm sự cùng các bạn, hy vọng câu chuyện thật đời tôi, sẽ mang lại cho các bạn một cái nhìn lạc quan trong bất cứ tình huống bi đát nào.

Biết rằng "sống chết có số", khổ đau hãy tự mình hóa giải, bệnh tật cứ việc vui vẻ chữa trị. Chữa không khỏi thì "Hui Nhị Tỳ", làm một chuyến dọn nhà mới với một bản Tango muôn thuở ■

Cảm nghĩ nhân ngày Lễ Vu Lan tại Chùa Viên Giác 2006

• Thiện Hữu

Theo gia đình thẳng con mỗi năm tôi về chùa ít nhất 2 lần vào dịp lễ lớn. Năm nay nhà bếp có nhiều khuôn mặt mới và trẻ làm công quả, đó là một điều đáng mừng! Họ đến chùa từ khắp nơi xa gần, trong nước Đức có mà ngoài nước Đức cũng có. Cứ ngày lễ là tụ hội về chùa, không ai hẹn ai mà lúc nào cũng đầy đủ, người này quen người kia rồi kéo theo người nữa đến phụ. Không khí làm việc của những tâm hồn, những bàn tay cùng chí hướng thật vui vẻ, dễ thương và đáng phục...

Đi một vòng sân chùa, có gian hàng lớn gian hàng nhỏ của những chùa ở xa. Mọi người đều lo phận sự của mình. Nhiều chùa ở xa đến trễ hoặc thiếu người dựng lều che rạp thấy thật là thương...

Chùa Viên Giác sáng Thứ bảy, trên bàn dành cho khách ngồi ăn, tôi thấy một tấm bảng ghi **"Xin tự dọn đĩa. Cám ơn"** đặt giữa bàn. Tôi hỏi: "Mấy tấm bảng này có giúp được gì không, người ăn có tự dọn như lời yêu cầu không?". Mấy người công quả trả lời "Có đỡ hơn một chút nhưng vẫn còn vài người "einfach bỏ đi" !!! Nghe kể lại rằng, đến nỗi có vài vị "chức sắc" trong chùa cũng "quên" dọn dẹp thức ăn dư thừa của mình. Không biết điều này có đúng như thế không !?!

Vào khoảng 9 giờ sáng, vì có việc phải ra bãi đậu xe hơi, khi đi ngang qua Hotel sát chùa, tôi thấy rất nhiều người Việt ngồi ăn sáng bên trong. Tôi chợt nghĩ đến nhà hàng Mc Donald, chắc chắn ở đó người Việt Nam mình ăn xong cũng dọn dẹp mâm, giấy, ly... một cách lịch sự gọn gàng, như một việc dĩ nhiên phải làm, có khi còn dọn sạch hơn cả những người bản xứ...

Và tôi chợt buồn, vậy thì tại sao người Việt mình khi đến chùa lại không giữ được nếp sống văn minh này? mình chỉ văn minh khi bị "bắt buộc" văn minh thôi sao? Huống chi, ở Mc Donald nếu quên dọn thì nhân viên có hưởng lương của Mc Donald dọn giúp; còn ở chùa - toàn những người làm công quả, họ đã tốn tiền xăng, tiền xe đến chùa và lẫn xả vào làm mà không cần một đồng lương !!!

Nhớ câu chuyện năm xưa: Một tiểu phụ thấy đường đi hiểm trở, nhiều người đi qua bị tai nạn hoặc phải đi vòng quanh núi mất nhiều thời gian, ông bèn phát tâm ở lại vùng đất này hàng chục năm dài để phá núi mở đường, giúp mọi người đi lại an toàn, nhanh chóng hơn... - Vì đâu phát sinh hạnh nguyện này, phải chăng vì lòng Từ Bi vô bờ bến? Không phải chuyện của mình, không phải trách nhiệm của mình, vậy mà

ông vẫn âm thầm ra công sức! Ngày nay, ly đĩa mình ăn thì mình tự dọn, điều này đâu phải không hợp lý! Mặc khác, nó còn thể hiện tính chất Nhân Quả, Duyên Nghiệp trùng trùng điệp điệp. Đi chùa lễ Phật để gieo trồng một chút Phước Đức, mình bày để người khác dọn là gây một chút Nghiệp. Đi chùa như vậy hóa ra uống lăm thay! Học Phật, học tánh Từ Bi rộng lớn, chúng ta còn nên dọn ly đĩa của người khác nữa kìa, huống chi ly đĩa của mình!!!

Người Việt Nam đến định cư ở Đức đã lâu năm, biết tiếng Đức, đi làm, con cái đến trường học tập, ... chúng ta cố gắng hội nhập với người dân bản xứ, học cái hay của người và nếu được dịp thì thể hiện cái hay của dân tộc mình để mình không bị coi là đến Đức "chỉ vì lý do kinh tế!". Ngày Vu Lan, con cái đưa Cha Mẹ đến Chùa, mua tô bún cái bánh mời ăn hoặc mua hoa quả dâng cúng Phật cầu nguyện cho Cửu Huyền Thất Tổ,... Dân mình làm gì thì làm, bận đến đâu cũng lấy việc hiếu kính Ông Bà Cha Mẹ làm trọng. Tôi thật cảm động khi nghe được những mẫu đối thoại dễ thương: "Me ăn tô bún nhé, con đi mua bánh rồi mình lên cúng!" hoặc "Ba uống ly café lạnh cho khỏe!"... Tôi chợt tự hỏi: Điều tốt đẹp này kéo dài được bao lâu nữa, thời đại bây giờ "hiện đại" quá, con cháu thế hệ thứ hai, thứ ba có giữ được truyền thống này không? Nhiều người bạn của tôi thường "an phận" nói rằng: "Không hy vọng gì ở con cái. Ở xứ này là vậy, phải chấp nhận thôi!..." - Nói thì dễ, nhưng đến chừng già bị con cháu bỏ quên chắc cũng sẽ đau lòng lắm vì trong máu thể hệ chúng ta còn "rắc" tính Việt Nam!

Trở lại quang cảnh Chùa Viên Giác ngày lễ Vu Lan, trên bàn ăn vẫn còn những cái đĩa cái ly ăn uống dở dang vì người ăn không dọn, ở Hội trường vẫn còn giấy rác xả trên nền, trong Toilette nào nước, nào tóc, nào giấy bừa bãi,... Thành ra ở đâu cũng cần có người dọn dẹp lau chùi! Người đến chùa làm công quả vốn ít ỏi lại càng bị "phân tán mỏng" vì những chuyện rất vô lý này!

Tôi kính phục những người lau chùi dọn dẹp, những người đến chùa làm công quả. Tôi coi họ là Bồ Tát vì họ đem thân phụng sự một mục đích cao cả chung. Nếu không có họ, không có chùa, con cháu thế hệ thứ hai, thứ ba của chúng ta sẽ không biết, không hiểu gì về Vu Lan, về dân tộc, không thấy cái nhu cầu học tiếng Việt là cần thiết và cũng không có cơ hội đến gần được ánh sáng Từ Bi nhiệm mầu của Chư Phật...

Cho nên tôi chỉ muốn nói, chúng ta rủ nhau đến chùa, mỗi người phải có ý tứ không để rác rưởi bừa bãi, không làm những hành động không hay... "Mái Chùa che chở hồn dân tộc...", làm được vậy tâm hồn chúng ta sẽ cùng nhịp chảy với những tâm hồn và những bàn tay xây dựng khác.

Đừng quên rằng con cháu học từ chúng ta rất nhiều!!...•

Viết về

Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu lần thứ 18

•Thiện Xả

Bên ngoài trời nóng 35°C nhưng vẫn còn dễ chịu hơn cái nóng hầm hập bên hội trường thể thao của trường trung học Erich-Kästner, nơi được trang trí lại để làm chánh điện cho khóa tu học Phật Pháp Âu Châu lần thứ 18. Mặc dầu nóng nực như vậy, Phật tử đã hội tụ về ngôi kín hội trường trong giờ khai mạc sáng ngày 28.07.2006. Đây là lần thứ ba, khóa tu học Âu Châu trở về lại Đức và nơi tổ chức là khu trường học của ngôi làng Tostedt bên cạnh thành phố Hamburg. Không gian rộng rãi, yên tĩnh và nhiều phòng ốc tạo môi trường lý tưởng cho gần 700 Phật tử và 105 Tăng Ni từ khắp nơi ở Âu Châu và từ Việt Nam, Úc, Canada, Mỹ quy tụ về đây tu học và ăn ở trong 10 ngày. Có được địa điểm thuận lợi này là nhờ sự vận động của Đạo hữu Phạm Công Hoàng với nhà trường và chính quyền Đức ở địa phương. Họ đã tạo mọi điều kiện dễ dàng để giúp đỡ cho khóa học được thành tựu như việc giảm tiền thuê xuống mức thấp nhất, gần như chỉ tính chi phí điện nước và tiền rác, nên khóa học năm nay đã tiết kiệm được rất nhiều so với chi phí cho các lần tổ chức ở Ý và ở Pháp hai năm qua.

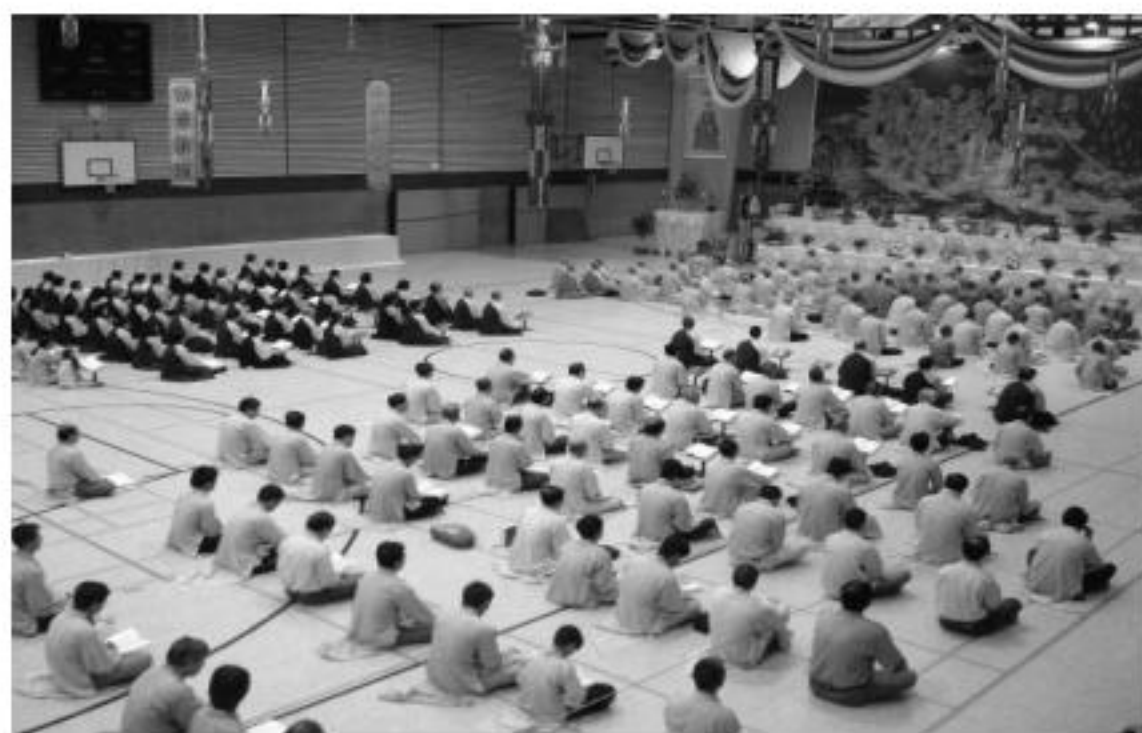


Hòa Thượng Chủ tịch Thích Minh Tâm tặng quà cho ông Xã Trưởng xã Tostedt

Theo thông lệ hàng năm, vào buổi chiều sau lễ khai mạc có bài khai thị của Hòa Thượng chủ tịch để giúp mọi người biết một cách tổng quát nội dung của khóa học và sinh hoạt của giáo hội. Lời khai thị của Sư Ông Minh Tâm năm nay liên quan đến việc hộ trì Phật Pháp của Phật tử tại gia và xuất gia. Tuy nhiên, vì lý do sức khỏe, Sư Ông chỉ nói chuyện ngắn về bốn phận của một Phật tử bao gồm sự tu học, truyền bá và hộ trì chánh pháp. Mặc dầu Phật tử ở Châu Âu học đạo với các thầy và đã nghe giảng rất nhiều về những

pháp môn rất cao siêu nhưng theo Sư Ông thì mặt thực hành và tinh thần dẫn thân giúp giáo hội và cộng đồng cần được coi trọng hơn. Một Phật tử có khả năng hộ trì đạo pháp trước hết là một người có tu học. Nhưng một người chỉ biết tu học thì chưa đủ bốn phận và chưa thực hành tinh thần lợi tha của đạo Phật. Do vậy, người đó phải biết đem những điều tu học cụ thể truyền bá làm lợi ích cho kẻ khác. Việc này là nhiệm vụ của cả giới xuất gia và tại gia, nhưng ở mức độ khác nhau. Tuy nhiên, việc truyền bá không có nghĩa là chỉ giảng pháp mà phải biết uyển chuyển sử dụng những cơ duyên với những người gần gũi với mình để giúp đỡ và cùng nhau đi trên đường đạo. Tương tự, trong việc hộ trì tam bảo có nhiều phương cách khác nhau và phải biết khéo léo dung hoà, cộng tác với mọi người để mang lại lợi ích chung. Trong kinh điển có ghi lại những gương sáng trong việc hộ trì chánh pháp như ông Cấp Cô Độc và vua Ba Tư Nặc. Cả hai vị chỉ làm bổ thí và cúng dường chứ không có học giáo lý. Vì hết lòng ủng hộ đức Phật và Tăng đoàn nên sau khi chết hai vị được tái sanh lên cõi trời và vẫn trở lại ủng hộ Phật pháp ở thế gian. Như vậy, Phật pháp được trường tồn là nhờ sự giữ gìn và bảo hộ của tất cả chúng sanh không phân biệt hữu hình hay vô hình như trong bài kệ:

*Thiên, A Tu La, Dược Xoa đẳng
Lai thính Pháp giả ứng chí tâm
Ủng hộ Phật pháp sử trường tồn
Các các thường hành Thế Tôn giáo.*



Công phu khuya ở chánh điện vào 6 giờ sáng

6:00 giờ sáng mỗi ngày mọi người với y áo chỉnh tề đi vào chánh điện để ngồi thiền và tụng niệm thời kinh công phu khuya. Hình ảnh đại chúng cùng hòa điệu trong tiếng kinh kệ thật đẹp và cảm động. Tình tự quê hương và đạo pháp quyện vào nhau trong tâm hồn của người Việt ly hương.

Sau khi ăn sáng, mọi người bước vào chương trình tu học hàng ngày gồm có ba buổi giáo lý và ba thời tụng niệm giống như những năm trước. Năm nay có nhiều giảng sư từ các châu về tham gia khóa học, nên lớp học được chia thêm để Phật tử có cơ hội tiếp xúc với quý thầy. Ngoài ra, còn có những buổi trao đổi tự do sau giờ ăn chiều ở văn phòng của Gia Đình Phật Tử (GDPT) để mọi người có thể tham vấn thêm với

các giảng sư. Riêng ngày 31.07.2006 là ngày huân tu niệm Phật và tịnh khẩu nhằm vun bồi công đức cho bản thân học viên và hồi hướng cho Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất trong nước và hải ngoại vượt qua khổ nạn. Chư Tăng Ni và Phật tử được chia ra thành nhóm thay đổi nhau niệm Phật cách khoảng 2 giờ trong chánh điện. Bên cạnh thời khóa tu học, có những phiên họp quan trọng diễn ra như phiên họp bầu Ban Điều Hành mới của Giáo hội Âu Châu nhiệm kỳ 2007 – 2010, phiên họp của chúng Bồ Tát giới tại gia và phiên họp của Thanh niên Tăng.



Kinh hành sau khi thọ trai từ nhà ăn về chánh điện

Một tiến bộ lớn của khóa học năm nay là cách ăn uống theo kiểu tự phục vụ để giảm bớt công rửa chén và sắp xếp thức ăn của Ban Trai Soạn và Ban Hành Đường. Mỗi học viên được phát cho một túi vải đựng chén đĩa để tự lo nhận thức ăn, rửa sạch và cất giữ trong suốt khóa học. Cách này đã áp dụng lần đầu tiên trong kỳ lễ Phật đản ở Leipzig vào tháng năm vừa qua. Thực ra, ý tưởng thực hiện việc này đã được anh em trẻ đề nghị từ lâu, nhưng đến năm nay những lợi ích hiển nhiên của việc làm này được chư tôn đức nhận thấy và tán đồng. Tuy vậy, vẫn có điểm bất lợi cho những ngày có nghi lễ quá đường vì học viên sau khi thọ trai phải đi kinh hành về chánh điện, sau đó mới quay trở lại nhà ăn rửa chén đĩa. Đoạn đường đi từ nhà ăn đến chánh điện và khu nhà ở khá xa (trung bình từ 500 m đến 800 m), cho nên đối với quý bác lớn tuổi là một sự cố gắng lớn.

Số lượng người trẻ dưới 30 tuổi tham gia khóa học chiếm đến 40% tổng số học viên là một dấu hiệu đáng mừng cho sự phát triển của Phật giáo Âu Châu. Tiếp nối những thành công của việc cải cách chương trình giáo dục Phật pháp cho thanh thiếu niên từ năm qua, các Tăng Ni trẻ đã chuẩn bị chu đáo hơn cho khóa học năm nay. Thanh thiếu niên từ 13 tuổi đến 20 tuổi được chia vào 4 lớp học để thảo luận và học Phật pháp trực tiếp với quý Tăng Ni bằng tiếng nói bản xứ và tiếng Việt. Chương trình học gồm thực tập Thiền, niệm Phật, học về Tứ Diệu Đế, Bát Chánh Đạo và câu chuyện Agulimala (Vô Nã). Các em ở lứa tuổi Oanh Vũ được anh chị em Huỳnh Trường GDPT hướng dẫn riêng. Từ lâu nay, vấn đề làm sao duy trì

truyền thống Phật Giáo và bản sắc văn hóa cho giới trẻ ở hải ngoại trở thành mối quan tâm chung của giáo hội và thế hệ người lớn. Gần đây có những sáng kiến của các tăng ni trẻ và những cư sĩ trẻ thuộc thế hệ thứ nhất ở hải ngoại đã tìm ra một vài hình thức giáo dục phù hợp với môi trường sinh hoạt của thanh thiếu niên ở xã hội này. Tuy nhiên, để thành công trong chương trình này cần có sự ý thức và đóng góp của mọi người từ giáo hội đến tăng ni và cư sĩ mới mong gìn giữ được cội nguồn văn hóa Phật Giáo ở hải ngoại và có lớp người kế thừa trong tương lai.



Các em Oanh Vũ và Anh Chi Huỳnh Trường

Song song với phiên họp của Tăng Ni trẻ, cư sĩ Bồ Tát giới có buổi họp mặt với sự chứng minh Hòa Thượng Thích Trí Minh. Kể từ 3 năm nay, trong những khóa học Phật pháp Âu Châu đều có buổi họp mặt của chư tôn đức với Chúng Bồ Tát giới (BTG) tại gia. Trong cuộc họp này chư tôn đức muốn lắng nghe những trăn trở, những khó khăn sinh hoạt của chúng BTG ở từng nơi và những ý kiến đóng góp xây dựng. Mặc dù, hiện tại giáo hội chưa có một chương trình cụ thể để đáp ứng nhu cầu đa dạng và đồng thời sử dụng tài năng của giới cư sĩ, nhưng việc bàn bạc để đề ra phương án phát triển trong tương lai cần phải có thời gian và sẽ được đưa ra trong những cuộc họp khác. Hòa Thượng giới thiệu những tăng ni chịu trách nhiệm hướng dẫn chúng BTG trong nhiệm kỳ mới là TT Giác Thanh, TT Hạnh Thông và sư cô Thích Nữ Như Viên. Một đề nghị từ năm rồi là trong mỗi khóa học đều có một buổi tụng giới chung cho tất cả các Phật tử thọ ngũ giới và BTG để tạo môi trường hòa hợp cho tất cả mọi người. Nhưng rất tiếc trong khóa học này không thực hiện.

Vào giữa khóa học, có cuộc thăm viếng bất ngờ của bà Varajmala, Chủ tịch Hiệp hội Phật Giáo Đức. Nhìn thấy sự sinh hoạt sống động và tổ chức có quy củ của cộng đồng Phật Giáo người Việt tỵ nạn và nhất là có nhiều giới trẻ tham gia, bà tỏ ra rất hài lòng và khâm phục. Với truyền thống hơn ngàn năm của Phật Giáo Việt Nam, bà mong rằng Phật tử người Đức sẽ được lợi lạc lớn lao khi đến học hỏi Phật Giáo Việt Nam. Về phía Hiệp hội Đức với khả năng và uy tín của mình sẽ tạo điều kiện giúp đỡ cho những tổ chức sinh hoạt cộng đồng Phật tử Việt Nam dễ dàng hơn. Cho

đến nay, sự trao đổi giữa hai tổ chức Phật giáo chỉ qua những cuộc hội họp và một vài cá nhân như thầy Hạnh Tấn và anh Thị Chơn. Hy vọng trong tương lai với sự góp sức của thế hệ trẻ, Phật giáo Việt Nam càng hội nhập vào xã hội Đức mang lại sức mạnh chung cho Phật giáo ở xứ này.



Bà Varajmala, Chủ Tịch Hội Phật Giáo Đức (Deutsche Buddhistische Union) thăm khóa học



Lớp học tiếng Anh và Việt

Phiên họp của giáo hội bầu lại Ban Điều Hành mới cho nhiệm kỳ 2007-2010 và đặt trọng tâm vào ba mục tiêu cho con đường hoằng pháp ở Âu Châu. Đó là giáo dục thanh thiếu niên, sinh hoạt Bồ Tát giới tại gia và sinh hoạt Tăng Ni. Về mặt giáo dục thanh thiếu niên, lâu nay có GDPT là một tổ chức rất chặt chẽ và hữu hiệu, nhưng trong giai đoạn này chưa đáp ứng đúng nhu cầu của thanh niên lớn lên ở xã hội này. Những báo cáo của GDPT cho thấy con số đoàn sinh ở các nơi càng ngày càng đi xuống. Tình trạng chung là khi các em lớn lên đến tuổi vị thành niên thì không còn đến sinh hoạt với GDPT nữa và do đó không đến chùa. Vì vậy, mục tiêu đặt ra là phải tìm phương pháp thích nghi cho giới trẻ. Vấn đề BTG tại gia ở Âu Châu là số lượng người thọ BTG rất đông, chiếm gần 70% số cư sĩ nhưng sự tu tập và đóng góp cho Giáo hội còn rất hạn chế. Nếu không được quan tâm, hướng dẫn thì chúng BTG sẽ không phát triển một cách lành mạnh. Về sinh hoạt tăng ni trong tương lai sẽ hướng

đến việc kết hợp sinh hoạt chung thành một tăng đoàn không những ở Âu Châu mà còn khắp ở hải ngoại. Do tình trạng nhiều chùa như thiếu thầy hướng dẫn ở Âu Châu hiện nay, nên giáo hội đang gặp khó khăn là thiếu tăng ni có kinh nghiệm tu học và làm Phật sự để gởi về làm trụ trì ở các địa phương có yêu cầu. Mặt khác, có những nơi thỉnh tăng ni trẻ từ Việt Nam sang, vì không được hướng dẫn và thông hiểu đường lối sinh hoạt ở Âu Châu nên đã gặp nhiều khó khăn. Do vậy, đường lối chung của Giáo Hội là vẫn mở cửa đón nhận tăng ni khắp nơi nhưng phải theo sự sinh hoạt của Giáo Hội.



Thầy Hạnh Tấn, Trưởng Ban Tổ Chức khóa học năm nay, trong lễ bế mạc.

Trong buổi lễ bế mạc, chư tôn đức giới thiệu thành phần Ban Điều Hành mới của Giáo Hội và chương trình hành động, đồng thời kêu gọi sự dẫn thân, hợp tác của mọi thành phần Phật tử, nhất là chúng BTG. Nhận xét chung về khóa học có những điểm đáng khích lệ như việc ăn uống theo kiểu tự phục vụ, chương trình dạy dỗ thanh thiếu niên, chư tôn đức từ các châu khác đóng góp vào việc giảng dạy và tinh thần dẫn thân của các Tăng Ni trẻ. Chính quyền Đức và nhà trường tỏ ra rất hài lòng về sự làm việc ngăn nắp và sinh hoạt một cách hài hòa của các Phật tử. Họ hứa sẽ giúp đỡ cho khóa học lần tới khi trở lại nước Đức. Buổi lễ kết thúc với nghi lễ hồi hướng và cầu nguyện cho thế giới hòa bình, Phật giáo ở quê nhà và ở hải ngoại được phát triển và cuối cùng cho khóa học lần thứ 19 vào sang năm ở Thụy Điển gặp nhiều thuận duyên và thành tựu •

Bản cáo trạng về chủ nghĩa Cộng Sản của một nhà Sư

• Đào Văn Bình

Lễ Vu Lan năm nay chỉ có nhà tôi đi chùa lễ Phật, còn tôi - vì bận rộn một số công việc cho nên cũng xin Phật "đại xá" cho. Và lại mẹ tôi mất cách đây đã ba năm cho nên cũng chẳng còn dịp để báo hiếu nữa. Hằng năm, Thông điệp Vu Lan đăng trên các báo tôi chỉ liếc sơ qua bởi vì nội dung năm nào cũng giống nhau. Đại lược nói về lòng hiếu thảo của Đức Mục Kiền Liên đã có công giác ngộ mẹ và cứu mẹ ra khỏi địa ngục, đồng thời ca ngợi công đức vô lượng của việc cúng dường chư tăng trong Mùa Tự Tứ (Rằm Tháng Bảy). Thế nhưng năm nay, bài **Cảm Nghĩ Nhân Mùa Vu Lan Báo Hiếu So Chiêu Với Tình Trạng Đất Nước Năm Nay Như Một Địa Ngục Treo Ngược** của Thượng Tọa Thích Viên Định từ trong nước gửi ra, đăng nguyên một trang báo làm cho tôi chú ý. Đọc xong, tôi không nén khỏi xúc động, chua xót. Hai mươi năm qua, tôi đã đi khá nhiều nơi ở hải ngoại, đã đọc, nghe và viết biết bao bài văn và diễn văn chống cộng. Thế nhưng Thông điệp này không phải do một nhà chính trị hoặc đấu tranh chuyên nghiệp viết ra, mà do một người đã "thoát vòng tục lụy" sống đời chay tịnh, nương nhờ cửa Phật để cầu pháp giải thoát. Bằng lời văn xúc tích, một tinh thần ái quốc, văn phong nhẹ nhàng với phong độ của bậc tu hành nhưng đầy thuyết phục, tác giả đã đúc kết một cách có hệ thống bao đau thương nghiệt ngã của dân tộc từ năm 1945 tới nay - chỉ vì đất nước Việt Nam đã "dính vào chủ thuyết vô thần quái ác Marx-Lenin". Qua cuộc chiến tranh "Giải Phóng", "Cộng Sản Bắc Việt đã dùng vũ lực cưỡng chiếm Miền Nam tạo ra cảnh huynh đệ tương tàn, nòi da xáo thịt để gomme thâu về một mối". Thế rồi "Sau khi thâu tóm Miền Nam, cộng sản dọn đường cho một thể chế độc tài độc đảng vững chắc bằng cách tuyên truyền, khủng bố nhằm thực hiện chính sách Vô Sản Hóa, tóm thâu toàn bộ tài sản của nhân dân vào tay Nhà nước, gọi là xóa bỏ giàu nghèo để tiến lên Xã Hội Chủ Nghĩa- làm theo năng lực, hưởng theo nhu cầu". Thế nhưng cái thiên đường cộng sản này lại trở thành một "Nông trại khổng lồ, hay đúng hơn là một trại tế bần,

của một ông chủ là Đảng CSVN. Mọi quyền sinh sát đều nằm trong tay Đảng và bọn tay chân, bưng bở".

Thế rồi cái gọi là cuộc "Đổi Mới" của Nguyễn Văn Linh năm 1986, theo tác giả "Với chiêu bài Đổi Mới, cộng sản lấy quyền lợi làm miếng mồi để chiêu dụ bằng cách ban ân huệ, khen thưởng cho bè đảng tay chân hưởng những đặc quyền, đặc lợi to lớn để thắt chặt vây cánh, tạo thành một mạng lưới cầm quyền độc tài, độc đảng. Chỉ những người trong phe phái, những kẻ quí gối, cong lưng bưng bở mới được tự do buôn bán làm ăn. Những người có tinh thần dân tộc, độc lập, tự quyết, những nhà tôn giáo thuần túy, những nhà dân chủ khác chính kiến thì vẫn tiếp tục bị ngăn chặn, cô lập, bao vây kinh tế. Năm 2006, Đảng Cộng Sản công khai cho đảng viên kinh doanh làm giàu theo thị trường Tự Do kiểu Tư Bản nhưng vẫn kiên định theo chủ thuyết Marx-Lenin, chỉ là để có lý do ôm giữ cái chế độ độc tài, độc đảng, vì quyền lợi phe nhóm riêng tư mà thôi chứ thật sự không còn lý tưởng gì nữa. Các quan chức chính quyền vừa lãnh đạo vừa làm kinh tế, vừa giám sát, vừa kiểm tra, Hành pháp, Tư pháp đều nằm trong tay, không có sự phân biệt rõ ràng. Dẫn đến kết quả cho những người cộng sản, chỉ trong một thời gian ngắn đã trở thành những nhà Tư Bản Đỏ. Ngược lại toàn dân nghèo đói trở thành những người "vô sản". Và như đã nói ở trên, phải đi làm thuê, làm mướn, thậm chí phải bán mình làm vợ, làm đầy tớ, làm nô lệ tình dục tại nước ngoài!!!".

Để xác định tính cách **bất chính** hay **tà quyền** của nhà cầm quyền CSVN, tác giả đã có nhận định thật xác đáng "Năm 1975, Đảng CSVN đã cưỡng chiếm Miền Nam bằng bạo lực và từ đó độc tài, độc trị cho đến nay, không qua một cuộc bầu cử tự do nào cả. Nhân dân Việt Nam chưa bao giờ bỏ phiếu cho Đảng Cộng Sản cả. Như năm 2006 vừa qua, là năm bầu lại những người mới lên nắm giữ các chức vụ quan trọng trong chính phủ như Chủ tịch nước, Thủ tướng v.v... vậy mà người dân Việt Nam cũng chỉ đứng nhìn, giống như người ngoại quốc, xa lạ hững hờ, chờ xem kết quả chứ không có ý kiến hay can thiệp gì được. Bầu cử người lãnh đạo đất nước, nắm vận mệnh cả quốc gia, dân tộc mình mà giống như chuyện của của nước khác vậy".

Trong phần cuối bài viết, TT. Thích Viên Định đã làm người đọc rung mình khi nhắc lại những cái chết oan khuất của cố Hòa Thượng Thích Thiện Minh, Sư cụ Thích Đức Chính, cùng các vị khác đã bị tra tấn chết đi sống lại trong vụ án gọi là "Đánh Cắp Vật Cổ Ở Bắc Giang". Chúng ta hãy nghe tiếng la hét hãi hùng của nạn nhân đang bị hành hình "... Tôi thảng thốt kêu lên: Ôi máu, máu kìa Ông Túc, máu, cứu tôi với, đừng đánh nữa!!!, (nghe kêu) chúng còn đồng thanh bảo: Đánh cho mày chết luôn, đánh người là nhiệm vụ của chúng tao. Mày chết đã có bệnh viện chôn. Pháp luật đứng về phía chúng tao. Mày biết chứ? ". "Tôi bị chúng lột trần truồng, trong khi hai tay

bị trói cánh khuỷu, treo lơ lửng trên trần nhà. Tên Túc cầm điều thuốc lá đang cháy liên tục dí vào bên hông của tôi, mặc tôi oằn người né tránh, cho đến lúc ngất đi vì đau đớn, gào thét. Tỉnh dậy, chúng lại tiếp tục dùng nhục hình từ Thời Trung Cổ, buộc sợi dây vào phần bẹn của tôi, chổ sát hai "hòn cà" để giật mạnh khiến dương vật tôi đau điếng. Nỗi đau không chỉ ngấm vào da thịt mà xoáy vào con tim, khối óc khi biết mình bị chúng coi như một con thú, đem ra làm trò tiêu khiển với nhau. Trong lúc tôi đau đớn chết lặng, tưởng cả bộ phận sinh dục bị đứt rời cơ thể thì chúng cười hèn hếch bảo nhau: Đã là sư thì cần đểch gì cái ấy, vút mẹ nó đi. Nào, để chúng tao giúp. (**Thích Tâm Thương - thế danh Lê Văn Thương trong Đơn Tố Cáo Địa Ngục Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam – Đập Đập Tim, Gan, Lá Lách**). Những tên công an làm nhiệm vụ tra tấn kia đích thực là quỷ hiện hình, chúng nó là sản phẩm "Một Trăm Năm Trồng Người" của Hồ Chí Minh. Nó là sản phẩm đặc thù của xã hội Xã Hội Chủ Nghĩa. Chúng nó chỉ sống bằng khổ đau và sự rên xiết của người khác mà các cảnh khổ não này không một bút mực nào tả hết.

Là một Tăng sĩ có địa vị cao trong hàng giáo phẩm: Phó Viện Trưởng kiêm Tổng Thư Ký Viện Hóa Đạo, trong một Thông điệp quan trọng nhân Lễ Vu Lan, thế mà Sư không hề đề cập đến giáo lý của Phật Đà cũng như ý nghĩa cao đẹp của ngày lễ mà lại nói về nỗi thống khổ của cả dân tộc - điều đó chứng tỏ Sư đã chọn lựa con đường nhập thế. Sư đã coi nhẹ nhu cầu truyền bá giáo lý mà đặt nặng nhu cầu chia xẻ và đưa vai gánh chịu những đau khổ chung của dân tộc. Khi bài viết này được phổ biến rộng rãi ở hải ngoại, tính mệnh của Sư có thể sẽ lâm nguy. Hoặc Sư có thể bị tra tấn chết đi sống lại bởi các "cháu ngoan Bác Hồ" nay đã khôn lớn và đang biến thành loài quỷ Nhất Xiển Đề (cùng hung, cực ác và không tin vào luật luân hồi, nhân quả). Lịch sử cận đại Việt Nam đã ghi một nét son cho Sư Trạch – một nhà sư có tinh thần nhập thế. Vì cảm phục tinh thần ái quốc và việc làm cao cả của Nguyễn Thái Học - Sư Trạch đã gia nhập Việt Nam Quốc Dân Đảng. Vốn giỏi võ, Sư đã theo làm vệ sĩ cho vị Đảng trưởng. Trong một trận phục kích Sư bị lính khổ đả tay sai thực dân Pháp bắn gãy chân và bị bắt cùng với Nguyễn Thái Học. Sau khi 13 Liệt Sĩ Yên Bái lên đoạn đầu đài, Sư bị lưu đày sang Y-ni-ni và tự sát tại đây. Chắc chắn khi gia nhập cuộc khởi nghĩa chống thực dân Pháp, Sư không hề có ý nghĩ đấu tranh cho quyền lợi của Phật Giáo. Nhìn vào chính sử của Phật Giáo Việt Nam chúng ta không hề thấy Đạo Phật "khoe" về thành tích của Sư, bởi vì Sư đã có chỗ đứng riêng: Chỗ đứng trong lòng dân tộc, chỗ đứng trong Việt Sử. Dù ở trong hàng ngũ tôn giáo, đoàn thể, đảng phái nào, chúng ta chỉ lưu lại trong lòng dân tộc khi chúng ta đấu tranh cho quyền lợi chung của đất nước. Hiện nay trong nước, đứng về hàng ngũ tu sĩ, chúng ta đã có những Hòa Thượng Huyền Quang, Hòa Thượng Quảng Độ, LM Nguyễn Văn Lý trong nhiều năm qua đã gian khổ đấu tranh, chắc chắn không phải chỉ riêng cho tôn giáo của quý

Ngài mà cho sự tồn tại và lẽ sống của dân tộc. Và ngày hôm nay, chúng ta lại có thêm Thượng Toạ Thích Viên Định, bằng tinh thần Vô Úy, bằng bản cáo trạng danh thép, đã cảnh báo cho mọi người biết về một chế độ bạo tàn quá đỗi và nỗi thống khổ cùng cực của mọi tầng lớp nhân dân dưới chế độ bất nhân này. Đó là một tin và sự kiện thật đáng mừng vì mặt trận đấu tranh cho Dân Sinh, Dân Chủ ở trong nước dù đang bị bách hại vẫn một ngày một lan rộng.

Nhưng đây là về mặt đấu tranh ở trong nước. Đó là những con người dũng cảm ở trong nước. Còn hải ngoại chúng ta thì như thế nào? Nhìn vào sinh hoạt chính trị tại hải ngoại chúng ta không khỏi buồn lòng khi thấy bao nhiêu nỗ lực đoàn kết khối ba triệu người Việt lưu vong đều thất bại, trong khi đó khuynh hướng phân liệt, chia rẽ, hiềm khích, xé lẻ mỗi ngày mỗi trở nên phồn thịnh. Cứ thử nhìn vào hằng trăm, có khi hằng ngàn điện thư phổ biến trên mạng lưới toàn cầu mỗi ngày, chúng ta thấy phân nửa đều là các điện thư chửi bới, chụp mũ, đánh đấm và bôi lọ nhau. Người ta đã "quốc gia hóa" hay "cộng đồng hóa" những tranh chấp nhỏ nhặt của cá nhân hay của các tổ chức riêng tư không có ảnh hưởng chi đến cuộc đấu tranh lớn lao. Chính vì thế mà người Việt hải ngoại không bao giờ có thể tập trung sức mạnh. Sự đoàn kết nếu có chỉ như bọt nước, bập bùng được vài tháng rồi tan. Không ai bảo được ai. Ai cũng là lãnh tụ, là "số một", ai cũng đúng 100% cả. Ai cũng vỗ ngực nhận mình là "chống cộng" nhưng lại không thể ngồi chung với những người chống cộng khác! Do không có kế hoạch hành động thống nhất, do không có đầu não chỉ huy cho nên sức mạnh chính trị không có. Sức mạnh kinh tế khổng lồ trở thành viện trợ trá hình cho cộng sản- mỗi năm gần 3 tỷ bạc - hay đúng ra là bầu sữa nuôi sống Đảng cộng sản. Đó là về mặt nội bộ. Trên mặt trận quốc tế, một đồng minh quan trọng và thân thiết nhất mà chúng ta nghĩ là có thể giúp chúng ta đem lại dân chủ, tự do cho Việt Nam là Hoa Kỳ. Thế nhưng Hoa Kỳ đang nghĩ gì và làm gì đây? Tháng 11 tới đây Tổng Thống Bush sẽ thăm Việt Nam. Trước nhu cầu sinh tử đối đầu với quân khủng bố Hồi Giáo trước mắt và họa da vàng lâu dài, Hoa Kỳ có thể hy sinh mọi lý tưởng và đạo đức chính trị để bắt tay với Việt Cộng để hình thành thế ngăn ngừa Trung Cộng tại Đông Nam Á. Cho nên việc lên án hoặc chê trách Việt Cộng về nhân quyền do Hoa Kỳ đưa ra – có thể chỉ là biện pháp "xức dầu cù là" khối người Việt chống cộng hải ngoại. Trước thực tế đau lòng như thế, chúng ta phải làm gì đây? Trong khi quốc nội lúc nào cũng trông chờ và kỳ vọng vào hải ngoại. Mà hải ngoại thì không cách nào có thể chung sức với nhau để làm công việc lớn lao. Ai có lòng yêu nước, muốn yên thân thì phải chui vào bóng tối, làm việc âm thầm riêng lẻ. Ló đầu ra ngoài nói chuyện đoàn kết, mưu đồ chuyện to lớn là bị đánh tả tơi và chụp cho hằng trăm thứ mũ. Vậy thì ai sẽ tới cứu dân tộc chúng ta đây nếu như hải ngoại cứ tình trạng mạnh mồm như thế này? Hay đó là nghiệp chướng của dân tộc ta mà không cách nào gỡ ra được?

Không, tôi vẫn không tin như thế. Cùng cực của đêm tối là khởi đầu của bình minh. Khi phải dùng hồ báo ăn thịt người và róc mía lên đầu nhà Sư là lúc suy tàn của triều đại Lê Long Đĩnh. Khi cả thế giới can thiệp để xin đừng dùng mìn phá hai pho tượng Phật khổng lồ ở A Phú Hãn – di sản văn hóa của nhân loại mà không được - là lúc diệt vong của Taliban. Khi sự độc ác lan tràn, khủng bố, tra tấn, thủ tiêu, hãm hiếp để lừng nhục đàn bà đối lập... trở thành quốc sách tại Iraq - thì cũng chính là lúc Saddam Hussein bị lật đổ và chờ ngày đền tội. Chính vì thế mà tôi vẫn tin, tin vào chính nghĩa và tin vào lòng người. Người tranh đấu trong tình thế khó khăn này phải tự vực mình dậy, tự thắp đuốc lên mà đi và nhất là phải tự vỗ về an ủi mình. Trong phần cuối cùng của bài viết, T.T. Thích Viên Định đã nhắc lại câu nói lạc quan và tự tin của Hòa Thượng Quảng Độ trong Thông điệp Đầu Năm Ất Dậu 2005 "*Hạnh phúc có thể tái tạo, tự do có thể thiết lập, nô lệ có thể chấm dứt. Xin quý vị hãy ra tay ngăn chặn nẻo dữ, gióng lên tiếng chuông cảnh tỉnh, đánh lên hồi trống Đại Hùng khai mở Đường Lành trong năm Ất Dậu...*".

Trong tinh thần đó, tôi xin viết ra bài thơ dưới đây để "tự vực mình dậy" để niềm tin về ngày toàn thắng của chính nghĩa, của dân tộc- không chết trong tôi và cũng xin chia sẻ với tất cả những ai còn một lòng với đất nước, nhưng phải nhẫn nhục và ẩn náu trong giai đoạn đấu tranh khó khăn này:

Hãy Đứng Lên !

Hãy đứng lên để nói lời thống thiết.
Cộng sản còn Tổ Quốc sẽ lâm nguy.
Đồng bào ơi hãy thức dậy ngay đi.
Nền dân chủ phải xây bằng xương máu.

Đừng chờ đợi đừng e dè tính toán.
Nhìn Đông Âu ta vững bước lên đường.
Dù xe tăng, dù đạn pháo súng gươm.
Tim quyết thẳng sẽ san bằng chúng nó.

Đại Việt ta nào phải dân nô lệ ?
Sao để phường hung bạo cười lên trên ?
Năm mươi năm sự thực đã hiển nhiên.
Còn cộng sản muôn dân còn thống khổ.

Hãy bước đi như cuồng phong bão tố!
Hãy bảo nhau hô đồng dạ một lời:
Loài quỷ kia mau bước xuống đi thôi,
Để dân Việt tô bồi trang sử mới.

Đào Văn Bình
(23-8-2006)

Cước chú: Các chữ in nghiêng là phần trích dẫn bài viết của TT. Thích Viên Định

Thu cảm

Thu về nhuộm lá quanh miền
Tôi vì thu cũng triển miên hao gầy
Lặng nhìn héo cỏ vàng cây
Nỗi buồn trải rộng! ôi ngày vào thu!

• Vân Nương



Gối trắng nửa giấc

*Người từ Hoàng Hạc về đâu
Ngàn năm khúc vạ cổ sầu mênh mang
Viễn phương mây trắng lang thang
Hắt hiu chiều gió cung đàn hoài thu*

*Tưởng thu từ độ phiêu du
Đời sương cỏ rồi tâm tư lặng thẳm
Ai người ôn cổ tri tân
Ta nhìn mây trắng phủ vân bến chiều*

*Hoang sơ đến cả tịch liêu
Gối trắng nửa giấc tiên thiêu vọng âm
Người từ Hoàng Hạc về thăm
Lời tiên tri thoảng gió trầm hương bay*

*Hương Lan bát ngát tờ mây
Soi tâm bắt gặp tháng ngày hồn nhiên
Chùa xa vọng tiếng kinh hiền
Mẹ ngồi niệm Phật trước hiên ngâu vàng*

*Hoa ngâu trong nắng chiều tàn
Chùa xa chuông đổ nhẹ nhàng chuông ngân ...
Tơ trời dệt Đóa Phù Vân
Ai dâng lời nguyện hướng tâm Phật Đà*

*Thơ tôi viết một vần hoa
Gửi người em cuối trời xa nhớ nhiều
Bài thơ đậm chữ Thương Yêu
Mây lang thang! Hỡi mây chiều viễn phương ...*

• Tuệ Nga

Câu chuyện Y học

Du lịch bằng máy bay và chứng nghẽn mạch chân

(Tiefe Beinvenenthrombose; Economy Class Syndrom Touristenklassen Syndrom)

* **Bs. Trương, Ngọc Thanh**
Ds. Trương, Thị Mỹ Hà

Biến cố 30.4.1975 đã đưa hàng triệu người Việt Nam lìa xa quê hương. Rải rác khắp mặt địa cầu, không nơi nào mà không có dấu chân Việt Nam.

Những cách trở về địa lý và những cách biệt về chính trị là những ngăn cách chia lìa. Vượt qua được những ngăn trở đó; mấy ai đã chẳng có một lần mong được có dịp trở về, để một lần được trọn vẹn bên người thân; hoặc tìm lại những dấu yêu nơi quê nhà – nơi mình đã một thời gắn bó.

Đường về thì vạn dặm ngút ngàn trên những chuyến bay dài xuyên lục địa. Phải ngồi bó gối hàng giờ trong những hàng ghế dài chật hẹp. Kèm theo là những lo lắng, bận rộn thái quá cho một chuyến hành trình dài.

Đó là một trong những yếu tố có tác động gây tắt nghẽn tĩnh mạch nằm sâu dưới chân với biến chứng nguy hiểm làm tắt nghẽn động mạch phổi và có thể dẫn đến tử vong hoặc thương tổn tĩnh mạch chân.

Từ những năm 1970, y giới đã mô tả có sự liên hệ giữa chứng tắt nghẽn tĩnh mạch chân và hành khách hạng Economy trong những chuyến bay dài (Flugassoziierte Thrombose).

Cho đến tháng 12 năm 1970 qua cái chết đột ngột của một nữ hành khách trẻ tuổi trong phi trường Heathrow – London do nghẽn động mạch phổi (Lungenembolie), đến từ Úc Châu, đã gây một sự cảnh thức đáng quan tâm.

I. DẤU HIỆU CỦA CHỨNG NGHẼN TĨNH MẠCH CHÂN

Tại Đức mỗi năm có đến hàng ngàn người bị thiệt mạng do những biến chứng của chứng nghẽn tĩnh mạch chân với các nguyên nhân khác nhau. Gần đây, các nghiên cứu cũng cho thấy, không chỉ những hành khách phi cơ bị chứng bệnh này mà ngay cả sự nguy hiểm do những cuộc hành trình dài, nhiều trên 4 tiếng đồng hồ trên xe, xe lửa cũng được nhắc đến.

Nguy hiểm nhiều nhất trong tuần lễ đầu sau cuộc hành trình.

Dấu hiệu là chân bị sưng phù, thường bắt đầu dưới mắt cá. Sau đó nóng và đỏ, hoặc da bị xanh tái đi, đau nhức. Những ngày tiếp theo là nguy hiểm nhất, vì cục máu đông sẽ bị tách rời khỏi tĩnh mạch chân và đi theo đường tuần hoàn về tim, để tới phổi (Lungenembolie).

Bệnh nhân cảm thấy khó thở đột ngột, đau nhức ở lồng ngực, tim đập nhanh, thở nhanh và gắt, bồn chồn, ho ra máu, mặt tái nhợt, huyết áp giảm, toát mồ hôi, tĩnh mạch cổ nổi phình ra, sau cùng dẫn đến Schock và cái chết.

II. NGUYÊN NHÂN CHỨNG NGHẼN MẠCH MÁU CHÂN

Do ngồi bó gối hàng giờ trong những hàng ghế chật hẹp gây đến sự bất động của các bắp cơ chân làm giảm lưu lượng tuần hoàn của máu. Áp suất bị giảm thiểu trong khí quyển, và độ ẩm trong Cabine phi cơ bị giảm thiểu và lượng NO gia tăng làm cho các tiểu cầu bị ngưng tụ và tạo thành các cục máu đông (Thrombose).

Cộng thêm vào đó là các yếu tố bất lợi cho sự tuần hoàn của máu như:

- Các bệnh về tim mạch
- Hư yếu van tĩnh mạch (Kramfader, Varikosis)
- Phì béo quá trọng lượng (BMI > 30 kg/m²)
- Lớn hơn 40 tuổi
- Dùng rượu và thuốc lá
- Đã hoặc đã bị giải phẫu trong thời gian qua
- Dùng Cortison
- Các bệnh về gan
- Phụ nữ đang uống thuốc ngừa thai, hoặc đang có thai.
- Bị gãy chân, đang bị bó bột
- Các bệnh nhân bị thiếu yếu tố V (Faktor V)
- Do đột biến di truyền

Đặc biệt nguy hiểm là các bệnh nhân APC Resistenz (Aktiviertes Protein C Resistenz = đề kháng yếu tố hoạt động Protein C). APC là một Enzym (Điều tố) làm giảm đông máu. Theo ước tính thì có đến 6% dân số thế giới bị APC Resistenz và di truyền cho con cái. Ở 2 nhóm người này, tùy mức độ nặng nhẹ mà nguy cơ đông máu cao hơn từ 6 đến 8 lần so với người bình thường.

III. BIỆN PHÁP NGỪA TRÁNH

1/Biện pháp sinh lý và vật lý:

Hành khách nên mặc đồ thoải mái và thư giãn. Nên uống nước thường xuyên mỗi giờ 1 ly nước lạnh. Đặt hành lý dưới chân để nâng cao chân lên. Cứ mỗi 2 giờ nên đi lại 1 lần và chọn chỗ ngồi gần lối đi. Tránh căng thẳng đầu óc.

Nên cử động thường xuyên các ngón chân và xoay vòng chân trong khi ngồi. Tác dụng của các loại vớ ép mạch (Kompressionstrümpfe) cũng làm giảm phần nào nguy cơ nghẽn mạch.

2/Dược phẩm và chứng nghẽn tĩnh mạch chân:

- Trong các chuyến bay xa tránh dùng các loại thuốc ngủ.
- Tránh dùng các loại rượu mạnh, và lạm dụng trà, cà-phê và các loại thuốc gây lợi tiểu và làm mất nhiều nước.
- Dược phẩm cổ điển Aspirin® (ASS), ngoài tác dụng giảm đau và trị sốt còn có hiệu quả ngăn cản

hoạt động của Thromboxan – Chất này kích thích hoạt động kết tủa của các tiểu cầu gây đông máu. Với liều lượng 300 mg Aspirin trước ngày bay và 100 mg trong ngày bay cũng có tác dụng làm giảm nguy cơ nghẽn mạch. Thuốc không nên dùng đối với các bệnh nhân bị lở loét bao tử, ợ chua.

- Người ta nhắc đến Heparin ở dạng phân tử thấp (NMH) như Certoparin (Mono – Enibolex®), ngoài những ứng dụng thực tế trong khoa giải phẫu và hậu giải phẫu... cũng được chích dưới da s.c. trước khi bay để ngừa chứng nghẽn mạch. Lợi điểm của NM Heparin là không bị lệ thuộc vào trọng lượng và các yếu tố nguy hiểm khác của bệnh nhân. Liều lượng sử dụng cũng đơn giản, các phản ứng phụ như gây ra giảm thiểu cầu (Thrombozytopenie HIT Typ II) cũng không đáng kể.

**

Một ngày không xa, Airbus của Châu Âu sẽ đưa ra sử dụng những chiếc máy bay A380. Theo mô hình đưa ra, hành khách sẽ được ngồi thoải mái, rộng rãi và tiện nghi hơn với những đáp ứng nhu cầu trong tiến trình toàn cầu hóa. Những đường bay liên lục địa sẽ ngắn hơn và nguy cơ tắc nghẽn tĩnh mạch chân có lẽ sẽ giảm đi phần nào.-

13 thói quen có hại cho sức khỏe

• Bs. Nguyễn Đức Lê

Trong cuộc sống thường nhật, có nhiều người biết tạo cho mình thói quen có lợi cho sức khỏe, nhưng cũng có không ít người tạo cho mình thói quen có hại cho sức khỏe. Từ thực tế đó, các nhà nghiên cứu đã tổng kết và cho biết: có 13 loại thói quen có hại cho sức khỏe mà mọi người cần nhận biết để phòng tránh.

1. Không ăn sáng : Ăn sáng có ý nghĩa rất quan trọng đối với sức khỏe mỗi người. Bữa ăn sáng đầy đủ chất sẽ tạo cho cơ thể có được tinh lực dồi dào, nâng cao hiệu quả công tác và học tập. Các chuyên gia y tế khuyên rằng: Không ăn sáng sẽ xảy ra nhiều điều hại, gây cảm giác khó chịu trong bụng. Ăn uống có tác dụng thúc đẩy quá trình trao đổi chất trong cơ thể, nếu không ăn sáng sẽ gây cảm giác đói, khiến cho cơ thể dễ mệt mỏi, nhức đầu, dẫn đến đường huyết thấp. Nếu không ăn sáng kéo dài dễ gây nên bệnh mãn tính như: Viêm dạ dày, thiếu máu, cơ thể không đủ chất dinh dưỡng, mau lão hóa.

2. Ăn no xong uống nhiều nước: Một số người lúc bình thường không nghĩ đến uống nước, đợi sau khi ăn xong mới uống nước và uống rất nhiều một lúc, thói quen đó không có lợi, ảnh hưởng tiêu hóa, lâu ngày sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe.

3. Ăn no quá : Ăn no quá, sẽ làm cho dạ dày căng quá mức, nhu động co bóp chậm lại, dịch tiêu hóa tiết ra không đủ, thức ăn không được tiêu hóa hết gây trở ngại

cho chức năng tiêu hóa, dẫn đến lão hóa.

4. Uống trà quá đặc : Trà đặc làm cho niêm mạc dạ dày co lại, chất protein bị kết tủa, đồng thời làm loãng dịch vị, ảnh hưởng tiêu hóa và việc hấp thụ chất sắt cho cơ thể. Ngoài ra trà đặc còn gây mất ngủ.

5. Uống rượu quá liều lượng : Uống rượu quá liều lượng sẽ làm tổn thương đến gan, dạ dày; nếu uống rượu quá thường xuyên còn làm cho chất cồn tích tụ trong cơ thể gây ngộ độc mãn tính, làm tê liệt thần kinh, gây rối loạn trong hệ thống trao đổi chất trong cơ thể tăng nhanh sự lão hóa.

6. Thức ăn sống, chín để lẫn lộn : Một số người sáng ra đi chợ bỏ cả bánh mì, bánh bao và các đồ điểm tâm vào giỏ để lộn với rau, cá, thịt sống đem về nhà, làm như vậy không hợp vệ sinh chút nào, bởi lẽ trong giỏ đựng có rất nhiều vi khuẩn và các loại vi sinh vật, chúng sẽ lây nhiễm đan xen giữa thức ăn sống và chín, rất nhiều loại bệnh truyền nhiễm đường ruột như viêm gan, kiết lỵ... đều từ đó mà ra. Để tránh bị ô nhiễm như vậy, trước khi mua đồ ăn, bạn cần phải chuẩn bị riêng đồ đựng thức ăn chín.

7. Ngủ quá nhiều : Ngủ quá nhiều sẽ tăng gánh nặng cho trung khu ngủ của đại não, làm cho sự trao đổi sinh lý giảm xuống mức thấp nhất, đồng thời còn làm suy giảm các chức năng cảm giác, giảm độ căng cơ xương và khả năng miễn dịch, gây nên hàng loạt bệnh, đặc biệt là tuần hoàn máu chậm sẽ gây bệnh tim đột phát hoặc tai biến mạch máu não.

8. Đánh răng quá lâu : Đánh răng có tác dụng làm sạch răng và khoang miệng phòng ngừa bệnh sâu răng và viêm khoang miệng, tránh được bệnh viêm khớp, viêm thận... Tuy nhiên đánh răng quá lâu sẽ làm tổn thương chân răng, không có lợi cho sự phát triển của răng, thậm chí còn gây nên bệnh viêm chân răng.

9. Rửa mặt quá nhiều : Rửa mặt quá nhiều sẽ làm lớp màng bảo vệ da mặt bị phá hủy thường xuyên, khiến cho da bị kích thích nhiều hơn, dễ bị lão hóa. Hàng ngày chỉ nên rửa mặt 3 lần vào các buổi: sáng, trưa, tối nên dùng ít xà phòng thơm.

10. Kỳ cọ quá mạnh khi tắm : Khi tắm mà kỳ cọ quá mạnh sẽ làm tổn thương lớp da. Lớp da của tế bào biểu mô này chỉ dày có 0,1mm đây là phòng tuyến bảo vệ tự nhiên ngăn cản vi khuẩn gây bệnh và các tia gây hại cho cơ thể. Khi tắm kỳ cọ quá mạnh làm tổn thương lớp da đó, vi trùng và các tia có hại dễ xâm nhập gây nên bệnh viêm da, thậm chí bị lở loét và nhiễm trùng máu.

11. Dùng đồ chung : Một số gia đình cả nhà dùng chung một khăn mặt, cốc uống nước, một chậu rửa... Việc sử dụng chung đồ như vậy không hợp vệ sinh; nếu một người bị đau mắt đỏ thì cả nhà cũng bị, một người bị viêm gan sẽ lây ra cả nhà.

12. Đi bộ quá nhiều : Khi đi bộ gan bàn chân phải giữ độ cao và trương lực nhất định, nếu thời gian đi bộ lâu quá gan bàn chân bị co xuống làm cho xương ngón chân gia tăng gánh nặng dễ bị gãy xương.

13. Đi giày (guốc) gót quá cao : Đi giày (guốc) gót quá cao sẽ làm cho bàn chân và ngón chân chịu tải trọng quá mức, cơ thể nghiêng về phía trước, phần ngực và lưng uốn về phía sau làm tổn thương dây chằng cơ lưng, dễ sinh ra lệch ngón chân, sai lệch khớp cổ chân ■



Tin Phật Sự

• Đức đệ tử Tăng Thống được đưa vào Saigon chữa trị:



Viện Hóa Đạo, Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất thông báo sáng ngày, 28.9.2006, hai chiếc xe, một của bệnh viện, một của chư Tăng đã khởi hành lúc 8 giờ sáng đưa Đức Đệ tử Tăng Thống Thích Huyền Quang vào Saigon chữa trị.

Như tin đã loan trước đây, thứ sáu 22.9.2006, Đức Tăng Thống lâm bệnh, chóng mặt và khó thở. Đến ngày 25.9 thì tình hình khẩn

cấp nên chư Tăng ở Tu viện Nguyên Thiều đưa ngài vào bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định. Bác sĩ cho biết ngài bị suy tim và viêm phổi.

Ngài sinh ngày 19.9.1920, năm nay 86 tuổi, nên Ban chỉ đạo Viện Hóa Đạo đã cấp tốc triệu tập buổi họp khẩn để lượng định tình hình và lấy quyết định thỉnh Đức Tăng thống vào Saigon chữa trị. Hòa thượng Thích Quảng Độ liên lạc với chư Tăng ở Tu viện Nguyên Thiều và cử hai Thượng tọa ra Bình Định sắp đặt việc rước ngài.

Ngày 28. 9. 2006 xe của bệnh viện tỉnh Bình Định cùng với xe của chư Tăng đã thỉnh Đức Tăng Thống vào bệnh viện Chợ Rẫy- Sài Gòn chữa trị.

Ngày 1.10. 2006 đã đến rước Đức Tăng Thống sang một bệnh viện tư cũng ở Sài Gòn chữa trị để Phật Tử luân phiên chăm sóc chu đáo hơn (Tổng hợp TCBC của PTTPTGTG)

• Thành phần Ban Điều Hành nhiệm kỳ 5 của Giáo Hội PGVNTN Âu Châu

Nhân khóa Tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 18 vừa qua được tổ chức tại Tostedt Đức quốc, từ ngày 27 tháng 7 đến ngày 5 tháng 8 năm 2006. Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu đã có 2 ngày họp đại hội khoán đại để bầu lại thành phần Ban Điều Hành nhiệm kỳ 5 của Giáo Hội (2006-2010) và sau đây là kết quả:

- Chủ tịch HĐĐH: HT Thích Minh Tâm
- Đệ nhất Phó chủ tịch - Đặc trách Tăng Sự: HT Thích Tánh Thiệt.
- Đệ nhị Phó chủ tịch – Đặc trách Cư sĩ: HT Thích Trí Minh.
- Tổng Thư Ký: TT. Thích Như Điển.
- Phụ tá TTK: TT Thích An Chí; ĐĐ Thích Hạnh Tấn.
- Thủ quỹ: NS Thích Nữ Diệu Phước.
- Tổng vụ trưởng Tổng vụ Tăng Sự: TT Thích Minh Giác.
- Phụ Tá TV TS: TT Thích Phước Huệ, ĐĐ Thích Quảng Đạo (văn phòng).
- Vụ trưởng Ni Bộ Bắc Tông: SB Thích Nữ Diệu

Tâm.

-Phụ tá Vtr NB BT: NS Thích Nữ Như Viên, SC Thích Nữ Diệu Trâm.

-Tổng vụ trưởng Tổng vụ Giáo dục: TT Thích Nhất Chân.

-Phụ tá TV GD: TT Thích Tâm Huệ, TT Thích Đồng Văn.

-Tổng vụ trưởng Tổng vụ Hoằng pháp: TT Thích Thiện Huệ.

-Phụ tá TV HP: TT Thích Thông Trí, ĐĐ Thích Viên Duy.

-Tổng vụ trưởng Tổng vụ Cư Sĩ: TT Thích Giác Thanh.

-Phụ tá TV CS: TT Thích Hạnh Thông, NS Thích Nữ Như Viên.

-Tổng vụ trưởng Tổng vụ TN-GDPT: TT Thích An Chí.

-Phụ tá TV TN GDPT: ĐĐ Thích Hạnh Tấn.

-Tổng vụ trưởng Tổng vụ Từ thiện Xã hội: SB Thích Nữ Diệu Tâm.

-Phụ tá TV TT XH: ĐĐ Thích Tịnh Phước, SC Thích Nữ Minh Hiếu.

-Vụ trưởng Vụ Nghi lễ: TT. Thích Quảng Hiền.

-Phụ tá VTr. Vụ NL: TT Thích Nguyên Lộc, ĐĐ Thích Hạnh Vân, ĐĐ Thích Viên Đại.

-Vụ trưởng Vụ Khánh Tiết: TT Thích Nguyên Lộc.

-Phụ tá Vtr Vụ KT: TT Thích Hạnh Bảo.

-Vụ trưởng Vụ Truyền Thông: TT Thích Nguyên Lộc.

-Phụ tá Vtr Vụ TrT: ĐĐ Thích Hạnh An, ĐĐ Thích Hạnh Luận (Kỹ thuật website).

Ngoài ra Chư Tăng Ni trẻ cũng đã có một buổi họp mặt và một Ban Điều Hợp các khóa tu học trong tương lai cũng đã được hình thành. Đây là một kết quả đáng khích lệ. Vì quý Thầy, Cô trẻ đã ý thức được trách nhiệm của mình trong vấn đề „truyền đăng tục diệt“. Có như thế ngọn đèn chánh pháp mới tiếp tục tỏa rạng khắp trời Tây.

• Đại lễ Vu Lan tại chùa Tâm Giác München.

Theo chương trình tu học và Phật sự của Chi Bộ Phật Giáo VNTN Đức Quốc, năm nay, chùa Tâm Giác và Chi Hội PTVNTN München đã tổ chức Đại lễ Vu Lan Báo Hiếu PL 2550 vào ngày 19.08.2006 dưới sự chủ trì của TT Thích Như Điển, Phương Trưởng, ĐĐ Thích Hạnh Tấn, Trụ trì chùa Viên Giác, Hannover và sự chứng minh của TT Thích Quảng Bình, Trụ trì chùa Liễu Quán, Đan Mạch.

Để cầu siêu độ cho tất cả Chư Hương Linh quá vãng, các oan hồn uổng tử, các nạn nhân thiên tai, bão lụt, chiến tranh, khủng bố khắp nơi, TT Trụ Trì đã cung thỉnh Ban Kinh Sư do TT Thích Nguyên Tú là Sám Chủ cùng quý Đại Đức Thích Nhuận Toàn, Thích Đồng Phước, Thích Đồng Đạo và Thích Vạn Đức, lập Đàn Chấn Tế chu viên.

Đại lễ còn có sự tham dự của ĐĐ Thích Từ Trí, đến từ chùa Phật Huệ; ĐĐ Thích Giác Hiền, Thích Giác Ân, Khách Tăng và ĐĐ Thích Hạnh Thức, Chú Đồng Tú, đến từ chùa Viên Giác; Ni Sư Thích Nữ Như Viên, Sư

Cô Hạnh Trang cùng với Phái Đoàn Phật Tử chùa Tam Bảo, Reutlingen.

Tăng Chúng chùa Tâm Giác gồm có TT Trụ Trì Thích Đồng Văn, ĐĐ Thích Giác Quang, Chú Thích Hạnh Tâm và Chú Thiện Châu.

Từ buổi chiều trước ngày chánh lễ, Phật Tử đã được nghe một thời Pháp do TT Thích Quảng Bình thuyết giảng thật nhiều an lạc. Đại ý, Thầy đã nhắc nhở Phật Tử về công ơn sanh thành dưỡng dục của Mẹ Cha với ý tình tha thiết: Chúng ta không bao giờ "mất" Cha Mẹ; vì thân ta, chính là một phần tinh anh của Cha Mẹ. Tiếp nối nhau, sau này, con cháu của chúng ta cũng lưu truyền huyết thống của chúng ta. Bởi vậy, ân cần gìn giữ thể xác này của Cha Mẹ, rèn luyện thân tâm, lo tu học, biết sống tốt đạo, đẹp đời, đừng làm gì xấu ác để người khác coi thường, khinh miệt ta, cũng chính là báo ân Cha Mẹ vậy.

Vào lúc 9 giờ, có lễ Quy Y Tam Bảo: Thượng Tọa Trụ Trì đã truyền trao Giới Pháp cho các Đệ tử tại gia của mình.

Đến 10 giờ, Đại lễ Vu Lan chánh thức cử hành với phần giới thiệu quý Chư Tôn Đức và Đại chúng do ĐĐ Thích Giác Quang phụ trách; diễn văn khai mạc của ĐH Thiện Giáo, Chi Hội Phó Nội Vụ CH PTVNTN München; Trì tụng Kinh Vu Lan; Tuyên đọc Thông Bạch Vu Lan của TT Thích Viên Định, Phó Viện Trưởng Viện Hóa Đạo Giáo Hội PGVNTN gọi toàn thể Chư Tôn Đức Tăng Ni và Phật Tử trong nước cũng như ở hải ngoại. Tiếp theo là nghi thức Bông Hồng cài áo và Đạo Từ của TT Phương Trượng.

Trong dịp Đại lễ Vu Lan tại chùa Tâm Giác năm nay cũng có nghi thức kinh hành khất thực của quý Chư Tôn Đức Tăng Ni, làm sống lại ý nghĩa và hình ảnh Tăng Đoàn từ khi Đức Từ Phụ Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật còn tại thế! Phật Tử có được nhân duyên chiêm ngưỡng và công đức cúng dường. Tiếp theo là lễ Trai Tăng và dâng Tứ vật dụng lên hiện tiền Chư Tôn Đức.

Vào lúc 14 giờ, Phật Tử được nghe một thời Pháp do TT Phương Trượng thuyết giảng.

Sau hết, Ban Kinh Sư đã cử hành Lễ Chấn Tế kéo dài từ lúc 17 đến 22 giờ và Đại lễ Vu Lan PL. 2550 tại chùa Tâm Giác đã viên mãn. (Nhật Trạng)

• Đại lễ Vu Lan tại chùa Viên Giác Hannover

Như tin đã thông báo, vì lý do năm nay nhuận 2 tháng 7, nên chùa Viên Giác An Cư Kiết Hạ từ ngày Rằm tháng 5 Âm Lịch; Ra Hạ, cử hành lễ Tự Tứ vào Rằm tháng 7 Nhuận. Chùa đã tổ chức Đại Lễ Vu Lan vào 3 ngày 16, 17, 18 tháng 7 Âm lịch (Nhằm ngày 8, 9 và 10.09.2006).

Đặc biệt, đúng vào ngày Đại lễ Vu Lan Báo Hiếu, rằm tháng 7 năm nay, tại chùa Viên Giác có một Giới Đàn Sa Di được tổ chức thật trang nghiêm với đầy đủ Tam Sư:

- HT Khánh Anh là Hòa Thượng Đàn Đầu
 - HT Thiện Minh: Yết Ma
 - TT Phương Trượng: Chánh Chủ Đàn
- và bảy vị Tôn Chứng Sư: TT Liễu Quán, TT

Nguyên Tú, TT Đồng Văn, ĐĐ Thiện Sơn, ĐĐ Hạnh Tấn, ĐĐ Giác Định, ĐĐ Giác Ân.

Ban Giám Khảo gồm có quý Đại Đức: Giác Trí, Hạnh Hào và Hạnh Giả.

Ban Dẫn Thỉnh gồm có quý ĐĐ Giác Quang, Hạnh Hào và Hạnh Giả.

Mười tân Sa Di được truyền và thọ giới gồm có:

1. Chú Thiện Châu, được Sư Phụ Thích Đồng Văn cho Pháp Tự là Thích Giác Bảo.

2-5. -Chú Đồng Tú, được Sư Phụ Thích Hạnh Tấn cho Pháp Tự là Thích Thông Trì và Điều An là Thích Thông Lạc, Điều Vân là Thích Thông Hư, Điều Ninh là Thích Thông Nhã

6-10. Chú Huệ Bảo, được Sư Phụ Thích Thiện Sơn cho Pháp Tự là Tâm Hiền, quý Chú Huệ Giới: Tâm Định, các cô Huệ Nghi: Tâm Giới, Huệ Không: Tâm Lạc và Huệ Lợi: Tâm Đàm.

3 ngày đại lễ được bắt đầu từ thứ Sáu 08.09.06 với thời khóa trì tụng Thần Chú Thủ Lăng Nghiêm và tiếp theo là các nghi lễ như Lễ Hưng Tác Thượng Phan, Cung Văn Chúc Sự, Cúng Tổ, Khai Kinh, Khải Tiêu Diện, Thỉnh Linh, chuẩn bị cho Đàn Chấn Tế.

Vào lúc 15 giờ, có thời trì tụng Kinh Vu Lan Bồn và Kinh Báo Ân Phụ Mẫu, do quý Đại Đức chủ trì.

20 giờ, có một thời Pháp do ĐĐ Trụ trì thuyết giảng vô cùng thâm thúy. Thầy đã nói về ý nghĩa của sự cúng dường Chư Tăng trong ngày Tự Tứ; Nguồn gốc và ý nghĩa của Lễ Vu Lan theo quan niệm Phật Giáo, là xả bỏ hết vướng mắc với mọi người chung quanh. Theo Kinh Phạm Võng Bồ Tát Giới, Hiếu là hạnh căn bản của Bồ Tát, nhưng dù cho cha mẹ của chúng ta bị người khác giết hại, người Phật Tử cũng không để tâm báo thù. Giới này cấm tâm sân hận đối với Chúng sanh. Phật dạy chúng ta phải giữ hiếu đạo, không riêng với cha mẹ hiện đời mà còn đối với tất cả chúng sanh, vì người con Phật phải có lòng tin vững chắc vào nhân quả, luân hồi.

Sáng ngày thứ bảy, 09.09.06, có thời khóa trì tụng Thần chú Thủ Lăng nghiêm thật nhiều an lạc.

Đến 10 giờ, có khóa lễ Vu Lan do Sư Bà Phổ Hiền, Sư Bà Bảo Quang cùng với quý Chư Ni: chủ trì, hướng dẫn.

12 giờ, lễ cúng Tổ và cúng Chư Hương Linh do quý Đại Đức chủ trì, dưới sự chứng minh của TT Phương Trượng, thật trang nghiêm, thật cảm động. Quý Phật Tử có cha mẹ, người thân đang thờ phụng tại chùa đã về tham dự rất đông, tưởng niệm công ơn dưỡng dục sanh thành và thể hiện lòng hiếu nghĩa của những người con Phật.

15 giờ, có thời Pháp do TT Phương Trượng thuyết giảng. Mở đầu, Thầy giới thiệu Tôn Tượng Đức Từ Phụ A Di Đà cao trên 3m, vừa được an vị chính giữa Chánh điện; cùng với 2 Tôn Tượng Quán Thế Âm và Đại Thế Chí ở hai bên, chùa Viên Giác đã có đủ bộ Tây Phương Tam Thánh làm cho Đại Hùng Bửu Điện thêm phần trang nghiêm, oai lực.

Tiếp theo, Thầy đã thuyết giảng tiếp về Kinh Niệm Phật Ba La Mật, Phẩm thứ 4 → Xưng tán Danh hiệu A

Di Đà Phật.

Từ lúc 19 giờ, đêm Văn nghệ kính mừng Đại Lễ Vu Lan do Gia Đình Phật Tử VN tại Đức đảm trách với những tiết mục được tập dượt rất công phu, cũng như phần trình diễn thật đặc sắc của hai danh ca Ngọc Huyền và Gia Huy, đến từ Hoa Kỳ.

Chủ Nhật 10.09.06: Trong một quang cảnh thật trang nghiêm, thanh tịnh, thời khóa trì tụng Thần Chú Thủ Lăng Nghiêm sáng hôm nay đã mở đầu ngày Đại Lễ Vu Lan PL 2550.

Trên 100 Chư Tôn Đức Tăng Ni thuộc GHPGVNTN tại Đức quốc cũng như đến từ Hòa Lan, Đan Mạch, Na Uy, Thụy Điển, Ý và Việt Nam đã tham dự, chứng minh.

Đúng 10 giờ: Nghi lễ thỉnh Sư, cung nghinh quý Chư Tôn Đức Tăng Ni quang lâm Chánh điện. Đại Đức Thích Hạnh Bảo dẫn chương trình và Đại lễ bắt đầu.

Sau phần trì tụng Kinh Chú và Phục nguyện thật trang nghiêm, Đại Đức trụ trì đã đọc Thông Bạch Vu Lan của TT Thích Viên Định, Phó Viện Trưởng Viện Hóa Đạo GHPGVNTN gởi toàn thể Tăng Ni và Phật Tử, trong cũng như ngoài nước; lời lẽ chan chứa Đạo tình. Đại Đức Thích Hạnh Bảo đã dịch sang tiếng Đức.

Tiếp theo là Đạo Từ TT Phương Trượng; Thầy đã nói về ý nghĩa báo hiếu qua Kinh Vu Lan, nhắc lại Kinh Niệm Phật Ba La Mật → Dù là Bồ Tát sơ phát tâm cũng phải có sự hiện tại lạc thú. → lúc nào cũng an lạc trong giờ phút hiện tại, an lạc trong từ bi lực của Tam Bảo. Phải quán thân bình đẳng → hận thù sẽ không còn cơ duyên tồn tại. Dân tộc nào trên trái đất này đều có khổ đau → Đạo Phật không giới hạn trong không gian và thời gian → Đó là tâm từ bi, là lòng thương yêu của Chư Phật.

Năm nào cũng vậy, hình ảnh đặc biệt trong Đại Lễ Vu Lan Báo Hiếu, có thể nói là giờ phút "Bông hồng cài áo":

Mở đầu, Ni Sư Huệ Linh, đến từ Thiền Thất Pháp Uyển, Bình Chánh, VN, với giọng đọc thật truyền cảm, đã chuyển đạt bài dẫn nhập với những lời văn, những ý thơ vô cùng xúc động, để nói lên ý nghĩa của ngày Đại Lễ Vu Lan, để ca ngợi Mẹ:

Mẹ là tiếng êm đềm dịu ngọt

Là Từ Bi Bồ Tát của riêng con

Là suối mát tình thương không cùng tận

Mẹ cao vời trợn hết nghĩa hy sinh...

Còn gì thấm thía hơn qua 2 câu thơ nặng trĩu ân tình:

"Cám ơn đời một sớm mai thức dậy

Ta lại còn có Mẹ để thương yêu!

Và đã ân cần nhắc nhở chúng ta:

Ai còn Mẹ xin đừng làm Mẹ khóc

Đừng để buồn trên đôi mắt Mẹ nghe không

Để mai đây dù mất đóa hoa hồng

Khỏi tiếc nuối những ngày vui bên Mẹ!

Sau hết, Ni Sư đã nhắc đến lời dạy của Đức Từ Phụ Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật về tình thương cao ngất của Cha, bao la của Mẹ trong Kinh Báo Ân Phụ Mẫu và... bài ca Hoa Hồng Cài Áo đã ngân lên trong Đạo Tràng Viên Giác, len vào tâm tư mọi người qua

hai giọng hát thân thương của Cô Phương Lý và Phật Tử Ngô Ngọc Hiếu.

Tiếp theo là chương trình cúng Tổ, cúng Hương Linh, quý Chư Tôn Đức kính hành khất thực và sau hết, nghi thức cúng dường Trai Tăng đã kết thúc 3 ngày Đại Lễ Vu Lan Báo Hiếu thật nhiều an lạc.

Từ lúc 15 giờ đến gần 20 giờ, tại Chánh điện chùa Viên Giác, TT Thích Nguyên Tú làm Chủ Sám cùng với TT Thích Đồng Văn và quý Đại Đức đến từ VN đã chủ trì Trai Đàn Chấn Tế để cầu nguyện cho thế giới hòa bình, nhân sinh an lạc, cho các Hương Linh quá vãng, các cô hồn, các oan hồn, uổng tử được siêu sanh Tịnh Độ; cho âm siêu, dương thái, Pháp giới, chúng sanh đều trọn thành Phật Đạo. (Nhật Trọng)

• Thông báo về khóa tu chúng Bồ Tát.

Khóa giáo lý Chúng Bồ Tát sẽ được tổ chức tại Mannheim Neckarstadt do TT Thích Thiện Huệ chủ trì và hướng dẫn.

Thời gian: Từ 09 giờ ngày 18.11.06 đến 14 giờ ngày 19.11.06

Địa điểm: BÜRGERHAUS-Lutherstr.15-17

68169 Mannheim-Neckarstadt West

Đề tài: Tín Tâm Minh và Chuyên Cơ Sự

Không phân biệt Phật Tử đã thọ Bồ Tát Giới hay chưa đều được tham dự khóa tu này.

Quý Học viên ở xa, có thể đến địa điểm từ chiều ngày thứ sáu 17.11.06. Xin đem theo áo tràng, túi ngủ, tấm lót chỗ nằm, đồ dùng cá nhân, áo ấm.

Địa chỉ liên lạc và ghi danh:

- ĐH Diệu Đông Trịnh Thị Nam - Heckerstr.59 - 69124 Heidelberg. Tel&Fax: 06221-785681.

E-Mail: thinamtrinh@aol.com

hoặc dieudong1@yahoo.de

- ĐH Thiện Mỹ Lương Văn Xinh

Gymnasiumstr.147 - 75175 Pforzheim.

Tel: 07231.32278 - E-Mail: van-xinh@gmx.de

- ĐH Nhật Trọng Trần Văn Minh

Landteilstr.7 - 68163 Mannheim.

Tel: 0621-8202025

E-Mail: nhutrong@freenet.de

(Nhật Trọng)

• Đại Lễ Vu Lan và an vị Phật tại chùa Linh Thúu .

Berlin- Từ 9 giờ sáng ngày 27.8.2006 hàng trăm Phật tử khắp Berlin và vùng phụ cận đã hân hoan vân tập về Chùa Linh Thúu (mới), cùng với đông đảo Phật tử từ các tiểu bang khác của nước Đức và từ nhiều quốc gia xa xôi khác của Châu Âu đã đến từ những ngày trước để cung nghinh hơn 60 vị Chư Tôn Hòa Thượng, Thượng Tọa, Đại Đức, Tăng, Ni đến từ Hoa Kỳ, Na Uy, Thụy Điển, Đan Mạch, Phần Lan, Pháp, Hòa Lan, Thụy sĩ, Đức... đặc biệt có sự hiện diện của Chư Tôn Đức đến từ một quốc gia rất gần mà xa, rất xa mà gần là Việt Nam.

Vào lúc 10 giờ, cùng với Ni Sư Diệu Phước, trụ trì

Chùa Linh Thứu, TT Thích Quảng Bình, trụ trì Chùa Liễu Quán Đan Mạch; TT Thích Như Điển, Phương Trưởng Chùa Viên Giác và các Chư Tôn Đức đã trang nghiêm và long trọng cử hành lễ an vị tôn tượng Đức Bồ Sư, Đức Di Đà, đại lễ Vu Lan Thắng Hội, với nghi thức Bông Hồng Cài Áo.

Sau đó vào buổi trưa, chư Tăng, Ni đi khất thực. Tất cả Phật tử cung kính đứng dọc theo lộ trình quanh sân chùa để tùy hỉ cúng dường lễ vật dù ít nhiều đều mang ý nghĩa thực hành hạnh bố thí để tạo nhân lành trong hiện kiếp.

Tiếp theo là lễ cúng dường trai tăng và buổi chiều từ 14 giờ 30 là Lễ Trai đàn Bạt độ và Chấn tế cô hồn.

Được biết Chùa Linh Thứu trước đây tọa lạc tại Pinneberger Weg, tuy đã được tu bổ rất khang trang nhưng vẫn không đủ rộng rãi và thuận tiện cho bà con Phật tử đến chiêm bái và lễ Phật trong những dịp lễ lớn hằng năm như Tết và Rằm tháng Giêng, Phật Đản cũng như Vu Lan.



Qua sự vận động và tìm kiếm của những Phật tử có đạo tâm, Ni Sư Thích Nữ Diệu Phước, trụ trì đã đủ nhân duyên nên đã chọn được một dãy nhà của một xí nghiệp tạm đầy đủ phòng ốc để vừa làm chánh điện, vừa phòng cho các Ni; nhà bếp, lại có tầng hầm rộng rãi đủ cho một số đông Phật tử ngủ lại trong những dịp lễ lớn, ngoài ra còn có một khu đất rộng lớn để cho Gia Đình Phật Tử sinh hoạt. Chùa mới tọa lạc tại một địa điểm thuận lợi về giao thông: ngã ba Heidereuterstrasse và Pichelswerderstrasse. Đây hẳn

là một phước lớn của Phật tử Berlin, bởi Ni sư Diệu Phước đã mang ơn phước đến cho bà con xứ này. Mừng thay! (PV)

• Danh sách ân nhân ủng hộ chương trình từ thiện chùa Linh Thứu

Trong thời gian qua, Ban Từ Thiện Chùa Linh Thứu đã nhận được những đóng góp từ những vị hảo tâm cho các chương trình hoạt động như sau (Tòa soạn báo VG tổng cộng của nhiều đợt ủng hộ):

• Chương trình Xe lăn :

Naeng Kim Lieu (Gäteborg) 1500Kr, Lữ Thị Hương (Berlin) 100€, Nguyen Victor (France) 200€, Nguyen Thi Thanh 50€, Trần Mỹ Lan (France) 20€, Vũ Thị Hoa (Mulhouse) 50€, Hồ Thị Nguyệt (München) 20€, Nguyễn văn Phú (Egelshach) 10€, Quầy hàng tình thương Chùa Viên Giác (Hannover) 400€, Quách Mẫn (Schweiz) 50€, Gđ Bùi Thị Tuyết Nga (Holland) 50€, Đào Thị Hồng Nguyên (France), Nguyễn Victor (France) 100€, Diệu Bình (Berlin) 100€, Vũ Văn Định 100€, Diệu Tịnh 50€, Vũ Thị Hoa (France) 50€, Trịnh Minh Quang (Dauchingen) 40€, Bành Tâm Sơn 45€, Đỗ Mạnh Tuấn 100€, Nguyễn Thúy Hà 100€, Lê Đan Nguyên 30€, Nguyen quốc Thông (Bonn) 100€, Minh Trương, Phạm Thị Mai 50€, Dien Tom 10€, Hans Höveler 100€, Le Đan Nguyên 30€, Hoa Dinh 70 Euro, Tam Giang Châu, Lữ Thị Hương (Berlin) 100€, Le Đan Nguyên, Thu Thủy 30€, Nguyễn Quốc Thông 100€, Nguyen Le Đan; Thu Thủy 60€, Nguyễn Thị Hồng Nhung 25€.

• Chương trình Tìm Lại Ánh sáng:

Naeng Kim Lieu (Gäteborg) 600 Kr, Bùi Thị Tuyết Nga (Holland) 50€, Đào Thị Hồng Nguyên 50€, Liễu Ngân (Holland) 100€, Le Vu Thanh Thủy (Haßloch) 50€, Huynh Hoang Huan (Italy) 15€, Vũ Thị Hoa (France) 50€, Trịnh Minh Quang (Dauchingen) 100€, Nguyễn Thúy Hà 200€, Bành Tâm Sơn 50€, Nguyen Hoan Hung 50€, Nguyễn Thúy Hà 50€, Phạm Văn Mộc 90€, Le Đan Nguyên 100€, Nguyễn Quốc Thông (Bonn) 200€, Minh Trương, Phạm T Mai 50€, Dien Ton 10€, Hoa Dinh 70€, Hội Người Việt Villingen-Schwenningen (Donaweschingen) 100€, Lê Hữu Trí (Nalbach) 200€, Nguyen Duc Ha (Augsburg) 50€, Trần Văn Nam (Pforzheim) 20€, Nguyen Thao (Essen) 10€, Le Vu Phuong Hien (Holland) 50€, Nguyen Thi Thanh 150€, Nguyen Duc Ha (Augsburg) 50€, Tran My Lan (France) 80€, Đào Minh Sáng (Bayreuth) 25€, Hồ Thị Nguyệt (München) 20€, Nguyen Văn Phúc (Egelshach) 10€, Quầy hàng Tình Thương Chùa Viên Giác 500€, Bethi Leidner (Eusseithal) 50€, Quỳnh Kim Nghi, Doan V Het (Schweiz) 20€, Quách Bình, Quách Long, Q Cường, Q Hùng (Schweiz) 150€, Mai Linh, Nguyen Thao, Nguyen Minh, Minh Hieu, Ngoc Han (Essen) 10€, Van Moc Phan 10€, Lê Hữu Trí 200€, Nguyen le Đan, Thu Thủy 300€, Trần V. Nam 25€, Lê Quốc Văn 10€, Ngô v Thuần, Thu Hồng 50€, Liễu Ngân (Hannover) 200€, Diệu Tâm 50€.

• Chương trình Nồi Cháo Tình Thương:

Naeng Kim Lieu (Gäteborg) 600 Kr, Bùi Thị Tuyết Nga (Holland) 50€, Đào Thị Hồng Nguyên 50€, Le Vu Thanh Thủy (Haßloch) 30€, Huynh Hoang Huan (Italy) 15€, Vu Thi Hoa (France) 50€, Bành Tam Sơn 40€, Nguyen Thi Dieu Hanh (Berlin) 150€, Nguyen Thi Doan Trang 15€, Le Đan Nguyên 60€, Thi Nam Ton 50€, Le Thi Ngoc Han (Buchholz) 20€, Le T Ngoc Hân 20€, Dien Tom 10€, Hans Höveler und Bärbel 15€, Le T Ngoc Hân 25€, Hoa Dinh 70€, Phan Monika Ho 200€, Phan Kin Van Ho 100€, Co Thử (Hannover) 20€, Tran V Nam (Pforzheim) 20€, Le Hữu Trí 50€, Trần T Mậu Đơn (Đan Mạch) 500 Kr, Vu Thi Hoa (Mulhouse) 50€, Đào Minh Sáng (Bayreuth) 25€, Hồ Thị Nguyệt (München) 20€, Le T Bích Ngọc (Oberhausen) 20€, Nguyen Thanh Phuong 10€, Quầy hàng tình thương Viên Giác 200€, Trịnh Minh Tân (Bad Pyrmont) 20€, Võ Trung Thư (Bad Pyrmont) 50€, Le Đan Nguyên, Thu Thủy 20€, Tran V Nam 25€, Le T Ngoc Hân 23,50€, Tôn Thị Nam 50€, Ngô v Thuần, Nguyen T Thu Hồng 30€, Bành Tam Sơn 5€, Hội quán từ thiện người Việt (Nymegen) 200€, Nguyen T Hồng Nhung (Kleve) 25€, Nguyen Van Biên (Essen) 80 Fr.

● **Chương trình trẻ em mồ côi và học sinh nghèo:**

Nguyễn Văn Biên 70 Fr, Huỳnh Ánh Mỹ 10€.

Mọi thư từ liên lạc xin gửi về: (Địa chỉ mới):

Chùa Linh Thứu

Heidereuter Str. 29-30 13597 Berlin - Germany

Tel. 030- 36711287 hoặc linh-thuu-tu@gmx.de

Mọi sự ủng hộ xin chuyển vào trương mục:

Budh.Vietn. Gemeinde Berlin e.V

Deutsche Bank 24

BLZ: 100 700 24 Konto Nr. 075 047 0700

(Xin ghi rõ là ủng hộ cho chương trình nào của Ban Từ Thiện)

● **CĂN BẠCH THƯ CỦA CHÙA BẢO QUANG-HAMBURG**

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

Ngưỡng bạch chư tôn thiên đức,

Kính thưa quý đạo hữu Phật Tử,

Chúng con toàn thể Ni Chúng Chùa Bảo Quang-Hamburg, xin thành tâm đánh lễ tri ân và cảm niệm công đức của chư Tôn Đức Tăng Ni khắp mọi nơi, do công tác Phật sự Quý Ngài đã hiện diện tại khóa học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 18 tại Tostedt-Đức Quốc, nhân đây Quý Ngài đã hoan hỷ từ mẫn đáp lời thỉnh mời của chúng con quang lâm thăm viếng và chú nguyện cho ngôi Già Lam Bảo Quang tại Hamburg sớm được thành tựu.

Sự quang lâm của Quý Ngài là một nghĩa cử vô cùng cao đẹp và món quà khích lệ chúng con cùng hàng Phật Tử tại gia trên bước đường tu tập tại xứ người.

Sau đây chúng tôi cảm ơn quý Phật Tử xa gần đã phát tâm ủng hộ chương trình "kiến lập chùa mới tại Hamburg". Mặc dù trong hoàn cảnh khó khăn hiện tại nhưng quý Phật Tử vẫn luôn luôn là những người hộ đạo hộ chùa không ngừng nghỉ. Chúng tôi tha thiết cầu nguyện chư Phật gia hộ cho quý vị thân tâm thường an lạc và xin hồi hướng những phước báu có được ấy lên ngôi Tam Bảo chứng minh về tấm lòng của quý vị.

Chúng tôi cũng tha thiết kêu gọi quý Phật Tử tiếp tục ủng hộ chương trình xây dựng chùa mới, bằng cách phát tâm cúng dường, cho mượn hội thiện hoặc cúng dường định kỳ hằng tháng vào Konto chùa. Mọi sự phát tâm đóng góp của quý vị là một viên gạch hoàn thành ngôi nhà Phật Pháp.

1. Trong nước Đức Pagode Bảo Quang
Konto Nr. 1088 211261. BLZ 200 505 50
Hamburger Sparkasse

2. Ngoài nước Đức Pagode Bảo Quang
IBAN 46 2005 0550 1088 2112 61
BIC HASPDEHHXXX

Nam Mô Công Đức Lâm Bồ Tát Ma Ha Tát.

Kính Thư

Trụ Trì Chùa Bảo Quang

Tỳ Kheo Ni Thích Nữ Diệu Tâm

● **Danh sách quý Phật Tử đã phát tâm ủng hộ chùa trong thời gian qua:**

Thượng Tọa Phương Trưởng Chùa Viên Giác (Hannover) 10.000€, Hòa Thượng Trụ Trì chùa Pháp Bảo (Úc) 2.000 Úc kim, Cô Tuệ Đàm Giác (Hamburg) 500€, Gđ. Huỳnh và Diệc (HH) 200€, Vương Quang Huy 200€ (HH), Tiên và Hứa Ngọc Hưng (HH) 100€, Nguyễn Hứa Thị Thu (HH) 100€, Phạm Thị Côi (HH) 500€, Chiêm Quách Vinh (HH) 500€, Mã Ngân Trân (HH) 300€, Chiêm Ngọc Chiêu (HH) 100€, Chiêm Ngọc Thành (HH) 100€, Chiêm Ngọc Hoa 1000€ (HH), Lâm Khanh 500€ (HH), Huỳnh Kim Huê 100€ (Việt Nam), Huỳnh Tuyết Hoa 150€, Thanh Thắng 300€ (HH), Gia Đình Hà 500US (Mỹ), Dương Lâm Lý Anh 200€ (Canada), PT Ấn Danh 1000€ (HH), Vương Diệu Hương 200€ (HH), Lý Thiệu Hoa 200€ (HH), PT Ấn Danh 5000€ (HH), Mai Thiện Tâm 200€ (HH), Quách Bích Liên 500€ (Lübeck), Biện Thị Mai 300 US (HH), Huỳnh Thị Hoa 1000€ (Kiel), Trần Thị Hoa 500€ (HH), Nguyễn Ngọc Lễ 100€ (HH), PT Huệ Nghiêm, Chơn Lạc 100€ (HH), Phùng Zuong Sinh 200€ (HH), Ooi Ka Sen 100€ (HH), Cu Thín Sang 100€ (HH), Cu Ung Muối 100€ (HH), Cu Lục Muối 100€ (HH), PT Ấn Danh 500€ (HH), Lê Văn Yến 200€ (HH), Sư cô Hạnh Ngộ 500€ (Hannover), Hứa Kinh Minh 100€ (Celle), Blumenthal 100€ (Hannover), Trịnh Thị Yến 100€ (HH), Thái Văn Dũng 500€ (Frankfurt), Lý Thục Huê 600€ (Úc), Sư cô Hạnh Thông 500€ (Hannover), Vương Thị Huê 200€ (HH), Ngô Thị Thắng 100€ (Frankfurt), PT Tiến Hường, Diệu Hào 100€ (Berlin), PT Tâm Tịnh và Tâm Linh 500€ (Berlin), PT Thiện Tiến và Thiện Bảo 500€ (Berlin), Các gian hàng chợ Đồng Xuân 900€ (Berlin), Chợ Rhin và chợ Thái Bình Dương, các nhà hàng 689€ (Berlin), Các nhà hàng và tiệm Á Châu 440€ (Berlin), GDPT Pháp Quang 200€ (Hamburg), PT Nhật Đạo và Diệu Kim 500€ (HH), PT Chơn Thành Đức 100€ (HH), PT Bình Thúy 50€ (HH), Nguyễn Thị Ân 100€ (HH), Tăng Thu Hà 100€ (HH), Lý Thi 100€ (HH), Nguyễn Văn Hùng 100€ (HH), Diệp Thị Láng 100€ (HH), PT Thiện Chánh 500€ (HH), Hoàng Thị Dung 100 US (Việt Nam), Giang Ái 200€ (Hamburg), Giang Phùng Anh 200€ (HH), Từ Dung Đệ, Giang Thái, Giang Lệ Kiên 200€ (HH), Lê Văn Yến 200€ (HH), Phù Lý Kinh 200€ (Mỹ), Trần Mỹ Lệ 200€ (Kiel), Rest. New China 1200€ (HH), PT A Hoàn 200€ (Mỹ), Lý Tam Đệ 2200€ (HH), Phan Thị Ngọc Thanh 200€ (Freiburg), Nhóm Phật Tử Stuttgart & VPC 1105€ (Stuttgart), PT Schleben 100€ (Schleben), Nhóm PT Lục Hòa 410€ (HH), Nhóm PT người Tiều 1770€ (Münster), Dr. Heise 1000€ (Aurich), Frau Langner 100€ (Nordhorn), PT Đài Loan 9990€ (Đài Loan), Sư cô Tịnh Quy 200€ (Frankfurt), Lưu A Phụng 50€ (Stade), Trần Huyền Đan 500€ (Berlin), Hà Nguyễn Quốc Hùng 50€ (HH), Lương Thị Bạch Yến 200€ (HH), Phạm Doãn Đường 200€ (Mannheim), Trương Hoàng Liên 300€ (Pháp), Nguyễn Thị Thu Hà 100€ (Frankfurt), Lưu Ngọc Trang 100€ (HH) ...

(còn tiếp)

● **I 'M FOR WORLD PEACE FOUNDATION tại Đức Quốc**

I 'am for World Peace Foundation là "Hội Từ Thiện Tôi Nguyện Phụng Sự Hòa Bình Thế Giới", có trụ sở tại California, Hoa Kỳ. Sư Cô Thích Nữ Hạnh Trì - sáng lập viên, ở Hoa Kỳ từ năm 1967, tốt nghiệp Đại Học và dẫn thân vào công tác xã hội từ thiện.

Do nhân duyên, một số anh chị em tại Hamburg đã gặp Sư Cô Hạnh Trì ở Chùa Viên Giác trong Đại lễ Phật Đản tháng 6.2006. Sư Cô đã giải thích về mục tiêu của I 'am for World Peace Foundation và nhóm này đã "ngộ" được chân lý rồi nguyện sát cánh ủng hộ Sư Cô để thực hiện những công tác từ thiện, bằng cách thành lập **I 'am for World Peace Fondation tại Đức Quốc**, thuộc I 'm for World Peace Fondation

ở Hoa Kỳ.

Trong dịp lễ Vu Lan tại Chùa Viên Giác, Hannover, vào lúc 15 giờ Sư Cô Hạnh Trì đã chính thức giới thiệu I'm for World Peace Foundation tại Đức Quốc với Đại Đức Thích Hạnh Tấn, Trụ trì Chùa Viên Giác. Đại Đức đã phân tích thế nào là làm việc thiện có tính cách xã hội và thế nào là làm việc thiện theo tinh thần nhà Phật, và khuyên mọi người nên lấy chữ "nhẫn" làm tôn chỉ khi cùng chung hoạt động. Bài giảng của Thầy Hạnh Tấn làm cho anh chị em trong nhóm phấn khởi và tin tưởng thêm vào những hoạt động trong tương lai.



Dù mới thành lập, nhưng nhiều anh chị em trong nhóm hoặc vì tinh thần quá cao, tự tin quá mạnh, hay là điếc không sợ súng, nên đã đề nghị xin một quầy hàng tại Chùa Viên Giác trong dịp lễ Vu Lan này để kiếm thêm tiền xây lớp học tại xã Bằng Thạch, tỉnh Kiên Giang, hiện đang là chỉ tiêu của I'm for World Peace Foundation. Chỉ trong vòng 4 ngày, các bà, các cô tíu tít làm bánh, nấu chè, nấu các món ăn...; các ông vẽ biểu ngữ, chuẩn bị lều trại...

Sáng thứ Sáu, 08.9.2006, toán thứ nhất "xung phong" lên đường đến "cắm dùi" trong khuôn viên chùa Viên Giác; tại đây đã có các gia đình chị Hoa, anh Quang và anh Phong đang chuẩn bị các món Bì chay và Bò Bía.

Sáng thứ Bảy, 09.9.2006, toán thứ hai "xuất quân" gồm toàn những tay đầu bếp "cự phách" nổi tiếng khắp bốn phương trời, hùng hù hỏ hỏ dàn quân bố trận, cứ tưởng như sẽ tóm thu "tiền" của thập phương bá tánh vào một "túi" từ thiện!

Không ngờ, căn lều nhỏ bé với hàng chữ "I'm for World Peace" đúng là trứng chọi đá so với những gian hàng đồ sộ của các chùa như Bảo Quang, Phật Huệ, Quán Thế Âm, Phật Bảo, Tâm Giác, Linh Thú... Buồn 5 phút! Tuy nhiên, trong giờ phút cao điểm của ngày Thứ Bảy quầy hàng I'm for World Peace lại được TT. Thích Như Điển, Phương Trượng Chùa Viên Giác chiếu cố đến thăm hỏi, trong lúc đó cũng có sự hiện diện của Sư Cô Hạnh Trì và Đạo hữu Phù Vân, Chủ bút báo Viên Giác. Thế là bao nhiêu máy ảnh chụp lia lịa; có lẽ không có gian hàng nào được Thầy Phương Trượng quan tâm nhiều và được chụp hình nhiều như vậy, vì đây là quầy mới tinh, khai trương trong chớp nhoáng.

Quầy I'm for World Peace cũng đã phân phối mấy trăm lá thư kêu gọi đến quý vị hảo tâm, cá nhân hay đoàn thể khắp nước Đức hay Âu Châu để xin ủng hộ và yểm trợ cho I'm for World Peace. Đó là mặt thẳng lợi tinh thần, cũng an ủi được phần nào anh chị em so với số thu rất khiêm nhường...

Tuy nhiên, vào ngày hôm sau, Chủ Nhật, dù căn lều và tấm biển I'm for World Peace đã dọn về rồi; nhưng vẫn còn một số người hảo tâm tìm đến để đóng góp; và cảm động nhất là các em nhỏ trao cho chúng tôi một số hiện kim rất nhỏ, nhưng lại chứa đựng cả một tấm lòng từ tâm thật bao la.

Tóm lại, thêm vào số tiền ủng hộ của bà con tại Hamburg và các nơi khác, chúng tôi cũng đã quyền góp đủ số tiền để xây một lớp học tại xã Bằng Thạch, tỉnh Kiên Giang ở Việt Nam.

Nhân đây, Nhóm I'm for World Peace chúng tôi xin trân trọng ghi ơn công đức của quý Thầy, quý Cô tại Chùa Viên Giác; đồng thời cảm ơn công sức và hiện vật của các gia đình anh chị Hai Sang, chị Hoa, anh Quang, anh Phong, Linh Phát, Tám Nguyệt, Gia Kỳ và các cháu Kim Văn, Tùng Thúy, Oanh, Bửu Diên, Bửu Bửu, Nga, Gia Kiệt và cô Phương ở Stuttgart đã in và phát hàng trăm lá thư...

(Đàm Thị Bích Liên).

• Danh sách quý vị hảo tâm đã ủng hộ cho Nhóm I'm for World Peace Foundation tại Đức:

Gđ. Hồ Chấn Phát - Phan Thị Lệ Linh (Hamburg) 100€, Gđ. Trần Quang Nhung - Trương Thị Mỹ Liên (Hamburg) 100€, Gđ. Nguyễn Tích Phùng - Đàm Thị Bích Liên (Hamburg) 700€, Gđ. Nguyễn Thị Hiền (Hamburg) 30€, Gđ. Võ Thị Ni (Hamburg) 30€, Gđ. Đức và Quang Happy Place (Hamburg) 200€, Nguyễn Chí Thanh (Hamburg) 20€, Ngọc Thuận và con Philip (Hamburg) 30€, Gđ. Lê Long Hải - Nga (Hamburg) 50€, Gđ. Trần Thế Hùng (Ulzburg) 50€, Thầy Hạnh Tấn, Trụ trì Chùa Viên Giác 150€, Thầy Hạnh Giả, Chùa Viên Giác 100€, Gđ. Anh chị Hai Sang (Bad Oldesloh) 100€, Gđ. Freitag (Hamburg) 20€, PT. Nguyễn Thị Đức (Diệu Hạnh) 10€, PT. Nguyễn Thị Hiền (Diệu Nhân) 20€, PT. Diệu Hoa và họ Giang 20€, PT. Thiện Chánh (Viên Giác) 20€, PT. Thiện Giới (Viên Giác) 20€, Nguyễn Đức Nhật Nhân 10€, Ân Danh 10€, Má của chú Diệu An 10€, Gđ. Tám Nguyệt 50€, PT. Thiên Minh (Frankfurt) 20€, Jenny Bùi 50€, Nguyễn Mỹ Hồng 20€, Lương Muối, Hứa Mỹ Hiền, H. Thiện Kim, Kim Thanh 50€, Đình Kim Sơn 10€, Jenny Kim (Diệu Bảo) 15€, PT. Euy Kim (Diệu Tánh) 15€, Minh Hiếu 5€, PT. Vũ Minh Tín (Minh Tinh) 10€, PT. Vũ Đức Phát (Minh Đạt) 10€, PT. Vũ Đức Ký (Minh Cảnh) 10€, PT. Vũ Liên (Mỹ Tiên) 10€, PT. Lưu Mỹ Duyên (Ánh Tiên) 10€, PT. Võ Thị Hoàng Mai (Thị Kiến-Hamburg) 20€, PT. Huỳnh Thị Ngọc Thủy (Thiện Vân - USA) 5€, Nguyễn Văn Ngung, USA 5€, PT. Nguyễn Mỹ Dung (Thiện Nghi-Danmark) 5€, PT. Nguyễn Mỹ Hạnh (Thiện Tâm- Danmark) 5€, PT. Nguyễn Văn Dũng (Thiện Trí- Danmark) 5€, Phạm Lan Anh (Wuppertal) 50€, Sư Cô Hạnh Ngộ 20€, Quầy hàng Vu Lan 365€, Cô Thiên Vũ 25€, Cô Thiên Thủy 25€, Thiên Thế 5€.

Xin chân thành cảm ơn.

Thư từ liên lạc với Nhóm Từ Thiện I'm for World Peace Foundation tại Đức:

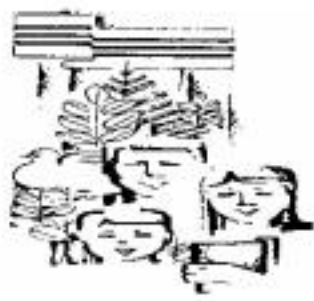
- **Đàm Thị Bích Liên** (Trưởng Nhóm), Tel.: 040 - 570 67 15 hoặc 040 - 49 29 01 28

Email: liendam@gmx.de

- **Trần Thế Hùng** (Thư Ký), Tel.: 04193 - 6940

Email: Hung@trandang.de

- **Hồ Chấn Phát** (Thủ quỹ), Tel.: 040 - 531 24 48 hoặc 040 - 520 83 83 •



SINH HOẠT CỘNG ĐỒNG

• Thống Đốc Tiểu Bang Cali ký Sắc Lệnh vinh danh Cờ Vàng

Lúc 10:45 giờ sáng, Thứ Bảy ngày 5 tháng 8, năm 2006, Thống đốc Arnold Schwarzenegger đã đến Trung Tâm Văn Hóa (Rose Center) thuộc thành phố Westminster, California, để ký Sắc lệnh (Executive Order), nhằm vinh danh lá Cờ Vàng Ba Sọc Đỏ là biểu tượng chính thức cho tự do, văn hóa của cộng đồng Việt Nam tại California. Giây phút lịch sử này đã phá vỡ bế tắc của Nghị quyết SCR17, do Thượng Nghị Sĩ Tiểu Bang Denise Ducheny (D, San Diego) và Dân Biểu Trần Thái Văn (R, Westminster) đồng biên soạn.

California là tiểu bang thứ 9 trong số 50 tiểu bang của Hoa Kỳ đã công nhận lá cờ này, từng là quốc kỳ của *Việt Nam Cộng Hòa* (VNCH) trước kia. Tám tiểu bang kia là: Louisiana, Hawaii, New Jersey, Virginia, Colorado, Georgia, Florida và Texas. Ngoài ra cũng phải ghi nhận, thành phố Westminster của California đã là thành phố đầu tiên trong số hơn một trăm thành phố của Mỹ công nhận cờ vàng.

"... Lá cờ này rất quan trọng vì nó biểu tượng cho sự về văn hóa đa dạng và truyền thống của hơn 500.000 người Mỹ gốc Việt đang sinh sống tại California. Sắc lệnh có nghĩa cho phép cộng đồng Việt Nam chính thức được treo Cờ (Vàng 3 Sọc Đỏ) trong những buổi lễ có sự bảo trợ của Tiểu Bang.

Người di dân Việt Nam đã đóng góp rất nhiều cho Tiểu bang. Chỉ trong khu vực Little Saigon có hơn 4.000 cơ sở thương mại và có hơn 50.000 cơ sở thương mại do người Việt làm chủ tại khắp Tiểu bang California. Quý vị đã đóng góp tổng cộng cho Tiểu bang hơn 6,6 tỷ Mỹ kim vào nền kinh tế của chúng ta. Xin quý vị cho mình một tràng pháo tay để tự tán thưởng. Sự đóng góp của quý vị còn tiếp tục không ngừng.

Ngoài ra quý vị còn có một Chánh Án, quý vị có riêng một Dân Biểu là Trần Thái Văn, Nghị Viên thành phố, Ủy Viên Giáo Dục, Bác sĩ, Nha sĩ, Luật sư, và nhiều người Việt khác đã và đang đóng góp vào Tiểu bang nổi tiếng của chúng ta.



Chúng ta muốn được tự do, cho con cái chúng ta có cơ hội tốt đẹp hơn từ thế hệ này qua thế hệ khác. Tuy nhiên, đến đây không có nghĩa là chúng ta không yêu quý nơi chúng ta rời bỏ. Dĩ nhiên, chúng ta yêu quê hương chúng ta. Tôi yêu nước Áo, cũng như quý vị yêu nước Việt Nam.

...
Tôi biết chắc quý vị không bỏ quên quê hương của quý vị, quý vị muốn giữ lại truyền thống, văn hóa. Nhưng chúng ta xem nơi đây là nhà (quê hương thứ hai).

Tôi vui mừng có mặt nơi này với tất cả quý vị, như là Thống Đốc và cũng là một người di dân. Tôi rất hãnh diện đến đây để ký Sắc lệnh này. *(Lời phát biểu của Thống Đốc Tiểu Bang California)*

• Ohio: Hai năm, hai sắc lệnh vinh danh cờ vàng

COLUMBUS, Ohio (NV) - Cộng đồng Việt Nam tại tiểu bang Ohio hôm Thứ Bảy vừa qua cử hành trọng thể lễ chào quốc kỳ Việt Nam Cộng Hòa, cờ vàng ba sọc đỏ, sau khi đón nhận sắc lệnh của Thống Đốc Bob Taft chỉ định ngày 19 Tháng Tám là ngày vinh danh Cờ Truyền Thống Và Tự Do Việt Nam.

Đây là lần thứ nhì Thống Đốc Taft chỉ định một ngày vinh danh Cờ Truyền Thống Và Tự Do Việt Nam cho tiểu bang Ohio. Năm ngoái, Thống Đốc Taft đã chỉ định ngày vinh danh Cờ Truyền Thống Và Tự Do Việt Nam vào ngày 30 Tháng Bảy năm 2005.

Khác với các nghị quyết ở các tiểu bang khác, kể cả sắc lệnh mới đây của Thống Đốc Arnold Schwarzenegger tiểu bang California, Sắc lệnh này chỉ định một ngày vinh danh Cờ Truyền Thống Và Tự Do Việt Nam cho toàn thể cả tiểu bang.

Bản sắc lệnh của Thống Đốc Bob Taft có đoạn viết: "Lá cờ tự do và truyền thống của nước Việt Nam Cộng Hòa cũ có một lịch sử lâu dài tại Việt Nam và là



biểu tượng của sự kiên trì, tự do, và lòng yêu chuộng dân chủ, thấm sâu trong truyền thống văn hóa của người Mỹ gốc Việt".

Bản Sắc lệnh viết thêm:

"Từ ngày Sài Gòn sụp đổ 30 Tháng Tư, 1975, tới nay, hàng triệu người Việt Nam đã bỏ quê hương đi tỵ nạn chính trị tìm dân chủ và tự do, và chúng ta vinh danh những người liều mạng sống để bảo vệ những nguyên tắc căn bản đó của xã hội".

Bản sắc lệnh của Thống Đốc Bob Taft kết luận:

"TÔI, BOB TAFT, Thống Đốc Tiểu Bang Ohio, nay chỉ định ngày 19 Tháng Tám năm 2006 là ngày công nhận lá Cờ Tự Do Và Truyền Thống Việt Nam trên khắp tiểu bang Ohio. Để thực thi ngày vinh danh này, tiểu bang Ohio sẽ hân hạnh phô trương Lá Cờ Tự Do Và Truyền Thống của nước Việt Nam Cộng Hòa cũ tại thủ phủ tiểu bang. Tôi kêu gọi các công dân Ohio thực thi ngày này với những sinh hoạt và nghi lễ thích hợp để tái xác định nhiệt tình của mình với tất cả các dân tộc đi tìm quyền tự quyết và tự do." (H.N.V. 21.8.2006).

• Việt Nam không có tù nhân chính trị ?

Hà Nội, 31/8/2006 — Theo TIME, bản Á Châu, Tin đặc biệt trên web — Kay Johnson. Những tổ chức tranh đấu cho Nhân quyền cho rằng việc thả một người bất đồng chính kiến nổi tiếng chứng tỏ Hà Nội ngày càng khôn khéo hơn khi phải đối phó với phê bình của cộng đồng thế giới — và CSVN đang dùng những biện pháp tinh vi hơn để đàn áp và kiểm chế những người bất đồng chính kiến.



Dù bị kết án là một gián điệp, Bác sĩ Phạm Hồng Sơn chưa khi nào tỏ ra là người đặc biệt bí mật cả. Sơn đã từng gửi thư cho Nông Đức Mạnh yêu cầu tổ chức bầu cử tự do.

Nhưng Phạm Hồng Sơn vào tù năm 2002 vì những bài viết "ủng hộ dân chủ" trên các mạng internet. Sau đó 1 năm Sơn bị kết án làm gián điệp cho các "thế lực phản động" (theo ngữ vựng của nhà nước CSVN, đây là những nhóm người Việt hải ngoại chống cộng sản). Bị kết án tù 13 năm (sau giảm xuống 5 năm) khiến Phạm Hồng Sơn, tốt nghiệp y khoa và làm việc cho một hãng dược phẩm, trở thành người bất đồng chính kiến (trên mạng) đầu tiên và nổi tiếng nhất. Vừa ra tù Sơn tiếp tục việc bỏ dở từ năm 2002: Công khai kêu gọi Nhà nước và Đảng cộng sản Việt Nam từ bỏ độc tài và độc quyền chính trị. Qua điện thoại, trả lời Tạp chí TIME vài giờ sau khi vừa trở về với gia đình và vẫn bị quản chế, Phạm Hồng Sơn nói, *"Tôi muốn thấy Việt Nam có một hệ thống chính trị tự do. Tôi ủng hộ tất cả những người đang tranh đấu cho tự do, dân chủ"*

Tuy nhiên, Sơn hoàn toàn không có một chút ảo tưởng nào về việc ông được thả đúng vào dịp này. Nhà nước CSVN thả ông để làm lợi cho họ. Tháng 11, Hà Nội sẽ đăng cai tổ chức hội nghị APEC 2006 (Asia Pacific Economic Cooperation) đón tiếp lãnh đạo thế giới tự do kể cả Tổng Thống Bush của Hoa Kỳ.

Tuy nhiên, Ủy ban Bảo vệ Quyền làm Người Việt Nam (UBBVQLNVN) trụ sở ở Paris cho việc thả Phạm Hồng Sơn khỏi nhà tù nhỏ là một hành động tuyên truyền, không hơn không kém...

Nhà nước CSVN từ chối trả lời mọi câu hỏi liên hệ đến việc khủng bố, bắt bớ người bất đồng chính kiến và chỉ lặp lại câu trả lời cũ rích "Việt Nam không có tù nhân chính trị," như người phát ngôn của Bộ Ngoại Giao vừa tuyên bố mới đây. Nhưng cùng lúc với việc thả Sơn ra khỏi nhà tù, đảng và nhà nước CSVN lại có thêm một người bất đồng chính kiến. Sơn nói, "Tôi không thay đổi quan điểm và tôi sẽ tiếp tục lên tiếng, công khai và thẳng thắn"... (Kay Johnson-DCVOnline).

• Trần Nam: "Tự do hay là chết"

HÀ NỘI — WASHINGTON (Theo Agent France Press, 9/9/2006) — Hoa Kỳ tin rằng người công dân Hoa Kỳ hoạt động dân chủ Trần Nam Đỗ Thành Công bị nhà nước CHXHCN Việt Nam giam giữ từ 3 tuần nay sẽ sớm trở về đoàn tụ với gia đình.

Đỗ Thành Công, Kỹ sư của Applied Materials Inc. trong chuyến về thăm nhà hè vừa qua bị bắt giữ tại Việt Nam từ trung tuần tháng 8; Đại sứ Hoa Kỳ, Michael Marine, nói, "Chúng tôi muốn chính quyền Việt Nam điều tra vụ việc càng sớm càng tốt và như



thể chúng tôi mong thấy ông (Đỗ Thành Công) sớm được trả lại tự do, trở về với gia đình tại Hoa Kỳ".

Gia đình Trần Nam đã cho viên chức ngoại giao Hoa Kỳ biết Đỗ Thành Công là Ủy viên Trung ương của đảng (bị cấm tại Việt Nam) Dân chủ Nhân Dân bị bắt giữ và bị vu cáo là âm mưu khủng

bố Tòa lãnh sự Mỹ tại Sài Gòn.

Tin giờ chót: Qua áp lực của chính phủ Hoa Kỳ và qua tranh đấu của cộng đồng người Việt hải ngoại, ông Trần Nam đã được trả tự do ngày 21.9.2006 và đã trở về Hoa Kỳ.

• Việt Cộng xác nhận có bắt giam hai nhà dân chủ đối kháng sử dụng

Trong Thông cáo phổ biến từ Paris, Pháp quốc, chiều thứ ba 26 tháng 9, Phóng Viên Không Biên Giới cho biết: theo Pháp Tấn Xã, ngày 21 tháng 9, nhà cầm quyền cộng sản xác nhận có bắt giữ bác sĩ Lê Nguyên Sang, 48 tuổi, bút hiệu Nguyễn Hoàng Long và nhà báo Huỳnh Nguyên Đạo, 38 tuổi, bút hiệu Huỳnh Việt Lang. Chế độ Hà Nội quả quyết rằng hai nhà dân chủ đối kháng đã phân phát truyền đơn và phổ biến tài liệu chính trị trên Internet. Những hoạt động đó "trái với quyền lợi của nhà nước Việt Nam và có thể bị coi như là hành vi khủng bố".

Theo đảng Dân Chủ Nhân Dân (ĐDCND bị cấm trong nước), hai ông Lê Nguyên Sang và Huỳnh Nguyên Đạo đang bị Việt cộng câu lưu tại cố đô Miền Nam Việt Nam Tự Do (số 4 đường Phan Đăng Lưu quận Bình Thạnh). Ngoài ra, còn có bốn đảng viên khác cũng bị bắt giam ở Việt Nam (tỉnh Tiền Giang).

Cho đến hôm nay vẫn không có tin tức liên quan đến vụ trấn áp đối với bốn người này.

• **Cộng đồng Việt Nam phản đối chính phủ Thái Lan dẫn độ Lý Tống về Việt Nam:**

BS Nguyễn Xuân Vinh, Chủ tịch Hội Đồng Chấp Hành Cộng Đồng VN Nam Cali, gửi bản văn phản đối về phán quyết của tòa Thái cho dẫn độ Lý Tống về VN. Bản văn ký tên của Bác sĩ Nguyễn Xuân Vinh trích như sau: "...Yêu cầu Quốc Vương, Chính Phủ và Tòa Án Thái Lan phải xét lại bản án Lý Tống với đầy đủ nhân chứng cần thiết, công bằng, và trả tự do ngay cho ông Lý Tống..."

Cùng nhau vận động chính phủ Hoa Kỳ, các vị dân biểu và chính quyền các cấp, các tổ chức nhân quyền quốc tế, các đoàn thể đấu tranh trong và ngoài nước, các cộng đồng người Việt hải ngoại khắp nơi, các cơ quan truyền thông, lên tiếng kêu gọi trả tự do và công bằng cho Lý Tống..."

• **TIN HỘI TÌNH THƯƠNG ĐỨC QUỐC/ CỨU TRỢ T.P.B QUÂN LỰC VIỆT NAM CỘNG HÒA**

Trong tháng qua, Hội Tình Thương Đức Quốc đã nhận được sự ủng hộ của những ân nhân gởi về giúp đỡ Thương Phế Binh tại quê nhà.

• **Những tấm lòng vàng (tiếp theo):**

Quầy hàng Tình Thương của Chùa Viên Giác (qua Bác Ngô Văn Phát) 500€; Ông Bà Hồ Châu ở Laatzen – Hannover 150€; Anh Chị Vũ Thị Ngọc Tuyền ở Na Uy 180€; Anh Chị Nguyễn Thành Hưng Italya- 50€. Ông Lương Ngọc Phách (Bielefeld) 5€. Ông Điền Văn An (Opladen) 10€.

• **Những Thương Phế Binh nhận tiền tháng 8. 2006:**

- 1) Phạm Văn Khải ở Đồng Nai Việt Nam nhận: 1.023.600 đồng/ Việt Nam.
- 2) Phan Văn Thịnh ở Long An Việt Nam nhận: 1.023.600 đồng/ VN.
- 3) Nguyễn Văn Dự (tự Ba Môn) Long An VN nhận: 1.023.600 đồng/VN.

(Ba Thương Phế Binh trên do ân nhân Vũ Thị Ngọc Tuyền đứng tên Rechnung)

- 1) Mai Đình Ánh ở Thừa Thiên Việt Nam nhận: 1.023.600 đồng/ Việt Nam.
- 2) Huỳnh Văn Anh ở Thừa Thiên Việt Nam nhận: 1.023.600 đồng/ VN.
- 3) Nguyễn Nghệ ở Thừa Thiên Việt Nam nhận: 1.023.600 đồng VN.

(Ba Thương Phế Binh trên đây do Ân Nhân Hồ Châu ở Laatzen- Hannover đứng tên Rechnung).

• **THÔNG BÁO**

Đêm Văn Nghệ gây quỹ cứu trợ Thương Phế Binh Quân Đội Việt Nam Cộng Hòa

Địa điểm: Zentrum Am Bügel (ZAB)

Ben Gurion 110.a. 60437 Frankfurt/ a.M

Ngày 02.12.2006 từ 17g đến 23giờ

Vào cửa tự do

Mọi sự giúp đỡ xin liên lạc: Hoàng Tôn Long

Ben Gurion Ring 70. 60437 Frankfurt/ a.M

Tel. **0179-6492181**. Email: Hoang@gmx.at
(VH Trần ghi)

• **NHÂN TIN**

Lễ Vu Lan vừa qua có một Đạo Hữu đưa cho văn phòng một cái đồng hồ và nói rằng ai đã bỏ quên trong phòng vệ sinh. Vậy ai là sở hữu chủ cái đồng hồ này xin liên lạc về chùa qua số ĐT: 0511-87 96 30, gặp cô Nga, để nhận lại (xin nói rõ hiệu cái đồng hồ hoặc tả hình dáng nếu không nhớ hiệu)

• **TÌM NGƯỜI TRÔNG TRẺ**

Chúng tôi cần tìm người trông trẻ (hai trẻ 4,5 và 5,5 tuổi, đưa đón đi học). Và tìm người làm Imbiss. Chúng tôi bao ăn ở, lương thỏa thuận.
TL: 07331 / 305 99 95

• **NHÂN TIN TÌM BẠN**

Phạm Thị Ngọc Phượng trước học trường Hùng Vương, Quận 10 Sài Gòn, đã được bảo lãnh qua Đức 1990, nếu biết tin này xin liên lạc với THU HẰNG, BÍCH THU ở Mỹ, số điện thoại: 856 – 667 – 4171.

• **CHÚC MỪNG**

Nhận được hồng thiếp của Đạo Hữu Mạch Trước Khung & Bành Kim Xiếu, cư ngụ tại Friedrichshafen, làm lễ Vu Quy cho Trưởng nữ là:

Cô **MẠCH HUỆ YẾN**

đẹp duyên cùng

Cậu **SCHIFFNER WILLI**

Thứ nam của Ông Bà Schiffner Eduard & Schiffner Lydia.

Hôn lễ được cử hành theo truyền thống Trung Hoa vào ngày Thứ Bảy 23.09.2006 tại tư gia Scheffelstr. 10/6, Friedrichshafen.

Chúng tôi xin chúc mừng hai họ Mạch & Schiffner có dâu hiền rể thảo và cầu chúc hai cháu **Huệ Yến & Willi** được Trăm Năm Hạnh Phúc.

-Thượng Tọa Phương Trượng chùa Viên Giác.

- BCH Hội PTVNTN và Ban LLPT Bodensee & VPC

• **CHÚC MỪNG**

Nhận được hồng thiếp của Ông Bà Nguyễn Đình Tâm và Trần Thị Hồng Sương, Chi Hội Trưởng Chi Hội Phật Tử VNTN tại Berlin, làm lễ Vu Quy cho út-nữ là:

Cô **NGUYỄN THỊ ĐAN THANH**

sánh duyên cùng

Cậu **PHẠM KIM SƠN**

Trưởng Nam của Ông Bà Phạm Trường ở Na Uy.

Hôn lễ sẽ được cử hành tại Chùa Linh Thấu vào ngày 11.11.2006 và tại Chùa Khuông Việt – Na Uy vào ngày 18.11.2006.

Chúng tôi xin thành thật chung vui cùng hai họ **Nguyễn-Phạm**, đồng thời chúc hai cháu **Đan Thanh & Kim Sơn** Trăm Năm Hạnh Phúc.

-Thượng Tọa, Phương Trượng chùa Viên Giác.

-Đại Đức, Trụ Trì chùa Viên Giác, Hannover.

-BCH/Hội Phật Tử & các Chi Hội Phật Tử & các Ban Liên Lạc Phật Tử VNTN tại Đức.

-Gđ. Ngô Văn Phát

-Gđ. Phù Vân Nguyễn Hòa.

Tin tức nước Đức

• Lê Ngọc Châu

* Đức Giáo Hoàng Benedikt XVI thăm quê nhà

Muenchen- Vào ngày 09.09.06 Đức Giáo Hoàng (ĐGH) Benedikt XVI bắt đầu chuyến công du 6 ngày về vùng đất quê hương Bayern (Baviere) của Ngài, thuộc miền Nam nước Đức. Tổng Thống Đức Horst Koehler và Thủ Tướng Angela Merkel đều về Muenchen (Munich) chào đón vị Giáo Hoàng đồng hương. Từ tuần lễ trước đó, cảnh sát đã chuẩn bị giữ gìn an ninh để nghênh tiếp Đức Giáo Hoàng và khoảng nửa triệu người đổ về thành phố Muenchen. Đây là nơi Đức Giáo Hoàng từng trải qua một thời gian dài làm việc kể từ khi được tấn phong Linh mục cho tới lúc trở thành Hồng Y.



Đón tiếp Ngài tại phi trường FJS Muenchen ngày 09.09.06 là Tổng Thống Horst Koehler cùng phu nhân. Tháp tùng TT Koehler còn có ông bà Ts Stoiber, đương kim Thống Đốc tiểu bang Bayern. TT Koehler, một người theo đạo Tin Lành đã kêu gọi Đức Giáo Hoàng nối lại

những mối dây liên lạc giữa hai giáo phái với nhau. ĐGH Benedikt 16 luôn luôn đặt việc ngồi lại giữa Thiên Chúa Giáo và Tin Lành là mối ưu tiên hàng đầu, dầu vậy có nhiều người theo đạo Tin Lành ở Đức vẫn cho rằng Ngài không chú ý đến họ, mà chỉ chú ý đến Giáo hội Chính Thống giáo tại Anh quốc.

Thành phố thăm viếng đầu tiên của Ngài là Muenchen, thủ phủ của tiểu bang Bayern. Đây là chuyến thăm Đức thứ hai của ĐGH Benedikt XVI kể từ khi đăng quang vào tháng 4 năm 2005 vừa qua. Như Tòa thánh Vatican cho biết thì chuyến đi lần này có tính chất riêng tư. Lần trước, vào tháng 08.2005 Ngài tham dự lễ kỷ niệm Ngày Thanh Niên Thế Giới tại thành phố Koeln (Cologne).

Chuyến thăm Đức đánh dấu lần thứ tư Ngài công du ra ngoài Vatican, tất cả đều ở Châu Âu. Ngoài Munich ra, Đức Giáo Hoàng còn tổ chức lễ cầu nguyện ở Altoetting, Markt-am-Inn là nơi chôn nhau cắt rốn và Regensburg, nơi mà Ngài từng làm Giảng sư (Uni-Prof.) về thần học. Riêng ngày thứ tư 13.09 sẽ là ngày riêng tư vì Ngài ghé thăm anh trai Georg Ratzinger, cũng là Linh Mục nhưng đã về hưu ở Regensburg và hai anh em cùng đi viếng mộ cha mẹ và người chị được chôn tại vùng này. Ngày cuối cùng trong chuyến đi thăm quê hương 6 ngày, ĐGH Benedikt XVI đã ghé thăm thành phố Freising, nơi mà Ngài theo học đại học cũng được thụ phong Linh Mục

và sau đó được tấn phong làm Tổng Giám Mục địa phận Muenchen và Freising (1977), trước khi đáp máy bay về lại Rom.

Người tiền nhiệm của Ngài là Giáo Hoàng John Paul II nổi tiếng vì đi thăm gần như khắp toàn cầu khi còn tại thế. Còn đương kim Giáo Hoàng Benedict 16, năm nay 79 tuổi, cho biết là Ngài chưa bao giờ cảm thấy có đủ sức khỏe để vạch kế hoạch cho nhiều chuyến đi dài.

Trong bài diễn văn đầy xúc động ở phi trường Muenchen, Đức Cựu Hồng Y Joseph Ratzinger nói rằng trong Ngài vẫn còn rất nhiều những kỷ niệm ở Muenchen và Regensburg, những kỷ niệm với nhiều người và nhiều sinh hoạt mà Ngài không bao giờ quên được. Sau khi đọc một bài diễn văn ngắn ở trung tâm thành phố, Đức Giáo Hoàng đã đến cầu nguyện trước tượng Đức Mẹ Đồng Trinh được xây cất vào năm 1638 để cảm ơn khi thành phố Muenchen không bị tàn phá trong cuộc chiến kéo dài 30 năm. Ngài đã tiếp xúc và nói chuyện với những chính trị gia mà Ngài quen biết khi còn phục vụ tại thành phố này. Đức Giáo Hoàng từng cho biết là Ngài muốn dựng lại niềm tin với Giáo hội Thiên Chúa giáo vốn đang mất dần những ảnh hưởng đối với những người theo đạo Tin Lành trong những thập niên vừa qua tại Đức. Trong lần về thăm quê cũ này, Đức Giáo Hoàng Benedict XVI đã thực hiện thánh lễ ngoài trời tại Munich hôm 10.9.06. Ngài nói trước 250.000 tín đồ là thế giới hiện đại đang trở nên "điếc trước lời Chúa," và than phiền về sự "giễu cợt thánh linh" lấy cớ "tự do ngôn luận". Ngài nói Tây Âu cần trở về gốc Công Giáo. Hiện thời thì tại quê hương Ngài, Đức Quốc, Giáo Hội Công Giáo Đức mỗi năm mất khoảng 100.000 giáo dân và chỉ có 14% tín đồ dự thánh lễ mỗi chủ nhật.

Tại Altoetting có khoảng 60 ngàn và ngay tại Regensburg có trên 250 ngàn tín đồ tham dự thánh lễ do Ngài chủ trì. Riêng tại Markt am Inn, một làng nhỏ với dân số chưa tới ba ngàn đã có đến hơn 10 ngàn tín đồ hiện diện, không ngoài mục đích trực tiếp chào đón Đức Giáo Hoàng, vốn là người đồng hương của họ.

• Đức Giáo Hoàng và phản ứng của Hội Giáo.

Cuộc viếng thăm của ĐGH Benedikt XVI đã thành công trên nhiều phương diện. Riêng trên phương diện truyền bá tôn giáo thì qua cuộc viếng thăm trên đã ảnh hưởng không ít đến quần chúng Đức và Giáo Hội hy vọng dân Đức sẽ đến và trở lại với Thiên Chúa, điều mà ĐGH đạt nhiều hy vọng trước khi Ngài về thăm quê hương.

Chỉ tiếc một điều là trong bài giảng tại Đại học Regensburg, tuy rằng từ khi lên làm ĐGH đến nay Ngài luôn cố động liên kết với các tôn giáo bạn nhưng qua lời trích đã gây ngộ nhận làm cho những tín đồ Hội Giáo nhiều nơi nổi giận và yêu cầu Ngài phải xin lỗi. Lý do, trong bài phát biểu tại Đại học Regensburg, ĐGH Benedikt 16, gốc Đức phân tích những sự khác biệt về lịch sử và triết học giữa Hội Giáo và Thiên

Chúa giáo cũng như mối quan hệ giữa tín ngưỡng và bạo lực. Ngài đã trích lời Hoàng đế Manuel II Paleologos từ thế kỷ 14 của đế chế Byzantine, triều đại Chính Thống giáo đặt kinh thành ở thành phố Istanbul của Thổ Nhĩ Kỳ ngày nay: *"Hãy chỉ cho ta Mohammed đã mang lại cái gì mới mẻ, và các vị sẽ chỉ tìm thấy những điều độc ác và phi nhân tính, mệnh lệnh của ông ta là truyền bá tôn giáo của mình bằng thanh kiếm"*. Dựa vào đó, báo chí và đài truyền hình Thổ âm ỉ nói rằng ĐGH Benedikt XVI "liên kết Hồi Giáo với khủng bố" và kêu gọi Đức Giáo Hoàng phải rút lại nhận xét, và chính thức đưa ra lời xin lỗi Hồi Giáo. Mặc dầu bà Thủ tướng Đức, Angela Merkel và nhiều chính khách khác lên tiếng bênh vực ĐGH cũng như phát ngôn viên của Vatican, Frederico Lombardi đã tìm cách giải thích và khẳng định rằng ĐGH không hề có ý phê phán đạo Hồi, không có ý định đi quá sâu vào khái niệm thánh chiến jihad và quan điểm của người Hồi Giáo về khái niệm này, lại càng không có ý định xúc phạm đến những tín đồ Hồi Giáo. Nhưng những lời giải thích này vẫn không xoa dịu được sự phẫn nộ của các quốc gia vùng Trung Đông, Thổ và Ấn Độ v.v..., nên cuối cùng, ngày 16.09.2006 ĐGH phải chính thức lên tiếng là Ngài lấy làm tiếc đã đưa đến sự ngộ nhận trên, điều mà Ngài không bao giờ muốn. Lời giải thích của ĐGH nhằm làm dịu phần nào sự phẫn nộ của thành phần Hồi Giáo quá khích, cũng như không muốn gây thêm trở ngại cho chuyến công du Thổ Nhĩ Kỳ, một quốc gia hầu hết theo đạo Hồi vào tháng 11.2006 sắp tới.

*** Thủ tướng Đức, Angela Merkel dẫn đầu bản 100 phụ nữ có quyền uy trên thế giới**

Mỹ-Đức- Tờ báo ảnh Magazin Forbes của Mỹ, qua cuộc phẩm định lần thứ ba "Forbes Ranking" mới đây đã bầu bà TS. Merkel lên làm người đàn bà có quyền uy nhất thế giới trong số 100 người đàn bà tên tuổi từ nhiều lãnh vực khác nhau, vượt qua mặt luôn cả bà Ngoại trưởng Mỹ Condoleezza Rice, chiếm hạng nhì trong khi bà Phó Tổng Thống Trung Cộng, Wu Yi đứng hạng ba. Qua kết quả trên, Đức vốn có dân tộc tính cao nay lại càng hãnh diện thêm vì bà Merkel là người Đức duy nhất trong số 100 người đàn bà có quyền và ảnh hưởng đến thế giới được vinh danh nên đã cho chạy tít trên báo "Chúng ta là Đức, chúng ta là Đức Giáo Hoàng và cũng là nữ Thủ Tướng liên bang" (nguyên văn tiếng Đức: Wir sind Deutschland, wir sind Papst und auch Bundeskanzlerin), mặc dầu tình hình kinh tế nội địa đang xuống dốc làm giảm đi uy tín của bà Merkel không ít.

*** Đức với xì-căn-đan bán thịt hư**

Muenchen- Các kiểm soát viên thực phẩm Đức đã tìm thấy trong kho lạnh của một đại lý phân phối thịt tại Muenchen với 60 tấn thịt hư. Số thịt có dán nhãn hiệu quá hạn này bị đem dán nhãn lại hay thay đổi ngày hết hạn. Chủ hãng, ông Georg B. đã mua hàng tấn các cây thịt Doerner (thịt xấu để nướng kẹp trong

bánh mì mà người Thổ hay bán) sắp hết hạn, hoặc giữ trong kho nhiều năm trời, đem xả đá và lại cho đông lạnh trở lại trước khi đem bán lại cho khách hàng ở Đức và các quốc gia thuộc Châu Âu như Áo, Hòa Lan và các nước khác. Cảnh sát cho rằng ông B. đã bán loại thịt chất lượng thấp với giá cao và hệ thống sổ sách của hãng bán thịt này vô cùng khó hiểu và cảnh sát cần thời gian để soi sáng hệ thống „Mafia bán thịt Doerner“.

Cảnh sát cho biết là họ không nhận được nhiều tin tức từ các khách hàng, nhưng những nhân viên của hãng này đã khai báo nhiều chi tiết quan trọng, trong khi ông Georg B. thì im lặng, không nói lời nào. Nhưng vào ngày 06.9.06, cảnh sát Đức đã tìm thấy xác của ông Georg B. trong tầng hầm nhà riêng của ông ở thành phố München (thuộc tiểu bang Bayern, Nam Đức). Georg B., 74 tuổi, là chủ một hãng buôn bán si thịt và là nghi can chính trong xì-căn-đan bán thịt hư tại Đức. Bà vợ cho biết, như thường lệ, 6 giờ sáng 06.09 ông ta xuống hầm tập thể dục nhưng không trở lên nên bà vợ xuống xem sao thì thấy chồng đã treo cổ tự tử. Vợ của ông Georg B. nói thêm là trong những ngày qua chồng bà rất đau khổ khi thấy báo chí loan tin về vụ xì-căn-đan và ngó ý với nhiều người thân rằng ông không còn chịu đựng nổi áp lực của dư luận vì cho rằng mình bị đối xử bất công. Theo lời cảnh sát việc Georg B. treo cổ tự tử có liên quan đến xì-căn-đan này đồng thời cho biết thêm rằng hãng thịt của ông Georg B. đang ở trong tình trạng phá sản.

Dựa theo lời của một viên chức EU, nhật báo Bild còn cho hay là thịt hư đã được 2 công ty ở Bayern bán đi sang 9 quốc gia EU khác. Vào ngày 06.9.06, chính quyền Bayern đã tịch thu được gần 50 tấn thực phẩm hư gồm thịt, thực phẩm và rau trước khi chúng được chở sang các nước khác. Nhưng trước đó một số thực phẩm đã được đưa đến Tiệp, Ý, Đan Mạch, Pháp, Bỉ, Hòa Lan và Luxemburg.

Khởi đầu từ sự khám phá ở Munich, hiện tại xì-căn-đan thịt hư lan tràn đến nhiều tỉnh khác của Đức. Hôm 14.09.06 kiểm soát viên khám phá thêm một hãng ướp thịt đông lạnh ở Wuertzburg với 14 tấn thịt hư và nhiều loại rau cải, trái cây, và đồ biển bị ung thối. Tại Frankfurt một hãng với 46 tấn, tại Hannover với 8 tấn, tại Rheinland-Pfalz với hơn 1 tấn thịt hư. Ngày 15.09.06, kiểm soát viên lại phát hiện thêm một hãng đông lạnh khác tại Gotha với khoảng 3 tấn thịt hư, nhiều loại xúc-xích và gà vịt để đông lạnh không có dán nhãn hay đã mất thời hạn trên ba năm!

Hiện nay bà Thủ tướng Merkel (CDU) ủng hộ Bộ trưởng Tiêu thụ Liên bang Horst Seehofer (CSU) trong đề nghị đặt ra các tiêu chuẩn chung cho toàn liên bang về vấn đề kiểm soát thực phẩm, mặc dù hiện nay vấn đề này thuộc trách nhiệm của từng tiểu bang. Nội bộ đảng CSU ở Bayern không mấy hài lòng với đề nghị này vì cho rằng Seehofer đang chơi xấu họ khi thấy vụ việc xảy ra tại quê hương Bayern của đảng CSU. Bộ trưởng Seehofer đòi Bộ Tư Pháp Đức thông qua, các Biện Lý phải đề nghị mức án tối đa

trong các vụ vi phạm về thực phẩm cũng như kê khai danh sách những hãng nào buôn bán đồ đã hết hạn hầu tìm cách đối phó với vụ xì-căn-đan thịt hư, có một không hai từ trước đến nay tại Đức...

*** Tập trung dữ kiện chống khủng bố**

Berlin- Vào ngày 4.9.06 vừa qua, hội nghị các Bộ trưởng Nội vụ Đức họp tại Berlin đã quyết định cho tập trung những dữ kiện về các nghi can khủng bố để các cơ quan điều tra dễ tra cứu. Bộ trưởng Nội vụ liên bang Ts Wolfgang Schäuble (CDU) cho biết là ông sẽ soạn thảo và đệ nạp Quốc hội một dự luật về vấn đề này để có thể bắt đầu thực hiện dữ kiện chống khủng bố vào năm 2007. Như vậy sau 5 năm tranh cãi các Bộ trưởng Đức đã thống nhất bằng một giải pháp thỏa thuận.

Ngân hàng dữ kiện sắp được thiết lập sẽ tập trung tất cả dữ kiện liên quan đến vấn đề khủng bố mà từ trước tới nay được lưu trữ riêng rẽ tại các cơ quan cảnh sát và tình báo của tiểu bang và liên bang. Tuy nhiên để đáp ứng điều kiện bảo mật dữ kiện cá nhân, các điều tra viên chỉ được phép xem xét những dữ kiện tổng quát mà thôi. Muốn xem tiếp những chi tiết khác thì họ phải xin phép với lý do rõ ràng, ví dụ như khi họ muốn duyệt xem các dữ kiện liên quan về tôn giáo, cầm giữ vũ khí, thành viên của các nhóm khủng bố, nghề nghiệp, việc đi lại du lịch, dữ kiện về nhà băng hay liên lạc viễn thông cũng như người liên lạc.

Bộ trưởng của tiểu bang Bayern, ông Beckstein cho biết là không phải bất cứ người cảnh sát nào cũng được vào xem những dữ kiện này. Chỉ có Trưởng cơ quan hay viên chức đặc trách mới có được quyền này và chỉ trong trường hợp chống khủng bố. Chỉ trong tình trạng nguy cấp hay khi cần đối phó với một hiểm nguy sắp xảy ra thì họ mới được vào thẳng để xem xét các hồ sơ mật. Ngân hàng dữ kiện này sẽ do Sở Cảnh sát Hình sự Liên bang (BKA) thiết lập và có thể sử dụng lập trong vài tháng nữa.

*** Thủ tướng Trung Cộng Jiabao thăm Bá Linh**

Berlin 14-09-06- Nhân dịp đến Hamburg thuộc vùng Bắc Đức để tham dự hội nghị kinh tế hữu nghị Đức-Hoa Lục tại đây, Thủ tướng Trung Cộng, Ôn Gia Bảo (Wen Jiabao) viếng thăm Bá Linh và được Tổng thống Đức Horst Koehler và nữ Thủ tướng Đức Merkel tiếp đón hôm 14.09.2006 tại Bá Linh. Trọng điểm của những cuộc hội đàm chuyển công du này giữa các nhà lãnh đạo hai quốc gia là tình hình kinh tế liên quan đến sự tranh chấp tại Trung Đông cũng như thảo luận về sự tranh chấp về hạt nhân giữa Âu Mỹ và I-Ran. Bên cạnh đó, Merkel và Jiabao đã bàn luận tiếp về "quyền sở hữu chủ trí tuệ" của những hãng xướng Đức trước sự "ăn cắp qua hình thức sao chép" tại Trung Cộng mà Merkel đã đưa ra trong chuyến công du thăm Trung Cộng trước đây. Ngoài ra, đảng Xanh còn yêu cầu TT Merkel phải thảo luận lại với Jiabao về sự vi phạm nhân quyền của Trung Cộng, điều mà bà

Nooke (CDU), đặc trách về nhân quyền của chính phủ Đức đã chỉ trích nặng nề liên quan đến đường lối chính trị của chính quyền Trung Cộng trên phương diện này. Được biết trong khi bà Merkel đặt vấn đề liên quan đến nhân quyền và tự do báo chí tại Hoa Lục tại Phủ Thủ Tướng thì bên ngoài có vài chục người biểu tình phản đối Jiabao cũng như chống lại đường lối chính trị thiếu tự do và dân chủ của Trung Cộng.

*** Có vợ Đức và hai con nhưng vẫn bị trục xuất**

Mainz 14-09-06- Một người buôn bán ma túy gốc Anbani vẫn bị chính quyền Đức ra lệnh trục xuất về nước mặc dầu đương sự có vợ Đức và 2 con! Đây là quyết định của Tòa án Hành chánh Mainz và đồng thời chuẩn y lệnh trục xuất cấp thời của Sở ngoại kiều địa phương và phủ quyết đơn kháng tố của bị can. Nguyên nhân, đương sự phạm tội đưa thuốc phiện vào Đức và đã buôn bán ma túy đến 458 vụ. Vì thế Tòa án tiểu bang tại Mainz đã phạt người Anbani này 3 năm và 10 tháng tù vào năm 2003. Đồng thời tòa cũng đã chỉ thị đương sự phải vào bệnh viện để cai nghiện nhưng vì thấy không có triển vọng đưa đến thành công nên bị cắt ngang sau một năm. Mặc dầu đương sự hứa trước tòa là y đã thay đổi và hiện tại chỉ muốn chung sống cùng với người vợ Đức và hai con nhưng Tòa vẫn không tin, viện lý do là đương sự đã bỏ ngang chương trình cai nghiện cũng như dựa vào các dữ kiện cho đến nay trong quá khứ cho thấy là sự nguy hiểm từ đương sự vẫn có thể xảy ra trong tương lai, bởi lẽ trong quá khứ chính y cũng đã từng chung sống với vợ và hai con nhưng theo tòa, y có từ chối làm việc phạm pháp đâu!

*** Hải quân Đức sẽ đến Libăng**

Berlin- Dưới áp lực của Tổng thư ký Liên Hiệp Quốc (LHQ), Kofi Annan và của Hoa Kỳ, chính phủ Israel chấp nhận chấm dứt phong tỏa vùng biển và không phận Libăng và qua đó đáp ứng điều kiện của chính phủ Libăng để họ mời quân LHQ đến kiểm soát hải phận Libăng, quân đội Đức có thể bắt đầu chuẩn bị lên đường đến vùng Vịnh. Trong thời gian chờ đợi khoảng 3 tuần để hải quân Đức đưa tàu đến nơi, hải quân của Pháp, Anh, Ý và Hy Lạp sẽ tạm thời đảm nhiệm việc tuần duyên.

Trước đó vào tối 04.9.06, chính phủ Libăng đã quyết định chuẩn bị sẵn một đơn mời quân LHQ cũng như hải quân Đức đến kiểm soát lãnh hải Libăng. Chính phủ Libăng cũng đưa ra điều kiện rằng lá đơn này sẽ chỉ được gửi đi sau khi Israel chấm dứt việc phong tỏa. Hai Bộ trưởng của lực lượng Hisbollah trong chính phủ Libăng đã không còn chống đối quyết định này nữa. Thủ tướng Libăng đã thông báo ngay quyết định này cho Thủ tướng Merkel của Đức.

Chính phủ Đức đã phải hoãn phiên họp quyết định tham gia đoàn quân hòa bình của LHQ vào ngày 04.9 vì muốn chờ sau khi Đức nhận được thư yêu cầu

chính thức của LHQ mới quyết định. Ngoài ra Đức cũng chờ để biết rõ hơn là LHQ định nghĩa chính xác nhiệm vụ của quân đội Đức như thế nào. Theo báo chí, hiện chính phủ Libăng chỉ muốn cho quân quốc tế kiểm soát hải phận quốc tế, cách xa bờ biển Libăng nhiều dặm. Đây là một điều kiện khó có thể chấp nhận vì như vậy sẽ không ngăn chặn được nguồn tiếp tế lậu vũ khí cho lực lượng Hisbollah.

Trong buổi điều trần trước Quốc hội Đức vào ngày 06.9.06, nữ Thủ tướng Merkel kêu gọi dân chúng Đức nên thông cảm cho việc dời hoãn quyết định đưa quân đến Libăng của chính phủ Đức. Theo Merkel, vấn đề là (mọi phía) muốn Đức thực hiện nhiệm vụ này và vì thế việc cân nhắc kỹ lưỡng quan trọng hơn hết. Chính phủ Đức thà chờ đợi thêm vài ngày còn hơn là gây ra nguy hiểm không cần thiết cho binh lính Đức. Ngoài ra bà Thủ tướng Merkel còn cho biết là Đức sẽ tiếp tục những cuộc vận động chính trị để tìm kiếm hòa bình và tạo dựng một quốc gia Palestine ở Trung Đông. Bà Merkel muốn lôi kéo Syrie vào cuộc để thực hiện chuyện này. Thêm vào đó, TT Merkel cũng khẳng định rằng chính phủ Đức sẽ không đưa bộ binh vào Libăng để tránh việc lính Đức phải bắn vào người Do Thái.

Trong khi 64% số người được tham khảo ý kiến chống lại việc đưa hải quân Đức sang Libăng thì Quốc hội Đức đã biểu quyết hôm 13.09.06 chấp nhận gởi quân sang giúp Libăng, dự định là sẽ gởi khoảng 2400 lính hải quân tham dự trong đoàn quân bảo vệ hòa bình Unifil của Liên Hiệp Quốc. Tuy nhiên nghị quyết trên còn phải được thông qua tại Thượng viện.

* Kết quả bầu cử nghị viện tại Berlin và Mecklenburg-Vorpommern

Berlin/Schwerin 18.09.06- Khoảng 3,9 triệu cử tri quyết định số phận của hai liên minh cầm quyền Đỏ-Đỏ duy nhất tại Berlin và Schwerin trong 16 tiểu bang của Cộng Hòa liên Bang Đức. Đặc biệt tại Mecklenburg-Vorpommern, hai đảng lớn là SPD và CDU kêu gọi dân chúng nên đi bầu đông đủ hầu ngăn chặn đảng cực hữu NPD, theo kết quả thăm dò ý kiến vài ngày trước khi bầu cử đang có nhiều triển vọng lọt vào Nghị viện của bang này. Dầu vậy, số cử tri đi bầu rất kém, ít hơn -10% so với năm 2002.

Sau đây là kết quả cuộc bầu cử Nghị viện (trong ngoặc so sánh với kết quả bầu cử kỳ trước):

- **Tại Bá Linh:** SPD: 30,8% (+1,1), CDU: 21,3% (-2,5), PDS: 13,4% (-9,2), Xanh: 13,1% (+4,0), FDP: 7,6% (-2,3)

- **Mecklenburg-Vorpommern:** SPD: 30,2% (-10,4), CDU: 28,8% (-2,5), PDS: 16,8% (+0,4), FDP: 9,6% (+4,9), NDP: 7,3% (+6,5), Xanh: 3,4% (+0,8)

Như vậy Xanh không tham chính vì chưa đạt được số phiếu tối thiểu theo luật định 5%. Ngược lại, đảng cực hữu NDP trở thành đảng đối lập tại Nghị viện của tiểu bang Mecklenburg-Vorpommern.

Riêng tại Bá Linh (khi tin này lên khuôn thì chưa rõ liên minh nào sẽ cầm quyền), nhưng dựa theo kết



Qua ngõ phù vân

*Này em, thế sự đổi thay
Trăm sông ngàn suối nào quay về nguồn?
Bâng khuâng nhìn giọt mưa tuôn
Ngẩn ngơ cảm những giọt buồn thế nhân!*

*Em về qua ngõ phù vân
Buồn vui thôi cũng chỉ ngẩn ăy thôi!
Vinh hoa để lại cho đời
Thị phi cũng để cho người thị phi!*

*Thương làm chi, ghét làm chi
Hơn thua thêm nặng chu kỳ hóa thân!
Em đi vào cuộc hồng trần
Anh về lãng đãng mấy tầng mây xa*

*Quê hương từ cuộc phong ba
Những người thương, giờ hóa ra quên mình!
Ngậm ngùi từ cuộc phù sinh
Bơ vơ phận bạc, phiêu linh phận người.*

*Em về, bóng núi tả tơi
Dáng sông khép kín, tình đời nhạt phai!
Thôi em, quên những quan hoài
Ngày qua hư huyền, đêm dài hư vô...*

• **Tùy Anh**

(Hamburg, tháng 9.06)

quả kể trên thì người viết nghĩ rằng chỉ có hai mô hình thành lập liên minh tại đây: hoặc là liên minh Đỏ-Đỏ gồm SPD và PDS như nhiệm kỳ trước với Đô Trưởng là Wowereit (SPD) hay là liên minh Đỏ-Xanh sẽ lên nắm quyền, cũng với Wowereit là Đô Trưởng Bá Linh. Trong khi đó thì tại tiểu bang Mecklenburg-Vorpommern, tuy mất nhiều phiếu (-10,6%) nhưng SPD vẫn còn là đảng mạnh nhất nên trên nguyên tắc được quyền đề cử vị Thống đốc tại đây. Ông Ringstorff (SPD) xem như sẽ tái đắc cử trong chức vụ quan trọng này cho dù SPD liên minh với PDS hay với CDU để lên cầm quyền tại nghị viện Schwerin.

• **LNC (Munich Tháng 8-9.2006)**

Sưu tầm và phiên dịch từ các báo der Spiegel, SZ, AZ, TZ, FAZ, die Welt, Handelsblatt, Focus, N-TV...



Tin thế giới

• Phan Ngọc

■ Mỹ - Tổng Thống Bush và Luật Pháp

Những nhà bảo vệ nhân quyền tại Hoa Kỳ và các nơi khác có thể bằng lòng về bài diễn văn đọc trước gia đình nạn nhân vụ khủng bố 11.9.01, Tổng Thống Bush công nhận có nhà tù bí mật nơi đó có hàng trăm người bị giam dưới sự canh chừng của CIA; 14 tù nhân sau cùng được giải về căn cứ Guantanamo. Lần đầu tiên kể từ Washington Post tiết lộ những trại giam này, Tòa Bạch Ốc thú nhận sự thật. Nhiều lần các chính quyền Đông Âu, Cận Đông, Á Châu đã chấp nhận trại giam bí mật phải cải chính.

Tổng Thống Bush nhượng bộ một lần nữa khi ông loan báo 14 tù nhân bị giam giữ trong khuôn khổ "kế hoạch đặc biệt" được chuyển về Guantanamo nơi đó Ngũ Giác Đài đã tập trung từ năm 2002 những tù nhân bị bắt trong khuôn khổ chiến tranh chống khủng bố. Trong số này, có những người xem như thuộc Tổ chức Al-Quaida có trách nhiệm tổ chức vụ 11.9, Khaled Cheik Mohammed và Ramzi Benal-Shaiba.

Theo Washington Post, từ nhiều tháng nay, Ngoại Trưởng Rice chống lại Phó Tổng Thống Cheney và thuyết phục Tổng Thống Bush nên công nhận sự thật và tuân theo luật pháp bằng cách dọn sạch các nhà tù ấy. Đối thủ của Bush, John Kerry ứng cử viên Tổng Thống không may năm 2004, khen ngợi Tổng Thống Bush vì Tổng Thống phải công nhận vi phạm hiến pháp trong vòng 5 năm nay.

Cấm nang mới của Bộ Binh ấn định thể thức cư xử cho toàn thể nhân viên Ngũ Giác Đài cho thấy chính quyền Bush thối lui một bước. Cấm nang xác nhận quy ước Genève phải được áp dụng chung cho tù binh chính quy cũng như không chính quy. Mặt khác, kỹ thuật thẩm vấn được áp dụng tại trại giam Abou Graib, Irak từ đây bị cấm chỉ. Nhưng Tổng Thống Bush cực lực biện minh kế hoạch đặc biệt của CIA và muốn giới hạn quyền biện hộ. Ông đang gây áp lực đối với Quốc hội để Quốc hội thông qua điều luật cho phép xét xử tù nhân Guantanamo trước Tòa án đặc biệt. Trước đây, Tòa án tối cao phán quyết Tổng Thống đã vượt qua quyền hạn khi ông quyết định xét xử tù nhân trước Ủy ban Quân sự mà không cần trưng ra tất cả bằng chứng.

■ Chiến tranh chống khủng bố chưa chấm dứt

Sau khi thăm 3 vị trí bị khủng bố, Tổng Thống Bush đánh dấu lễ kỷ niệm lần thứ 5 "ngày mà Mỹ đã thay đổi cái nhìn về thế giới của mình", qua một bài diễn văn long trọng. Ông nói "Mỹ đã chịu đựng thử thách và con đường đang chờ đợi Mỹ rất là khó khăn; Mỹ không đòi hỏi chiến tranh này và nó sẽ chấm dứt khi 1 trong 2 đối thủ ngã gục". Tổng Thống Bush trình bày một ván cờ rộng lớn hơn là ván cờ từ cuộc xung đột vũ trang. Ông nhận định: "Mỹ đã dẫn thân vào một cuộc chiến tranh và chiến tranh này sẽ đánh dấu sự tiến hành của thế kỷ và ấn định số mệnh của hàng triệu người trên thế giới. Đây là một chiến tranh mà Mỹ chấp nhận vì sự sống còn của văn minh thế giới".

Tổng Thống Mỹ phải khai triển chiến lược của ông trong 16 phút hết sức xúc tích. Còn gần 2 tháng trước cuộc bầu cử Quốc hội, ông kêu gọi đoàn kết quốc gia; ông còn nhắc lại Mỹ không rút quân khỏi Irak trước khi hoàn thành nhiệm vụ. Ông yêu cầu dân Mỹ phải nhẫn nại "làm những gì mà cha ông đã làm ở Âu Châu và Á Châu". Ông mơ tưởng đến một thế giới Ả Rập nhận thức tài nguyên quan trọng không phải là dầu hỏa mà là sự sáng tạo và tài năng của dân tộc. Ông xác định sự cam kết của Mỹ về sự nghiệp dân chủ hóa Trung Đông.

Bài diễn văn của Tổng Thống đã kết thúc một ngày đặc biệt với nhiều cuộc lễ công cộng, tại trường học, đến nhà thờ v.v... Cũng như mọi năm, ngày 11.9 là "ngày yêu nước". Tại Ground Zero, Nữu Ước, các gia đình đọc tên 2.749 nạn nhân. Ngoại Trưởng Rice chủ tọa lễ tưởng niệm nạn nhân ngoại quốc được tổ chức lần đầu tiên. Một công dân Trung Quốc và một công dân Mỹ gốc Bangladesh đọc tên 90 nước có công dân thiệt mạng. Sau đó bà Rice đến Halifay để cảm ơn chính quyền Gia Nã Đại đã giúp Mỹ ngày 11.9.01. Trong khi Mỹ đóng cửa không phận, 255 phi cơ được hướng dẫn đến 15 phi trường Gia Nã Đại. Theo bà, 5 năm trước đây, dân Mỹ nhận thấy rằng "bầu trời có thể bị khủng bố xâm lăng và ý tưởng dễ bị tổn thương còn kéo dài mãi đến ngày hôm nay".

■ Cu Ba: Fidel Castro ủy quyền



(Tướng Raúl Castro)

Lần đầu tiên kể từ năm 1959, Fidel Castro nhường quyền tại La Havane. Trong một bức thư do thư ký riêng đọc trên TV, lãnh tụ Cu Ba thông báo tạm thời nhường quyền cho em là Raúl vì phải chịu một cuộc giải

phẫu quan trọng. Tướng Raúl, Tổng trưởng Quốc phòng, được chỉ định nhân vật số 2 của chế độ từ 1979, xem như người kế vị Castro. Sự mệt mỏi sau những chuyến đi, nhất là chuyến viếng thăm Á Căn

Đình để tham dự cuộc họp thượng đỉnh về thị trường chung Nam Mỹ, Mercosur đã gây nên cơn xuất huyết tiêu hóa trầm trọng. Các chuyên viên giải phẫu đường tiêu hóa dự đoán Castro bị ung thư dạ dày.

Mấy năm gần đây, tình trạng sức khỏe của Castro không mấy khả quan, (ngất xỉu năm 2001, gãy xương gối năm 2004). Để bảo đảm sự sống còn của chế độ, Castro thực thi nhiều biện pháp. Ban Bí Thư giải tán năm 1990, được thành lập lại chiến dịch chống tham nhũng rầm rộ mở màn, không chừa ai, kể cả lãnh tụ cao cấp. Người ta dự đoán, Cu Ba sẽ bước qua một giai đoạn chuyển tiếp dài và phức tạp. Raúl có thể là một Chủ tịch nước tạm thời. Để giúp đỡ ông, Castro chỉ định một số nhân vật cao cấp thuộc các thể hệ khác nhau: 2 Bác sĩ Jose Ramon Ven Tura và Jose Ramon Cabrera cùng lứa với Raúl; Carlos Davila 54 tuổi là người kiến trúc cuộc cải tổ kinh tế đặc biệt; Bộ Trưởng Ngoại Giao Felipe Roque, 41 tuổi là một thân cận Castro. Kịch bản do Castro dựng lên không gây bất ngờ cho các nhà ngoại giao và các nhà đối lập. Họ xem đây là sự diễn lập những gì sẽ xảy ra sau khi Castro chết.

■ Nguy hiểm tại Mễ Tây Cơ

Sau 2 tháng tranh chấp, cuối cùng Mễ Tây Cơ có một Tổng Thống đắc cử. Tòa án Liên bang công bố ứng cử viên bảo thủ Felipe Calderon đắc cử với khoảng cách 234.000 phiếu. Ứng cử viên cánh tả thua cử Manuel Lopez Obrador cương quyết ngăn cản Calderon lãnh đạo đất nước và kêu gọi "tái lập nền cộng hòa". Do đó còn khủng hoảng chính trị chưa chắc chấm dứt. Không ai có thể dự đoán một cách chắc chắn lúc nào, bằng cách nào cơn khủng hoảng sẽ tiêu tan và nhất là nó có thể tiêu tan mà không gây nên bạo lực.



(Felipe Calderon)

Đây là hình ảnh tương phản một quốc gia ổn định có những thiết chế vững chắc và hiệu quả kinh tế cao, dù còn có nhiều cải

tổ cần phải thực hiện. Xem như

củng cố tiến trình dân chủ hóa khởi đầu từ 20 năm nay cuộc bầu cử Tổng Thống kỳ này đã khơi dậy nhiều vết thương chưa hàn gắp, gieo rắc nghi kỵ và mở rộng hố sâu giữa các tầng lớp xã hội. Chỉ cần kết quả sát nút khác hẳn dự đoán và tiếng gian lận do người thất bại tung ra để biến cuộc bầu cử thành biểu tượng bất công xã hội. Cuộc bầu cử 1988, với nhiều tình tiết khả nghi còn hiện diện trong ký ức.

Kể từ giai đoạn ấy, hệ thống bầu cử Mễ Tây Cơ có một loạt chốt ngăn ngừa gian lận. Nhưng ngờ vực vẫn tồn tại, ngờ vực càng to lớn bởi đối thủ của ứng cử viên cánh tả tìm mọi cách làm cho Obrador thiếu tư cách ứng cử. Cuộc đếm phiếu lại do Obrador, Thị Trưởng Thủ đô Mexico yêu sách không còn có lý do

khi mà Ủy ban bầu cử và quan sát viên ngoại quốc đã chuẩn nhận hiệu lực cuộc bầu cử.

Lopez Obrador nghiêng hẳn về cánh tả mị dân hơn là dân chủ xã hội, có tính cách nhập nhằng của Tổng Thống Bolivie Evo Morales và thái độ khiêu khích của TT Venezuela Hugo Chavez. Obrador không có sách lược cải tổ của Tổng Thống Ba Tây Lula Da Silva hoặc TT Chi Lê Michele Bachelet. Cho nên người ta tự hỏi Obrador dẫn dắt đệ tử đi đến đâu trong ý đồ gây nên một cuộc cách mạng mới tại Mễ Tây Cơ!

■ Anh phá vỡ kế hoạch khủng bố

Toàn thể nước Anh hoang mang lo sợ sau khi cảnh sát loan báo đã phá vỡ kế hoạch mưu hại của tổ chức khủng bố, nhằm vào 20 phi cơ chở khách trên tuyến đường Anh-Mỹ. Cuộc điều tra tiến dần đến Al-Quaida. Theo nguồn tin an ninh Anh và Pakistan, 3 yếu tố quan trọng đã gặp sự can thiệp của cơ quan an ninh: Cơ quan an ninh chặn được thư tín ra lệnh nhóm khủng bố hành động ngay; vụ bắt giữ tại biên giới A phú Hãn-Pakistan (nơi Bin Laden ẩn nấp) một người em của kẻ khủng bố bị bắt tại Anh; vụ chuyển tiền từ Pakistan để mua vé phi cơ.



Phi trường Luân Đôn bị phong tỏa

Có tất cả 24 công dân Anh gốc Pakistan từ 17 đến 35 tuổi bị bắt trong khuôn khổ cuộc điều tra bắt đầu kể từ nhiều tháng nay. Nhóm khủng bố dự định cho nổ dụng cụ chứa chất lỏng giấu trong hành lý xách tay. Bom nổ trên phi cơ chở hành khách là cơn ác mộng của nhà cầm quyền Anh. Từ khi chiến tranh Liban bùng nổ và Tony Blair theo sát chính sách của Bush, khủng bố tấn công Anh là mối đe dọa hàng đầu. Phi cơ nối liền Anh-Mỹ là một mục tiêu lý tưởng, một biểu tượng hợp tác giữa Luân Đôn và Hoa Thịnh Đốn.

Sau vụ thất bại tìm vũ khí hóa học của nhóm khủng bố, tuần báo The Observer xác nhận cơ quan an ninh và sở phản gián MI 5 đã nhận diện khoảng 800 người dính líu đến âm mưu khủng bố Hồi giáo. Kẻ khủng bố dựa vào phương pháp và mục đích của Bin Laden và mạng lưới của họ rất phong phú. Chủ nghĩa thánh chiến quốc tế vẫn giữ nguyên vẹn khả năng đánh mạnh vào các mục tiêu tượng trưng. Dù cho nhà cầm quyền phát hiện kịp thời kế hoạch khủng bố,

kẻ chủ mưu đã đạt được một trong những mục tiêu của họ: Đè nặng lên đời sống thường ngày của thế giới Tây phương.

Kẻ chủ trương thánh chiến hiện diện giữa Âu Châu và sức mạnh của học thuyết thánh chiến cuồng tín có thể trội hơn sức mạnh của kiểu mẫu hội nhập của Anh xem như một trong những kiểu mẫu có hiệu quả nhất.

■ Luân phiên lãnh đạo tại Thụy Điển

Liên danh Trung hữu dưới sự dẫn dắt của Chủ tịch đảng bảo Thủ Fredrik Reinfeldt, 41 tuổi thắng cuộc bầu cử với 48, 1% số phiếu (đảng Dân Chủ Xã Hội và Xanh chiếm 46,2%), chiến thắng này chấm dứt sự lãnh đạo của cánh tả trong vòng 64 năm trên 75 năm sau cùng. Đây là một khúc rẽ quan trọng lịch sử chính trị Thụy Điển.

Thất bại của cánh tả trước nhất là thất bại của Thủ Tướng Goran Persson, ông điều khiển một cuộc vận động bầu cử đơn độc và ngạo mạn. Nhưng lý do của khúc rẽ chính trị Thụy Điển sâu xa hơn. Đất nước này trưng bày kết quả kinh tế xã hội rất tốt. Phát triển 3,4%, cao hơn phát triển trung bình Liên Âu, lạm phát thấp. Thập niên 1990, chính quyền thực thi cải tổ hưu trí và tái kiến trúc nhà nước. Điều này cho phép duy trì đoàn kết quốc gia cùng lúc trung hòa chỉ tiêu quốc gia.



(Fredrik Reinfeldt)

Dân Thụy Điển rất khăng khít với nguyên tắc "kiểu mẫu Thụy Điển": Thuế cao, bất bình đẳng thấp. Nhưng liên danh thắng cử đã dùng việc làm như một đề tài tranh luận. Tỷ lệ thất nghiệp 5,7% có được nhờ Nhà Nước xem người tìm việc làm như bệnh hoạn hoặc đang thụ huấn. Cho nên, đối

với liên danh, 1 triệu người đã đứng bên ngoài

thị trường lao động và tỷ lệ thất nghiệp lên tới 15%. Ngoài ra, cánh hữu còn tố cáo cánh tả đã khuyến khích sự lạm dụng. Dân Thụy Điển không bao giờ muốn từ bỏ Nhà nước- cứu tinh, nhưng lo sợ thái độ ăn bám sẽ ảnh hưởng đến cân bằng tài chánh.

Tân Thủ Tướng không xét lại kiểu mẫu Thụy Điển. Nhưng ông cam kết sẽ uốn nắn lại chính sách việc làm để khuyến khích dân Thụy Điển làm việc nhiều hơn. Ông muốn thúc đẩy một vài tư hữu hóa (ví dụ Ngân hàng) và giảm một vài thuế má đặc biệt (thuế thuê người làm, thuế dịch vụ tại gia).

Người ta thán phục Thụy Điển vì Thụy Điển đã thành công tái sáng tạo kiểu mẫu dân chủ xã hội bằng cách điều hợp một địa hạt tư nhân kiến hiệu (nghiên cứu, mở mang và sản xuất cao) với một nhà nước rộng rãi nhưng hiện đại. Thất bại của Persson chứng tỏ chiến lược trợ cấp xã hội cao có giới hạn, nó

làm cho dân Thụy Điển mất tin tưởng vào việc làm, mặc dù mang lại thành công khó chối cãi.

■ Khủng hoảng chính trị tại Hung Gia Lợi.

Mối lo ngại tiềm tàng hiện có trong Liên Âu về ổn định chính trị tại các Hội viên vừa mới gia nhập tháng 5.2004. Khuynh hướng quốc gia cực đoan, mị dân, bài ngoại hoặc đòi lại lãnh thổ cũ có thể ảnh hưởng không tốt cho tiến trình dân chủ và cải tổ kinh tế mở đầu sau khi Cộng sản sụp đổ. Mối lo sợ này liên quan đến các nước Trung Âu, nhưng ít khi dính dáng đến Hung. Nước này là một trong những nước đầu tiên đoạn tuyệt với quy tắc kinh tế chỉ huy trước khi Liên Xô tan biến. Hung đã điều đình tốt các giai đoạn chuyển tiếp và năm nay, đảng cầm quyền được cử tri tin tưởng thêm một lần nữa. Một sự kiện chưa hề xảy ra tại "Âu Châu mới" từ 15 năm nay, nơi đây bất mãn của nhân dân thường đưa đến sự luân phiên lãnh đạo.



Biểu tình chống Thủ Tướng Gyurcsany

Người dân Hung bộc lộ giận dữ ngoài đường phố một cách dữ dội. Đêm 18 rạng 19, 30.000 người biểu tình đập phá các trụ sở các đài TV. 150 người bị thương trong số có 100 nhân viên cảnh sát. Và họ tiếp tục xuống đường- yếu tố khởi phát là sự phổ cập bài diễn văn của Thủ Tướng Ferencz Gyurcsany đọc trong buổi họp kín của đảng ông, đảng Xã Hội sau khi thắng cuộc bầu cử với thái độ đáng khen nhưng quá vụng về, Thủ Tướng thành thật công nhận đã làm những chuyện xằng bậy và cố tình nói dối trước cử tri về những hy sinh đang chờ họ. Ông hứa giảm thuế, trái lại tăng thuế 4,6 tỷ đô la vừa đắc cử.

Trước các cuộc biểu tình và trước sự tố cáo của đối lập, lời kêu gọi của đảng bảo thủ, Thủ Tướng cương quyết không từ chức. Nhưng có lẽ ông sẽ rời khỏi chức vụ sau cuộc bầu cử địa phương vào tháng 10. Điều này tự nó không phải là một tai họa và cũng không phải là đặc điểm của Đông Âu.

Nhưng cánh hữu Hung Gia Lợi với Chủ Tịch Viktor Orban nhiều lần nắm quyền từ 15 năm nay, có khuynh hướng ve vãn cánh cực hữu, đưa ra chương trình mị dân như xét lại việc cải tổ kinh tế, tăng bốc tinh thần bài ngoại trong khi căng thẳng bùng nổ giữa dân Slovakia và Thiếu số Hung tại Slovakia vì chính sách của chính phủ đỏ-nâu tại Bratislava.

Trong khi chánh quyền chuẩn bị ăn mừng 50 năm cách mạng 1956, Hung đang bước vào vòng bất ổn.

■ Congo: bầu cử bắp bênh

Dưới sự bảo vệ của 17.000 quân LHQ và 2.000 quân thuộc lực lượng Âu Châu, dân Congo đến thùng phiếu chọn lựa đại diện và Tổng Thống. Trong một quốc gia với nền kinh tế sinh kế gánh chịu gia sản Mobutu, với thiết chế nhà nước tan rã trong khi tham nhũng là một quốc nạn, cuộc bầu cử đa đảng lần đầu tiên kể từ khi Congo độc lập có thể đưa đất nước thoát khỏi tai họa? Các nhà bình luận quốc tế đều tỏ vẻ nghi ngờ. Bởi kho báu (nhất là hàm mỏ) của quốc gia suy sụp này đang ở trong tầm tay của các nước lân cận như Ouganda và Rwanda v.v..., được tay sai tại chỗ trợ lực, các nước này đã xâm chiếm Zaire, năm 1996 trở thành Cộng Hòa Dân Chủ Congo, với 4 triệu nạn nhân trực tiếp và gián tiếp.

Khi ngọn lửa chiến tranh đe dọa lan rộng, lúc bấy giờ cộng đồng quốc tế mới bắt đầu đổ sức với kẻ tham chiếm để văn hồi trật tự tối thiểu. Dù quốc tế tuôn vào Congo hàng tỷ đô la và gửi quân đến, các cựu lãnh chúa nay xuất hiện dưới bộ mặt ứng cử viên ra sức duy trì hỗn độn cần thiết cho công việc cướp bóc của họ. Giá phải trả là 400.000 chết/năm. Cuộc chém giết gây chết chóc nhiều nhất đang diễn ra trên địa cầu.

Trong cuộc đầu phiếu, yếu tố chủng tộc ảnh hưởng mạnh. Ở phía đông Congo tàn phá vì chiến tranh, Joseph Kabila, đương kiêm Tổng Thống tạm thời xem như người đã mang lại chút ít hòa bình, dẫn đầu cuộc đầu phiếu. Phía Tây Congo không muốn như thế, để phân tán lá phiếu cho quá nhiều ứng cử viên, không phải vì tín nhiệm họ mà vì hy vọng tân Tổng Thống ít tệ hại hơn các vị tiền nhiệm. Cuộc bầu cử vòng 2 sẽ mở sang một giai đoạn đầy nguy hiểm. Nếu không cầm lại vũ khí thì các cựu lãnh chúa sẽ liên kết nhóm người thất cử, mang ra luận điệu bầu cử gian lận để làm cho lò lửa bùng cháy. Congo như chỉ mảnh treo chuông.

■ Mặt trận Trung Đông: mọi người đều lâm lẩn

Trong khi bạo lực nổ ra tại Trung Đông, có thể kết luận rằng các diễn viên liên hệ đều phạm sai lầm trong các dự tính của mình. Chiến tranh Do Thái-Liban không thể phục hồi nguyên trạng trước chiến tranh. Cần phải có một thay đổi sâu rộng tại Palestine cũng như tại Liban để xoa dịu mối lo của Do Thái về an ninh và thúc đẩy Do Thái-Palestine bình tĩnh tiến đến bàn hội nghị.

Công khai ủng hộ sự bắt cóc và ám sát quân nhân Do Thái, đứng hẳn về cánh vũ trang của Hamas, Thủ Tướng Palestine Ismail Haniyeh đã phản bội dân Palestine nhưng ông không có khả năng tháo gỡ ngòi nổ chiến tranh. Ông không thể vừa thách thức Do Thái vừa dễ dàng thoát khỏi khó khăn. Sai lầm này sớm muộn gì cũng làm cho chính sách đối nội của Palestine hoàn toàn thay đổi.

Tổ chức Hesbollah còn lâm lẩn trầm trọng hơn Palestine. Tổ chức Chiite cực đoan Liban này đã đánh giá sai phản ứng của Do Thái và trông cậy vào Iran và Syrie cũng như vào dân và chính quyền Ả rập để gạt hái chiến thắng. Tự tin có đủ sức mạnh và nhập cuộc cạnh Hamas, thủ lĩnh Hesbollah, Hassan Nasrallah đã đi quá đà và có thể trả giá đắt cho sự khoa trương của mình.

Dĩ nhiên Hesbollah không mở cuộc tấn công mà không có sự đồng ý của Iran và Syrie. Mỗi nước đều có lý do riêng: Syrie muốn chứng tỏ Syrie là một sức mạnh đáng kể tại khu vực và Iran mang ý đồ chống Mỹ và Liên Âu liên quan đến chương trình nã nhân cùng lúc ép buộc Do Thái phải chiến đấu trên hai mặt trận. Tuy nhiên cả ba Hesbollah, Iran, Syrie đều đánh giá không đúng mức phản ứng của Do Thái. Bộ ba không hiểu rằng tấn công đô thị Do Thái là bước qua làn mức đỏ. Tấn công Do Thái, Hesbollah được lợi lạc nào, nếu không là mất ảnh hưởng tại nam Liban? Do Thái cũng sai lầm không kém, trong nhiều năm dài, Do Thái không muốn hiểu rằng giúp đỡ dân Palestine xa lánh các nhà Hồi giáo cực đoan là một việc làm quan trọng. Thay vì tưởng thưởng dân Palestine ôn hòa và trừng phạt các nhà cực đoan, Do Thái thực thi luật ngang bằng và trừng phạt tập thể. Mặt khác, thừa biết Hesbollah vũ trang đến tận răng với hỏa tiễn Iran, Do Thái không tìm cách gây áp lực qua trung gian của Mỹ.

Toan tính dùng Hesbollah về mặt chính trị đồng thời cho phép tổ chức tự do hoạt động ở miền Nam Liban, Liban tự đặt mình vào ngõ cụt. Không có khả năng cưỡng ép Hesbollah giải giới, Liban chọn con đường ẩn sau dân chủ như dân chủ có thể tự động cung cấp cho mình sự miễn trừ chống lại vi phạm của người chơi đang đứng trên liên danh cầm quyền.

Chính quyền Bush với nỗi ám ảnh dân chủ hóa và gặp khó khăn tại Irak, để Do Thái và Palestine tự mình xoay sở. Hơn nữa Hoa Thịnh Đốn bằng lòng cho Hesbollah tham gia chính quyền trong khi Hesbollah là một tổ chức khủng bố. Trước quyền lực đáng gờm của quân đội Do Thái; Iran, Syrie không dám đến giải cứu Hesbollah và Do Thái vì sự sống còn, bắt buộc phải có phản ứng không tương xứng. Thái độ này là một thông điệp gởi đến Hamas: Muốn tiếp tục hiện diện, phải thay đổi quan điểm. Nhưng Do Thái phải xét lại chiến lược dài hạn; với sự ủng hộ của Mỹ, hợp tác với Palestine để thoát khỏi bế tắc.

■ Trung Quốc: Thời đại Giang Trạch Dân chấm dứt

Một số tác phẩm của Giang được phát hành nhân lễ sinh nhật 80 của cựu Chủ Tịch Cộng Hòa Nhân dân Trung Quốc, một dịp để cho chế độ mừng di sản của người kế vị Đặng Tiểu Bình cùng lúc thông báo thời đại Giang chấm dứt. Ba tập thuộc "tác phẩm chọn lọc" của Giang, có mặt trên báo chí nhà nước. Nhà nước tuyển chọn các bài diễn văn các bài viết, những bức thư phủ lên 15 năm triều đại Giang Trạch Dân khởi đầu từ 1989 lúc ông được chỉ định giữ chức vụ Tổng Thư Ký đảng CSTQ đến năm 2004, lúc ông từ giả

chức vụ cuối cùng, Tổng Tư lệnh Quân đội. Có thể đọc ở đây các bản dịch không sửa chữa những bài diễn văn năm 1989 sau vụ thảm sát Thiên An Môn.

Giang chỉ trích kịch liệt Zhao Ziyang, Tổng Thư Ký bị thanh trừng vì thông cảm sự nghiệp của sinh viên TQ. Trong những bài diễn văn khác (2004), Giang bộc lộ sự lo ngại trước những cuộc cách mạng màu sắc ở Đông Âu và Giang kêu gọi nên đề phòng phe đối lập ngày nào đó có thể lật đổ đảng Cộng Sản. Muốn tránh khỏi một cuộc cách mạng hòa bình do ngoại quốc đạo diễn, Giang thực thi chính sách mở cửa nền kinh tế TQ cho giới đầu tư ngoại quốc và nhấn mạnh đến tầm quan trọng của sự phát triển kinh tế lúc TQ gia nhập WTO (2000).

Trong một bức thư gửi cho Bộ Chính Trị (1999), Giang bày tỏ giận dữ trước cuộc biểu tình không bạo động của Pháp Luân Công trước trụ sở đảng CS. Ông tỏ ra ngạc nhiên trước kỷ luật và khả năng tổ chức của phong trào Tôn giáo này. Và nghi ngờ có bàn tay của ngoại quốc nhúng vào trong những năm 2000, ông là nhà kiến trúc cuộc đàn áp đẫm máu phong trào Tôn giáo.

Trong bài diễn văn dài, Hồ Cẩm Đào ca ngợi tác phẩm của Giang là sách hay nhất để học tập, nghiên cứu lý thuyết 3 thành phần đại diện của Giang: Chấp nhận các nhà kinh doanh tư nhân, các nhà tư bản gia nhập đảng CS và ca tụng mở mang kinh tế. Tôn vinh Giang và di sản của Giang trước tình hình lạm phát và căng thẳng xã hội, Hồ Cẩm Đào tìm cách quảng cáo khái niệm "xã hội hài hòa" và chuẩn bị đại hội Đảng lần thứ 17 qua đó ông hy vọng lưu lại dấu ấn của ông. Và muốn rảnh tay Hồ thúc đẩy mạnh tiến trình thanh trừng nhằm vào các cựu đệ tử của Giang vì tội tham nhũng.

■ TQ: Báo chí lợi dụng Thế Vận Hội để chống kiểm duyệt



(Ký giả Ching Cheong).

Còn 2 năm nữa TQ mới khai mạc Thế Vận Hội, nhưng vấn đề tự do báo chí TQ là một đề tài sôi nổi. Đối với chính quyền, Thế Vận Hội là một cuộc lễ đánh dấu TQ vươn lên trên sân khấu quốc tế và đạt

thành quả kinh tế vượt bậc. Nhưng đối với hàng ngàn ký giả ngoại quốc sắp đến TQ, Thế Vận Hội có thể gây chú ý cho mọi người trước mọi hồ sơ có vấn đề và tập hợp tất cả yêu sách của nhóm người bị "phép lạ TQ" lường gạt.

Các nhà bảo vệ tự do công dân lợi dụng Thế Vận Hội, mở chiến dịch đặt yêu sách trước chính quyền. Trong một thông cáo, Hội Phóng viên Không biên giới bày tỏ lòng phẫn nộ bởi chế độ Bắc Kinh tiếp tục đàn áp trước sự yên lặng gần như tuyệt đối của Ủy ban

Thế vận hội Thế giới. Do đó, chính quyền TQ công khai chà đạp nhân quyền. Tổ chức bảo vệ tự do nhắc lại là 50 nhà báo TQ còn bị giam giữ, trong số có một ký giả Hongkong Ching Cheong. Ông đã kích các đạo luật giới hạn hoạt động của phóng viên ngoại quốc.

Hai năm sắp đến là một thử thách đích thật cho tự do báo chí TQ. Thời gian gần đây, báo chí TQ tiến hóa sâu rộng. Các báo thiện chiến nhất tỏ ra đủ sức bảo vệ vai trò đối lực trước chế độ. Ví dụ nhà báo Li Datong, Chủ bút Tuần báo Bingdian hiểu rằng chút tự do nào đó hớt đi từ một số lãnh tụ Cộng sản đã tạo nên một pháp chế bổ ích. Vài tháng trước ông phổ biến trên Internet quan điểm chống đối hệ thống bí mật bao vây nhà báo, nếu nhà báo không làm chính quyền vừa lòng. Trong một tiểu luận nhan đề "Hy vọng ở chân trời", Li chứng minh ý thức hệ CS không còn ăn khách nữa, không còn ảnh hưởng đến báo chí. Ông còn giải thích báo chí là cơ quan thông tin làm thế nào để độc lập về tài chánh và có thể đăng tải những tin tức tế nhị không đúng với ý đảng CS. Tại Bắc Kinh, có lẽ đảng CS e sợ báo chí TQ hơn các nhà báo ngoại quốc.

■ Nhật: Nghiên cứu lại sứ mạng của lực lượng phòng vệ

Áp lực đang vươn cao tại Nhật để Quốc hội thông qua đạo luật cho phép lực lượng phòng vệ tham gia các cuộc hành quân duy trì hòa bình. Sinzo Abe, phát ngôn viên chính phủ và cũng là người sắp sửa kế vị Thủ Tướng Koizumi chính thức mong muốn Quốc hội ra điều luật tạo điều kiện dễ dàng cho công việc huy động lực lượng phòng vệ, cho phép Nhật đảm nhận trách nhiệm quốc tế.

Tháng 6 vừa qua, chính phủ đã đệ lên Quốc hội dự luật biến đổi cơ quan phòng vệ thành Bộ Quốc Phòng và ấn định sứ mạng can thiệp của quân đội Nhật trong các cuộc hành quân quốc tế duy trì hòa bình. Dự luật chưa được thông qua vì dân biểu Nhật thiếu thời gian tham khảo qua khóa họp cuối cùng của Quốc hội.

Nhật mong muốn quản lý điều mà Nhật xem như muốn đe dọa trực tiếp. Trong quyển Bạch thư 06, cơ quan phòng vệ chỉ trích vụ Bắc Hàn thử hỏa tiễn. Nhật là cơ quan nhấn mạnh đến nguy hiểm từ phía TQ. TQ đã giàn hỏa tiễn tầm trung tại bờ biển và có thể đe dọa Nhật.

Rút tỉa bài học Irak, Nhật đang nghiên cứu lại nhiệm vụ can thiệp nhanh và giàn quân ngoài lãnh thổ. Nhật dự định giảm bớt quân cụ quy ước (chiến xa, phi cơ chiến đấu), đặt ưu tiên cho khả năng chuyển vận, thu thập tin tức và kiểm soát bờ biển.

Trước đe dọa hỏa tiễn, lực lượng phòng vệ tiếp tục trang bị hệ thống dò tìm AEGIS đặt trên tàu khu trục. Sau vụ Bắc Hàn thử hỏa tiễn liên lục địa, Đông Kinh và Hoa Thịnh Đốn quyết định đặt tại Okinawa nhiều giàn hỏa tiễn chống hỏa tiễn Patriot Advanced Capacity PAC-3. Quyết định này chứng tỏ tầm quan trọng của mối liên hệ Nhật-Mỹ trong công việc phòng thủ địa phương. Mỹ-Nhật đã ký hiệp ước hỗ tương

quy định Nhật yếm trợ về mặt tiếp vận và thủ vai trò lực lượng bổ túc.

▣ **Bình Nhưỡng chịu áp lực của Hoa THỊNH ĐỔN.**

Bộ Tài Chánh Mỹ loan báo xem tất cả hoạt động tài chánh của Bắc Hàn đều đáng nghi ngờ. Bởi Bắc Hàn đã làm bạc giả, buôn lậu ma túy, hoạt động tăng sinh vũ khí giết hại hàng loạt nên không bao giờ có biên giới giữa hoạt động hợp pháp và bất hợp pháp của các xí nghiệp Bắc Hàn. Bắc Hàn liên tố cáo "hành động của kẻ cướp" và phản đối Mỹ đã mở cuộc điều tra về tài khoản của Bắc Hàn ở 10 nước Đông Nam Á cũng như ở Mông Cổ và Nga.

Mỹ tỏ thái độ cứng rắn là vì Mỹ ghi nhận nhiều dấu hiệu cho thấy Bình Nhưỡng chuẩn bị thử vũ khí nguyên tử. Theo giám đốc cơ quan tình báo Nam Hàn Kim Seung-Kyu, bất cứ lúc nào Bắc Hàn cũng có thể thử vũ khí nguyên tử, và mọi việc đều do Kim Jong-Il định đoạt. Bắc Hàn từng loan báo có vũ khí nguyên tử (2005) nhưng chưa báo giờ thử nghiệm. Theo Bộ trưởng Quốc phòng Nam Hàn Yoon Kwangung, Bình Nhưỡng có thể có 1 hoặc 2 bom nguyên tử và có đủ Plutonium để làm 6 quả bom.

Ngoài vấn đề phong tỏa tài chánh, việc Mỹ đặt Bắc Hàn ngoài lề buộc các ngân hàng phải ngưng mọi giao dịch tài chánh với Bình Nhưỡng. Ngoài ra, Bộ Tài Chánh Mỹ đã gây áp lực với TQ, Việt Nam để ngân hàng của 2 nước cắt đứt mọi liên hệ tài chánh với Bình Nhưỡng. Chỉ có Ngân hàng Nga và một số ngân hàng thứ yếu tiếp tục hợp tác với Bắc Hàn.

▣ **Đức Đạt Lai Lạt Ma thăm Mông Cổ**

Hàng nghìn người tham dự cuộc hành trình đến chen chúc trước Đại Tu Viện Gandantegchinlen, Oulan Bator với cuộc viếng thăm lần 5 kể từ khi Mông Cổ trở thành một quốc gia dân chủ (1990), Đức Đạt Lai Lạt Ma đến từ Đông Kinh và thu hút không biết bao nhiêu người. Cuộc viếng thăm được giữ kín cho đến giờ phút chót để tránh đụng chạm Bắc Kinh. Qua cuộc du hành của Ngài năm 2002, TQ đóng cửa biên giới trong nhiều ngày để trả đũa. Mông Cổ nhập từ TQ hàng chế biến, thực phẩm. Lần này, các chuyến bay Air China giữa Bắc Kinh và Oulan Bator bị hủy bỏ vì "thời tiết xấu". Bộ Ngoại giao TQ cho biết qua một thông cáo của Tân Thông Tấn Xã, Bắc Kinh chống đối sự kiện "nhiều nước đã cung cấp diễn đàn cho kẻ được xem như một người tỵ nạn chính trị".

Tại thủ đô Mông Cổ, chính quyền cho biết Đức Đạt Lai Lạt Ma đến với tư cách khách mời của các Tu viện và các Hiệp hội Phật giáo Mông Cổ. Sự hiện diện của giải Nobel Hòa Bình 1989 tăng thêm phần long trọng cho cuộc lễ kỷ niệm 800 năm Thành Cát Tư Hãn thành lập đất nước Mông Cổ. Nhà lãnh đạo tinh thần lưu vong là một trong những gương mặt được dân tộc Mông Cổ tôn kính nhất. Cũng như dân tộc Tây Tạng, dân tộc Mông Cổ cũng theo Phật giáo Lạt Ma và cùng chia sẻ truyền thống, tập tục như nhau trước khi lọt vào vòng quỹ đạo của Liên Xô (Mông cổ năm 1921 và Tây Tạng năm 1959). Trong những thập niên năm

1930, mộng diên rồ phá hủy của Staline đã đưa đến vụ tàn sát hàng chục ngàn tu sĩ Mông Cổ và sự phá sập hầu hết các Tu viện. Hiện nay, Mông Cổ đang sống một mùa xuân Phật giáo rực rỡ.

▣ **Thái Lan: Cảnh sát bắt giữ dân Bắc Hàn**

Phương thức nhập cảnh lậu đã có từ lâu nhưng đây là lần đầu tiên 175 dân tỵ nạn Bắc Hàn đến Bangkok qua một nước thứ ba với mục đích đến Nam Hàn. Một cuộc bố ráp của Cảnh sát Thái Lan đặt họ trong một hành lang di tản kín đáo, tránh cho khỏi phải trở về nước trái với ý muốn nếu họ ký giấy cam kết không muốn trở về.

Từ lâu, có hai đường tỵ nạn cho dân Bắc Hàn mong muốn từ giã thiên đường xã hội chủ nghĩa của Kim Jong- Il. Cả hai đều phải ngang qua TQ. Nhưng sử dụng phương tiện giao thông công cộng khó thoát khỏi tai mắt của Cảnh sát TQ. Con đường 1 dẫn đến Việt Nam, dù chính quyền Việt Nam không đặc biệt dễ dãi nhưng Hà Nội đã giúp họ đến Nam Hàn qua ngõ Phi Luật Tân. Con đường 2 ngang qua đông bắc Miến Điện đến bắc Thái Lan, với điều kiện phải trả tiền qua biên giới. Vượt biên phải đòi hỏi tiền bạc và phải qua trung gian các tổ chức phi chính phủ Nam Hàn đang hoạt động tại biên giới TQ-Bắc Hàn, một vùng được Cảnh sát và Quân đội TQ canh chừng cẩn mật, nhưng cũng có thể lọt qua. Quyền qua biên Thái Lan giá 500 đô la dưới dạng tiền phạt.

Theo Ủy ban Bảo vệ Người tỵ nạn thuộc LHQ, Thái Lan nổi tiếng tốt về việc giải quyết các vụ như thế. Từ nhiều năm nay, Bangkok đã bí mật đưa dân tỵ nạn Bắc Hàn đến Nam Hàn. Và 175 người tỵ nạn xảy ra trong khi hàng trăm ngàn dân Bắc Hàn phải di tản trước cơn lũ lụt ghê gớm cho đến đổi Bình Nhưỡng phải kêu cứu với quốc tế.

▣ **Thái Lan: Quân đội đảo chánh**

Quân đội đã truất phế Thủ Tướng Thaksin Shinanatra trên đường đến Nữ Ước để tham dự cuộc họp của Đại hội đồng Liên hiệp Quốc. Bị cơn khủng hoảng chính trị trói buộc từ nhiều tháng nay, Thái Lan đã sa ngã trước ma quỷ xưa cũ: Đảo chánh. Một trường hợp mà nhiều người nghĩ đã lui vào quá khứ: Tổng tư lệnh Quân đội Tướng Sonthi Boonyartkalin 59 tuổi, người Hồi giáo đầu tiên giữ chức vụ này, cầm đầu Hội đồng cải cách dân chủ gồm các Tư lệnh Thủy Lục Không quân và Cảnh Sát. Hội đồng bãi bỏ Hiến Pháp, ra lệnh thiết quân luật, giải tán chính phủ và nắm tất cả quyền hành. Nhóm Quân nhân cầm quyền khẳng định sẽ cải tổ dân chủ nhưng không đưa ra lịch trình trao trả quyền hành cho dân sự trong tiến trình dân chủ. Quốc tế tỏ ra dè dặt trước phương pháp của dẫn dắt đất nước thoát khỏi thói cũ chính trị của quân đội.

Cuộc đảo chánh đã chấm dứt sự suy vi chính trị, nhưng đẩy Thái Lan, một trong những nước đang mở mang đạt thành tích nhiều nhất, rơi vào tình thế lưỡng nan. Với tỷ lệ phát triển 5%, hình như Thái Lan đã đẩy lui quá khứ cạnh tranh giữa bè phái dân sự và

bọn âm mưu quân đội. Thái Lan đã hồi phục sau cơn khủng hoảng tài chính 97-98 và đợt sóng thần 2004.

Phe đảo chánh bổ nhiệm tướng về hưu Surayud Chulanont làm Thủ tướng để thành lập nội các mới thay thế cho chính phủ của Thủ Tướng Thaksin.

Trong buổi lễ tuyên thệ nhậm chức Thủ Tướng thứ 24 của Thái Lan, ông nhấn mạnh, chính phủ do ông lãnh đạo sẽ quan tâm đến "hanh phúc của nhân dân" trên cả vấn đề phát triển kinh tế.



Thủ tướng Surayud Chulanont *phải (và thủ lĩnh cuộc đảo chánh Sonchi Boonyaratkalin sau lễ tuyên thệ tại Bangkok. (Ảnh AP)

Trước đây, tướng Surayud công khai phản đối sự dính líu của quân đội đến chính trị. Nhưng sau khi nhậm chức, tân Thủ Tướng Thái Lan bày tỏ với các phóng viên rằng ông cảm thấy mình phải

đảm đương cương vị mới "vì sự cần thiết trong việc giải quyết các vấn đề của đất nước và cam kết sẽ nỗ lực để khắc phục các vấn đề chia rẽ chính trị và chấm dứt cuộc nổi dậy của các chiến binh Hồi giáo ở miền Nam.

Hiến pháp 1997 bị quân đội bãi bỏ, có ghi những nhượng bộ của Vương quốc Phật giáo đối với thiểu số Hồi giáo gốc Mã Lai Á ở cực Nam Thái Lan. Nhưng Bangkok đang đứng trước một tình thế ngày càng đáng lo ngại như các vụ khủng bố mưu sát chứng minh. Thủ Tướng bị lật đổ đã làm cho tình hình trầm trọng thêm với những biện pháp mạnh, khác với phương pháp hòa hoãn, thỏa hiệp của các vị tiền nhiệm.

■ ASEAN tăng tốc độ hội nhập kinh tế.

5 ngày hội họp giữa 10 Bộ Trưởng Kinh tế ASEAN tại Kuala Lumpur cho phép điểm lại tình hình hội nhập của vùng Đông Nam Á với thế giới còn lại. Qua Hội nghị này, ASEAN đã đặt nền tảng tự do mậu dịch với Mỹ (Trade And Investment Framework Arrangement Tifa). Trong khuôn khổ thương mại và đầu tư, đôi bên sẽ triển khai thị trường chung với mục tiêu cho phép tài sản, dụng cụ và đầu tư tự do lưu thông. Mỹ nêu lên 3 kế hoạch chủ yếu: Điều hòa hàng rào quan thuế, thiết lập chuẩn mực vệ sinh Y tế về Nông nghiệp, tự do thương mại về dược phẩm canh tân. Với 152 tỷ đô la giao thương, ASEAN (558 triệu dân) là nhóm hợp tác thương mại hạng 4 của Mỹ. Tổng sản lượng nội địa chưa trừ chi phí của 10 Hội viên ASEAN (Tân Gia Ba, Mã Lai Á, Phi Luật Tân, Nam Dương, Thái Lan, Brunei, Miến Điện, Lào, Cao Miên, Việt Nam) đạt 869 tỷ đô la (TQ 2225 tỷ với 1 tỷ 300 triệu dân, Ấn Độ 775 tỷ). Nền kinh tế chủ yếu của ASEAN là nguồn cung cấp hơi đốt, nông phẩm như cao-su, dầu thốt nốt, gạo. Nhằm chống lại ảnh hưởng ngày càng lớn của TQ, Ấn Độ và 10 nước ASEAN sẽ thành

lập 5 năm trước hạn vùng tự do mậu dịch trước kia dự định vào năm 2015.

Đầu tư ngoại quốc trực tiếp tăng 90% tam cá nguyệt 1 năm 2006 mang đến thuận lợi cho cộng đồng kinh tế ASEAN Ace. Đầu tư ngoại quốc đạt 30 tỷ đô la năm 2005 (TQ 42 tỷ) đến từ Mỹ, Anh, Pháp, Phần Lan, Nhật.

TQ đã ký kết hiệp ước về tự do lưu thông hàng hóa, nay phải thương lượng về tự do lưu thông dịch vụ, tiến tới sự thành lập tự do mậu dịch 2010. Nhật đề nghị khai triển thỏa ước thương mại giữa các nước trong khu vực để đặt nền tảng cho vùng liên Á Châu. Sự có mặt của các nước Tây phương Úc, Tân Tây Lan cạnh TQ, Ấn Độ, Nhật, Nam Hàn cho phép cân bớt ảnh hưởng lớn mạnh của TQ, Ấn Độ.

■ 38,6 triệu người sống chung với Sida

Hàng nghìn người (khoa học gia, bệnh nhân, hội viên hội từ thiện, đại diện cơ quan quốc tế, nhân vật nổi danh Gates, Clinton) tham gia Hội nghị lần 16 về Sida tại Toronto với chủ đề: Đã đến lúc phải hành động. Cuộc họp này được đánh dấu bởi những biểu tượng mạnh: 25 năm sau khi Sida xuất hiện, 10 năm sau khi LHQ huy động cho chương trình Sida, Lao phổi, Sốt rét, Sida lây lan rộng rãi dù có phương pháp trị liệu hiệu quả.

Với 38,6 triệu người mang siêu vi Sida trong người (2005), 1 triệu nhiều hơn năm 2003, Phi Châu cạnh sa mạc là vùng đất liên quan nhiều nhất: 77% phụ nữ mang siêu vi sống tại Phi Châu cạnh sa mạc. Tại Đông Âu và Trung Á cũng như tại Đông Á Châu, bệnh lan rộng vì dân nghiện dùng thuốc qua đường tĩnh mạch. Tại các nước mở mang, bệnh gia tăng nơi nhóm đồng tính luyến ái.

Từ khi Sida xuất hiện cho đến nay, các nhà khoa học cố gắng tối đa để hiệu chỉnh thuốc men, tìm thuốc chích ngừa. Một công trình nghiên cứu liên quan đến 22.000 người được điều trị tại Âu Châu và Bắc Mỹ cho thấy siêu vi HIV được kiểm soát tốt. Nhưng nguy cơ chết sau 5 năm điều trị còn cao. Về thuốc ngừa, viễn tượng còn mù mờ và cần phải có nhiều cố gắng về nghiên cứu căn bản.

Phòng ngừa và chống kỳ thị thành kiến để mang đến kết quả khả quan. Tuy nhiên, còn nhiều vấn đề phải giải quyết như tình cảnh của phụ nữ, thái độ trước các nhóm có thói quen nguy hiểm.

Về tài chính, năm 2005, quốc tế quyên góp được 7-10 triệu đô la. Có khoảng 1,5 triệu bệnh nhân các nước nghèo, trên 6 triệu cần thuốc dùng. Quỹ Melinda và Bill Gates vừa thông báo chuyển 500 triệu đô la trong vòng 5 năm cho Ủy ban Thế giới chống Sida, Lao phổi và Sốt rét. Phòng chống 3 bệnh này đòi hỏi 31,2 triệu đô la trong 1 năm. Liên quan đến chương trình viện trợ sắp đến, Ủy ban Thế giới đã nhận kế hoạch của 97 nước. Điều này cần 5,8 tỷ đô la. Quốc tế trông chờ mạnh thường quân bù đắp quỹ công cộng thiếu hụt ■

Thông Báo

• Lịch Đình Hối năm 2007

Trân trọng thông báo đến quý Phật Tử & Đạo Hữu giá phát hành Lịch Tử Vi & Lịch Treo Tường năm Đình Hối (2007) như sau:

	Lịch Tử Vi	Treo Tường
tại Chùa Viên Giác	16 €	10 €
gởi trong nước Đức	17 €	15 €
gởi ngoài nước Đức	19 €	15 €

Đề nghị quý vị nên gửi tiền trước về Chùa bằng ngân phiếu (Check) hoặc tiền mặt gói kỹ bỏ trong bao thư hoặc chuyển vào Konto như sau:

1. Trong nước Đức

Congr.d.Verein Vietn.Buddh.Kirche
Konto Nr. 109594-307
BLZ 250 100 30
Postbank Hannover

2. Ngoài nước Đức

Congr.d.Verein Vietn.Buddh.Kirche
IBAN DE 15 2501 0030 0109 5943 07
BIC PBNKDEFF
Postbank Hannover

Trong thư hoặc trên phiếu chuyển tiền xin ghi rõ loại lịch và số lượng để khỏi bị nhầm lẫn và địa chỉ rõ ràng để gửi lịch. Khi nhận được tiền chùa sẽ gửi lịch ngay đến quý vị.

Không nhận gửi Nachnahme

(chuyển hóa giao ngân) vì tiền cước quá đắt.

Kính mong quý Đạo Hữu và Phật Tử xa gần ủng hộ.



Phiếu ủng hộ báo Viên Giác

Số hiệu độc giả (SHDG) ⁽¹⁾

Họ và Tên

Địa chỉ

Số tiền

Giấy chứng nhận khai thuế : Có ☐ Không ☐

Độc giả mới: ☐ Độc giả cũ: ☐

(Nếu thay đổi địa chỉ nhận báo, xin ghi rõ địa chỉ mới cũng như cũ và Số hiệu độc giả)

.....
.....
.....

(1) Số hiệu độc giả này có ghi trên nhãn địa chỉ gửi báo

• Thông báo về việc ủng hộ báo VIÊN GIÁC



Kính thưa quý độc giả báo Viên Giác,

Theo nội dung trong Thư Quản Lý Tòa Soạn đã được đăng trong báo Viên Giác số 148, **kể từ đầu năm 2006**, chính quyền Đức ngưng trợ cấp tài chánh để trang trải chi phí về ấn loát và phát hành báo Viên Giác. Và kể từ số báo 151, chùa phải thuê nhà in Đức để in vì máy in quá cũ. Do đó phí tổn về tiền in ấn và tiền tem gửi báo rất cao, chúng tôi không thể nào tiếp tục tự đài thọ nổi nếu không có sự ủng hộ nhiệt tình của quý vị.

Qua sự trình bày nêu trên, chúng tôi kính mong **quý vị vui lòng nhớ mỗi năm ủng hộ: 20€ độc giả ở trong nước Đức và 30€ độc giả ngoài nước Đức**. Tiền quý vị có thể gửi bằng Ngân Phiếu, Money Order hay tiền mặt để trong bao thư dán kín, tùy số tiền lớn nhỏ gửi thường hay bảo đảm, hoặc chuyển vào Trương Mục của chùa như sau:

1.- Độc giả trong nước Đức:

Congr.d.Verein Vietn.Buddh.Kirche e.V
Konto Nr. 870 1633
BLZ. 250 700 24
Deutsche Bank Hannover – Germany

2.- Độc giả ngoài nước Đức:

Congr.d.Verein Vietn.Buddh.Kirche e.V
BIC: DEUTDEDBHAN
IBAN: DE 22 2507 0024 0870 1633 00
Deutsche Bank Hannover – Germany

Trên giấy chuyển tiền xin quý vị ghi là: „**Ủng Hộ Báo Viên Giác**” và SHDG (số hiệu độc giả) rõ ràng để khỏi lẫn qua các mục cúng dường khác.

Kính thưa quý vị, nhiều lần chúng tôi đã thông báo cũng như lưu ý về việc trên và đã được sự ủng hộ nhiệt tình của quý độc giả trong cũng như ngoài nước. Tuy nhiên cũng có một số độc giả qua nhiều năm cho đến nay trong danh sách nhận báo chúng tôi không ghi nhận được sự ủng hộ của quý vị.

Ngoài ra nếu quý vị đã ủng hộ các mục khác, không trực tiếp ủng hộ báo Viên Giác, chùa vẫn gửi báo đến quý vị. Nhưng nếu trong vòng 2 năm qua mà mọi sự đóng góp không có tên trong Phương Danh Cúng Dường, thì Tòa Soạn xin ngưng gửi báo đến quý vị.

Xin quý vị thông cảm và thành thật cảm ơn quý vị trước.

• **Tòa Soạn Báo Viên Giác**

Chương trình Sinh Hoạt của chùa Viên Giác tại Hannover năm 2007

Tháng 01 năm 2007 :

Ngày 07.01.2007 : (chủ nhật)

- Lễ Phật định kỳ tại Viên Giác.

Ngày 13 và 14.01.2007 : (thứ bảy và chủ nhật)

- Lễ Thọ BQT tại Mannheim (Th.HTấn).

Ngày 21.01.2007 : (chủ nhật)

- Lễ Phật định kỳ tại Viên Giác.

- 30.01.2007 TT Phương Trọng về lại chùa Viên Giác

Tháng 2 năm 2007 :

Ngày 3. 02. 2007 : (thứ bảy)

- Tết tại Frankfurt.

Ngày 03 và 04.02.2007 : (thứ bảy và chủ nhật)

- Lễ Thọ BQT tại Chùa PTTC Luzern. *(TT PTrương)*

Ngày 04.02.2007 : (chủ nhật)

- Lễ Phật định kỳ tại Viên Giác.

Ngày 10 và 11.02.2007 : (thứ bảy và chủ nhật)

- Lễ Thọ BQT tại Chùa Viên Ý - Italy. *(TT PTrương)*

Ngày 17.02.2007 (thứ bảy - Giao Thừa)

20:00 Sám Hối Tất Niên và văn nghệ mừng Tết Bính Tuất, và đón Giao Thừa vào 24:00.

Ngày 18.02.2007 (chủ nhật)

- 05:45 Tọa thiền và trì tụng Thần Chú Thủ Lăng Nghiêm.

- Từ sáng đến tối suốt ngày mồng một tại chùa có lì xì, phát lộc, xin xăm, - Lễ Phật v.v...

- 11:00 cúng Tổ và cúng chư hương linh quá vãng thờ tại chùa **Ngày 19.02.2007 : (thứ hai)**

Chương trình giống như ngày mồng một.

Ngày 20.02.2007 : (thứ ba) nhằm ngày mồng ba Tết.

Từ 6 giờ sáng đến 17:00 chiều trì tụng Bộ Kinh Đại Thừa Diệu Pháp Liên Hoa để cầu nguyện cho thế giới hòa bình nhân sinh an lạc.

Từ ngày 26.02 đến ngày 02.03.2007 mỗi tối vào lúc 20:00 tại chùa có tụng Kinh Dược Sư cầu an cho bá tánh và đốt 1.080 ngọn đèn trí tuệ.

Ngày 24.02.2007 : (thứ bảy)

- Tết tại Nürnberg.

- Tết tại Karlsruhe

Ngày 25.02.2007 : (chủ nhật)

- Tết tại Künzelsau.

Tháng 3 năm 2007 :

Ngày 03.03.2007 : (thứ bảy)

- Tết tại Stuttgart. *(TT PTrương)*

Ngày 04.03.2007: (chủ nhật)

Rằm tháng Giêng tại Chùa.

- Lễ cầu an và câu chuyện đầu năm.

- Lễ cúng Tổ, cúng chư Hương Linh quá vãng thờ tại chùa.

- Rằm Tháng Giêng tại NPĐ Viên Giác

- Tiếp

Ngày 11.03.2007 : (Chủ Nhật)

- Lễ Phật Cầu An mừng năm mới tại Mannheim

Ngày 17 và 18.03.2007 : (thứ bảy và chủ nhật)

- Lễ Thọ BQT tại Koblenz *(Th.HTấn)*.

- Lễ Phật Đầu Năm tại chùa Tam Bảo Na Uy - *(TT PTrương)*

Ngày 18.03.2007 : (chủ nhật)

- Lễ Phật định kỳ tại Viên Giác.

Từ 19.03-25.03.2007 : Huân Tu Tịnh Độ tại chùa Linh Thửu (Th.HTấn)

Ngày 23.03.07 :

- Lễ Phật tại Esjberg Đan Mạch.

Ngày 24.03.2007 :

- Lễ Phật đầu năm tại chùa Quảng Hương - Đan Mạch.

Ngày 25.03.2007 :

- Lễ Phật đầu năm tại chùa Vạn Hạnh - Đan Mạch.

- Liên hoan kỷ niệm TT Phương Trọng đến Kiel 30 năm, sẽ được tổ chức tại Kiel.

Từ ngày 27 tháng 3 đến ngày 28 tháng 5 Thượng Tọa Phương Trọng chùa Viên Giác sẽ hoằng Pháp tại Hoa Kỳ các Phật sự trong thời gian này sẽ do Đại Đức Thích Hạnh Tấn và chư Tăng chùa Viên Giác đảm nhận.

Ngày 31.03 và 01.04.2007 : (thứ bảy và chủ nhật)

- Lễ Thọ BQT tại Stuttgart (Th.HTấn).

Tháng 4 năm 2007 :

Ngày 01.04.2007 : (chủ nhật)

- Lễ Phật định kỳ tại Viên Giác

Từ 05 đến ngày 09.04.2007 Khóa Giáo Lý XI của GDPTVN Đức quốc tổ chức tại chùa Viên Giác.

Ngày 15.04.2007 : (chủ nhật)

- Lễ Phật định kỳ tại Viên Giác.

Ngày 14 và 15.04.2007 : (thứ bảy và chủ nhật)

- Lễ Thọ BQT tại Chi Hội Aschaffenburg (Th.HTấn).

Ngày 16 và 19.04.2007 : Họp Tăng Già nói Tiếng Đức tại Berlin.

Ngày 21 và 22.04.2007 : (thứ bảy và chủ nhật)

- Huân tu Niệm Phật tại NPĐ Tam Bảo (Th.HTấn).

Ngày 28 và 29.04.2007 : (thứ bảy và chủ nhật)

- Lễ Thọ BQT tại Saarland (Th.HTấn).

Tháng 5 năm 2007 :

Ngày 01.05.2007 : (thứ ba - lễ lao động)

- Lễ Phật tại địa phương Odenwald.

Ngày 06.05.2007 : (chủ nhật)

- Một ngày du ngoạn với GDPT Tâm Minh và Chi Hội PTVNTN tại Hannover và VPC.

Ngày 12 và 13.05.2007 : (thứ bảy và chủ nhật)

- Lễ Thọ BQT tại Chi Hội Nürnberg (Th.HTấn).

Ngày 17.05 đến 20.05.2007 : ***Khóa Tu học Phật Pháp kỳ 12 của Hội Phật Tử tổ chức.***

Ngày 20.05.2007 : (chủ nhật)

- Lễ Phật định kỳ tại Viên Giác.

Từ 25-28.05: Trại Thanh Thiếu Niên S.H. Phật Giáo tại ???.

Ngày 26.05.2007 : (thứ bảy)

- Lễ Phật Đản tại chùa Thiện Hòa M'gladbach

Ngày 27.05.2007 : (chủ nhật)

- Lễ Phật Đản chùa Linh Thửu Berlin (Th.HTấn).

Ngày 30.05 Họp Chi Bộ tại chùa Linh Thửu Berlin.

Ngày 31.05.2007 : (thứ năm đúng rằm tháng 4 PL 2550)

Lễ Phật Đản tại NPĐ Viên Giác Tiếp Khắc.

Tháng 6 năm 2007 :

Ngày 01.06.2007 : ***Đại Chúng vào Hạ kiết giới An Cư.***

Từ ngày 01.06.06 đến 03.06.2007: (thứ sáu đến chủ nhật)

Lễ Phật Đản tại chùa Viên Giác Hannover.

Ngày 09.06.2007 : (thứ bảy)

- Lễ Phật Đản chùa Tâm Giác München.

Ngày 10.06.2007 : (chủ nhật)

- Lễ Phật Đản chùa Phổ Hiền Strasbourg.

Ngày 16.06.2007 : (thứ bảy)

- Lễ Phật Đản chùa Phật Huệ Frankfurt.

Ngày 17.06.2007 : (chủ nhật)

- Lễ Phật Đản Niệm Phật Đường Tam Bảo.

Ngày 17.06.2007 : (chủ nhật)

- Lễ Phật định kỳ tại Viên Giác.

Tháng 7 năm 2007 :

- Từ ngày 01 đến ngày 13.07.2007 (04 và 11.07 ngày tịnh khẩu và niệm Phật 24 tiếng) khóa Tu Gioe Duyên cho các Phật Tử tại gia được tổ chức tại chùa Viên Giác.

- Ngày 07. 07 (thứ bảy) Họp Ban Chấp Hành Hội và các Chi Hội PTVNTN tại Đức.

- Họp Ban Biên Tập và Kỹ Thuật Báo Viên Giác.

Ngày 14 và 15.07.2007: (thứ bảy và chủ nhật)

-Khóa GL tại Birmingham Anh Quốc.

Ngày 15.07.2007 : (chủ nhật)

- Lễ Phật định kỳ tại Viên Giác

Từ 21.07-27.07.07: Khóa tu học do Đức Dalai Lama hướng dẫn tại Hamburg. Quý vị có thể vào trang nhà www.dalailama-hamburg.de để xem thêm chi tiết.

- Từ ngày 27.07 đến 05 tháng 08 năm 2007 khóa Tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 19 sẽ được tổ chức do Thụy Điển đảm nhận.

** Từ ngày 29/07 đến 31/08 Đ.Đ Thích Hạnh Tấn tổ chức và hướng dẫn hành hương Tây Tạng và núi Kailash (xin không nhận những vị bị máu cao và yếu sức vì chương trình đi rất gian nan và ở độ cao trên 6000 m).*

Tháng 8 năm 2007 :

Ngày 05.08.2007 : (chủ nhật)

- Lễ Phật định kỳ tại Viên Giác.

Ngày 19.08.2007 : (chủ nhật)

- Lễ Vu Lan tại NPĐ Liên Trì Leipzig.

- Lễ Phật định kỳ tại Viên Giác.

Ngày 25.08.2007 : (thứ bảy)

- Lễ Vu Lan tại chùa Thiện Hòa M'gladbach.

Ngày 26.08.2007 : (chủ nhật)

- Lễ Vu Lan tại chùa Linh Thửu Berlin.

Ngày 27.08.2007 : (thứ hai)

- Lễ Vu Lan tại NPĐ Viên Giác tại Tiệp Khắc.

Ngày 28.08.2007 : Đại Chúng ra Hạ tự tứ.

Tháng 9 năm 2007 :

Ngày 01.09.2007 : (thứ bảy)

- Lễ Vu Lan tại chùa Bảo Quang Hamburg.

Ngày 02.09.2007 : (chủ nhật)

- Lễ Phật định kỳ tại Viên Giác.

Từ ngày 07.09.06 đến ngày 09.09.2007 (thứ sáu đến chủ nhật)

Lễ Vu Lan tại chùa Viên Giác Hannover.

Ngày 15.09.2007 : (thứ bảy)

- Lễ Vu Lan tại chùa Tâm Giác München.

Ngày 16.09.2007 : (chủ nhật)

- Lễ Phật định kỳ tại Viên Giác.

Ngày 22.09.2007 : (thứ bảy)

- Lễ Vu Lan tại chùa Phật Huệ Frankfurt.

Ngày 23.09.2007 : (chủ nhật)

- Lễ Vu Lan NPĐ Tam Bảo Reutlingen.

Ngày 25.09.2007 : (thứ ba)

- Lễ Trung Thu (rằm tháng 8) tại NPĐ Viên Giác/ Tiệp Khắc

Ngày 29 và 30.09.2007 : (thứ bảy và chủ nhật)

- Lễ Thọ BQT tại Friedrichhafen (TT PhTrượng)

Tháng 10 năm 2007 :

** Kể từ ngày 01.10 đến ngày 14.10 năm 2007 Thượng Tọa Phương Trượng chùa Viên Giác sẽ hướng dẫn tăng chúng tại Phật Học Viện Quốc Tế - Los Angeles.*

Ngày 06 và 07.10.2007 : (thứ bảy và chủ nhật)

- Lễ Thọ BQT tại Wiesbaden (Th.HTấn).

Ngày 07.10.2007 : (chủ nhật)

- Lễ Phật định kỳ tại Viên Giác.

Ngày 13 và 14.10.2007 : (thứ bảy và chủ nhật)

- Lễ Thọ BQT tại Karlsruhe (Th.HTấn).

Ngày 20 và 21.10.2007 : (thứ bảy và chủ nhật)

- Lễ thọ BQT tại Chi hội Wilhelmshaven

Ngày 21.10.2007 : (chủ nhật)

- Lễ Phật định kỳ tại Viên Giác

** Kể từ 21.10 năm 2007 đến 21.01 năm 2008 Thượng Tọa Phương Trượng chùa Viên Giác sẽ đi Ấn Độ và nhập thất tại Úc và các Phật sự còn lại trong năm sẽ do Đại Đức Thích Hạnh Tấn và chư Tăng chùa Viên Giác đảm nhận.*

Ngày 27 và 28.10.2007 : (thứ bảy và chủ nhật)

- Lễ Thọ BQT tại Frankfurt (Th.HTấn).

Tháng 11 năm 2007 :

Ngày 03 và 04.11.2007 : (thứ bảy và chủ nhật)

- Lễ Thọ BQT tại Reutlingen.

Ngày 04.11.2007 : (chủ nhật)

- Lễ Phật định kỳ tại Viên Giác **Ngày 10 và 11.11.2007 : (thứ bảy và chủ nhật)**

- Lễ Thọ BQT tại Nürnberg.

Ngày 17 và 18.11.2007 : (thứ bảy và chủ nhật)

- Lễ Thọ BQT tại Bad Kreuznach.

Ngày 18.11.2007 : (chủ nhật)

- Lễ Phật định kỳ tại Viên Giác. **Ngày 24 và 25.11.2007 : (thứ bảy và chủ nhật)**

- Lễ Thọ BQT tại Rottweil.

Ngày 24.11.2007 : (thứ bảy)

-Rằm Tháng Mười tại NPĐ Viên Giác-Tiệp Khắc

Tháng 12 năm 2007 :

Ngày 02.12.2007 : (chủ nhật)

- Lễ Phật tại Münster.

Ngày 02.12.2007 : (chủ nhật)

- Lễ Phật định kỳ tại Viên Giác.

Ngày 08 và 09.12.2007 : (thứ bảy và chủ nhật)

- Lễ Thọ BQT tại Berlin.

Ngày 15 và 16.12.2007 : (thứ bảy và chủ nhật)

- Lễ Thọ BQT tại Norddeich.

Ngày 16.12.2007 : (chủ nhật)

- Lễ Phật định kỳ tại Viên Giác.

Từ ngày 24 đến ngày 31.12.2007, một tuần - Lễ huân tu Tịnh Độ tại chùa Viên Giác.

Hộp thư Viên Giác

Trong thời gian qua VIÊN GIÁC đã nhận được những thư từ, tin tức, tài liệu, bài vở, kinh sách, báo chí của các Tổ Chức, Hội Đoàn, Tôn Giáo và các Văn Thi Hữu khắp nơi gửi đến:

* Thư Tín:

HT. Thích Trí Chơn (USA), Ngân Thanh; Hồ Phương Dung (Đức), Linh Chi DNN (Canada), Huỳnh Đức Phương (USA), Nguyễn Đăng Đức (Áo), Phan Hưng Nhơn (Đức), Chúc Anh; Huỳnh Mai Hoa & Thanh Thanh; Dương Kiên; Nguyễn Phan Ngọc An & Thanh Thanh; Võ Thu Tịnh (Pháp), Thu Minh; Thanh Thiện Phương (Áo); Chúc Hào; Vũ Ký (Bi) và nhiều tác giả; Hạ Trần Anh Thư (USA) Lan Hương; Sông Lô; B.Q.Hung; Hoa Lan (Đức), Ts. Lâm Như Tạng (Úc); Ts. Trần Kiên Đoàn; Thanh Thanh (USA); Bs. Nguyễn Đức Lễ (USA); Hà Ngọc Bích (Pháp); Tuệ Nga (USA); Lâm Thanh; Đào Văn Bình; Đỗ Thông Minh; Phan Văn Thụy; Hương Ngọc Lan (Đức); Hoàng Vũ; Lưu An; Cao Văn Tuấn; Thích Chân Tuệ (Canada); Đan Hà (Đức); Nguyễn Xuân Vinh; Bs. Trương Ngọc Thanh & Ds. Trương Thị Mỹ Hà (Đức); Huỳnh Ngọc Nga (Ý); Thiện Căn Phạm Hồng Sáu (Đức); Lê Ngọc Châu (Đức); HT. Thích Kiến Tánh (Việt Nam); Thiện Xả (Đức); Phạm Văn Mộc (Đức); Trần Kim Anh (Áo); Gs. Nguyễn Đình Tuyển (USA); Thi Thi Hồng Ngọc (Đức); Phan Ngọc (Đức).

* Kinh sách & Báo chí

-**Đức:** Development and Cooperation Nr.8/9; Entwicklung und Zusammenarbeit Nr.8/9; Der Mittlere Weg Nr.3; Dân Chúa Âu Châu số 287; Sinh Hoạt Cộng Đồng số 203; Buddhistische Monatsblätter Nr.4; Bản Tin Đức Quốc số 238; Dân Văn số 107; D+C Nr.6; E+Z Nr.6. Dân Việt số 7.

- **Pháp:** Việt Nam Dân Chủ số 119; Hoàng Pháp số 106; Bản Tin Quân Nhân Âu Châu số 31; Định Hướng số 47; Đặc San Nặng Gổ số 31; Việt Nam Dân Chủ số 120.

- **Na Uy:** Pháp Âm số Vu Lan Báo Hiếu 2006.

-**Hoa Kỳ:** Đặc San Vu Lan Bính Tuất 2550 chùa Hải Đức; Bản Tin của Tổng Hội Cựu Tù Nhân CTVN số 12; Sự Thật 2006 của Cụ Hương Bình Lê Hữu Doãn biên soạn; DVD Lễ Hội Quan Âm chùa Việt Nam Houston; Thế Giới Ngày Nay số 193 Nguồn Đạo số 69; Kỳ yếu Đại lễ Khánh thành chùa Quang Minh; Tin Lành số 126, 127; Tình mẹ trong thơ VN dịch sang tiếng Anh của Nguyễn Hữu Lý; Việt Nam Khát Vọng Dân Chủ Tự Do và Trại Kiên Giam của Nguyễn Chí Thiệp.

- **Canada:** Pháp Âm số 86; Học Kinh Phật (II) Trung Bộ Kinh do ĐH Thiện Nhứt Huỳnh Hữu Hồng biên soạn;

- **Đài Loan:** Thiên Phật Sơn số 202, 205 & 206; Linh Sơn số 294 & 295.

- **Úc Đại Lợi:** Pháp Bảo số 75.



Trả lời độc giả

• Phù Vân phụ trách

- Anh Nguyễn Đình Tuyển PhD, Texas, Hoa Kỳ

Trước hết PV rất biết ơn ông anh đã gởi tiền ủng hộ 3 năm liền cho báo Viên Giác và cà-phê bồi dưỡng cho Ban Biên Tập đủ tinh tảo để làm báo... chùa. Vì thế PV càng mong dịch vụ MetLife của anh ngày thêm phát đạt để được ông anh chiều cố nhiều hơn.

Eo ơi, mới đó mà cũng đã hơn 5 năm rồi kể từ ngày đón anh và nhà thơ Phương Hà đến Hamburg. Bây giờ, anh thì lu bu ở Mỹ, còn Phương Hà thì biệt vô âm tín, hình như đã bỏ vương quốc Bỉ, theo một cánh chim xanh để xây tổ ấm ở một vùng trời thơ mộng nào đó. Sướng ghê!

Những bài thơ Anh gửi do anh dịch từ những bài thơ Đường Trung Hoa thường được ông kỹ thuật trang trọng trình bày trên Viên Giác. Đặc biệt kỳ này anh gởi bài "Pipa Player Song" **rất dài** dịch từ bài "Tỳ Bà Hành" của Bạch Cư Dị, PV dự trù sẽ cho đăng trên Viên Giác 156 Xuân Đinh Hợi.

Anh nhớ ghi cho PV địa chỉ Email để tiện bề liên lạc; chứ độ này PV lười viết thư gởi bằng bưu điện mà trong thời kỳ hiện đại rất ư là... hại điện này, thì cầm bằng cũng giống như là gởi thư... tay mà thôi! Thân kính.

- Ông Phan Hưng Nhơn, Münster, Đức

Cảm ơn ông đã gởi thêm bài "Thái dương hệ hiện nay có bao nhiêu hành tinh". Bài tuy ngắn nhưng các hình copie anh dán kèm trong bài là điều chúng tôi đang suy nghĩ để scann lên báo. Riêng hai bài: *Cây chó đẻ rặng cửa* và *Cây nhàu* chúng tôi đã nhận được và đã chuẩn bị xong, chờ chủ đề thích hợp thì cho đăng trên báo Viên Giác.

Nay ông viết thư cho biết, trước đây tại Muenster có nhiều đồng hương bị bệnh cao máu và bệnh gan chữa trị lâu ngày không khá, nên ông đã chỉ cho họ hai vị thuốc Nam nói trên, hiện có nhiều ở Việt Nam, để họ liên lạc nhờ bà con mua gởi sang để uống. Bệnh tình thấy tiến triển khả quan hơn. Từ đó có nhiều người ở xa liên lạc nhờ ông chỉ dẫn, nhưng qua thư từ hay điện thoại ông không thể nêu lên đủ chi tiết. Theo đề nghị của ông, chúng tôi sẽ tìm cách để phổ biến cho độc giả khắp nơi. Thân kính.

- Anh Nguyễn Hoàng Bảo Việt, Genève, Thụy Sĩ

Xin lỗi anh, vì không điều chỉnh pop3 và smtp kịp thời của địa chỉ phuvan@viengiac.de nên trong một thời gian ngắn PV không nhận được Email của một số người gửi đến hoặc không biết vì lý do gì một số Email bị trả lại cho người gởi như trường hợp của anh...

Sợ rằng sẽ có trường hợp tương tự xảy ra, nên PV có ghi thêm địa chỉ Email thứ hai đó là phuvan@arcor.de, xin anh lưu ý, cả hai đều sử dụng được.

Con đường đấu tranh đòi hỏi nhân quyền, tự do nhân bản tuy còn dài và lắm chông gai; nhưng thành quả của Liên Hội NQVN tại Thụy Sĩ đã làm rất đáng được tuyên dương. Thân kính.

- Nhắn tin chung cho những độc giả mến mộ nhà văn Hoa Lan

Trong một chuyến Phật sự, PV tìm gặp được nhà văn Hoa Lan và trong lần đàm đạo ngắn ngủi này, PV mới hay Hoa Lan thực tình không muốn "mai danh ẩn tích" hay "trốn nợ" vì "Ba mươi năm lưu lạc xứ người", mà chính vì Hoa Lan đang nặng nợ hồng trần với một "Bồ Tát nghịch duyên". Tuy vậy sau những trình bày khuyến dụ của PV, Hoa Lan đồng ý "tái xuất giang hồ" và đã gởi cho PV một vài đoạn trong "ba mươi năm..." nói trên. Độc giả nhớ theo dõi. Thân kính.

CÁO PHÓ & CẢM TẠ

Gia đình chúng tôi vô cùng đau buồn và thương tiếc, báo tin đến thân bằng quyến thuộc, bạn hữu, đồng hương xa gần, Vợ, Mẹ, Bà Ngoại của chúng tôi là:

Anna NGUYỄN THỊ HOẠCH

**Sinh ngày 11.11.1951 tại Rạch Giá – Việt Nam
đã từ trần lúc 06 giờ sáng ngày 28.08.2006 tại
Gronau – Germany. Hưởng dương 55 tuổi.**

Lễ an táng đã được cử hành lúc 08 giờ ngày 01. 09. 2006 tại Nhà thờ và Nghĩa trang thành phố St. Josef Gronau – Germany

Chúng tôi thành kính tri ân và cảm tạ:

-Linh Mục Günter Mleziva,
-Cộng đoàn Công giáo,
-Ban Sinh hoạt Phật giáo Münster & VPC
-Quý Ông Bà bạn hữu, thân hữu xa gần đã gọi điện an ủi chia buồn, cũng như dành chút thì giờ quý báu đến dự lễ cầu nguyện và đưa tiễn: Vợ, Mẹ, Bà Ngoại của chúng tôi đến nơi an nghỉ cuối cùng.

Trong lúc tang gia bối rối chắc hẳn có nhiều sơ sót, kính mong quý vị vui lòng tha thứ.

Tang gia đồng cảm tạ

-Chồng: Huỳnh Ngọc Nhi (Đức)
-Trưởng nữ: Huỳnh Trúc Anh, Chồng và các con (Đức),
Thứ nữ: Huỳnh Vân Anh (Đức), -Thứ nam: Huỳnh Quốc Thái (Đức), -Thứ nam: Huỳnh Quốc Bình (Đức),
-Thứ nữ: Huỳnh Linh Lan (Đức).

PHÂN ƯU

Được tin buồn, Hiền thê của Chiến hữu Nguyễn Hữu Diệt là:

Bà CAO THỊ TỪ

Sinh năm 1929

Từ trần ngày 24.8.2006

tại Ludwigshafen, Đức Quốc

Hưởng thọ 78 tuổi

Chúng tôi nhóm thân hữu cựu quân nhân BTL Không Quân (Khối Không Cụ), xin chân thành phân ưu cùng Chiến hữu Nguyễn Hữu Diệt và tang quyến, đồng thời nguyện cầu Hương Linh bà Cao Thị Từ sớm vắng sinh về miền Cực Lạc.

- Niên trưởng nguyên Chuẩn Tướng Đặng Đình Linh (Mỹ)
- Trần Đỗ Cung - Đào Mạnh Từ (Mỹ)
- Nguyễn Đình Quý - Lê Đình Tân (Đức).

CÁO PHÓ

Chúng tôi, Phật Tử Lausanne, xin trân trọng báo tin cùng thân bằng quyến thuộc là:

Bà TA THI THINH

Pháp danh: Diệu Từ

Đã tạ thế ngày 25.8.2006

tại Lausanne, Thụy Sĩ

Thượng thọ 91 tuổi.

CÁO PHÓ và CẢM TẠ

Gia đình chúng tôi trân trọng báo tin cùng thân bằng quyến thuộc và các bạn hữu, là Chồng, Cha, Ông Nội và Ông Ngoại của chúng tôi là:

Ông QUÁCH HỮU THÀNH

(Chủ tiệm uốn tóc Thanh Hương)

Sinh năm 1908 Kỷ Dậu

Từ trần ngày 19.9.2006,

**nhằm ngày Hai Mươi Bảy, tháng Bảy,
năm Bính Tuất, tại Hamburg, Đức Quốc.**

Thượng thọ 99 tuổi.

**Tang lễ được cử hành ngày 28.9.2006 tại nghĩa
trang Öjendorf, Hamburg-Billstedt.**

Tang gia chúng con/chúng tôi xin cảm tạ và thành kính tri ân:

- Sư Bà Thích Nữ Diệu Tâm, Trụ trì Chùa Bảo Quang Hamburg/ Đức,
- Quý Sư Cô Thích Nữ Minh Hiếu, Tuệ Đàm Châu, Tuệ Đàm Nghiêm, Tuệ Đàm Giác Chùa Bảo Quang Hamburg,
- Hội Người Việt Tỵ Nạn CS tại Hamburg,
- Ban Cao Niên thuộc Hội Người Việt TNCS tại Hamburg,
- Cùng quý đồng hương, thân bằng quyến thuộc và bạn hữu Việt-Đức xa gần đã tận tình đến thăm viếng, điện thoại chia buồn, tụng kinh cầu siêu hay tham dự tang lễ của Chồng, Cha, Ông Nội và Ông Ngoại của chúng con/chúng tôi được sớm về cõi Phật.
Trong lúc tang gia bối rối, chắc hẳn không tránh khỏi những điều sơ sót, ngưỡng nguyện Sư Bà, quý Sư Cô và quý vị niệm tình tha thứ cho.

Tang gia đồng khắp bái

- Bà Quả phụ Quách Hữu Thành, nữ danh Lê Thị Lang,
- Trưởng Nam: Quách Hữu Thọ, vợ Nguyễn Thị Kiểm và các con tại Việt Nam,
- Hiếu Nữ: Quách Minh Nguyệt, chồng Nguyễn Minh Tâm và các con tại Việt Nam,
- Hiếu Nam: Quách Công Tạo, vợ Tanja và các con tại Hamburg,
- Hiếu Nam: Quách Thái Kỳ và các con tại Hamburg,
- Hiếu Nữ: Quách Tuyết Nga, chồng Trần Văn Huy và các con tại Hamburg,
- Hiếu Nam: Quách Thái Công và Oliwer tại Hamburg,
- Cháu: Quách Hữu Tâm, vợ và các con ở Việt Nam,
- Cháu: Quách Hữu Nết, vợ và các con ở Việt Nam,
- Cháu: Quách Thị Tánh, chồng và các con ở Việt Nam
- Cháu: Quách Thị Hương, chồng và các con tại Việt Nam,
- Cháu: Trần Văn Huệ, vợ và các con ở München, Đức; Và gia đình của các anh chị em ở Việt Nam.
- Em: Lê Thị Cúc và các con ở Việt Nam.

PHÂN ƯU

Chúng tôi vô cùng xúc động và thương tiếc khi hay tin

Đạo Hữu TRẦN DUY HOANH

Pháp danh: Đồng Hành

Đã mệnh chung ngày 28 tháng 8 năm 2006 tại Bad Wurzach - Germany

Hương thọ 72 tuổi

Chúng tôi xin chân thành chia buồn cùng gia đình chị Diệu Hòa và nguyện cầu Chư Phật gia hộ cho Hương Linh của Đạo Hữu Đồng Hành sớm sanh về Thế Giới Cực Lạc của Đức Từ Phụ A Di Đà.

Thân hữu đồng quê hương Thừa Thiên – Huế:

-Ông Bà Trần Ngộ, -Gđ. Huỳnh Lê Diệu Phước,
-Ông Bà Hồ Chuyên, -Gđ. Hồ Vinh, -Gđ. Hồ Thị Ngọc Dung.

THƯ CẢM TẠ

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

Ngưỡng bạch chư Tôn Đức.

Chúng con thành kính tri ân chư Tôn Đức từ khắp nơi về tham dự khóa tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 18 tại Tostest Đức quốc, Thượng Tọa Thích Như Điển, Phương Trượng và Đại Đức Thích Hạnh Tấn, Trụ trì chùa Viên Giác mặc dù rất bận rộn trong công tác tổ chức điều hành và hướng dẫn, giảng dạy cho học viên trong khóa học, đã sắp xếp tạo hoàn cảnh thuận tiện cho quý Thầy, Cô chư Tôn Đức và các thể học viên cầu siêu cho: Vợ, Mẹ, Bà Nội, Bà Cố của chúng con là:

Bà NGUYỄN VĂN LONG

**nhũ danh Cao thị Trân, Pháp danh Phước Liên,
Sinh năm Quý Hợi 1923 tại Mỹ Tho, VN.**

Thất lộc ngày 2 – 7 Bính Tuất tại Mỹ Tho VN.

Thượng thọ 84 tuổi.

Đồng thời chúng tôi cũng xin chân thành cảm tạ:

-Quý đạo hữu Chi hội Phật tử Hannover & VPC
-Quý vị đại diện cựu Sinh viên Sĩ quan Không quân
-Quý Cô Bác, anh chị và tất cả thân hữu xa gần đã dành thời gian quý báu đến cầu siêu, hộ niệm, phúng điệu, phân ưu và gửi vòng hoa phân ưu cũng như đưa tiễn Linh cữu Phước Liên đến nơi an nghỉ cuối cùng.

Tang gia chúng tôi cũng không quên sự giúp đỡ tận tình của quý Cô, Chú, Anh Chị đã chuẩn bị cho tang lễ được chu đáo và trang nghiêm.

Trong lúc tang gia bối rối, có nhiều điều sơ suất ngoài ý muốn, kính mong quý liệt vị niệm tình hỷ thứ cho.

Toàn thể tang gia đồng bái tạ

-Chồng: Nguyễn Văn Long PD Phước Tấn
-Trưởng nữ: Nguyễn Thị Giá, Chồng các con, các cháu,
-Trưởng nam: Nguyễn Xuân Nghiêm PD Thiện Giáo, vợ và các con, các cháu,
-Thứ nam Nguyễn Xuân Trang, vợ và các con,
-Thứ nữ Nguyễn Thị Bạch Tuyết và chồng
-Thứ nữ: Nguyễn Thị Hồng Cẩm, chồng và các con.

CẢM TẠ

Tang gia chúng con/chúng tôi thành kính tri ân và cảm tạ:

-Đại Đức Thích Thiện Sơn, Trụ trì chùa Phật Huệ, Frankfurt, cùng các Đại Đức Thiện Thông, Minh Quang, Minh Thông và quý Tăng Ni, Phật Tử chùa Phật Huệ.

-Khuôn Hội Phật Tử (làng Hiền Sĩ, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên-Huế).

-Hội Văn Hóa Việt Nam 2000 (Frankfurt).

-Nhóm Thân hữu Việt tộc Đức quốc.

-Hội Việt Võ Đạo Frankfurt-Nied.

-Quý thông gia, thân bằng quyến thuộc xa gần ở Việt Nam, Pháp, Mỹ, Anh, Úc, Na-Uy, Thụy Sĩ... đã tận tình đến tống táng theo nghi lễ Phật Giáo, tụng kinh cầu siêu, hộ niệm cầu nguyện, thăm viếng, E-mail, thư tín, điện thoại, phúng điệu và tiễn đưa Hương linh: vợ, mẹ, bà nội, bà ngoại của chúng con/chúng tôi:

Bà HOÀNG NGỌC UẨN

Nhũ danh: Đặng Thị Đình

Pháp danh: Diệu Nhẫn

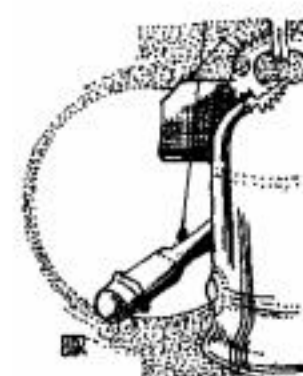
đã tạ thế lúc 21 giờ 35 ngày 07 tháng 6 năm 2006 nhằm ngày 12 tháng 5 năm Bính Tuất, tại Bad Nauheim – Cộng Hòa Liên Bang Đức.

**Thượng thọ 81 tuổi
về cõi vĩnh hằng**

Trong lúc tang gia bối rối chắc chắn không khỏi có những sai sót, ngưỡng nguyện chư tôn Thượng Tọa, Đại Đức và quý vị niệm tình tha thứ.

Tang gia đồng kính bái

-Chồng: Hoàng Ngọc Uẩn
-Trưởng nam: Hoàng Đông Hải và gia đình
-Trưởng nữ: Hoàng Thanh Tâm và gia đình
-Thứ nữ: Hoàng Thị Cẩm Thành và gia đình
-Thứ nam: Hoàng Ngọc Lam và gia đình
-Thứ nữ: Hoàng Thị Ngọc Thúy và gia đình
-Thứ nữ: Hoàng Thị Ngọc Hiền và gia đình
-Thứ nam: Hoàng Ngọc Thạch và gia đình
-Thứ nam: Hoàng Ngọc Duẩn và gia đình
-Thứ nam: Hoàng Ngọc Uyên và hôn thê
-Thứ nam: Hoàng Ngọc Duật và gia đình.
Số tịnh tài phúng điệu của quý vị, gia đình chúng tôi xin cúng dường vào Chùa Phật Huệ, Chùa Viên Giác và Chùa làng Hiền Sĩ (Huế, Việt Nam).



PHÂN ƯU

Vô cùng thương tiếc khi được tin Chiến hữu:

TRẦN DUY HOANH

Pháp Danh: Đồng Hành

Sinh ngày 9 tháng 12 năm 1935 tại Khánh Hòa Nha Trang- Việt Nam, nguyên Ủy Viên Kiểm Soát Tài Chánh của Hội Tình Thương Đức Quốc/ Cứu Trợ Thương Phế Binh Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa. Đã vĩnh viễn giã từ Hội Tình Thương để đi về miền vĩnh cửu vào ngày 28 tháng 8 năm 2006 tại tư gia ở Bad Wurzach, Đức Quốc. Hưởng thọ 72 tuổi.

Chúng tôi chân thành phân ưu cùng Chị Phạm Thị Tuyết Hồng và tang quyến cũng như nguyện cầu Hương Linh Chiến Hữu Trần Duy Hoanh sớm an vui nơi cõi Vĩnh Phúc.

-Toàn thể Hội viên Hội Tình Thương Đức Quốc.

-GD thân hữu Đỗ Văn Yển tại Stuttgart.

PHÂN ƯU

Vô cùng xúc động được tin buồn, Phu quân của chị Phạm Thị Tuyết Hồng pd Diệu Hòa là:

Đạo Hữu ĐỒNG HÀNH

Trưởng Ban LLPT Bodensee & VPC

tức ông TRẦN DUY HOANH

đã từ trần ngày 28.8.2006 dl tại Bad Wurzach

Hưởng thọ 72 tuổi

Sự ra đi vĩnh viễn của Đạo hữu cũng là một mất mát to lớn và đau buồn cho BLLPT Bodensee & VPC.

Chúng tôi BLLPT chân thành chia sẻ nỗi mất mát và đau buồn này cùng gia đình Chị và tang quyến, đồng thời xin cầu nguyện cho hương linh Anh sớm siêu thăng về cõi A DI ĐÀ.

BLLPT Bodensee & VPC

Thành kính phân ưu

PHÂN ƯU

Được tin Dì của anh Lý Quốc Lương Pd Minh Thiện là:

Bà DIỆP TỔ CẦM

Pháp danh DIỆU KIM

Thọ Bồ Tát Giới

Đã rời thế giới Ta Bà này vào ngày 29.09.2006

nhằm ngày mùng 8 tháng 8 năm Bính Tuất tại

Fürth (Nürnberg).

Hưởng thọ 77 tuổi.

Chúng em xin chân thành chia buồn cùng anh và tang quyến, đồng thời xin cầu nguyện cho Hương Linh của Bà Diệp Tổ Cầm sớm được về với cõi Tây Phương Cực Lạc Thế Giới.

-Gđ. Em Bành Thị Luân

-Gđ. Bành Thị Bạch Lan, chồng và các cháu

-Gđ. Bành Hữu Lý, vợ và các cháu.

Thành kính phân ưu.

CÁO PHÓ & CẢM TẠ

Gia đình chúng tôi vô cùng đau buồn báo tin đến quý thân bằng quyến thuộc, bạn hữu gần xa: Chồng, Cha, Ông và Anh chúng tôi là:

Ông TRẦN DUY HOANH

Pháp danh: Đồng Hành

Sanh ngày 09. 12. 1935 tại Khánh Hòa Nha Trang Việt Nam

Từ trần ngày 28. 08. 2006 dl tại Bad Wurzach (Truiz) Đức Quốc tức ngày mùng 5 tháng 7 nhuận năm Bính Tuất.

Hưởng thọ 72 tuổi

Tang lễ đã được cử hành vào ngày 06. 09. 2006 tại nghĩa trang Bad Wurzach theo nghi lễ Phật Giáo.

Chúng con, chúng tôi chân thành tri ân và cảm tạ:

-Thượng Tọa Thích Như Điển, Phương Trưởng chùa Viên Giác,

-Đại Đức Thích Hạnh Tấn, Trụ trì chùa Viên Giác,

-Ni Sư Thích Nữ Như Viên, Trụ trì NPĐ Tam Bảo tại Reutlingen,

-Bác Trần Xuân Hiền (Thiện Hậu) Trưởng ban Cố vấn HPTVNTN tại Đức quốc,

-Quý đại diện Hội Tình Thương (Thương Phế Binh) tại Reutlingen, Đức quốc,

-Quý đại diện các Chi Hội Phật Tử tại Đức quốc,

-Ban Liên Lạc Phật Tử Bodensee & VPC,

-Quý thân bằng quyến thuộc và quý Anh Chị Em xa gần,

Đã điện thoại chia buồn, phúng điếu và đưa tiễn linh cữu của Chồng, Cha, Ông, Anh chúng con / chúng tôi đến nơi an nghỉ cuối cùng.

Trong lúc tang gia bối rối, nếu có điều chi sơ sót, kính xin quý vị niệm tình tha thứ.

Tất cả tịnh tài phúng điếu của quý vị, chúng tôi xin được cúng dường lại đến các chùa để hồi hướng công đức đến quý vị và cho Hương Linh được sớm siêu thoát.

Tang gia đồng kính bái:

-Bà quả phụ Trần Duy Hoanh, nhũ danh Phạm Thị Tuyết Hồng, Pháp danh Diệu Hòa tại Đức Quốc,

-Trưởng nam: Trần Duy Huỳnh và vợ cùng các con tại Đức Quốc,

-Thứ nam: Trần Duy Hương và vợ tại Đức Quốc,

-Thứ nam: Trần Duy Huyền tại Đức Quốc,

-Trưởng nữ: Trần Thị Thanh Hằng và chồng tại Mỹ Quốc,

-Thứ nữ: Trần Thị Thanh Hà và chồng cùng các con tại Đức Quốc,

-Thứ nữ: Trần Thị Thanh Vân và chồng cùng các con tại Mỹ Quốc,

-Thứ nữ: Trần Duy Ngọc Huyền tại Đức Quốc,

CÁO PHÓ

Gia đình chúng tôi rất đau buồn báo tin cùng thân bằng quyến thuộc, bạn hữu gần xa: Em, Dì và Bà Dì chúng tôi là:

DIỆP TỔ CẦM
Pháp danh Diệu Kim
Thọ Bồ Tát Giới

Sinh ngày 24.12.1930 (năm Canh Ngọ)
tại Kiến Hòa (Bến Tre) Việt Nam.
Đã từ trần lúc 3 giờ 30 ngày 29.09.2006 nhằm
ngày mùng 8 tháng 8 năm Bính Tuất (ÂL)
tại thành phố Fürth (Nürnberg) Đức Quốc.

Tang lễ được cử hành lúc 9 giờ 00 sáng thứ sáu ngày 06.10.2006 nhằm ngày 15 tháng 8 năm Bính Tuất tại Friedhof – Erlanger Str. 97 - Fürth (Nürnberg).

Tang gia đồng kính báo

- Gđ. Chị Diệp Ngọc Diệp, Pd Diệu Anh (Đức quốc).
- Gđ. Anh Diệp Sánh và các cháu (Việt Nam).
- Gđ. Em Diệp Ngọc Minh, chồng và các cháu (VN).
- Gđ. Em Diệp Văn Xuyên, vợ và các cháu (VN).
- Gđ. Em Diệp Khâm Hà, vợ và các cháu (Mỹ quốc).
- Gđ. Cháu Lý Huệ Lan, Pd Diệu Huệ, chồng Mạc Chiêu Phô và các cháu.
- Gđ. Cháu Lý Quốc Lương, Pd Minh Thiện, vợ Bành Thị Sum Pd Diệu Hiệp và các cháu.
- Gđ. Cháu Lý Quốc Đồng, Pd Minh Ngọc và các cháu.
- Gđ. Cháu Lý Tổ Liên, Pd Diệu Đạt, chồng Văn Viễn Tề và cháu.
- Gđ. Cháu Lý Quốc Kinh, Pd Minh Tấn, vợ Hà Trúc Phương và các cháu.
- Gđ. Cháu Lý Quốc Nghĩa, Pd Minh Hiếu, vợ Nhan Tăng Lan và các cháu.
- Gđ. Cháu Lý Tổ Huệ, Pd Diệu Hường, chồng Đại Nghiệp Cần và các cháu.
- Gđ. Cháu Lý Tổ Hường, Pd Diệu Thông.
- Gđ. Cháu Lý Tổ Nga, Pd Diệu Hằng, chồng Lý Thọ Xuyên và các cháu.

Cáo Phó này thay thế thiệp tang.

Trong khi tang gia bối rối, có điều gì sơ sót trong sự đón tiếp kính mong quý vị niệm tình lượng thứ.

Thông Báo

Ban Biên Tập trân trọng thông báo, báo Viên Giác số 156 chủ đề Xuân Đinh Hợi ấn hành trong tháng 12 năm 2006 và VG số 157 Tân Niên, ấn hành trong tháng 2 năm 2007.

Đề nghị quý Văn Thi Hữu gửi bài đóng góp cho 2 số báo này chậm nhất vào ngày 15.11. 2006 cho số Báo Xuân và 15. 01. 2007 cho số báo Tân Niên.

Trân trọng
Phù Vân / Chủ Bút

PHÂN ƯU

Được tin Dì :

DIỆP TỔ CẦM
Pháp danh Diệu Kim
Tạ thế ngày thứ Sáu 29. 9. 2006
nhằm ngày mùng 8 tháng 8 năm Bính Tuất.
Hưởng thọ 77 tuổi

Chúng tôi xin thành thật chia buồn cùng tang quyến và thành tâm cầu nguyện hương linh của Dì Diệp Tổ Cầm sớm siêu sanh cõi tịnh độ Di Đà Lạc Quốc.

- Gia đình Kiều Công và Triệu Thanh Hà cùng các con thành kính phân ưu

PHÂN ƯU

Được tin buồn

Cụ ông QUÁCH HỮU THÀNH
(Chủ tiệm uốn tóc Thanh Hương)

sinh năm 1908 (Kỷ Dậu), mất ngày 19.9.2006
nhằm ngày Hai Mươi Bảy tháng Bảy năm Bính
Tuất, tại Hamburg.
Thượng thọ 99 tuổi.

Chúng tôi xin chân thành phân ưu cùng Bà Năm Thanh Hương và gia đình các anh chị Quách Công Tạo, Quách Thái Kỳ, Quách Tuyết Nga và Huy, Quách Thái Công; đồng thời thành kính cầu nguyện cho Hương Linh Cụ Ông sớm được vãng sanh miền Cực Lạc.

* Gđ. Phù Vân Nguyễn Hòa, Nguyễn Thị Hiền, Nguyễn Tích Phụng và Bích Liên, Nguyễn Hữu Huân và Thu Mỹ, Trần Quang Nhung và Mỹ Liên, Huỳnh Thoảng, Biện Thị Mai, Huỳnh Khương Ninh, bà Trần Văn Quý.

PHÂN ƯU

Được tin Đạo Hữu :

DIỆP TỔ CẦM
Pháp danh Diệu Kim
Sinh ngày 24. 12. 1930
Tạ thế ngày thứ Sáu 29. 9. 2006
tại Fürth- Đức quốc
Hưởng thọ 77 tuổi

Chúng tôi xin thành thật chia buồn cùng tang quyến và thành tâm cầu nguyện hương linh Đạo Hữu Diệp Tổ Cầm sớm siêu sanh cõi tịnh độ Di Đà Lạc Quốc.

- NPĐ Viên Âm và Ban Hộ Trì Tam Bảo.
- Chi Hội PTVNTN Nürnberg - Fürth - Erlangen.
- GDPT Chánh Dũng



PHƯƠNG DANH CÚNG DƯỜNG

(Tính đến ngày 02.10.2006)

Trong thời gian gần đây, Chùa có nhận được tiền của quý Đạo Hữu gửi bằng cách chuyển qua Ngân Hàng hay bằng Bưu Phiếu, nhưng không ghi rõ mục đích. Thí dụ như Cúng Đường, Tu Bồ Chùa, Ấn Tống Kinh, Pháp Bảo hoặc trả tiền bán trái v.v...

Ngoài ra có Đạo Hữu nhờ người khác đứng tên chuyển tiền nhưng không rõ chuyển tiền dùng cho ai để Cúng Đường hoặc thanh toán vấn đề gì. Do đó khi nhận được tiền, Chùa không thể nào ghi vào sổ sách được.

Để tránh những trở ngại nêu trên, kính xin quý Đạo Hữu khi chuyển tiền hoặc gửi tiền về Chùa nhớ ghi rõ Họ & Tên, địa chỉ đầy đủ và mục đích để Chùa tiện ghi vào sổ sách.

Ngoài ra khi quý vị xem Phương Danh Cúng Đường xin đọc phần trên cùng là tính đến ngày?... tháng?... để biết rằng tiền đã chuyển đi ngày nào và tại sao chưa có tên trong danh sách. Chùa có 2 số Konto. Riêng số 870-3449 thì Một Tháng ngân hàng mới báo một lần, nên có sự chận trễ đăng tải danh sách trên báo. Kính xin quý vị thông cảm cho.

Thành thật cảm ơn quý Đạo Hữu.

Danh sách PDCD của quý Đạo Hữu & Phật Tử, chúng tôi xin phép chỉ đánh máy một lần chữ ĐH (Đạo Hữu) ở bên trên.

• TAM BẢO

ĐH. Diệu Ngọc & Diệu Phúc (Krefeld) 100€. Diệu Thiện (Leipzig) 50€. Nguyễn Bích Thủy (,) 30€. Nguyễn Quốc Tuấn & Hà (,) 70€. NPĐ Liên Trì (,) 300€. Chùa Tâm Giác (München) 500€. Quý PT chùa Tâm Giác (,) 215€. Đồng Tấn Nguyễn Dũng (Tiệp Khắc) 70€. NPĐ Viên Giác (,) 1.000Kr. Thầy Minh Hương (,) 3.000Kr. Đồn Thiện Vũ Thị Lương (,) 300Kr. Nguyễn Thị Thanh Mai (,) 50€. Bùi Thị Nga (,) 40€. Chùa Linh Thử (Berlin) 300€. Quảng Giải & Quảng Thành (Canada) 40€. M.Tạ 30€. Chùa Bảo Quang (Hamburg) 400€. Nguyễn Thị Quyết (Schwerin) 100€. Cô Diệu Mai (USA) 500US. Thiện Lâm (Danmark) 1.000Kr. Phan Linh Sơn, Nguyễn Thị Thơm, Lưu Đình Thắng và Trần Thị Mầu Đơn (,) 800Kr. Hạnh Thanh (,) 50US. Ấn danh (,) 200US. Tô Thị Bích Hà (Gera) 50€. Nguyễn Ngọc Khanh (Frankfurt) 160€. Diệu Phúc Lý Hồng Diễm (Krefeld) 100€. Lý Tấn Vạng (,) 10€. Phạm Thị Ngọc Phương (Künzelsau) 10€. Nguyễn Thị Hiền (Emmendingen) 50€. Chùa Phật Bảo (Barmtrup) 500€. Thiện Giáo Nguyễn Xuân Nghiêm (Göttingen) 50€. Chùa Thiện Hòa (M'Gladbach) 300€. Hà & Lê (,) 30€. Lâm Kim Liên (,) 30€. Ngô Thanh Hồng 100€. Nguyễn Huệ & Diệu Mẫn (Niederkassel) 50€. Mỹ Anh Hanisch Pfaff (Pülheim) 100€. Bác Viên Tuyết (Laatzten) 50€. Trần Minh 25€. Nguyễn Hữu Nghĩa 10€. Nguyễn Thế Hạp 10€. Phạm Ngọc Minh 80€. Trần Muội (Ludwigshafen) 20€. Lê Minh Hồng (") 20€. (Heilbronn): Dg.Thị H. Liên & Trần Minh Thái 30€. Đồng Châu Nguyễn Tấn Bảo 10€. Nguyễn Thanh Liêm 20€. (Erlangen): Đinh Quang Hùng 30€. Nguyễn Thanh Trường 30€. Lưu Phước Văn 5€. Lưu Thị Kiều Trang 5€. Ninh Văn Phước (Belgique) 40€. (Hamburg): Diệu Trân Phạm Thị Côi 30€. Nguyễn Thị Bé 5€. Kiem & Hoa 20€. Lý Tam Lệ 20€. Gđ. Hornig Mỹ Hạnh 20€. Ngô Thị Hải 50€. Tuấn & Hòa, Thảo Vy 30€. Phạm Thị Hạnh 500€. Phạm Thị Hạnh 100€. Van Son Giang 5€. Đặng Thị Xuân 10€. (Wiesbaden): Bành Văn Phong 20€. Bành Thẩm Cương 20€. Nguyễn Duy Tường 10€. (Mönchengladbach): Thiện Như Lê Văn Ngọc 50€. Gđ. Hùng & Đào 50€. Fam. Hồ & Nguyễn (Nordhorn) 10€. (Bremen): Võ Quang Châu 20€. Đỗ Thị Mai (Zelck) 20€. Đỗ Diệp Mừng 5€. Marc Antoine The Huy Bernier (Canada) 50€. Hùng Thục Kim (Troissingen) 50€. (Essen): Nguyễn Thị Kim Hoa 10€. Diệu Hoa Phạm Thị Hồng Hoa 20€. Văn Tuyết Nhi (Künzelsau) 50€. (Münster): Giác Hạnh Đỗ Thị Đẹp 20€. Thiện Hữu 20€. Gđ. Thiện Lý Tăng Bích Phân 25€. Trần Văn Biểu 20€. (Freiburg): Nguyễn Ban 30€. Quách Thu Anh 40€. Gđ. Bùi Đình Phú (Unna) 30€. Nguyễn Thị Kim Huệ (Rodenberg) 10€. Hoàng Minh Ngọc (Saarlouis) 10€. Đào Thị Chúc (Trier) 20€. (Würzburg): Vũ Thị Xuyến 30€. Viet Đức Dinh 5€. Nguyễn Lê Anh (Oldenburg) 10€. (Recklinghausen): Đào Thị Liên 10€. Trần Hữu To 20€. Nguyễn Thanh Tý 50€. Nguyễn Huyền Linh 20€. (Köln): Diễm Kim Đinh 10€. Võ Việt Dân 20€. Trần Thị Thu Thảo 20€. Trần Thị Hiền 10€. Đình Thị Đào 70€. Lê Đức Trọng (Hilden/Erkrath) 10€. Ấn danh (Lehr) 10€. (Hannover): Ngô Đức Ân 5€. Gđ. Châu Thị Cúc 15€. Lê Thị Lan 5€. Nguyễn Thị Hồng Mận 10€. Trần Văn Lý 30€. Trần Thanh Pháp 20€. Vũ Thị Hương 10€. Brüggemann Phương Loan 10€. Phạm Trần 20€. Bùi Duy Nam 150€. Võ Phước Lầu 200€. Trần Thanh Pháp 120€. Bùi Thị Hạnh 20€. Phan Công Sơn 50€. Nguyễn Thị Minh Hòa 50€. Nguyễn Đức Thắng 5€. Dang Thi Van 10€. Đình Thị Long 10€. Thị Chơn, Thiện Lien, Tâm Thảo, Thiện Tuệ 200€. Tống Thị Kim Liên 5€. Võ Văn Sơn 5€. Nguyen Thi Minh 5€. Tạ Việt Tiến 50€. Đào Đức Vượng Minh 50€. Uông Minh Trung 60€. Trần Hoàng Việt 50€. Đỗ Ngọc Tùng (Winsen/Lahe) 10€. Phạm Văn Thâm (Stolberg) 10€. (Aurich): Anna Eiben 10€. Karl Eiben 10€. Gđ. Hoàng Trọng Hải 10€. Jugo Reis 15€. Nguyễn Trang Nhung 20€. Lưu Thanh Đức 20€. Ngô Lê Thị Ngọc Trần Nicole 20€. Nguyễn Duy Minh 20€. Nguyễn Thị Mộng Trang 20€. Đoàn Thị Sơn Hà 5€. Ấn danh 5€. Nguyễn Thị Thuần 10€. Lan Diệp 20€. Trần Sỹ Long 20€. Đỗ Chung Mẫn 50€. Thu Phương Ly 10€. Thiện Thành Nguyễn Thị Tâm 20€. Lê Thị Bình 20€. Huỳnh Kim Phụng 10€. Trương Nhật Hồng 10€. Lê Tiến Dũng 10€. Huỳnh Thị Hạnh 10€. Ngụy Tú Mai 5€. Thiện Sư Lê Thị Tư 20€. Phạm Văn Thắng & Hg Thanh Mai 10€. Chơn Anh 5€. Dương Thị Vân 20€. Nguyễn Mạnh Hồng Trang 5€. Bùi Thị Cẩm 5€. PT. Lộc 30€. Tăng Khải Minh 100€. Tôn Thất Sung 20€. Võ Ngọc Tuyết 20€. Nguyễn Thị Bình 10€. Nguyễn Ngông 10€. Nguyễn Thị Huệ 20€. Thiện Ngộ Hưởng An Hann 30€. Phạm Văn Phụng 20€. Ngô Thu Vân 20€. Nguyễn Hồng Diệp 10€. Nguyễn Văn Quang 10€. Ng. Van Hiếu & Đoàn Thị Hữu 20€.

Trần Lục Lâm 10€. Trần Văn Thuyền 50€. Bà Kỳ (Cô Ngọc Lan chuyển lại) 200€. Nguyễn Hưng 30€. Trần Hải Vân 20€. Nguyễn Thị Gái 5€. Nguyễn Tuấn Anh 5€. Nguyễn Xuân Trường 5€. Dương Thị Lan 5€. Diệu Tánh Đinh Vi Vi 3,5€. Ấn danh 50€. Ngô Phúc Thịnh 20€. Si Henh Wang 10€. Nguyễn Denis 5€. Kiều My 5€. Delina 5€. Nguyễn Văn Phương 50€. Nguyễn Thị Mỹ Hồng 20€. Trịnh Thị Thanh 20€. Nguyễn Thị Kim Sanh 20€. Nguyễn Đình Nghiệm 10€. Trương Xuân Phụng 30€. Nguyễn Đình Phương 10€. Đặng Thị Hoa 5€. Trần Nguyễn Long 5€. Vũ Quốc Thích 10€. Lý Thị Lãnh 50€. Diệu Bảo Bùi Thị Trâm 10€. Diễm Văn An 10€. Phạm Thanh Mai 10€. Nguyễn Thị Chuyên 50€. Nguyễn Trọng Bình 20€. Nguyễn Trương Thanh Mai 20€. Đàm Thị Hương 30€. Nguyễn Thị Thu Duyên 40€. Lâm Nga 50€. Ấn danh 5€. Võ Thúy Hòa 5€. Bích Trâm 10€. Phạm Thị Ngọc Dung 50€. Dương Quỳnh Trang 50€. Nguyễn Việt Tiến 50€. Gđ. Trần Thị Mai (cầu siêu) 30€. Đỗ Thị Dung 10€. Vũ Thị Tuyết Vân 10€. Nguyễn Thị Hoa 10€. Hạ Q.Anh, Liên, Hạ Gia An 100€. Giang Lăng Cui 20€. Giáp Văn Lai 10€. Vũ Thị Hồng Minh 10€. Lương Văn Đồng 10€. Hoàng Văn Hồng 10€. Võ Minh Chương 5€. Ấn danh 5€. Nguyễn Quốc Bảo 10€. Nguyễn Hồng Quan 3€. Trần T.Thủy & Ng. Khắc Tân 5€. Ấn danh 10€. Gruppe für die Sawgha 50€. Ngũ Thơ Cường 10€. Hứa T.Th. Mai & Ng. Việt Đức 10€. Trần Tú Trinh 15€. Trần Hoàng Anh 20€. PT. Thanh Thắng 20€. Đỗ Thị Hồng 5€. Perle Nguyen 10€. Gđ. Trần Văn Mưu 20€. Kha Bảo Như 10€. Diệu Sơn Trần Ngọc Thúy 20€. Trần Trg Dũng & Ng. Viet Luong 20€. Lâm Vi Tân 5€. Nguyễn Thị Thu Ba 20€. Hoàng Thị Vinh 5€. Đồng Đức Thu 10€. Ngụy Triệu Hùng 15€. Ngô Thanh Hồng 20€. Tr. T. Uyên Phương, Wu Liang 10€. Thanh Nam Jürgen 10€. Ng.T. Ngon & Hh. Thanh Tân 20€. Diệu Hạnh Nguyễn Thị Đức 10€. Vũ Đức Quỳnh Như Vivian 10€. Nguyễn Thanh Hương 10€. Ấn danh 20€. Mai Thị Thu Vân 50€. Vũ Thanh Huyền, Vũ Quốc Huy 20€. Ấn danh 5€. Vương Thị Bích Thảo 50€. Phạm Thị Gấm 20€. Vũ Thị Mảo 10€. Hoàng Thị Yến 5€. Nguyễn Trần Học 10€. Lê Minh Thuận 10€. Ng.Th.Kim Hoa & Ng.X.Khuông 20€. Võ Hoàng Trang Tina 5€. Trần Thúy Hằng 50€. Đoàn Thu Trang 20€. Tô Vĩnh Hòa 100€. Fam. Đặng 50€. Đặng T. Xuân & Trg Đức Hòa 10€. Ng. Văn Bảo & Đào Thị Liên 10€. Nguyễn Sơn Hà 20€. Đồng Lai 50€. Ấn danh 5€. Lâm Phúc Trinh 20€. Sứ Bửu Châu 20€. Trịnh Thị Khỏe 20€. Ấn danh 20€. Ấn danh 10€. Ấn danh 20€. Nguyễn Thị Thu Cúc 10€. Huỳnh Thị Thu Hiếu 10€. Khuu Chi Nghĩa 50€. Khoo-La My Van 50€. Thiện Tấn 20€. Hà Thị Loan & Hà Thị Phượng 20€. Sầm Tô Hà 10€. Cúc Nguyễn & Trang Nguyễn 5€. Trần Duyệt Hùng 10€. Trần A. Tuấn, Ng.T. Hồng Hoa 10€. Nguyễn Ngọc Phi 10€. Đỗ Thị Nga 10€. Võ Thị Tuyết Vân 10€. Hồ Thị Kim Anh 20€. Ấn danh 10€. Trần Thị Hải Yến 50€. T. Hạnh 50€. Kim Châu, Thúy Huệ, N.Trang 10€. Đồng Hoạt 10€. Ấn danh 10€. Kha Hiền Chí 10€. Gđ. Nguyễn Đức Hải 20€. Hoàng Thị Thủy 5€. Nguyễn Thị Trâm 10€. Ng. Thanh Thúy, Lê Văn Niệm 30€. Phạm Thị Ngọc Sương 20€. Hồ Thị Minh Châu 20€. Nguyễn Văn Thuận 20€. Lande Thị Xuân 100€. Đỗ Nguyễn Huy Phương 10€. Hồ Thị 15€. Phạm Thị Kim Xuân 20€. Lê Trung Trực 20€. Nguyễn Thị Xê 30€. Vũ Thế Hà 10€. Lê Vũ Lan Trâm 100€. Nguyễn Văn Bé 10€. Thái Kim Sơn 40€. Nörling Meik 50€. Lê Minh 20€. Đỗ Thị Trâm 10€. Trần Dirk 10€. Lê Đình Hiệp 10€. Wilawan Sorensen 10€. Prathai Hasse 20€. Peter Hasse 5€. Nguyễn Huy Toàn 10€. Đỗ Viết Thịnh 10€. Ngenyuan Frenkler 10€. Passapon Pornloksameepratan 10€. Phạm Thị Kim Xuân 20€. Nguyễn Ngọc Diệp 30€. Thái Kim Sơn 40€. Nguyễn Anh Khanh 30€. Trần Trung Độ 5€. Võ Thị Mai 50€. Quảng Trí + Diệu Hồng 10€. Bùi Minh Hải 30€. Phạm Thị Xuân Hương 10€. Tú 20€. Köhle Werner 30€. Nguyễn Thị Ngọc Thanh 5€. Trần Diễm Mai 20€. Nguyễn Thị Linh 10€. Đình Hải Sơn 20€. Phạm Thị Xuân Hương 10€. Trịnh Nguyệt Nga 10€. Phạm Thị Ngọc 20€. Lôi 20€. Nguyễn Thanh Luân 20€. Nguyễn Ánh Dương 5€. Nguyễn Anh Tú 20€. Ngô Anh Tài 30€. Nguyễn Đức Hải 20€. Hạnh Giáng 10€. Dương Minh Hiếu 5€. Fa. Hua 10€. Phạm Công Hoàng 30€. Trần Tú Trinh 15€. Đặng Thế Quyền 5€. Nguyễn Thu Hương 10€. Edgar Glomb 5€. Phạm Thế Dũng 20€. Nguyễn Thị Hồng Lam 20€. Du Thị Thu Bính 20€. Dương Minh Thân 10€. Phạm Duc Thien 1€. Julia Tran 1€. Nguyễn Thị Bích Ngọc 10€. Le Kim Thành 10€. Mai, Rulph, Thao, Frank, Myson 15,02€. Vương Khải Hùng 20€. Tàu Thị Mai 10€. Đặng Thị Hằng Teickner 30€. Vo Thị Lợi 20€. Hà Thị Tâm Brann 5€. Phan Thị Sáu 5€. Familie Lu 20€. Đình Thị Minh 50€. Bùi Mạnh Hùng 20€. Lê Hoàng 10€. Nguyễn Trọng Bình 5€. Tran Ma Lan Hoa 30€. Dương Thị Bích Ngọc 20€. Dương Văn Linh 50€. Trần Ngọc Lan 10€. Nguyễn Minh Đức 10€. Nguyễn Minh Hải 10€. Dinh Van Dong 10€. Phạm Thanh Bình 10€. Cao Cong Sang 20€. Trần Xuân Hằng 20€. Phạm Thị Hoa 20€. Trần Anh Phương 10€. Trần Thị Thúy Hạnh - Phúc 15€. Phạm Thị Yến 20€. Trần Quang Cường 10€. Tran Thi Kim Anh 5€. Trương Hùng Sơn 10€. Lưu Tiên 20€. Vũ Anh Dũng 10€. Liu Yuen Sing 20€. Võ Thị Kim Loan 40€. Dang Viet Hoan 100€. Thipkamon Bachmann 10€. Dương Minh Tam 10€. Huynh Cathy 20€. Lương Lai 20€. Lê Minh Thanh 20€. Phạm Văn Thành 20€. Dương Quốc Tang 5€. Trần Thị Thi Hiền 5€. Hoi Veng Hoi 10€. Nguyễn Thị Chúc 2,5€. Dinh Van Pho 5€. Nguyễn Thị Thúy Liên 20€. Rungnapha Arndt 5€. Vũ Minh Nghin 20€. Le Van Sam 10€. Niltaweasap 20€. Ly Phan Thi 102€. Nguyễn Bá Thuận 20€. Hoàng Văn Đường 10€. Vương Thụy Ngọc 10€. Nguyễn Xuân Hòa 20€. Hoàng Văn Đường 10€. Đặng Thế Quyền 20€. Tạ Đình Ngoan 20€. Hoàng Thị Hồng Uyên 20€. Nguyễn Thị Thủy Phương 10€. Nguyễn Thị Liễu 5€. Ngenyuan Frenkler - Hans-Th. Wiegmann 5€. Ngụy Nhật Thử 20€. Vũ Hoài Nam 10€. Fong 10€. Phạm Thị Hằng 10€. Trương Thị Sáu 11,2€. Lê Hải 15€. Nguyễn Thị Lá 20€. Nguyễn Thị Minh Triết 50€. Vu 10€. Đào Anh Dung 10€. Nguyen Thi Bích Giang 20€. Cù Hữu Việt 20€. Đỗ Hoàng Quân 20€. Lê Thị Hồng Ngọc 5€. Thương Thiên Chau 20€. Nguyễn Công Sự 5€. Đỗ Thị Kim Oanh 20€. Phạm Van Diem 5€. Nguyễn Thị Thảo Đài 5€. Nguyễn Thị Vân 5€. Đình Xuân Vũ 20€. Ngo Van Kim 10€. Lê Chi Kim 20€. Nguyễn Ngọc Phan 10€. Lê Thị Hồng Ngọc 5€. Phạm Văn Việt 20€. Lương Thị Minh Phương 2€. Ngô Thị Thịnh 20€. Lê Thị Thuận 5€. Võ Trung Trực 30€. Nguyễn Công Sự 5€. Nguyễn Thị Nhung 5€. Lương Thị Phương 5€. Hoàng Tiến 5€. Trần Thị Yến 15€. H.Josef Michael

5€. Vũ Thị Minh Hằng 20€. Nguyễn Thị Kiều Liên 10€. Liên Salakova (Czech Prag) 50€. Huỳnh Bảo Ngàn (Seesen) 10€. (Braunschweig): Thiện Nhu 10€. Nguyễn Thị Hường 10€. Gđ. Hữu Nguyên, Phạm Thị Hay 20€. Lý Tấn Cường 40€. Vũ Thị Thanh Mỹ 50€. Lâm Hữu Trí 10€. Phan Ngọc Dương 10€. (Wilhelmshaven): Đào Phạm 50€. Hoàng Thị Tài 10€. Đặng Hữu Vạn (Eisenach) 50€. (Dortmund): Nguyễn Thu Anh 5€. Nguyễn Văn Lý 10€. Nguyễn Phúc Thảo 10€. Phan Kim Hương (Beckum) 20€. Nguyễn Bửu Châu (Heiligenhaus) 10€. Nguyễn Hữu Vinh (Bắc Giang / VN) 5€. Huỳnh Văn Sang (Bad Odersloh) 25€. (Göttingen): Võ Thị Hường 30€. Thiện Nghi Lưu Thị Tư 20€. Nguyễn Thị Minh Triết 100€. Phan Phi Hai 5€. Vương Thiệu Hạp 10€. Lieng Thang Thi 10€. Vũ Thanh Hằng 20€. Nguyễn Thị Minh Tuyết 15€. Lê Văn Thuận 10€. Dương Trung Tinh 20€. Nguyễn Thị Tấn 10€. Thiện Giáo, Thiện Sanh 20€. Ngũ Thợ Cường (Fürth) 10€. (Geilenkirchen): Gđ. họ Giang 50€. Gđ. Ân Huệ Trương Thị Hường 20€. Lê Thị Bích Thủy (Troisdorf) 10€. (Karlsruhe): Đồng Thị Tiến 10€. Phạm Đức Hùng 10€. (Paderborn): Nguyễn Thị Ngọc Huệ 5€. Luong Ha Vu 50€. Nguyễn Thị Tuyết Hồng (Bad Oeynhausen) 50€. Tuấn & Vân (Nürnberg) 50€. Lê Văn Mến (Bad Elster) 40€. (Wolfsburg): Kim Thụy Krüger 20€. Thiện Đăng Nguyễn Thị Bình 5€. (Berlin): Huỳnh Hà Que 25€. Hồng Tảo Đặng Tú Dũng 50€. Dương Lan Hương 20€. Diệu Tịnh Nguyễn Thị Hằng 50€. Lê Thị Quý 10€. Ngô Anh Quyết 20€. Đỗ Thanh Hà 20€. Đào Thị Bích Ngọc 2€. Đỗ Thanh Hà 10€. Lê Thị Mai 20€. Nguyễn Quốc Bảo 10€. Doan Van Thanh 20€. Đoàn Thu Lai 5€. Lan Spielvogel 10€. Nguyễn Thị Kim Oanh 10€. Lý Vinh Cường 50€. (Lüneburg): Huỳnh Kiệt Ngọc 50€. Tang 20€. Nguyễn Chí Thanh 20€. Phan Anh Tú (Plauen/Sachen) 20€. (Delmenhorst): Nguyễn Thanh Vân 10€. Fam. Huỳnh 40€. Thiện Giải (Rotenburg) 10€. (Laatzten): David Cao 20€. Pt Nguyễn 10€. Phạm Văn Thọ 5€. Phan Công Độ 10€. Phạm Đức Thọ 5€. Nguyễn Bảo Ngọc (Gehrden) 20€. (Erfurt): Lê Minh Tuấn 20€. Vũ Minh Dung 20€. Bùi Hữu Trung 20€. Nguyễn Đức Việt 5€. Hoàng Thị Dung 30€. Vũ Thị Thanh 50€. Nguyễn Thị Thiên Lý 30€. Đỗ Đức Chính 50€. Nguyễn Thị Hà 50€. Nguyễn Thị Tuyết Hạnh 10€. Vương Dục Cường 30€. Nguyễn Yến Thị Văn 20€. Nguyễn Thị Hòa (Osnabrück) 20€. Thiện Long Huỳnh Thành Hưng (Völklingen) 50€. Nguyễn Văn Tân (Frankfurt) 20€. Nguyễn-Bùi Thị Ngọc Nga (Hattstedt) 20€. (Wuppertal): Diệp Văn Sơn 20€. Thang Trach 50€. (Rheine): Gđ. Hàng Ngọc Hoa 20€. Võ Bảo Thủy 20€. Nguyễn Thu Hà (Homburg) 10€. Nguyễn Thu Trang (Oberursel) 5€. Vương Thị Thu Thủy (Harrieree) 10€. (Hildesheim): Nguyễn Thị Kim Nhung 10€. Phạm Kim Thoa 10€. Nguyễn Thu Hà 50€. Nguyễn Thị Nhứt 40€. Christina Siebert 5€. Nguyễn Thị Thu Hà 10€. Ân Nhơn Phạm Thị Hiền (Aachen) 20€. Van Thị Bay (Baden-Baden) 20€. (Minden): Phan Văn Hòa 10€. Nguyễn Minh Sơn 5€. Tống Giang (Sundhausen) 30€. Nguyễn Văn Ninh (Datteln) 5€. Vũ Viet Boong (Viersen) 20€. Nguyễn Duy Lý (Holtenstein) 40€. Gđ. Nguyễn Hồng Tư (Bad Salzungen) 20€. (Garbsen): Fam. Nguyễn Minh Tuấn 10€. Doan Trung Cường 5€. (Gifhorn): Trần Tú Ngọc 20€. Quyên Thành 5€. Yuan Chiang Liu (Berenbostel) 10€. Gđ. Nguyễn Đức Tú (Nürnberg) 50€. Nguyễn Thị Kim Huệ (Eupen) 100€. Lê Công Sở & Ng. Thị Tô Hoài (Jagsthausen) 40€. Du Mỹ Huyền (Lörrach) 10€. Quách Minh (Geretsried) 100€. (Chemnitz): Dư Thu Bích 20€. Gđ. Phúc Hải Diệu Như... 100€. Phan Quốc Tuấn 50€. Nguyễn Văn Cảnh 15€. Nguyễn Thu Hương 10€. Nguyễn Thu Hương 10€. Nguyễn Thị Quế 20€. Nguyễn Bá Hóa 20€. Hoàng Thị Huệ 10€. (Leipzig): Fam. Nguyễn Hồng Hải 30€. Hà Văn Minh 50€. Gđ. Trương Quách 22€. Nguyễn Thu Thủy 5€. Lưu Thị Khuyên 50€. Nguyen Thị Tuyết 10€. Phan Bích Hằng 10€. Nguyễn Thị Lê 10€. Lê Dắc Hùng 10€. Đinh Trần Thành 10€. Công Xuân Tú 20€. Chu Thị Mai Nho 10€. PT VN 80€. Fam. Nguyễn Minh Tân (Bernburg) 10€. (Glauchau): Nguyễn Minh Tuấn 10€. Nguyễn Việt Thợ 5€. Nguyễn Việt Thợ 10€. (Zwickau): Lê Thị Bích Hương 20€. Chu Thị Phương 30€. Phùng Thị Hải (Bohmte) 20€. Nguyễn Thanh Sơn (Goslar) 5€. (München): Gđ. Nguyễn Thị Thiên Hương 40€. Võ Hoàng Long 10€. Trần Thị Thanh Thủy 10€. Nguyễn Thị Toàn (Elze) 10€. Nguyễn Văn Cúc (Steibach) 50€. Lâm T.K. Thanh & Lâm Q. Trường (Neuwied) 20€. Phan Thế Mỹ (Schrozberg) 30€. Sy Qua Long (Pulheim) 10€. Khúc Hữu Dũng (Rheinbreitbach) 10€. Nguyễn Văn Rê (Gladbeck) 40€. Lê Thanh Long (Wesseling) 50€. (Hameln): Đỗ Anh Huệ 10€. Đỗ Đăng Hải 5€. Tịnh Y Nguyễn Thị Tám (Gelsenkirchen) 10€. (Saarburg): Gđ. Lê Văn Nam 100€. Trương Thị Diệu Chi 100€. (Saarbrücken): Gđ. Nguyễn Văn Hòa 50€. Hoàng Thị Kim Chi 20€. Tạ Thanh Tùng 20€. Gđ. Tôn 800€. (Krefeld): Diệu Trưng 20€. Diệu Nghĩa 100€. Nguyễn Văn Điện 10€. Gđ. Trần Việt Hương (Pforzheim) 20€. Phạm Q. Bảo & Phạm Q. Hai (Osteel) 60€. Nguyễn Thị Hiền (Bitergeld) 10€. (Bielefeld): Lương Văn Khoa 20€. Phung Chi An 50€. Familie An 10€. Hà Tiến Vạn 20€. Gđ. Lê Thành Tâm (Wildeshausen) 20€. (Düsseldorf): Nguyễn Thị Kim Xuân 10€. Nguyễn Văn Thâm 15€. Nguyễn Minh Hương 20€. Vũ Thị Mão (Arnstadt) 10€. (Holland): Huỳnh Thị Liễu 20€. Huỳnh Thị Chu 20€. Nguyễn Thị Thanh 50€. Chiến Mai 50€. Trần Thị Phương 50€. Trần Thị Huệ 50€. Mai Hồng Minh Quang 50€. Bửu Đức 100€. Đặng Thanh Hải 20€. Ngô Hoàng Việt (Holle) 10€. Ân danh (Hess-Oldendorf) 20€. Ân danh (Neumünster) 20€. (Danmark): Phu Thi Bảo 100€. Phạm M. Phương 3€. Lý Minh Hào (Suisse) 600€. Phạm Chí Huy (Erfstadt) 20€. Khúc Tony (Rastatt) 20€. Phạm Thị Ngừng (Irrel) 30€. Nguyễn Thị An (Bad Hönningen) 10€. Trần Thị Kim Liên (Plauen) 20€. Nguyễn Vinh Thao (Aschaffenburg) 10€. (Schwerin): Nguyễn Tuấn Phương 20€. Nguyễn Phi Hồ 20€. Nguyễn Thị Loan 10€. Nguyễn Thị Quyết 20€. Hoàng Thị Hạnh 15€. Nguyen Huyen Nhung 10€. Trương Thị Bình 10€. Phung Thi Phuong 20€. Trần Hữu Đức 10€. Nguyễn Thị Lan Hương (Otto-brunn) 20€. Huỳnh Thị Kim Thảo (Italy) 10€. (France): Ngô Ngọc Michel-3652 40€. Mme Phạm Văn Lai 20€. Tăng Mỹ Hạnh 30€. Chu Văn Chính (Neumark) 20€. (Reutlingen): Lê Thị Hồng 20€. NPD Tam Bảo 150€. Justin 5€. Kiều Thái 20€. (Vietnam): Nguyễn Thị Ngọc Anh 53€. Nguyễn Minh Thu 5€. Nguyễn Thanh Tuyết 10€. Bùi Thị Lượng 5€. Nguyễn Kim Ngân 10€.

Chu Thị Tọa 20€. Trần Thị Hoa (Bochum) 20€. (USA): Thầy Phổ Tấn 500€. Trương Út 39€. (Frankfurt): Nguyễn Thị Kim 20€. Chùa Phật Huệ 2300€. Nguyễn Văn Minh (Kaarst) 15€. Tạ Thị Y (Weil am Rhein) 15€. Nguyễn Quý Trường (Windhagen) 70€. (Dresden): Nguyễn Lan Anh 20€. Huỳnh Quang Tuan 10€. Lê Phạm Minh Tân 10€. Nguyễn Thị Bích Loan 5€. Đỗ Thị Trần Lan 10€. Vương Lan Hương 50€. Nguyễn Thị Lê Huyền 10€. Nguyễn Thị Thanh Thủy 10€. Vũ Thị Anh Đào 19€. Vương Bích Nga 5€. Quách Việt Hà 10€. Đỗ Minh Tâm 10€. Ratty Halvorsen (Norway) 6€. (Norden): Lâm Kim Minh 5€. Lâm Hồn Quân 5€. Tăng Bội Văn 5€. Lâm Chấn Vĩ Frank 5€. Lâm Bảo Chí John 5€. Tạ Hồng Sinh (Neu Isenburg) 20€. Đặng Thị Nguyệt (Sanderhausen) 10€. Trương Thị Kim (Dingolfing) 20€. (England): Dương Văn Lý 29€. Nguyễn Hồng Quang 2€. Gđ. Huỳnh Tấn Thành (Germersheim) 443€. (Stuttgart): Huỳnh Vĩnh Phát 30€. Phạm Thị Phương 10€. (Ingolstadt): Nguyễn Thị Đức 9€. Nguyễn Thị An Thái 20€. Franz-Josef Voell (Frechen) 30€. Hertel Agnes (Moers) 100€. (Bad Mergentheim): Liên Müller-3455 10€. Lý Thị Đan 10€. Quảng Trọng Thành (Gelsenkirchen) 30€. (Hannover): Nguyễn Thị Thu 30€. Charlotte Streich 50€. (England): Nguyễn Thị Lan 20€. Ôn Tố Trân 37€. Võ Thị Sáu 15€. (France): Sư Cô Tịnh Hiền 100€. Sư Cô Huệ Hòa 50€. Cô Diệu Giới 50€. Lý Hồng Diễm (Krefeld) 200€. Lý Chí Minh (Italy) 30€. Lê Đức Hiếu (Braunschweig) 100€. GĐ Nguyễn Xuân Nghiêm (Göttingen) 50€. (Sweden): Naeng Kim Liễu 10€. Phái Đoàn Thụy Điển 150€. Hà Ngọc Thịnh (Sande) 120€. Bùi Ngọc Thủy (Freudenstadt) 10€. (Obersulm): Gđ. Nguyễn Ngọc Trung 10€. Nguyễn Đình Thọ 10€. (Mobendorf): Gđ. Nguyễn Đình Kiên 20€. Trần Thị Thanh 20€. Lê Văn Đức 30€. Nguyễn Thị Quý (Hildburghausen) 10€. (Regensburg): Nguyễn Minh Phương 10€. Thái Thị Nguyên Dân 10€. (Sangerhausen): Trần Anh Dũng 40€. Vũ Như Tâm 20€. Nguyễn Thị Loan (Freital) 10€. (Draschwitz): Ngô Thị Diệp 10€. Lê Thị Thủy (Wiesmoor) 20€. Đào Văn Hùng (Ratingen) 20€. Nguyễn Minh Nguyệt (Steihude) 10€. Quảng Trang (Mannheim) 500€. (Kaiserslautern): Phạm Thị Thu Tâm 10€. Dương Thị Lan Hương 50€. (Helmstedt): Lê Đình Thuận 10€. Trần Kinh Hưng 20€. Phan Thị Tuyết (Laupheim) 20€. Nguyễn Thu Hằng (Le Echterdingen) 10€. Vũ Chi Trung (Hildburghausen) 10€. Phan Thị Hằng (Stassfurt) 20€. (Steinbach): Vũ Thị Minh Hương 20€. Trần Thị Hương Giang 20€. Vũ Chi Trung (Hildburghausen) 10€. (Rostock): Đỗ Thị Mong 10€. Vu Thị Diệu 5€. Đinh Thị Ngọc Nga 10€. Nguyễn Thị Thanh 10€. Vương Khả Khanh 20€. Nguyễn Duy Long 20€. Nguyễn Thị Thủy Liên 20€. Thái Mai Sen 30€. Trần Thị Kim Chi 20€. Hồ Thị Ngọc Anh 20€. Bùi Thanh Liêm 10€. Đỗ Thị Mong 5€. Nguyễn Thị Ngọc 30€. Trần Thị Kim Anh 5€. Trần Thị Kim Chi 5€. Lê Thị Luyện 10€. Phạm Văn Thi 10€. Bùi Thị Chinh 5€. Bùi Thị Chuel 5€. Lo Quyet Thang 10€. Trần Thị Kim Anh 5€. Đinh Thị Ngọc Nga 10€. Vương Khả Khanh 10€. Lê Thị Luyện 10€. Lê Thị Thu Lan 10€. Nguyễn Duy Mai 20€. (Lehrte): Nguyễn Đình Thắng 10€. Nguyễn Thị Tâm 10€. Nguyễn Thị Thanh Mai 5€. Nguyễn Thị Thanh Hoa (Husum) 10€. Trần Văn Minh (Lüdenscheid) 50€. (Ludwigsfelde): Vũ Thúy Hằng và Nguyễn Tiến Bình 20€. Ngô Xuân Thanh 30€. Nguyễn Thị Toàn (Heiligenstadt) 10€. (Leinefelde): Lê Quang Phán 10€. Lê Văn Dong 10€. Nguyễn Như Hải (Uder) 10€. Hoàng Văn Liên (Dehitzsch) 10€. Nguyen Hong Hai (Eckenförde) 20€. (Dissen): Nguyễn Thị Xuân 20€. Đoàn Thị Phương Thu 15€. Trương Ngọc Toàn (Metzingen) 10€. Nguyễn Minh Hạnh (Kassel) 20€. Nguyễn Khắc Dũng (Murane) 50€. Nguyễn Thu Hoa (Kreuz-Altenburg) 20€. Lê Thị Thanh (Ansbach) 50€. (Magdeburg): Cường - Nhung 10€. Trần Thị Yên 10€. Ngô Thị Ngọc 10€. Dương Thị Thảo 10€. Phạm Thị Bình 5€. Nguyễn Thị Sới 20€. Đỗ Thị Thanh Thủy 15€. Đặng Thị Hoa 20€. Lương Hoàng Diệp 10€. (Emmen, Nederland): Lưu Văn Liên - Tuyết 40€. Bùi Thành Thân 50€. Đỗ Thị Phương (Seelze) 20€. Kim Ly Tran (Rennes) 20€. Nguyễn Tuấn Đức (Heusenstamm) 10€. Mary Nguyen (Hessisch Oldendorf) 10€. Lê Tuấn Anh (Wittingen) 10€. Phạm Anh Loan (Schöningen) 50€. Phan Thị Hồng Vinh (Burgdorf) 20€. (Freital): Phạm Văn Bình 5€. Nguyễn Cao Thang 30€. Nguyễn Dương Huy (Herberg) 20€. (Fulda): Kha Ton Phat 10€. Diệp Võ 100€. Lướt Nguyễn (Ostelappeln) 15€. (Stralsund): Trần Quý Bình 10€. Nguyễn Thị Hoàng Anh 10€. Trần Ngọc Quyển 100€. Phạm Thị Thu Hà 10€. Trần Đức Long (Wurzen) 50€. (Wernigerode): Trần Thị Tám 20€. Phạm Mạnh Hùng 20€. Nguyễn Cao Cường 10€. Nguyễn Thị Bích Nhung 10€. Cao Thị Hòa (Fekernsföde) 10€. Nguyễn Thị Thanh (Bernau) 10€. Ngọc Huệ Reinhardt (Frankenberg) 5€. (Roma, Italia): Lê Chơn Dũng 20€. Trần Hữu Phước 50€. (Ronnenberg): Nguyễn Đình Thay 10€. Nguyễn Thị Kim Thanh 10€. Nguyễn Thị Bích Loan (Dreden) 5€. Ninthoweesap (Pühse) 20€. (Halle): Nga 10€. Lai Văn Chiêu 10€. Lâm Köllner 10€. Trần Thị Hằng Nga 20€. Lương Thị Phước 20€. Trần Thị Đặng 2€. Trần Thị Đặng 10€. Phạm Vu Quyết Thắng (Eckernfächer) 10€. Ngô Minh John (Tübingen) 20€. (Köthen): Phạm Mạnh Hoàn 20€. Lê Thị Tuyết 20€. Luc To Hoa (Nienburg) 5€. Cam Thị Taniel (Freiberg) 10€. Phan Thị Thanh Van (Roßlau) 10€. (Elsfleth): Nguyễn Chi Cường 40€. Nguyễn Thị Nga (Burgstädt) 20€. Đỗ Thị Bích Yến (Laarendoft) 5€. Phúc Hải (Wüstenbrand) 20€. Nguyễn Thị Ngọc Trân (Altenburg) 20€. Nguyễn Hồng Hải (Eckernförde) 20€. Võ Huy Cường (Salzwedel) 10€. (VN): Lê Đắc Thịnh 10€. Trần Thị Bích Hiền 10€. Nguyễn Bá Dũng (Zschopen) 20€. Thailändischer Buddhistenverein (Hannover-Misburg) 100€. Nguyễn Thị Thu Phương (Gardelegen) 20€. Kha Hien Thanh (Herbon) 20€. Nguyễn Phú Đức (Hessisch-Oldendorf) 20€. Nguyễn Quang Cường (Sandersdorf) 50€. Phạm Quang Hợp (Löwenstein) 30€. Hoàng Văn Chiến (Sahl) 20€. (Rüsselheim): Nguyễn Thị Sơn 10€. Yến Schwenger 10€. (Meiningen): Dương Bích Hạnh 2€. Dương Bích Hạnh 10€. (Bad Schmiedeberg): Dương Thị Thanh Hai 30€. Vũ Văn Thơm (Việt Nam) 10€. Minh Xuân Quang (Bretzfeld) 10€. (CR): Vũ Đăng Khoa 30€. Lê Đức Toàn 20€. (Marburg): Hoàng Thị Thủy 25€. Đào Thanh Nga 10€. Trần Xuân Hòa (Frankfurt am Main) 50€. Vi Thị Minh (Torgau) 5€. Nguyễn Thị Sinh (Betzdorf) 10€. Khánh - Đồng (Thale) 20€. Trần Xuân Hòa (Flötha) 50€. (Radenbeul): Vu Thị Hoa 10€. (Zella-Mehlis): Hà Văn Đoàn 10€.

Trần Thị Minh Huệ 20€. Vũ Viết Hồng (Hollensen/Göttingen) 5€. Nguyễn Thị Chung Thủy (Aschersleben) 20€. Vũ Văn Phụng (Hải Phòng, VN) 20€. Đỗ Thị Xuyên (Rodebeul) 10€. Võ Hùng Nguyên (Sembach) 20€. Thom Thi Maa She Nguyen (Potsdam) 10€. Nguyễn Hữu Vĩ (Bendin) 20€. Bui Thi Van (Maseburg) 10€. Gerdten Lợi (Vormlitz) 10€. Kiều Ngọc Quỳnh (Neustadt) 10€. Phạm Văn Kiệt (Dudastadt) 5€. Dương Văn Phúc (Stollberg) 10€. (Gera): Lê Thị Mộng 30€. Phan Bài Hạnh (Postdam) 20€. Võ Thị Tô Thương (Oben Sulim) 20€. Đoàn Thị Hồng Phương (Kempten) 10€. Trần Đặng Ninh (Zell) 5€. Tô Hoàng Chiến (Langen) 10€. Đặng Phúc Tiến (Darmstadt) 20€. Nguyễn Thị Kiều Hạnh (Oberstdorf) 10€. Fam Lê (Hankensbüttel) 10€. Nguyễn Thị Chung Thủy (Oschersleben) 20€. (Tchechen): Phạm Thị Thanh Ngọc 10€. Phạm Thị Thanh Trang 5€. Đỗ Văn Tuấn (Werdau) 10€. Nguyễn Ngọc Tuấn (Maz) 20€. Fam. Ly (Vechta) 110€. (Gaggenau): Fam. Lưu Nguyễn 5€. Fam. Nguyễn 10€. Nguyễn Thị Mai (Villingen) 20€. Đỗ Trinh (Aalen) 20€. Trà Thị Du 40€ (yếm trợ tài chánh khóa PPAC 18).

• Cúng dường thực phẩm và vật dụng

Gđ. Hồ Châu (Laatzen) 228 bánh bao chỉ. Nguyễn Thiện Đức, Mỹ & Anh (Mettingen) 3 bao gạo. ĐH. Trần Thị Lan (Bergkamen) 23 kg bánh cuốn. Nguyễn Văn Phương (Delmenhorst) 1 nồi nấu điện tự động.

• Báo Viên Giác

ĐH. Nguyễn Anh Trâm (Münster) 20€. Nguyễn Phấn Chấn 20€. Hà Văn Kiên (Finland) 50€. Phạm Hữu Tâm (Wetzlar) 20€. Trần Soan (Usingen) 50€. (Recklinghausen): Hoàng Thị Đào 20€. Nguyễn Ngọc Mẫn 25€. Trương Thị Hường (Geilenkirchen) 25€. (Vechta): Đỗ Thành Ôn 20€. Đinh Thị Ngọc Ân 30€. (Krefeld): Nguyễn Thị Chi 20€. Lưu Ngọc Tâm 20€. Nguyễn Thanh Dung 20€. Hứa Tích Chương 15€. (Unna): Nguyễn Minh Sáng 20€. Gđ. Bùi Đình Phú 20€. Trần Hoàng Nam (Hassewinkel) 20€. Trịnh Thế Vinh (Heusenstaurm) 20€. Hà Văn Trung (Stuttgart) 20€. Nguyễn Hữu Trí Quân (Nöten Hardenberg) 20€. (Göttingen): Phạm Thị Mai 20€. Võ Thị Thu Mai 20€. Võ Thị Hường 20€. Thiện Nghi Lưu Thị Tư 20€. (Essen): Quách Thị Chót 20€. Nguyễn Thị Lan 20€. Nguyễn Thị Kim Hoa 20€. Nguyễn Thị Thanh Hằng 20€. Trương Quang Minh 15€. Ngo Do Thi 20€. Phạm Quang Hùng 20€. Nguyễn Văn Biên 50€. Phạm Thị Sáu (Remscheid) 20€. Đoàn Văn Hoàn (Lichtenau) 20€. (Bremen): Giang Thanh 20€. Đỗ Diệp Mừng 20€. Kha, Tiên 20€. Hồng Nam (Norden) 20€. Lê Thị Hồng (Michelstadt) 20€. (Hamburg): Nguyễn Thị Vân 20€. Bùi Văn Nía 20€. Võ Đình Chương 30€. Võ Toàn Trung 20€. Như Lộc Biện Thị Mai 20€. Đào Phương Ngọc 20€. Dương Khánh Nam 20€. Gđ. Di Hà 30€. Đào Đình Xuân 20€. Hồ Trần 100€. Huỳnh Việt Thanh 20€. Nguyễn Thị Hồng Hạnh 20€. Liêu Loana 15€. Dương Ngọc Hải (Bremerhaven) 20€. (Berlin): Vương Túy Hoàn 20€. An Thị Cẩm Lai 40€. Lê Thị Ngân 20€. Diệu Nhẫn Tăng Kim Lan 20€. Hoàng Thị Kim Chi 20€. Huỳnh Hà Que 25€. Nguyễn Thị Tân 20€. Nguyễn Thị Lưu 10€. Huỳnh Thị Tuyết (Magdeburg) 20€. Trần Thị Yên (Bergkamen) 30€. (Gelsenkirchen): Nguyễn Thị Tâm 20€. Trần Như Kỳ 20€. Nguyễn Khắc Sinh 20€. Nguyễn Văn Tâm (Frankfurt/M) 10€. Duyên Bùi (Vellmar) 25€. (Saarbrücken): Lý Kiến Cường 20€. Chung Văn Tấn 20€. Trần Thị Ngọc Dung (Wunstorf) 20€. (Hannover): Ngô Đức Trường 25€. Trần Thanh Pháp 30€. Hồ Thị Mừng 20€. Phạm Xuân Thu 20€. Đặng Sĩ Long 20€. Lương Châu Hiếu (Einbeck) 20€. (Wolfsburg): Phan Hoài Thu 15€. Thân Thị Bích Ngọc 20€. Kim Thụy Krüger 10€. Nguyễn Thị Thanh 10€. (Wiesbaden): Huỳnh Tuyết Anh 20€. Bành Văn Phong 20€. Lâm Thanh Thủy 20€. Nguyễn Văn Hoe 30€. Nguyễn Ngọc Châu 20€. Khuu Cẩm Vân 20€. Phạm Kim Huệ 20€. (Mönchengladbach): Phạm Văn Lợi 20€. Nguyễn Thế Phong 20€. (Nürnberg): Võ Thị Lợi 20€. Phan Văn Hiệp 50€. Trần Hoa Lệ 20€. (USA): Phạm Thị Dân 30€. Thomas Tran 39€. Tề Thái 39€. Nguyễn Đình Tuyên 78€. Nguyễn Thị Nhã Phương 23€. Nguyễn Thuần Lương 30€. Nguyễn Thúy 75€. Lee Ann Hoa 15€. (Braunschweig): Nguyễn Anh Tuấn 20€. Nguyễn Thị Hường 20€. Lý Quốc Kinh-2182 20€. Mạch Trước Khung (Friedrichshafen) 20€. Nguyễn Thành Bê (Haan) 30€. (Duisburg): Thái Côn 20€. Đỗ Thị Liên 20€. Hồ Gia Hòa (Frefeld) 20€. (Bad Iburg): Huỳnh Tư 20€. Lê Hồng Sơn 20€. (Bad Oeynhausen): Phạm Sỹ Đạt 20€. Nguyễn Thị Tuyết Hồng 50€. Lê Thị Nga (Dillenburg) 20€. Nguyễn Phi Vân (Haiger) 20€. Lê Công Cường (Heiligenhaus) 20€. Phan Huy Tấn (Mannheim) 20€. (München): Nguyễn Hữu Bình 20€. Huỳnh Hồng Ngự Sử 20€. Lê Văn Thuận 40€. (Bielefeld): Nguyễn Trần 25€. Trần Văn Sáu 10€. Nguyễn Thị Hạnh-1345 10€. Chu Văn An (Dresden) 20€. Lê Trung Ứng (Erbach) 20€. (Pforzheim): Lý Thanh Hương 20€. Nguyễn Hữu Hải 50€. Ngô Thị Dương (Hofgeimar) 20€. Nguyễn Hữu Giác (Dietzenbach) 30€. (Nordhorn): Phạm Hồng Khanh 10€. Châu Kiều Phú 20€. (Willich): Huỳnh Quốc Dung 20€. Nguyễn Thị Ngọc Lan 15€. Nguyễn Văn Minh (Obernburg) 15€. Lâm Thị Kiều Thanh (Neuwied) 20€. Trần Thị Thu Quỳnh (Frechen) 20€. Nguyễn Trọng (Bad Gögging) 20€. Nguyễn Huyền (Hänigsen) 30€. Lâm Thuận (Frankfurt) 20€. Nguyễn Thanh Trường (Erlangen) 20€. (Schweinfurt): Huỳnh Thị Mai - Krücke 20€. Tô Khải Đức 10€. Marie-Nöel Yển (Rehburg Loccum) 20€. Ninh Văn Phước (Belgique) 30€. Hùng Thực Kim (Troissingen) 50€. Huỳnh Nghiệp Thanh (Spaichingen) 20€. Nguyễn Thị Thanh Duyên (Lubeck) 50€. Ngũ Thơ Cường (Fürth) 20€. (Wedel): Nguyễn Phước Sơn 20€. Đỗ Văn Nguyên 20€. Dương Chánh Quan (Cloppenburg) 20€. Châu Thị Ngọc Hạnh (Detmold) 20€. Nhật Định Nguyễn Kim Sơn (Jülich) 20€. Michael Tran (Lehrte) 40€. Lê Thị Thu Hương (Bühl-Baden) 20€. (Hameln): Mai Ngọc Sáng 20€. Phạm Ngọc Bình 20€. (Wernigerode): Lê Quang Vinh 20€. Đặng Anh Tuấn 20€. Nguyễn Quý Hạnh (Burgdorf) 20€. Diên Văn An (Leverkusen Opladen) 20€. Nguyễn Thị Thu Hương (USA Portland) 30€. Trần Văn Cam (Güterloh) 20€. Trịnh Thị Thu Hằng (Husum) 20€. Từ Lộc Hồ Thị Kim Loan (Heilbronn) 20€. Phạm Minh Loan (Wolfen) 20€. Đào Trọng Luân 20€. Lưu Phạm 50€. Trần Văn Quang & Kim Lan 20€. Nguyễn Hưng 30€. Đỗ Văn San

20€. Đỗ Tuấn Sơn 10€. Nguyễn Hưng Hà 20€. Đỗ Thanh Thủy 20€. Nguyễn Tùng Trí 50€. Vương Thị Xuân Loan 10€. Quách Trang Quang 20€. Hoàng Hương Nhan 20€. Bùi Văn Định 20€. Bùi Đình Thuận 60€. Mac Sau Can 50€. Nguyễn Thanh Bích 30€. Trang Thị Phùng 25€. Lưu Vĩnh Quang 30€. Nguyễn Thị Kim 15€. Tôn Thất Diên 20€. Nguyễn Đình Chương 20€. Phùng Văn Thành 25€. Lý Thị Yên 100€. Lý Giang Tân 30€. Nguyễn Ngọc Diệp 30€. Nguyễn Anh Khanh 20€. Vương Khanh Giang 10€. Lê Quang (Kiel) 15€. Huỳnh Bảo Ngàn (Seesen) 20€. Trần Hải Hòa Trần T. Thụy Hạnh (Bellingen) 60€. Huỳnh Văn Sang (Bad Odersloh) 25€. Lê Thị Bích Thủy (Troisdorf) 20€. Nguyễn Thanh Huyền (Füstenberg/Havel) 20€. Nguyễn Thị Thuường (Ahlhorn) 20€. (Schwäbisch-Hall): Asia Wok Đông Thành 50€. Cao Thị Ngọc Trâm 30€. Nguyễn Minh Hồng (Papenburg) 20€. Nguyễn Thị Liên (Westoverbedingen) 20€. Nguyễn Thị Tố Anh (Greiz) 20€. Gđ. Chung Kim (Erkrath) 20€. Huỳnh Châu Long (Lippstadt) 20€. (Königsutter): Quan Long Thành 20€. Đồng Thái Dung 20€. Gđ. Nguyễn Văn Lý (Tennenbronn) 50€. Nguyễn Xuân Trường (Langenhagen) 10€. Trần Sanh (Nordhausen) 20€. Gđ. Trần Văn Hưng (Hanau) 20€. Mai Văn Cẩm & Phạm T. Thanh (Geske) 35€. Lê Văn Hiên (Aanstadt) 20€. (France): Nguyễn Thị Kim Chi 30€. Trần Thị Vân 20€. Ngô Ngọc Michel 30€. Phan Thị Ngọc Minh 20€. Hoàng Jean Pascal 30€. Trương Nguon Amedee 30€. Mme Phạm Văn Lai 30€. Võ Đức Trung 30€. Mme Delaprune Thị Manh 10€. Huỳnh Bá Lộc (Büchen) 20€. Trần Thị Như Tâm (Gladbeck) 20€. (Holland): Phan Thị Hoàng 50€. Nguyễn Thị Chi Mai 20€. Hong Minh Kiet (Hildesheim) 20€. Phạm Tuấn Kiệt (Bottrop) 30€. Hồ Kim Lang (Dortmund) 20€. (Rheine): Nguyễn Vũ Bằng 20€. Diệp Thị Bích Liên 10€. Vũ Thị Bích Liên 10€. Lê Văn Mến (Bad Elster) 10€. Cuong Tran & Huong Luu (Stadallendorf) 30€. Trương Công Thuận (Buchholz) 20€. Trần Thị Thệ & Phạm Đình Nha (Schorndorf) 20€. Nguyễn Thị Kim Thoa (Neubrandenburg) 20€. Trương Thị Mỹ Hà (Kupferzell) 30€. Phạm Bích Ngọc (Wuppertal) 15€. Ngo Thụy Nhung, Th. Q. Bình (Uttenreuth) 30€. Nguyễn Minh Tân (Bernburg) 10€. Nguyễn David (Köln) 20€. Trần Quốc Thành (Paderborn) 20€. Tiêu Chí Chung (St. Ingbert) 20€. Phạm Chí Huy (Erfstadt) 20€. (Suisse): Nguyễn Thị Phụng 31€. Lâm Hồng Kiến 31€. Thái Nguyễn Thị Chua 31€. Phùng Văn Ngộ 20€. Đặng Thị Tuyết-5567 (Cuxhaven) 20€. Trịnh Quang An (Konz) 50€. Khúc Tony (Rastatt) 15€. Nguyễn Đức Thọ (Lebach) 40€. Trần Công Long (Schmelz) 30€. Dương Thị Mộng Mai (Horb Betra) 20€. Nguyễn Thị An (Bad Hönningen) 10€. Đặng Ngọc Anh (Neunkirchen) 20€. (Austria): Nguyễn Sĩ Long 30€. Trần Thị Kim Anh 30€. Nguyễn Thị Lan Hương (Ottobrunn) 20€. Triệu Đệ (Hassloch) 20€. Trần Kim Cúc (Schwetzingen) 5€. Maggie Chim (Bad Wildbad) 30€. (Denmark): Nguyễn Kim Toàn 20€. Trương Lệ Phi 20€. Bùi Thị Tuyết Minh 26€. Lê Trường Sinh (Schwäbisch Hall) 20€. Gräber Hoàng Thị Tuyết (Saarland) 20€. Lê Thị Hồng (Reutlingen) 30€. Nguyễn Duy An (Winnenden) 20€. (Italy): Nguyễn Thị Khang 50€. Châu Kim My 50€. Phạm Văn Út 20€. (Frankfurt): Nguyễn Thị Cúc 50€. Châu Thế Mứ 10€. Trần Thị A (Wittmund) 20€. China Restaurant (Ramstein) 35€. Lê Thị Kim Thu (Geislingen) 50€. (Darmstadt): Bùi Duy Nguyễn 20€. Đặng Phúc Tiến 30€. Ngô Kiêm Hoàng (Bad Kreuznach) 50€. Võ Thị Thủy Trinh (Bruchköbel) 20€. Tôn Thất Thanh (Australia) 30€. Võ V Ngôn (Finland) 50€. Châu Thanh Dương (Geiselhöring) 20€. Trương Hồng Hiếu (Wahlstedt) 15€. Trịnh Minh Quang (Dauchingen) 20€. Mạch Xuân Lan (Mühlacker) 20€. Lâm Văn Hoa (Belgium) 20€. Phạm Bích Lan (Freigericht) 20€. Dương Văn Lý (England) 30€. Huỳnh Thị Thanh Hà (Lindenberg) 24€. Dương Thị Ngọc Liên (Erkenschwick) 20€. Mme Odaka Rie (Japan) 35€. (Bonn): Nguyễn Kim Hoa 10€. Nguyễn Chí Thiên 20€. (Stuttgart): Huỳnh Vĩnh Phát 50€. Nguyễn Văn Phát 20€. Nguyễn Kinh Tân (Baienfurt) 20€. Phạm Phú Minh (Norway) 40€. (France): Cao Thị Loan Anh 200€. Trần Thanh Liêm 50€. Sư Cô Tịnh Hiền 30€. Vương Chấn Quới 20€. Nguyễn Thị Phương Loan 30€. (USA): Nguyễn Ngao 20€. Diệu Quý 15€. Cao Đức Tài (Hamburg) 30€. (Sweden): Lâm Nhiên Cương 15€. Trương Kiều Linh 50€. Tăng Bảy 50€. Trầm Thị Duyên 20€. Nguyễn Thị Ba 50€. Nguyễn Keo Udone (Kirchhain) 30€. (Bielefeld): Bùi Mạnh Hùng 20€. Thu Hiền Wittkowsky 20€. Liên Müller (Bad Mergentheim) 20€. Quảng Trọng Thành (Gelsenkirchen) 20€. Nguyễn Thế Hiển (Oberhausen) 20€. Nguyễn Thị Kim Chi (Holland) 30€. Trần Thị Hồng Phúc (Stralsund) 20€. Nguyễn Thị Thúy Nga (Dorsten) 30€. Đoàn Minh Thận (Bubesheim) 50€. Nguyễn Thị Kim Cúc (Kornwesheim) 20€. Trần Thu Thủy (Wilhelmshaven) 40€. Nguyễn Văn Nhơn (Braunschweig) 20€. (Belgium): Nguyễn Thị Trường Nghi 25€. Trần Thị Mỹ Công 30€. (Finland): Gđ Nguyễn Phước Vĩnh Tuyên 30€. Hà Ngọc 20€. Lý Chí Minh (Italy) 30€. Trần Quỳnh Nga (Suisse) 31€. Nguyễn Anh Tuấn (Mönchengladbach) 40€. Nguyễn Hồng Dương (Wolfsburg) 60€. Tạ Thị Thanh Tuyên (Sande) 20€. Hoàng Văn Chiến (Suhl) 20€. Kim Loan Grölsdorf (Weilder Stadt) 10€. Trần Thị Minh Tâm (Beerlin) 15€. Nguyễn Thị Thái Lan (Strassfurt) 50€. Nguyễn Hữu Vui (Oberhausen) 20€. (Oberstdorf): Nguyễn Thị Kiều Hạnh 20€. Bùi Thị Kim Lương 20€. Nguyễn Thị Tố Nữ (Osnabrück) 20€. Đặng Ngọc Hiến (Trier) 20€. Trần Kim Phượng (Ingolstadt) 30€. Triệu Cẩm Nguyên (Haßloch) 20€. Đỗ Lệ Châu (Viersen) 20€. Thích Nữ Phúc Hải (Canada) 70€. Lê Đình Tân (Uelzen) 20€. Lê Thị Cúc (Sz. Lebenstedt) 20€. Lưu Hạnh Dung (Karlsruhe) 30€. Bùi Thị Lanh (Idar Oberstein) 20€. Đinh Thị Qui (Villingen) 10€. Hồ Kim Phụng (Unterhaching) 20€. ĐH. Võ Chí hùng (Freiburg) 20€. M. Tạ 20€. Võ Tấn Phát (Danmark) 1.500Kr. Hà & Lê (M'Gladbach) 20€. Lâm Kim Liên („) 20€. Phạm Hữu Phước (Berg Gladbach) 20€.

• ẨN TỔNG

ĐH. Nguyễn Thị Thanh (Wiesbaden) 10€. Diệu Lai Jeannine Bùi 30€. Nguyễn Thị Bình 5€. Ngô Hồ Thị Thanh Phượng 5€. Diệu Hoa Nguyễn Thị Liên 5€. Trương Thị Thanh Hải 5€. Phạm Ngọc Sơn 20€. Ngô Thị Ut Oanh 25€. Ẩn Danh 20€. Vương Thiện 25€. Lệ Hoa 10€. Quảng Trí + Diệu Hồng 30€. Ẩn

Danh 20€. Từ Tâm Trang 10€. Từ Tâm Tịnh 10€. Từ Tâm Nhã 10€. Từ Tâm Ngọc 10€. Từ Tâm Châu 10€. Tuệ Minh Chiêu 10€. Tuệ Minh Lạc 10€. Tuệ Minh Hỷ 10€. Tuệ Minh Tài 10€. Tuệ Minh Phú 10€. Tuệ Minh Huyền 10€. Bùi Thị Hạnh (Hannover) 20€. Nguyễn-Bùi Thị Ngọc Nga (Hattstedt) 20€. (Neu Ulm): Maier Dieter 30€. Daniel Meier 45€. Trịnh Quang An (Konz) 50€. (Holland): Mai Hồng Minh Quang 25€. Liễu Ngân 100€. Nguyễn Thị Đức (Ingolstadt) 24€. (France): Nguyễn Ngọc Nhã 10€. Dương Kim Ngọc 10€. Trương Mỹ Mỹ (Hamburg) 100€. (Vietnam): Nguyễn Lợi 70€. Nguyễn Văn Hoa 70€. Huỳnh Hoa Tiên (England) 25€. Võ Trí Dũng (Holland) 350€. Kim Loan Grülsdorf (Weilder Stadt) 10€. Lê Thị Nga (Grimma) 60€. Ma Văn Bao (France) 50€. (Sweden): Lâm Bích Chi 15€. Lâm Nhiều Cường 15€. Tạ Nguyệt Trinh (Heilbronn) 10€. Diệu Thiện Phan Thị Nghiệp (Leipzig) 500€ phiên dịch kinh điển.

• Đền Dược Sư

Thiện Hằng (Benthe) 10€. Võ Thị Ngọc Diệu (Vietnam) 10€. (France): Đoàn Thanh Tú 50€. Đoàn Thị Thanh Tú 10€. Nguyễn Khắc Toàn (Việt Nam) 10€.

• Đất Già Lam

Hồ Bá Linh 100€. Trần Thị Yến 100€. (Wiesbaden): Bành Tâm Sơn 20€. Châu Đức Văn 400€. (Mannheim): Giang Thái An 50€. Giang Thái An 50€. Nguyễn Thị Thanh (Holland) 500€. Nguyễn Văn Minh (Kaarst) 50€. Trịnh Minh Quang (Dauchingen) 30€. Trịnh Quang Khánh (Hamburg) 10€. Lâm Minh (Landau) 200€. Võ Phước Lầu (Hannover) 400€.

• Hội Thiện

ĐH. Lý Kiến Cường (Saarbrücken) 10000€. Chung Văn Tân 5000€. Lý Kiến Hoàng 5000€. Từ Quý Long (Hannover) 3000€. Ấn Danh (Hannover) 5000€. Ấn Danh (Sarstedt) 4000€. Ấn Danh (Iserlohn) 4000€. Ấn Danh (Mamendorf) 15000€.

• Ký Tự Hương Linh

Huỳnh Thị Thu Hiếu (Seesen) 75€. Gđ. Nguyễn Hồng Tư (Bad Salzungen) 10€. Trần Nguyễn Tuấn Dũng (Fuldata) 75€. Tê Thái (USA) 39€. Phạm Thị Hạnh (Hamburg) 75€. Tú Meier (Bautzen) 150€. HL Võ Kim Lang 100€. Phan Văn Thanh 50€.

• Tu Sửa Chùa

Nguyễn Huỳnh Long (Westerroder) 50€. Đào Đình The (Hannover) 5€. Nguyễn Thị Thu Hương (Hamburg) 20€. Vũ Đức Khanh (Bremervörde) 10€. Phạm Bích Ngọc (Wuppertal) 15€. (Koblenz): B.T. Vogtländer 20€. Trịnh Bôn 515€. Nguyễn Quỳnh Mộng Thúy 50€. Nguyễn Thị Ngọc Lan 75€. Lưu Xuân Hồng 300€. Lê Khai Phong 280€. Nguyễn Thị Út 285€. Đặng Văn Sơn 120€. Trần Duyệt Sanh 50€. Mạch Gia Lạc (Hassloch) 65€. Nguyễn Thị Phụng (Suisse) 62€. Khúc Tony (Rastatt) 65€. Nguyễn Hiền Năng (Frankfurt) 65€. Diệu Nghĩa (Krefeld) 50€. Cáp Trọng Dũng (Bremenröde) 20€. Eurasia Imbiss (Marx) 50€. Trương Quốc Cường (Bremerhaven) 50€. (Holland): Liễu Ngân 100€. Ninh Khắc Nhã (Herne) 700€. Gđ Vũ Minh Tính (Berlin) 1000€. Phạm Phú Quý 10€.

• Trai Tăng

ĐH. Thiện Chánh Trương Tấn Lộc (Laatzen) 30€. Diệu Nhụy Phan Thị Nhị 20€. (Ludwigshafen): Ấn danh 20€. Dương Văn Bưởi 20€. (): Ấn danh 25€. Thiện Hỷ 15€. Huỳnh Thành 20€. Trầm Thuận Đạt 20€. Diệu Quảng Nguyễn Thị Dừa 20€. Nguyễn Hưng 20€. Trịnh Thị Thanh 10€. Nguyễn Thị Kim Sanh 10€. Chu Mạnh Tiến 5€. Trịnh Thị Khoe 5€. Quang Mỹ 5€. Thảm Chu Hải Thanh 5€. Lay Zhan Ngọc Vui 10€. Hoàng Thị Ninh 5€. Cáp Thị Ánh 5€. Đình Thị Dung 10€. Müller – Tran 5€. Koitha 2€. Diệu Sinh Phạm Thị Đàm 20€. Công Ngọc 3,5€. Ấn danh 5€. Lê Thị Phượng 5€. Trần Diệu Linh 5€. Lê Thụ Trang 20€. Đồng Lai 10€. Giác Đăng Vũ Thị Thanh Huyền 10€. Đồng Hương 10€. Thiện Thủy Vũ Thị Kim Xuyên 30€. Diệu Minh 20€. Viên Tuyết 30€. Đặng Ngọc Quyên 20€. Diệu Nữ 30€. Kim Chi 10€. Diệu Đức 10€. Nhứt Trọng 20€. Nguyễn Thị Nga 20€. Huỳnh Thị Hồng 10€. Vũ Đức Hiến 20€. Quảng Niệm 10€. Thầy Hạnh Bảo 50€. Hạnh Thân 20€. Tạ Ngọc Hoa 20€. Diệu Nguyên Ng. Thị Nguyệt 20€. Minh Hiếu Ong David 20€. Huỳnh Thị Tiến 50€. Hạnh Đoan Trần Thị Mẫu Đơn 20€. Diệu Tánh Elly Kim 15€. Cát Tường 20€. Từ Chi 10€. Từ Phần 10€. Nguyễn Mỹ Hồng 10€. Nguyễn Văn Phương 10€. Thiện Lạc 10€. Thiện Đắc Lê Thị Nam 10€. Thị Kiến 50€. Trí Minh 30€. Thiện Thị Cô Tuyên 5€. Trí Hồng Phạm Bích Ngọc 5€. Tâm Bích 20€. Diệu Tịnh 20€. Thiện Hà Đặng Thị Hằng 5€. Diệu Mai Vũ Thị Tuyết 10€. Nguyễn Thị Thanh Huyền 10€. Nguyễn Bạch 20€. Diệu Bảo 20€. Diệu Hoa 20€. Thiện Phú Lê Thị Bích Lan 10€. Nguyễn Hào 10€. Thiện Huệ Nguyễn Bích Lan 10€. Phương Anh 10€. Diệu Minh 10€. Tú Tăng 20€. P & Pháp 20€. Minh Nhã 30€. Trịnh Thu Yến 10€. Giác Hạnh Đỗ Thị Đẹp 10€. Trần Đức Xuân 5€. Ấn danh 10€. Tâm Tổ 10€. Diệu Hoa 10€. Minh Tôn 10€. Diệu Hạnh 5€. Phoulivongnouk 10€. Mỹ Hạnh 10€. Diệu Tịnh 20€. Thiện Lương 10€. Diệu Hương 10€. Huỳnh Thiện Năng 20€. Đồng Lễ 10€. Nguyễn Thị Hường 10€. Huỳnh Nghi 20€. Thiện Lực Ng. Quang Hùng 10€. Lưu Giới Lộc Hoàng 10€. Lưu Thế Mai 10€. La Tỳ 20€. Thiện Đăng 10€. Tứ Đức & Nguyên Kỳ 10€. Mai Thị Long 10€. Fam. Kham Phoumirattanavong 10€. Bắc Diệu Quỳnh 10€. Đoàn Thu Trang 10€. Đặng Tuyết Nhung 5€. Nguyễn Danh Thắng 10€. Phạm Tiết Han 200€. Helene Antony Đỗ 20€. Lê Văn Sang 50€. Đình Quang Hùng (Erlangen) 20€. (Hamburg): Diệu Trần Phạm Thị Côi 10€. Gđ. Diệu Thiện 50€. Quảng Thuận Vg Tr. Hải Đăng 10€. Lâm Việt Tiến 10€. Nguyễn Thị Nhàn 15€. (Wiesbaden): Bành Văn Phong 10€. Bành Thắm Cường 20€. Huệ Thân Phạm Thị Lợn 10€.

Thiện Chương 10€. Đặng Văn Tôn 20€. Thiện Hải Ng. Thị Thu Sâm 10€. Huỳnh Tuyết Anh 20€. (Essen): Thiện Gia Trần Thị Chu 15€. Thiện Cao Quách Thị Chốt 10€. Ấn danh 10€. (Krefeld): Nguyễn Thị Chi 10€. Gđ. Minh Hải 50€. Minh Phát Lý Tấn Vạng 30€. Nguyễn Ban (Freiburg) 20€. Nguyễn Thành Bê (Haan) 30€. Nguyễn Thị Bích Trâm (Delmenhorst) 20€. Nguyễn Văn Phúc (Trier) 10€. (Danmark): Thiện Tâm Nguyễn Mỹ Hạnh 10€. Trúc Ly 5€. Nam Le & My Thien 10€. (Viersen): Lưu Thanh Đức 30€. Phạm Thị Đản (Prah) 20€. Sanger Mathias (Salzgitter) 10€. Lê Tấn Hương (Gailsheim) 30€. Hoa Thị Bình (Wiesenbach) 20€. Phương (München) 20€. (Berlin): Giới Đức Lê Quốc Cường 5€. Phạm Huyền Trang 10€. Từ Phổ 50€. T.L. 20€. Diệu Nhẫn Đặng Kim Lang 10€. Diệu Kinh 50€. (Fürth): Ngũ Thợ Cường 5€. Nguyễn Minh Tuấn 5€. (Nienburg): Hường An Hahn 5€. Nguyễn Thị Thu Hương 5€. Trần Trung Hòa (Sindelfingen) 10€. Trần Trung Hậu (Winnenden) 10€. (Münster): Trần Thị Anh Đào 10€. Thiện Lý Tăng Bích Phân 10€. Công Ngọc Trương Mỹ Anh 10€. Quảng Trí Hồng Thanh Dung (Kornwestheim) 20€. (France): Quảng Ninh Vũ Văn Hào 20€. Võ Thị Mỹ Hạnh 10€. Mỹ Tiên, Diệu Liên 100€. Mme Phạm Văn Thâng 50€. Dr Hoàng Ngọc Minh 50€. (Magdeburg): Cô Thanh (Hà Nội) 5€. Nguyễn Thụy Lan 5€. Đỗ Thị Gái 10€. Nguyễn Thị Nguyên 10€. (Germany): Diệu Nguyệt Hoàng Thị Ngọc 10€. Diệu Thới 5€. Đồng Thuận 5€. Hồng Hạnh Schröder 5€. (Speyer): Nguyễn Thị Hòa 5€. Phạm Văn Tuấn 4€. (Göttingen): Quảng Lê Trần Ngọc Thế Tú 5€. Tâm Vân Ng. Thị Minh Triết 5€. Rinlata, Ng. Tâm Như Anneli 5€. Thái Duy Bình (Germersheim) 20€. Nguyễn Thị Thu Thủy (Schnenferdingen) 5€. Diệu Hoa Nguyễn Thị Liên (Tiệp Khắc) 20€. Gđ. Mai Tuấn Khanh (Stuttgart) 5€. Ngô Quốc Tấn (Diepholz) 10€. (Aurich): Nguyễn Thị Kim Anh 5€. Đồng Quang Thái Vũ Huy 10€. Thái An Hỷ Lạc 10€. Thái Văn Mùi 10€. Tâm Thiện 20€. Thiện Căn 50€. Nguyên Thu 30€. (Aachen): Phạm Thị Hiền 5€. Hoàng Văn An 0,5€. Diệu Ngọc 5€. Lý Trần Dân (Duisburg) 10€. Đỗ Thị Thúy Bình (Dessau) 10€. Đỗ Thị Ung (Staßfurt) 10€. Phùng Kim Ngân (Potsdam) 10€. (Hannover): Diệu Căn 5€. Thiện Tuệ Kevin Minh 10€. Tâm Thảo Trương Thị Diệu Phương 10€. Lương Tô Tử 10€. Thiện Từ Nguyễn Quang Bi 5€. Thiện Nhứt Ng. Thị Thanh Nga 5€. Nguyễn Natali Ngọc Nhi 5€. Nguyễn Tobias Toàn Thắng 5€. Café Togo V.G. 20€. Gđ. Diệu Lý 20€. Thiện Phú Từ Quý Long 30€. Vu, Oeser, Hồng Vân 10€. Trần Hoàng Việt 20€. (Wuppertal): Hüsegin Getin & Dieu Hang 5€. Thiện Trí Võ Văn Huỳnh 5€. Nguyễn Hữu Mừng Chi 20€. Phạm Thị Thủy Trang (Australia) 50€. Duyên Ngọc Hàng Ngọc Hoa (Rheine) 10€. (Holland): Ng. Ngọc Anh & Trần Thị Quê 50€. Ng. Thanh Tuấn & Phạm Hồng Huệ 50€. Diệu Hoàng – Nguyên Nghiêm 50€. Phan Thị Hoàng 10€. Diệu Trong Phan T. Thanh Nga 10€. Lâm Thị Nguyệt 10€. Nguyễn Tiến Trọng (Garbsen) 10€. Quảng Phước (Minden) 20€. Diệu Hạnh Trương Xuân Phùng (Schweiz) 50€. (Gießen): Diệu Bảo Jenny Kim 15€. Tâm Cử Trương Tôn Châu 10€. Nguyễn Huyền (Hänigsen) 10€. An Phước Mai T. Thiên Hương (USA) 10€. (Köln): Đồng Nguyên Điền Kim Dinh 10€. Đồng Xuyên Điền Kim Thoa 10€. Trí Lực 5€. (Frankfurt): Thiện Hưng Hà Điền Long 10€. Nhuận Pháp Nguyen Lực 10€. Phạm Thị Bình (Vechta) 10€. Thiện Căn Phạm Hồng Sáu (Willich) 10€. Thị Thiện Phạm Công Hoàng (Tostedt) 20€. (Gelsenkirchen): Trí Ngọc Võ Thị Ngọc Châu 10€. Minh Trí Nguyễn Khắc Sinh 10€. (Bremen): Trần Tuyết Trinh 5€. Diệu Sơn Trần Ngọc Thúy 20€. Thiện Thảo Nguyễn Thị Lan 10€. Thiện Trí Lê Huy Dũng 20€. Đỗ Thị Hoan (Karlsruhe) 10€. Diệu Khải (Hamburg) 15€. Nguyễn Thị Ngon (Wattenchaid) 10€. Thiện Bảo Nguyễn Thị Quý (Dorsten) 20€. Trần Kim Long (Singen) 10€. (Seelze): Đỗ Thái An 10€. Đỗ Khải 10€. Thiện Tâm Nguyễn Thị Tâm (Kassel) 20€. Vạn Hùng Nguyễn Đức Clinton (Maulburg) 5€. Nguyễn Thủy Dương (Apolda) 5€. Thiện Bình Nguyễn Văn Thái (Pfarzheim) 5€. (Leipzig): Trịnh Thị Huệ 5€. Trương Thị Dung 5€. Thiện Trọng (Gera) 10€. Lê Hoàng Yến (Gardelegen) 10€. Cẩm Hà, Thị Liêm, Ánh Hồng (Dresden) 50€. Phạm-Nguyễn Thị Kim Thoa (Emmerich) 10€. Mai Văn Cẩm & Phạm T. Thanh (Geske) 35€. Vương Mỹ Linh (Leverkusen) 20€. Gđ. Ân Huệ Trương Thị Hường (Geilenkirchen) 30€. Nguyễn Minh Hương (Düsseldorf) 20€. Võ Thị Mộng Hoa (Frankfurt) 20€. Phạm Thị Ngừng (Irrel) 25€. Dương Tỳ (Lichtenstein) 30€. Nguyễn Kasper (Lindenberg) 20€. SDN TN Đàm Thiện (Belgique) 20€. Trần Hữu Lượng (Neu Anspach) 200€. Lâm Thuận Hỷ (Hagen) 20€. Trịnh Quang Khánh (Hamburg) 10€. Nguyễn Thị Mỹ Lệ (Villingen) 10€. Tạ Nguyệt Trinh (Heilbronn) 20€.

• QUẦY HÀNG TÌNH THƯƠNG

cứu trợ người cùi, mù, cô nhi, dưỡng lão

ĐH. Viên Tuyết (Laatzen) 20€. Thiện Ý (Hannover) 20€. Phạm Thị Côi (Hamburg) 10€. Điền Kim Định (Köln) 30€. Ấn danh 10€. Nguyễn Thị Kim Huệ (Rodenberg) 10€. Lưu Thế Mai (Holland) 10€. Phạm Hồng Khanh (Nordhorn) 10€. Bắc Sáu Lầu 25€. Phương Anh & Lotus (Hannover) 10€. Trần Hữu Lượng (Anspach) 30€. Ngô Kevin Minh (Hannover) 10€. Trương Thị Diệu Phương (,) 10€. Bùi Thị Trâm (Bielefeld) 10€. Nguyễn Kiều Nhu (Laatzen) 50€. Bắc Bật (Kassel) 10€. Nguyễn Thị Thanh Kim (Hannover) 10€. Chì Sáng (Hameln) 5€. Gđ. Hồ Châu (Laatzen) 50 bánh bao chỉ. Diệu Hồ (Langen) 4kg mỡ chay. Tình & Mai (Hannover) 59 bánh xu-xê. Thanh & Tiến (,) 98 bánh da lợn. Xuân & Mỹ (,) 120 bánh tro, 120 bánh ú, 75 bánh xôi vị. Mỹ & Cúc 1 số hột é lười ươi. Hoàng Tôn Long (Frankfurt) 40 bánh giò, 70 bánh bao chỉ, 220 bánh xu-xê và bánh bò, sương sa hột lựu xam bồ lượng. Hội Phật Tử Frankfurt một số bánh cuốn. Lý Kiến Cường (Saarbrücken) 9 ổ lớn bánh bò nướng.

• Từ Thiện

ĐH. Thiện Hỷ 15€. Nguyễn Thị Kim Sanh 20€. Hoàng Anh & Kim Thoa 10€. Giang Thanh Huy 20€. Giang Siêu 20€. Phú Quang Huy 10€. Vương Khanh Giang 10€. Fam. Huỳnh (Cloppenburg) 10€. Thiện Kiến, Hồ Phi, Hồ Robin (Laatzen) 20€. Đào Tiên Nữ Jeanette (Frankfurt) 10€. Lê Thị Hiền (Wittmund) 10€. (Holland): Mai Hồng Minh Quang 25€. Liễu Ngân 150€. Huỳnh Vĩnh Phát

(Stuttgart) 20€. Lê Thị Ngọc Hân (Buchholz) 20€. Lê Tuấn Anh (Wittingen) 20€. Lý Chí Minh (Italy) 10€. Nguyễn Trung Hiếu (Hannover) 10€. Lâm Nhiều Cường (Sweden) 45€. Hồ Kim Phụng (Unterhaching) 80€. Neang Kim Liêu (Sweden) 100US. Nguyễn Thế Hạp 10€.

• Tượng Phật

ĐH. Nguyễn Thị Mươi (Steinfurt) 60€. Hoàng Minh Ngọc (Saarlouis) 10€. Đào Thị Chúc (Trier) 10€. (Delmenhorst): Lê Thị Láng 60€. Nguyễn Thị Mỹ Hồng 60€. Nguyễn Minh Sáu 10€. Medienkontor Bremen 50€. Nguyễn Thị Dung (Erfurt) 60€. Phạm Thị Hạnh (Hamburg) 60€. Nguyễn Thị Liên (Tchechen) 78€. Sư Cô Đàm Hòa (Belgique) 50€. Lê Henry Đức Việt (Erfurt) 70€. Nguyễn Thị Kiều Hạnh (Oberstdorf) 10€. Lâm Bích Sinh (Sweden) 15€.

• Quỹ Học bổng Tăng Ni VN tại:

-Ấn Độ: ĐH. Ấn Danh (Berlin) 300€. Nörling Meik 30€. Lê Thị Ngọc Hân (Buchholz) 20€. Võ Thị Lộc (Nürnberg) 250€. Lê Văn Trường (Karlsruhe) 120€. Diệu Định 75€. Quách Liêm 38€. Viên Tuyết (Laatzen) 50US.

-Việt Nam Bành Tâm Sơn (Wiesbaden) 20€. Nguyễn Thị Kim Chi (Holland) 200€. Viên Tuyết (Laatzen) 50US.

-Chùa Viên Giác: Giang Chung (Künzelsau) 200€. Ấn Danh (Berlin) 300€.

• Linh Tinh:

ĐH. Bành Thấm Cường (Wiesbaden) 20€. Phạm Thị Ngừng (Irrel) 15€. Võ Phước Lầu (Hannover) 100€. Cao Thị Sâm (Ingolstadt) 20€. Châu Quang Thanh 20€. Võ Thị Cẩm Thúy (Denmark)) 100€. Phạm Thị Phượng (Stuttgart)) 40€. Đặng Thị Thu Vân (München) 20€. **Chùa VN:** Nguyên Hạnh 20€. Ấn Danh 20€. **Cháo Tỉnh Thương** Liễu Ngân (Holland) 100€. **Phóng Sanh:** Cô Hạnh Bình (Frankfurt) 24€. Mme Phạm Văn Thăng (France) 50€. Nguyễn Thị Mỹ Lệ (Villingen) 10€

• Phật Đàn

ĐH. Lâm Kim Liên (M'Gladbach) 20€.

• Vu Lan

ĐH. Thiện Chánh Trương Tấn Lộc (Laatzen) 20€. Thiện Tịnh 50€. Gđ. Phạm Đức Thọ 5€. Pt Nguyễn 38€. (Helmstedt): Trương Thị Lệ 20€. Dương Chí Hằng 10€. Dương Chí Kiên & Van Hue Quan 10€. Bà Khuê Mỹ Anh 20€. Văn Nại Tường, Lưu Thu Hương 20€. Trần Xó 20€. Trần Kinh Hùng 20€. Gđ. Quách Tuấn 20€. Trương Thị Mạnh (Pháp) 10€. Nguyễn Huyền (Hänigsen) 20€. Ấn danh 25€. Nguyễn Philipp Tấn Dũng 30€. Diệu Quảng Nguyễn Thị Dừa 10€. Tôn Thất Sung 20€. Phạm Văn Tuấn 5€. Tôn Thất Bửu Duy 10€. Tôn Thất Thế Vũ 5€. Phạm Thị Như Yển 10€. Tôn Nữ Mai Phương 10€. Nguyễn Thị Giet 20€. Võ Thị Phượng 20€. Phạm Thị Thu 20€. Ấn danh 5€. Phạm Đình Minh 20€. Đỗ Thị Kim Thành 20€. Trần Thị Út 50€. Nguyễn Thị Sanh 20€. Nguyễn Đình Nghiệm 10€. Daniel Nguyễn 5€. Nguyễn Thị Tuyết Lan 10€. Huỳnh Thị Ngọc Phượng 10€. Gđ. Phùng Phước Patrick 20€. Ha Thụy Hương & Phan Thiên 5€. Đỗ Thị Nga Thu 20€. Ông Vĩnh Sơn 5€. Bích Thúy 5€. Aquatila Thanh Cao 100€. Nguyễn Thị Giang 5€. Lê Văn Khương 5€. Ngô Chung Sơn 10€. Ấn danh 5€. Fam. Dương 10€. Phùng Kim Ngân, Ph. Bích Hạnh 20€. Ngọc Vui Lay Khan, Lay Ket Han 60€. Trịnh Thị Hạnh 4€. Lương Kim 20€. Đoàn Văn Hoàn, Lại Minh Huyền (Lichtenau) 20€. Hoàng Thị Căn Tổ 10€. Bùi Văn Cường 20€. Gia đình Diệp 50€. Nguyễn Thị Thịnh 10€. Hoàng Thị Yển 5€. Kampui Goetting 5€. Phùng Thị Hiền 5€. Gđ. Dương Minh Bình 30€. HHHL Tr.V.Thành & Ng.Ng.Giáp 10€. Gđ. Tuấn T. Hòa 10€. Lê Bích Ngọc 20€. Lương T. Lan & Đỗ Văn Hùng 10€. PT. Diệu Thoa My Ly 20€. Ng. Frenkler & Hans Wiegmann 5€. Edgar Glomb 5€. Fam. Vương Thúy Hằng Nga 30€. Đặng Thị Hồng Hương 10€. Phạm Thị Thanh 5€. Thiện Bảo Võ Văn Em 10€. Diệu Hạnh & Diệu An 5€. Nguyễn Khắc Kiên 10€. Phạm Quốc Hải 10€. Vũ Thị Hưng & Ng. Đức Giang 5€. Thái Hoàng Khánh Vân 5€. Dung Dietz Nguyen 20€. Phùng Thị Thảo 10€. Gareis Tuyen, Herzogenaurach 5€. Hồ D. Hạnh & Phạm T. Ng. Hân 50€. Phạm Minh Trí 20€. Quách Lê Nga 25€. Allain Quách & die Familie 20€. Fam. Ng.T.Lộc & Vũ Phong 45€. Đỗ Thị Hoa 2€. Nguyễn Ngọc Tân 40€. Lê Đức Quang 10€. Phạm M. Loan & Lê M.Nghĩa 10€. Nguyễn Thu Huyền 20€. Đinh Hùng Minh 50€. Fam. Kok & Ly 20€. Xu Sich Lương 20€. Tho Tai Vong 10€. Vong Chan Kui 5€. Tâm & Khương 10€. Nguyễn Thành Công 90€. Ng. Mạnh Thuận, Hồng, Anh 5€. Trần M. Tuấn, Tuyết, Benny 50€. Nguyễn Văn Liệt 50€. Nguyễn Thị Thụy Ngan 10€. Đặng Tiến Thăng 20€. Ta Thị Y 20€. Châu Hoàng Hải 50€. Đinh Thị Thu Hà 10€. Vũ Thị Quý 50€. Đặng Tiến Thuận 25€. Nguyễn Thị Luận 5€. Thu Thúy 5€. Gđ. Lê Quang Thịnh 10€. Fam. Chin 20€. Huỳnh Hương Giang 10€. Ngô Thị Thanh 20€. Trần Thị Hường 10€. Fam. Do 10€. Bui 20€. Ngụy Triệu Hùng 20€. Trịnh Thị Keo & Tr.T.Mỹ Ngọc 10€. Lâm Thị Len 10€. Chong & Quay 20€. Nguyễn Thị Tuyết Nhung 10€. Ng. Thanh Liêm & Ng. Thị Gái 20€. Nguyễn Thị Liên 5€. Trần Thị Mai Sinh 10€. Đỗ Thị Hoa & Đỗ Văn Ngọc 5€. Lê Thanh Long & Trần Kim Thúy 20€. Nguyễn Đức Sơn 30€. Gđ. Lê Kim Tuấn, Quỳn, Tú 5€. Fam. Ngô Hiệp Lai 5€. Ngô Hồng Hà & Tô M. Cường 15€. Phan Thị Huyền 5€. Mai Thị Kim 10€. Lương Thị Xuân 20€. Đào Đình Thế 5€. Nguyễn Xuân Khương 10€. Lê Lam Giang 30€. Gđ. Phạm Đình Huy 20€. Ấn danh 5€. Đặng Quốc Chí 30€. Diệu Bình 20€. Fam. Quan 5€. Gđ. Lê Văn Dương 10€. Ấn danh 5€. Trịnh Thị Hạnh 4€. Vo My Hanh 10€. Ngô Văn Quảng 40€. Phạm Thị Phượng, Ng. Phi Lâm 10€. Trần Thanh Lay 10€. Nguyễn Thị Kim Loan 50€. Bùi Thị Lan Hương 10€. Hoàng Ngọc Diệp 10€. Vũ Ngọc Minh 10€. Phạm Minh Chính 20€. Ấn danh 5€. Phạm Thị Hải 5€. Nguyễn Thị Thanh Mai 5€. Nguyễn Thị Ngân 5€. Vũ Mạnh Cường, Ng.Thị Hạnh 20€. Fam. Victor Lưu 10€. Fam. Huỳnh 20€. Trần Văn Thuyền 30€. Phạm Thanh Bình, Mai Phương 10€. Müller Tran 10€.

Gđ. Hoàng Quốc Huy 10€. Phong 5€. Fam. Hong 5€. Trần Thị Kim Phúc 5€. Nguyễn Thanh Huyền Hương 10€. Nguyễn Thủy Dương 10€. Trương Văn Sơn 20€. Lê Quang Minh 10€. Vũ Hằng Nga 10€. Nguyễn Minh Sơn 10€. Ng.Minh Tân & Ng.T.Kim Sinh 5€. Nguyễn Quốc Nam 10€. Nguyễn Thị Như 10€. Phan Minh Long 10€. Danh Thị Nga 20€. Ng. Th. Kim Hoa & Ng. X. Khương 20€. Hồ Thị Bích Hạnh 10€. Trần Nguyệt Thu 10€. Nguyễn Thị Hào 10€. Nguyễn Ngọc Tân 40€. Lan Huang 10€. Herr Fleri 2€. Nguyễn Tuấn Anh 10€. Diệu Hà Nguyễn Bích Hà 20€. Gđ. Dương Quốc Bảo 5€. Gđ. Ông Trương 5€. Gđ. Lý Anh 5€. Nguyễn David Kiên 10€. Tôn Thất Đoan 10€. Trần Thọ Tuấn 5€. Lim Siêu Geok (Alice) 5€. Nguyễn Thị Cẩm Anh 10€. Trần Thị Mậu 10€. Đàm Bích Thơ 10€. Đoàn Thị Lan 10€. Lâm Đại Sanh & Li Li Phan 10€. Lê Kim Thanh 10€. Quang Vi. Minh &Tr. Thụy Thụy 5€. Mai Thị Kim 10€. Bùi Thị Thủy 10€. Giang Ái, Ng.N. Linh, V. Kiên 20,5€. Nguyễn Hán Siêu 10€. Nguyễn Thị Thanh Hương 5€. Chu Thị Hồng 10€. Lê Thúy Diệp 15€. Nguyễn Thành Bê 30€. Trương Minh Tâm 10€. Lâm Chánh Văn & Ngũ Nghanh 5€. Trịnh Hang Châu, Ha Minh Hung 10€. Gđ. Trương & Trần 20€. Đỗ Thúy Hằng 20€. Thụy Nguyen 5€. Trần Thị Đồng Hương 20€. Trần Quan Hon, Quách Tu Dinh 20€. Lien Thanh Qua 10€. Phạm Thị Hà, Ng. Văn Khánh 20€. Hoàng Lê 10€. Trần T. Đoan Trang, L.V. Hường 20€. Hoàng Thu Thủy, Hg Th. Vân 10€. Gđ. Tạ Thị Loan 10€. Liêu Chiew Yoon 10€. Dương Đình Châu 20€. Gđ. Trần Anh Dũng, V. T. Kiên 10€. Trịnh Thị Khỏe 10€. Trần Phi Oanh 10€. Lê V. Thuận & Tô T. Cẩm Hà 20€. Hoàng Thị Kim Chi 5€. Võ Mỹ Thanh 5€. Phạm Thị Xuân 30€. Châu Ngọc Diệp 5€. Hồ Thị Kim Anh 20€. Trần Thị Hoa 10€. Ng. Thanh Liên, Ng.T. Bích Hằng 5€. Nguyễn Thanh Hương 20€. Nguyễn Thị Thuận 10€. Nguyễn Thị Yên 10€. Tống Thị Kim Liên 5€. Ấn danh 10€. Lâm Văn Quan 30€. Cao Thị Lân 10€. Lê Hồng Sâm 10€. Du Tấn Tùng 30€. Nguyễn Chương Mỹ 5€. Ấn danh 20€. Đặng Thị Thu Hà 10€. Nguyễn Thị Huyền 10€. Mai Thị Phước Trâm 20€. Tr.T.Thu Hải & Võ Văn Liêm 10€. Diệu Quê Dương Xuân Lan 20€. Hoàng Thành Lâm 5€. Fam. Kuang-Diep 30€. Trần Chi Thanh 10€. Lê Bửu Quân 10€. Ph.V. Thắng & Ng.T. Th. Loan 30€. Hà Văn Tư 20€. Trần Văn Nam 15€. Hoàng Bích Nga 20€. Phạm Ngọc Sơn 10€. Lê Văn Anh 10€. Võ Thị Khánh 20€. Nguyễn Danh Thắng 20€. Nguyễn Thị Hoàng Liên 10€. Helene Antony Đỗ 30€. Lê Văn Sang 50€. Vương Khanh Giang 10€. Trần Mỹ Dung 50€. (Hamburg): Lý Quốc Đồng 200€. Lâm Đức 40€. Gđ. Di Hà 20€. Hồ Hữu Khương 20€. Nguyễn Thu Vân 10€. Võ Đình Chương 50€. Tống Thị Tuấn Anh 10€. Trần T. Hương & Đào Đức Hạnh 10€. Mai Thị Niêm Burkhardt 10€. Nguyễn Thị Bích Hạnh 20€. Vũ Đình Quang 20€. Bùi Văn Hưng & Ngô Thị Hải 30€. Fam. Kuang-Diep 10€. Fam. Nguyễn Nhung, Chương 20€. Ng. Chi Thanh & Lê Kim Hương 5€. Fam. Tang 10€. Fam. Cao Nguyễn 50€. Trần Thị Thu Hương 20€. Đặng Tuyết Anh 10€. Lý Lan Hương, Lý Triệu Xương 20€. Hoàng Khuê Trang 20€. Nguyễn Anh Sơn 10€. Nguyễn Thanh Lưu 5€. Nguyễn Thị Nhân 20€. Giang Lê Kiên 20€. Hùynh Thị Chang 20€. Quách Anh Trí 10€. Phạm Hương 20€. (Braunschweig): Nguyễn Văn Nam & Luông 20€. Cao Ngọc Lang 10€. Tăng Mão 20€. Võ Thiếu Trung 10€. Lý Thanh Nhiên 50€. Lý Mai An 20€. Phương 10€. Lâm Ngọc Bích 10€. Trần Thiện Châu 20€. Giáp Văn Lai 10€. Nguyễn Thị Lài 5€. Nguyễn D. Tien, Phạm Thị Huế 10€. Lê Văn Minh 10€. Fam. Choong Kim Woon 5€. Lê Thị Kim Thúy 10€. Phan Ngọc Dương 1,1€. Fam. Nguyen 10€. Đào Thị Thanh Vân 5€. Trần Thị Hương 30€. Đỗ Văn Hải 20€. Đỗ Văn Kiên 20€. Châu Ngọc Lan 20€. Liêu Thị Thà 20€. (Heilbronn): Dg.Thị H. Liên & Trần Minh Thái 20€. Từ Lộc Hồ Thị Kim Loan 20€. Gđ. Nguyễn Thế Thọ 5€. Tạ Nguyệt Trinh 20€. (Marburg): Ấn danh 50€. Nguyễn Thị Bích Diệp 20€. Nguyễn Hồng Châu 10€. Hoàng Thị Thúy 25€. (Stuttgart): Võ Thị Ngọc Nga 20€. Ấn danh 5€. Vũ Thanh Tùng 10€. Hà Văn Trung 10€. Bùi Thị Truong 10€. Lâm Đức Toàn 5€. Ninh Văn Phước (Belgique) 30€. (Wiesbaden): Thiện Đức Lê Thị Nam 20€. Thiện Tấn 20€. Trần Anh Tuấn 10€. (Nordhorn): Fam. Hồ & Nguyễn 10€. Fam. La Quốc Dũng 10€. Trần Huê 20€. (Bremen): Võ Quang Châu 30€. Mạch-Kha Phung Tien 5€. Gđ. Giang Thanh 20€. Vũ Thanh Hải 10€. Nguyễn Thế Minh 20€. Trần Tuyết Trinh 5€. Trg V. Phước & Hoàng Mai Hoa 5€. Đoàn Tommy Thu 10€. Nguyễn Trần Anh Đào 5€. Cao Minh Trung 10€. Mạch Bích Hà 10€. Wan Ying Ming 10€. Nguyễn Quỳnh Trâm (Süßen) 20€. Diệp & Giang (Eislingen) 50€. (Essen): Nguyễn Thị Thanh Hằng 10€. Thiện Gia Trần Thị Chu 20€. Nguyễn Thị Lan 10€. Nguyễn Thị Thu Minh 20€. Trịnh Văn Thịnh 40€. Kusawski Thi Nhuan 20€. Nguyễn Văn Bình 20€. Nguyễn Thị Hoa 30€. Ngô Trung Thu 20€. (Remscheid): Phạm Thị Sáu 10€. Gđ. Nguyễn Thanh Danh 25€. (Norden): Hồng Nam 10€. Thành, Frevert 10€. (Bremerhaven): Dương Ngọc Hải 10€. Dương Thị Quỳnh Hoa 20€. (Maintal): Lê Nhật Hiền 50€. Trần Thị Mai Chính 20€. (Hildesheim): Phạm Văn Dũng 50€. Đồng Xuân Trung 10€. Lê Bích Hà 10€. Gđ. Nguyễn Văn Lý 10€. Fam. Nguyễn 10€. Fam. Nguyễn Hương Thụy 5€. Nguyễn Thị Mai Hương 20€. Nguyễn Thị Thanh Vân 20€. Lê Thị Kim Oanh 20€. Nguyễn Thị Thu Hà 50€. (Göttingen): Nguyễn Xuân Trang 100€. Thu Hà Wehnert 20€. Zhang Xin 25€. Lê Việt Hai 20€. Nguyễn Thị Nhị 30€. Lê Thị Kim Cúc 10€. Hoàng Văn Lan 20€. Nguyen 5€. (Köln): Điền Tom 10€. Nguyễn Dam 10€. Trần Thị Hiền 20€. Nguyễn Văn Chắc (Recklinghausen) 10€. (Pforzheim): Nguyễn Viên Sơn 10€. Trần Thúy Phượng 20€. Lâm Thúy Nguyên 20€. Đặng Thị Lan 50€. (Wolfsburg): Gđ. Phan Đình Thích 30€. Fam. Võ Ngọc Hiền 10€. Nguyễn Thị Thanh 20€. Thiện Đăng Nguyễn Thị Bình 5€. Trần Thị Hoài 20€. Võ Thị Đào & Ng. Đình Trung 15€. Nguyễn Thị Bình 10€. (Nürnberg): Nguyễn Minh Tuấn 10€. Vũ Quốc Thích 20€. Phạm Thị Bích 10€. Gđ. Nguyễn Minh Tuấn 20€. Phan Văn Hiệp 30€. Gđ. Nguyễn Minh Tuấn 20€. Trần Thị Thu Trang 5€. Huỳnh Hoàng Vân 50€. Sandra Seidel 10€. (Regensburg): Lý Thị Tuyết Trinh 10€. Huỳnh Thị Minh Phượng 20€. Nguyễn Thị Kim Liên 5€. Phùng Văn Chăm 20€. (Mönchengladbach): Nguyễn Thị Kim Chi 15€. Gđ. Nguyễn 10€. Pan Văn Phát 20€. Lê Văn Tư 10€. Hoàng Công Chử 10€. Quách Văn Tấn (Biblrach) 10€. (Langenhagen): Fam. Thang 10€. Gđ. Khanh Hà 5€. Xu Nhoc Sang 20€. (Burgdorf): Ấn danh 5€. Nguyễn Quý Hạnh 5€. Nguyễn Thanh Thủy 20€. Ấn

danh (Mecklenburg) 10€. (Hannover): Ân danh 5€. Đào Đình Thế 5€. Bùi Thị Hạnh 10€. Vũ T. Bích Liên & Bùi T. Th. Văn 10€. Nguyễn Đoàn Trang 20€. Vũ Thu Hường 5€. Trần Bích Thuận 5€. Fam. Đình 20€. Lê Thị Bích Lan 10€. Fam. Trần 20€. Phạm Văn Mai 10€. Lê Thị Mai Hà 5€. Nguyễn Quốc Thái 10€. Trương Thị Kim Cúc 10€. An Thị Hồng Hạnh 5€. Tống Thị Kim Liên 5€. Vũ Nam 20€. Nguyễn Bích Liên 10€. Nguyễn Thị Khánh Vân 10€. Đặng Đình Thoa & Dg Thúy Hằng 20€. Nguyễn Văn Thắng 25€. Gđ. Nguyễn Thị Minh 5€. Trần Duyệt Khanh 20€. Nguyễn Đức Thắng 5€. Minh-Thuy Nguy 20€. Nguyễn Thanh Hương 5€. Võ Văn Sơn, Ng. Tuyết Nhung 5€. Gđ. Nguyễn Văn Chức 5€. Gđ. Lê Thị Hồng, Kiều M. Phong 5€. Tôn Nữ Hà Phước 20€. Hoàng Thị Tân 10€. Phùng Thị Hiền 20€. Võ Thị Hoa 20€. Trần Thị Cát Tường 100€. Đặng Sĩ Long 30€. Nguyễn Thị Bảy 10€. (Berlin): Huỳnh Bích Phương 60€. Nguyễn Văn Tùng 10€. Trần Kế Hoa, Tạ Thu Hiền 20€. Nguyễn Văn Được 20€. Ngô Thị Vân Anh 5€. Đào Thị Thúy Hiền 20€. Nguyễn Thị Thơ 30€. Vi Thị Quỳnh Giao 10€. Nguyễn Xuân Khanh 20€. Fam. Nguyễn Thị Nga 20€. Nguyễn Đăng Ga 50€. Trần Thị Kim Oanh 10€. Nguyễn Văn Mỹ 10€. Trần Diệu Linh 5€. Đỗ Quang Đạt 10€. Nguyễn Thị Tân 10€. Vũ Nguyễn Văn Anh 10€. Tôn Thất Đình 20€. Huỳnh Quang Đáng 20€. (Düsseldorf): Phạm Thu Thủy 20€. Gđ. Trình Thái Thuận 30€. Nguyễn Thị Lê Trang 20€. Hứa Mỹ Hiền 20€. Fam. Đinh Hoa 50€. Phạm Thị Bưởi 50€. Thái Trần (Stadtallenburg) 20€. (Leverkusen): Nguyễn Văn Minh 10€. Vương Mỹ Linh 20€. (Hagen): Quách Đại Triển 10€. Quách Hứa Mỹ Châu 10€. Trần Thị Mến 10€. Phạm Quang 10€. Lâm Thuận Hi 20€. (Oberhausen): Ting A Pat 20€. Dương Cảnh Hồng 10€. Dương Cảnh Hà 10€. Trong Tầu Khoán 20€. Trong Minh Chi 20€. Trần Thị Thu Quỳnh (Frechen) 10€. (Emden): Nguyễn Ánh Thư 10€. Thủy 10€. Trần Bá Đức 20€. Gđ. Dương Thị Hồng Anh 15€. Hồ Hưng, Ng.T. Thanh Hương 20€. Gđ. Triệu Hoàng Sa 5€. Ph.V. Chính & Trần T. Kim Tuyến 5€. Lý Phương 10€. Nguyễn Thị Thu Hương 5€. Trịnh Minh Thang 10€. Huỳnh Thanh Hà (Nettetal) 20€. Hoàng Thị Thu Vân (Lofte) 10€. (Osnabrück): Alex Chong 5€. Alice Chong 5€. Tac Vo Chong 10€. Văn A Múi 20€. Huỳnh Cún Sầu 20€. Phạm Thanh Hà 20€. Trần Duy Có & Ratz 10€. Võ Chong Tac 70€. (Frankfurt): Dương Cảnh Nhung 10€. Cam Thúy Liên 20€. Nguyễn Văn Tân 10€. Phạm Bích Thảo 20€. (Husum): Trịnh Thị Thu Hằng 20€. Chu Thị Minh Hằng (Michendorf) 10€. Huỳnh Ngọc Hưng (Brandenburg) 50€. (München): Nguyễn Thị Tuyết Hồng 20€. Vũ Văn Tường 10€. Vũ Thủy Linh 10€. Huệ & Thụ 20€. Chu Thị Anh Liên 5€. Đỗ Thị Minh Thuận 10€. Vũ Phương Lan 20€. Chùa Tâm Giác 300€. Hồ Thảo Trang Elizabeth 50€. Đoàn Trọng Hưng (Dachau) 10€. (Augsburg): Phạm Thanh Tùng 5€. To Nguyen 20€. (Danmark): Thiện Nghi Nguyễn Mỹ Dung 50€. Võ Văn Kiệt 5€. Phạm Lam To Nhu (Lehr) 5€. Tiểu, Chi Chung (St. Ingbert) 10€. (Borken): Đinh Tuấn Anh 5€. Nguyễn Thị Kim Thoa 10€. (Hoyerswerda): Võ Huy Chiên 20€. Nguyễn Thị Liễu 20€. (Wolfenbüttel): Thân Thị Bích Ngọc 15€. Nguyễn Thị Nguyệt (Nordheim) 10€. (Wuppertal): Nguyễn Thị Tuyết 25€. Nguyễn Thị Dung 25€. Phạm Lan Anh 30€. Trần Văn Đức & Đỗ Thị Loan 20€. Trạch Thắng 20€. (Gailsheim): Lê Tấn Hương 30€. Gđ. Phạm Tiến 20€. Dương Việt Long (Schrottenberg) 20€. Hoa Thị Bình (Wiesenbach) 20€. (Troisdorf): Lê Thị Bích Thủy 40€. Phan Thị Thúy Phương 20€. Lưu Đức Tâm (Kolding) 100€. Nguyễn Diệu Hoa (Lippstadt) 10€. (Bamberg): Phạm Thúy Nga 15€. Nguyễn Thị Liên 20€. Fam. Huỳnh (Cloppenburg) 10€. (Bremervörde): Nguyễn Thị Mai Hương 10€. Nguyễn Thị Hoài 10€. Trần Văn Hùng 10€. (Paderborn): Dang Vi Tuong, David Dang 10€. Đặng Gia Thanh 20€. (Künzelsau): Giang Daniel-Franz 10€. Lý Anh Kiệt & Trần Thị Viễn 20€. (Lörrach): Nguyễn Thị Hiền 50€. Du Mỹ Huyền 10€. Đào Thị Huệ (Welstede) 10€. (Kiel): Đặng Thị Bảo 20€. Huyền Thị Hoa 20€. (Holland): Đàm Thị Huệ 50€. Phạm Thị Thanh Huyền 50€. Trần Văn Nho 10€. Alberter My Linh 10€. Đàm Thị Huệ 100€. Đỗ Thị Ut 10€. Fam. Tsang 30€. Đỗ Văn Tuấn, Ng. Thị Tân (Werdau/Zwickau) 20€. (Oldenburg): Nguyễn Minh Huy 20€. Lý Hồng Đức 10€. Fam. Dang 10€. Nguyễn Thị Thu 10€. Nguyễn Thị Hạnh 10€. Trần Huệ Trung 20€. Luan Lu 20€. Trần Anh Tuấn 10€. (Magdeburg): Đặng Thị Hồng 20€. Đỗ Thị Gái 10€. Nguyễn Thị Dung 10€. Trần Thị An 10€. Phạm Văn Tiến 30€. Nguyễn Duy Trinh 10€. Nguyễn Thúy Lan 5€. Phạm Công Thành 10€. Nguyễn Thị Thanh Đàm 10€. Nguyễn Thị Kim Thoa (Neu Brandenburg) 50€. (Kamen): Nguyễn Thị Hoa 10€. Fam. Bekker 30€. (Dresden): Nguyễn Thị Hương 10€. Gđ. An Sen 10€. Phạm Kim Huyền „Chi” 20€. Nguyễn Thị Loan (Freital) 10€. (Chemnitz): Nguyễn Thị Nhung 20€. Phùng Thị Thanh Bình 20€. Phạm Thị Hiệp 30€. Nguyễn Thị Tổ Anh (Greiz) 10€. Mạch-Hà Phùng Vinh (Bergisch Gladbach) 10€. Thị Vượng Bugiet (Glienicke) 10€. (Isernhagen): Trần Thị Thúy Hạnh 10€. Trần Thị Hiền 10€. Trần Thị Tuyết 20€. Phạm Ngọc Anh (Northiem) 10€. Lê Văn Pha (Etigheim) 20€. Lê Thị Thu Hương (Bühl Baden) 10€. Nguyễn Thị Bích Hào (Jesteburg) 10€. (Trier): Trần Hữu Do 10€. Lê Tiến Dũng 20€. Trương Đắc 85€. Bùi Diệp (Ahlten) 5€. Dung Oesterle (Jesteburg) 10€. Trần Thị Hương (Neukiebitsch) 50€. Nguyễn Thị Kim Thoa (Neubrandenburg) 20€. (USA): Dezell – Thái Ngọc 5€. Hì Bùi Thị Dị 150€. Gđ. Nguyễn Đắc Dũng (Winssen) 10€. (Wildeshausen): Phạm Thị Xuân Mai 5€. Nguyễn Thị Kim Lan 10€. (Münster): Nguyễn Nam Trung 10€. Nguyễn Thị Thu Hường 20€. Nguyễn Đỗ Tổ Nga 20€. Kỳ Huệ Cường 20€. Nguyễn Thị Kim 10€. Phạm Thị Ha (Maisburg) 5€. (Kassel): Phạm Anh Tuấn 10€. Huệ Tường 10€. Thiện Bảo 10€. Huệ Kiệt 20€. Huệ Lộc 40€. An Dũng 20€. Như Minh & Như Quỳnh 10€. Trần Bội Châu (CZLCZ) 10€. Cao Kim Thang (Barssel) 10€. Lê Thị Yến (Elstern) 5€. (Diepholz): Đặng Minh Quan 5€. Nguyễn Hồng Hải 5€. (Gardelegen): Đỗ Anh Đức 10€. Đỗ Anh Đức 20€. Lê Hoàng Yến 20€. (Halle): To Phương Hai 20€. Bùi Thị Phương Loan 50€. Đỗ Anh Hưng (Fürth) 15€. (Krefeld): Tang Phung 10€. Nguyễn Thị Thu Thủy 10€. Nguyễn Thị Hương 30€. Nguyễn Thị Liên Hương 20€. Liên Cẩm Phong 10€. Hứa Tích Chương 10€. Nguyễn Văn Điền 5€. Gđ Lý Tấn Vạng 100€. Đinh Thị Xuân Thảo 20€. (Schweinfurt): Nguyễn Kim Liên 20€. Nguyễn Thị Hồng Tâm 20€. Tô Khải Đức 10€. (Minden):

Nguyễn Ngọc Đan 30€. Trung & Hai 10€. Fam. Huỳnh Huệ Linh 20€. Trần Văn Điều 10€. Phoulivong 10€. Trg. Thủy Văn & Trg. Ngọc Huy 50€. Nguyễn Thị Thu Minh (Eineldingen) 10€. Phạm Văn Bái (Halberstadt) 20€. (Zwickau): Lê Thị Mai 10€. Lê Thị Bích Hương 20€. Chu Thị Phượng 20€. (Mannheim): Nguyễn Thanh Lương 20€. Nguyễn Thị Hường 20€. Nguyễn Thị Nga 15€. Nguyễn Hiệp 10€. Dương 20€. (Delmenhorst): Nguyễn Thị Thu Huyền 10€. Nguyễn Thanh Vân 20€. (Rötha): Đặng Văn Thịnh 20€. Lüdigke Mai Sao 10€. (Celle): Lâm Sáng 10€. Thanh Huyền 10€. Nguyễn Thị Minh Hạnh 20€. (Leipzig): Gđ. Nguyễn Văn Tăng 20€. Rest. China White 10€. Mai Thị Hoa 20€. Asia Tùng Thúy 50€. Nguyễn Quang Chánh 20€. Trình Thị Huệ 5€. Phạm Đán, Thu Thủy 10€. Nguyễn Thị Bình Minh 15€. Trần Thị Thanh Tùng 5€. Hoàng Ngân Giang 10€. Trương Thị Dung 20€. Hoàng Văn Cảnh 20€. Nguyễn Đức Tài (Schweiz) 30€. (Meppen): Lý Hoa 20€. Lâm Anh 20€. Lê Quỳnh Châu (Gelsenkirchen) 10€. Trần Thị Thu Hà (Löthen) 10€. Nguyễn Thị Linh (Lengen) 20€. Lê Công Viên (Wennigen) 50€. Nguyễn Đăng Hải (Stuhr Brinkum) 10€. (Gera): Nguyễn Thị Chiêu 10€. Tô Thị Bích Hà 10€. (Neuruppin): Bùi Ngọc Van 10€. (Stuhr): Lê Thị Quê Hương 10€. Trần Quang Cường 20€. Fam. Nguyễn Công Thành 10€. Võ Thuật China Rest. Yangtze 20€. (Laupheim): Trần Văn Đức 10€. Hồ Minh 10€. (Dessau): Vũ Thị Thụy Yen 10€. Trịnh Phú Minh 70€. Trần Thị Nhâm (Wittenberg) 20€. (Bad Iburg): Chung Diem Khanh 10€. Vũ Thị Thúy 10€. Phạm An Thanh 10€. Lý Hương 20€. (Rheine): Nguyễn Xuân Dũng 10€. Nguyễn Thị Hoa 20€. Võ Thụy 10€. Văn, Hue Tran (Helmstadt) 10€. (Garbsen): Fam. Việt-Mai 10€. Đỗ Ngọc Oanh 10€. Ng.T. Thu Hiền, Phạm Xuân Thế 5€. Hàn Hữu Trang, Tr.T. Anh Minh 10€. Nguyễn Văn Nhiệm 5€. Nguyễn Trọng Thiện 10€. (Burgwedel): Nguyễn Thị Kim Oanh 5€. Gđ. Nguyễn Tài Hòe 10€. Gđ. Phạm Thị Bích Ngọc 10€. Nguyễn Văn Bấy 5€. (Oschersleben): Nguyễn Hoàng Bình 20€. Trần Công Rân 5€. Gđ. Đỗ Thị Thanh Yên 10€. Đặng Thị Cẩm Vân (Gergkamen) 10€. Đào Thu Thủy & Mộng Tuyền (Sarstedt) 10€. (Salzgitter): Nguyễn Thị Tâm 20€. Đỗ Thị Thu Huyền 20€. Fam. Phan 10€. (Vechta): Trương Đình Phước 20€. Gđ. Minh & Linh 10€. Trình Âu 20€. Fam. Phạm & Lê 10€. Hoa & Ôn 10€. Lý Tùng Phu 10€. Lý Anton 50€. Trần Thị Vân 10€. Đinh Thị Ngọc Ân 20€. (Nienburg): Nguyễn Triều Tiên 10€. Lee Nhan Khanh 5€. (Herford): Phạm Đắc Chinh 20€. Nguyễn Đức Lê 20€. Chung Mỹ Lệ & Thoại Trí (Erkrath) 20€. Ngô Thụy Nhung (Uttenenreut) 40€. Ng.T. Bích Thủy, Trịnh Văn Chung (Greifswald) 20€. (Karlsruhe): Phạm Hữu Nghĩa, Đỗ Thị Hoan 40€. Đoàn Thị Hương 5€. Đoàn Thị Liên 10€. Lê Thị Hương 30€. Vũ Hằng 20€. Lưu Hạnh Dung 20€. (Flensburg): Ngô Ái Hoa 10€. Phạm Thị Mai Quyên 20€. Nguyễn Thị Kim Thảo 20€. (Bad Rothenfelde): Nguyễn Thúy Hoa 10€. Nguyễn Tuyết Hằng 10€. Diệp Hiệu Trung, Ng. Đức Hào (Hamburg / Mettingen) 120€. Hứa Trường Hưng (Edeweicht) 20€. (Salzwedel): Nguyễn Thị Hồng Thanh 30€. Huỳnh Thị Hồng Vinh 20€. (Gehlenberg): Đỗ Thị Đạt 20€. Vũ Trọng Thông 10€. (Westerstede): Vũ Đức Dũng, Ng. Thị Thúy 5€. Đào Đình Thiêng 20€. (Schorndorf): Gđ. Vũ Thị Tuyết 60€. Gđ Nguyễn Đức Minh 30€. Diệu Yến (Rosengarten) 15€. (Germersheim): Vũ Th. Cường, Thái T.Th.Thủy 20€. Thái Duy Bính, Đỗ Thị Nhuận 50€. Tạ Ngọc Hoa (Wede / Holstein) 50€. Phan Thị Hằng (Staßfurt) 20€. Cheng Zhiping (Verden) 20€. Lê Thị Dân (Wittingen) 15€. Nguyễn Thị Dân Hoàn (Erfurt) 20€. Cao Bích May (Esterger) 10€. Trương Thao (Salzbergen) 20€. (Syke): Lê Phi Dũng, Phạm Hoàng Côn 10€. Huỳnh Kim Lang 40€. Hàn, Vinh Quang (Reutlingen) 50€. Nguyễn Thị Điều (Höpingen) 5€. (Aurich): Nguyễn Thị Trần 20€. Nguyễn Lan Anh 10€. Gđ. Bùi Xuân Định 10€. Nguyễn Thị Trang (Grafenreinfed) 20€. Đặng Thị Hoa (Arnstadt) 10€. Ng.T. Thanh & Ng.T. Bích Thủy (Bergen) 4€. (Dierdorf / Wienau): Nguyễn Thị Thu Hương 35€. Lại Van Sang (Wittgert) 10€. Nguyễn-Bùi Thị Ngọc Nga (Hattstedt) 20€. Lê Đình Hải (Lichtenfeld) 20€. Quang Mỹ (Rodgau) 10€. Nguyễn Thanh Hương (Stadtallendorf) 10€. Đoàn Lê Quyên (Löhningen) 10€. Mai Thanh Long (Südbrookmerland) 20€. (Lüneburg): Nguyễn Văn Hùng 10€. Nguyễn Minh Hải 10€. Phùng Thị Kim Oanh 10€. Nguyễn Thị Dậu 20€. Nguyễn Thị Liễu (Aschaffenburg) 10€. Bùi Ngọc Van (Vellmar) 20€. Nguyễn Thị Yến (Werda) 10€. (Hameln): Triệu Thị Thực 20€. Nguyễn Thị Thanh Quý 10€. Đỗ Đình Công, Phạm Thanh Mai 10€. Fam. Nghiêm & Lê 10€. Nguyễn Thị Kim Thu 10€. Gđ. Nguyễn Hồng Hải 10€. Lâm Thúy Hồng 20€. (Herme): Trần Thị Hải 20€. Nguyễn Thị Lập 10€. (Papenburg): Nguyễn Minh Hồng 10€. Lâm Thu Thịnh 20€. (Lohne): Phạm Thị Thanh & Hiền 20€. Phạm Thị Kim Hương 15€. Phạm Hồng Thịnh (Gütersloh) 30€. Nguyễn Hữu Kim Ngọc (Würzburg) 10€. Hậu Otto (Hamburg) 50€. (Freiburg): Du, Lan 20€. Quách Thu Anh 30€. Bành Vĩnh Ái (Ludwigsgafen) 50€. (Neuwied): Lâm Thị Kiều Thanh 10€. Lâm T.K. Thanh & Lâm Q. Trường 10€. (Einbeck): Vũ Ngọc Lưu 10€. Fam. Vũ Tuấn Anh 30€. Huỳnh Tran 10€. Trần Mộng Tuyền (Wismar) 10€. N. Breutenstein (Gehrden) 5€. Trần Ngọc Nga (Neumünster) 20€. Nguyễn Thị Lập (Heine) 10€. Nguyễn Thị Thu Thủy (Schevedingen) 10€. Ngọc Phước Bá (Halbstedt) 20€. Nguyễn Phương Mai Anh (Winsen Luhe) 20€. Vũ Thị Hiền (Braunschwerig) 5€. (Wilhelmshaven): Lang Thu Toàn 30€. Trịnh Thị Hoa 20€. Quan Que Thuyền 10€. Tuyết Phong 20€. Tuyết & Phong 20€. Gđ. Trương Quang Bình (Niederahr) 20€. Trần Đức Hanh (Oberursel) 20€. Cao kien Thang (Bassel) 10€. Lê Bá Anh (Moormerland) 10€. Trần Việt Hùng (Melle) 20€. (Dortmund): Nguyễn Phúc Định 20€. Lê Thị Thu 20€. Trần Quốc Khánh (Osterode) 30€. Phạm Đức Dương (Barsinghausen) 20€. Tiêu Lệ Phương (Willich) 50€. Vương Thị Thu Thủy (Harrielee) 20€. (Stadtthagen): Tạ Thị Phi Nga 10€. Hoàng-Bergmann 10€. (Lehrte): Phạm Đình Đông 5€. Fam. Phan 5€. Trần Thị Lệ An 10€. Nguyễn Thị Tâm 30€. (Egeln): Lê Hồng Dân 10€. Gđ. Võ Trần Cường 20€. (Aachen): Nguyễn Thị Cẩm 20€. Bạch Khuê 10€. Đinh Thị Mai 10€. Nguyễn Ngọc Cường 20€. Vũ Thị Dấu 50€. Lê Văn Cu Anh (U.K) 20€. (Lüdenscheid): Gđ. Lý Phước 20€. Gđ. Lý Quốc Huy 20€. Gđ. Lý Quốc Thái 50€. (Bielefeld): Vương Thế Anh & Vg Thị Chung 20€. Kevin Nguyen 10€. Nguyễn – Trần 20€.

Lương Ngọc Phách 20€. Nguyễn Thị Thủy (Erkerode) 10€. (Lünen): Lou Nguyen 20€. Nguyễn Bích Lan 20€. Nguyễn Hoàng Lân (Alfeld) 10€. Hà Tú Linh (Frankfurt/M) 20€. Trần Khi (Rotenburg) 20€. Nguyễn Thị Hà (Crimmitschau) 10€. Trương Đức Hòa (Neubrandenburg) 20€. Lê Thị Oanh (Wernigerode) 10€. Lê Trung Dũng (Wittenberge) 15€. Lê Thị Bích Nhuan (Bad Wilsnack) 20€. (Baden-Baden): Dien Tang & Ngu Van Hieu 5€. Ngu Van Bưu 5€. Phạm Thị Bích Ngọc (Gotha) 5€. Nguyễn Thị Luân (Empelde) 10€. Phạm Thủy (Polen) 35€. Tống Giang (Sundhausen) 10€. (Datteln): Nguyễn Văn Ninh 4€. Nguyễn Thị Ngọc Lan 10€. Nguyễn Văn Thủy (Backnang) 5€. Trần Thị Ngọc Oanh (Paderborn / Elsen) 20€. Trần Xuân Hòa (Flöha) 20€. (Döbeln): Huỳnh Thị Bích Liên 50€. Ngô Văn Hồng 30€. Hoàng T. Phương, Anh, Hăng (Oschatz) 60€. Vũ Thị Minh Nghĩa (Wolfensbüttel) 5€. Fam. Mattisseck (Thale) 10€. Phạm Minh Chiển (Frankenberg) 30€. (Brackenheim): Nguyễn Kiều Thanh Tâm 10€. Nguyễn Kiều Long 20€. Vũ Thị Bình China Rest. (Mauer) 10€. Vũ Thanh Tùng (Gronau) 10€. Nguyễn Huỳnh Long (Buxtehude) 10€. (Vallendar): Nguyễn Văn Côi 10€. Đồng Văn Hà 20€. Phan Tú Quyên (Obertshausen) 5€. Gđ. Nguyễn Hồng Hải (Blomberg) 10€. Bà Lê Thị Phương (Thanh Hóa / VN) 5€. Van Diemyen (Landau) 10€. Lưu Thị Mỹ Hạnh (Weißenfels) 20€. Nguyễn Thị Miêng (Bad Rothersfelder) 5€. Lê Thúy Diệp (Pitzum) 10€. Nguyễn Thị Hiền (Lüneberg) 10€. Vũ Thị Hồng Minh (Wilkau / Haßlau) 20€. (Germering): Đào Tr.Luân & Tr.T. Thu Hăng 20€. Nguyễn Thị Hồng Phượng 20€. Ng.Tam Thao & Hh Han Hoa (Berlin / Hamburg) 10€. Nguyễn Thị Cẩm Vân (Bad Doberen) 10€. Phạm Thanh Bình (Ostrode) 10€. Nguyễn Đức Lâm (Maulburg) 20€. Nguyễn Khắc Mỹ (Borsdorf) 10€. Lê Thị Kim Phượng (Welzen) 10€. Diệu Kim (Lindau) 10€. Đỗ Bích Trân (Lübeck) 20€. Vũ Xuân Khánh & Trần Thị Hiền (Rühen) 5€. Nguyễn Hồng Ngọc (Saarbrücken) 20€. Đỗ Bằng Sĩ (Seelze) 10€. Nguyễn Kiên Anh (Bergisch-Gladbach) 15€. Gđ. Mạch Trước Khung (Friedrichhafen) 50€. Nguyệt (Steiheude) 10€. Lương Quang Duyệt (Werne) 20€. Fam. Phạm Kim, Hai, Thùy (Jaderberg) 20€. Nguyễn Bích Thủy (Stolienau) 10€. (Disen): Võ Thị Nuôi 10€. Lai Thị Thuộc 5€. Thuc-Nhi Nguyen, Mary Nguyen (Hess-Oldendorf) 10€. (Unna): Lưu Thị Quân 5€. Phạm Thị Út 20€. Trương Văn Ngọc (Dersum) 5€. Hà Thị Mai Oanh (Wallenhorst) 5€. (Việt Nam): Võ Kim Nga 5€. Phạm Thị Hào 10€. Bà Lý Ất (Seevetal) 5€. Trần Thị An (Hà Nội / Việt Nam) 20€. Mai Thị Long (Osnabruck) 10€. Đoàn Hạnh Đào (Bubesheim) 10€. (Ronnenberg): Trần Lê Sương 30€. Nguyễn Minh Phương (Hamburg) 10€. Nguyễn Trọng Toàn (Quảng Ninh / VN) 10€. Mai Thị Đào (Panker) 10€. Nguyễn Thị Hiền (Bitergeld) 10€. Nguyễn Thị Minh Lý (Roßenberg) 5€. Seger Đặng (Gesehe) 10€. Nguyễn Ngọc Nhung (Röthlein) 10€. Bùi Văn Đan (Haren Ems) 10€. (Weingarten): Lê Thu Oanh 10€. Lê Thị Thu Oanh 5€. Phạm Vĩ Cang (Saàigòn / Việt Nam) 5€. Lư Văn Dũng (Rạch Giá/ VN) 5€. Lư Văn Sơn (Rạch Giá / VN) 5€. Phạm Chí Huy (Erfstadt) 10€. Horst Römer (Konstanz) 350€. (France): Huỳnh Văn Phùng 50€. Trần Thị Vân 20€. Nguyễn Jean 30€. Hồ Thị Mai 30€. Cao Thiên Bửu 15€. Trumont Patrick 20€. Lý Veronique 5€. Bùi Thị Bạch Tuyết 20€. Dương Hoàng Cân 50€. Ma Văn Bao 20€. Đoàn Như Xuân 20€. Bửu Lê Loan 30€. Trần Bá Đông 30€. Trần Văn Thái 5€. Mme Nguyễn Danh Xuân Diên 15€. Mme Delaprune Thị Manh 5€. Dr Hoàng Ngọc Minh 30€. (Belgique): Nguyễn Kim Anh 15€. Lâm Ngọc Lành 20€. SDN TN Đàm Thiện 10€. TN Trí Hào 20€. Huỳnh Thị Tám 15€. Nguyễn Thị Thế Phượng (Hof) 10€. Nguyễn Thị Thanh Hương (Emmendingen) 10€. (Oberstdorf): Nguyễn Thị Kiều Hạnh 60€. Nguyễn Thị Kiều Hạnh 10€. Đinh Hồng Đoan (Norderney) 10€. Bùi Thị Ngọc Loan (Marbach) 50€. Phạm Thị Ngừng (Irrel) 30€. Huỳnh Văn Viên (Meerbusch) 20€. (Koblenz): B.T. Vogtländer 20€. Nguyễn Viên Phương 30€. Lam Bung Hoàng (Kempten) 10€. Trần Thị Tâm (Freising) 10€. Nguyễn Văn Thạch (Plochingen) 20€. Đinh Anh Tuấn (Heppenheim) 10€. (Suisse): Trác Hỷ Đệ 19€. Lâm Hồng Kiên 31€. Cao Văn Thái 31€. La Cao Xuân Liễu 63€. Nguyễn Trương Thị Liên 31€. Diệp Thị Sơn (Aalen) 30€. Dương Tỷ (Lichtenstein) 20€. Nguyễn Thị Bích Ngọc (Langenleiten) 20€. Trần Thị Kim Liên (Plauen) 20€. Nguyễn Thị Lua (Dreieick) 20€. (Denmark): Lê Thái 26€. Trịnh Tuyết 30€. Nguyễn Kim Toàn 20€. Huỳnh Phi Nhung 26€. Huỳnh Mai 10€. Nguyễn Thị Lan Hương (Ottobrunn) 10€. Triệu Đệ (Hassloch) 10€. Chiêm Liên (Altenkirchen) 20€. (Dietzenbach): Lê Thị Do 20€. Hoách Chí Linh 20€. Nguyễn Thị Thu Hương (Limburg) 30€. Đỗ Việt Hào (Emlichheim) 15€. (Italy): Huỳnh Thị Kim Thảo 10€. Võ Thị Nhàn 30€. Nguyễn Thị Khang 20€. (Schwetzingen): Trần Kim Cúc 5€. Nguyễn Phương Anh 5€. Huỳnh Tân Muội 10€. (Darmstadt): Hồ Phước An 20€. Bùi Duy Nguyên 20€. (Villingen): Nguyễn Thị Mai Trang 20€. Đinh Thị Qui 10€. Nguyễn Thị Mỹ Lệ 10€. Nguyễn Thị Mai 40€. Khuong Dong Si (Iismaning) 30€. Vương Sở Minh (Borkum) 30€. Nguyễn Thị Rúp (Mönchberg) 20€. (Norway): Nguyễn Thị Thòan 61€. Phùng Như Anh 24€. Lê Trường Sinh (Schwäbisch Hall) 20€. Bùi Thị Khanh (Gnoien) 50€. Trần Tuấn Hùng (Nördlingen) 20€. (Finnland): Nguyễn Thị Thanh Quang 20€. Lâm Thúc Anh 20€. Trần Huy Giang (Schramberg) 10€. Nguyễn Văn Tuấn (Wallerstein) 10€. Lã Thị Hồng Vân (Daun) 20€. Ân Danh (Siegen) 50€. Huỳnh Anh Kiệt (Tettngang) 5€. Trần Kim Ngà (Itzehoe) 15€. Trần Việt Oanh (Neuss) 10€. Bành Vĩnh Hoa (Ludwigshafen) 20€. Trần Thị Mỹ Hạnh (Zapfendorf) 30€. (Sweden): Ngụy Huệ Lang 10€. Naeng Kim Lieu 10€. Phạm Thị Thơm (Würselen) 50€. Nguyễn Từ (Neu Anspach) 100€. Lê Thị Kim Thu (Geislingen) 20€. Bùi Mai (Worpswede) 10€. La Sứ Khiêm (Weil am Rhein) 10€. Đỗ Văn Nguyên (Wedel) 20€. Nguyễn Thị Chuột (Austria) 50€. Fam. Trương (Albstadt) 30€. Nguyễn Văn Cửu (Wiesbaden) 50€. Liên Müller (Bad Mergentheim) 20€. Trần Thị Ngọc Thanh (Italy) 20€. Võ Thị Dạ Lan (Holland) 30€. Quan Gia An (Erkrath) 10€. Nguyễn Ngọc Nhã (France) 20€. Trịnh Quang Khánh (Hamburg) 10€. Kusawski Thị Nhuan (Essen) 50€. Lưu Văn Sửu (Plauen) 50€. Huỳnh Phước Bình (Leer) 20€. Trần Khải Đức (Ulm) 25€. Naeng Kim Liêu (Sweden) 11€. Trương Kim Nam (Hachenburg) 10€. Phạm Thị Hồng (Castrop Rauxel) 10€. Nguyễn Thanh Trúc (Switzerland) 13€. Dương - Đình (Nordeney)

20€. Lê Văn Vinh (Allgäu) 20€. Thái Quang Trường (Nyrnberg) 20€. Trương Thị Mão (Trossingen) 10€. Vũ Thị Hiền (Renningen) 10€. Trần Kim Phượng (Ingolstadt) 20€. (Karlsbad): Trần Thị Thanh Thúy 25€. Nguyễn Thị Thu Hương 25€. Nguyễn Ngọc Châu (Ibbenbüren) 10€. (Frankfurt): Trần Thị Nghĩa 20€. Ngô Thị Thắng 20€. Châu Thế Mưu 20€. Nguyễn Thị Tuấn 20€. Đỗ Thị Lan (Neustadt) 10€. Ô Thị Hai (Haren) 30€. Staab Lâm San (Neunkirchen) 20€. Triệu Cẩm Nguyên (Haßloch) 40€. Trương Ngọc Phượng (Ingelfingen) 5€. Braun Thị Dung (Altenstadt) 10€. Võ Thị Lệ Hoa (Neuhaus) 50€. Châu Tô Chay (Donaueschingen) 20€. Trương Tô Hà (Löningen) 10€. Nguyễn Thị Phượng (Gutach) 10€. Hoàng Đôn Trinh (Raunheim) 20€. Nguyễn Thanh Hồng (Pfarrkirchen) 30€. Tiêu Tổ Nữ (Niedernhall) 15€. Phạm Văn Khanh (Rostock) 20€. Phùng Ngọc Thúy (Treuchtlingen) 10€. Nguyễn Khắc Hiếu (Timmendorfer Strand) 60€. (Bad Pyrmont): Vương Đăng Tiến Phước 30€. Võ Trung Thư 20€. Hai Bibo (Bad Segeberg) 20€. Phan Thị Trúc Phượng (Erlangen) 40€. Nguyễn Gia Vinh (Frankenthal) 10€. Thăm Chi Hải Thanh (Bochum) 20€. Hứa A Tri (Schortens) 25€. Lê Thị Cúc (Sz.Lebenstedt) 30€. Trần Đức Phát (GM Hütte) 30€. (Bayreuth): Bùi Ngọc Huệ 10€. Trịnh Cao Sinh 20€. Trương Lệ Hồng (Salzhausen) 10€. Elke Falk (Wedemark) 50€. Nguyễn Thị Bích Ngọc (Viernheim) 10€. Ngô Thị Thanh Phương (Ludwigsfelde) 20€. Nguyễn Quang Hoàng (Erding) 10€. Nam Pannwitz (Bad Mergentheim) 10€. Châu Bích Nga (Sindelfingen) 20€. Trương Đại Hía (Langenfeld) 10€. Cao Thị Thanh Liên (Kulmbach) 20€. Lâm Kim Liên (M'Gladbach) 20€. Võ Tấn Phát (Danmark) 1.500Kr. Phan Thị Hồng Nhung (Frankenthal) 20€.

Định kỳ hàng tháng xây chùa Viên Giác

Chúng tôi thành tâm kêu gọi quý Đạo Hữu và Phật Tử xa gần hỗ trợ Chùa bằng cách đóng góp Định Kỳ Hàng Tháng qua Ngân Hàng bằng lỗi Dauerauftrag để việc thực hiện trả nợ xây chùa có khả quan hơn.

Khi chuyển tiền tài cúng Chùa, xin quý vị vui lòng ghi vào nơi (Verwendungszweck = mục đích cho việc gì) để văn phòng dễ làm việc. Quý vị ở xa ngoài nước Đức cũng có thể gửi tiền mặt hoặc Check trong thư, có thể gửi thường hoặc bảo đảm về chùa. Xin thành thật cảm ơn quý vị.

Tất cả mọi sự Cúng Dường định kỳ hoặc những lễ lạc khác cho Chùa, quý vị đều có thể lấy Giấy Khai Thuê lại (bằng tiếng Đức) để cuối năm quý vị có thể khai khấu trừ thuế với Chính Phủ. Quý vị nào cần, xin liên lạc về Chùa bằng thư hoặc bằng điện thoại, chúng tôi sẽ gửi giấy đến quý vị.

Quý vị chuyển tiền tài về Chùa, xin chuyển vào một trong hai số Konto như sau:

1. Congr.d.Verein Vietn.Buddh. Kirche e.V.

Konto Nr. 870 1633

BLZ 250 700 24

Deutsche Bank Hannover

(Mỗi ngày ngân hàng báo một lần)

2. Pagode Viên Giác

Konto Nr. 870 3449

BLZ 250 700 24

Deutsche Bank Hannover

(Một tháng ngân hàng báo một lần)

Ngôi Chùa thành tựu và phát triển được hay không là nhờ vào sự hỗ trợ từ vật lực cũng như tinh thần của quý Đạo Hữu và Phật Tử xa gần. Vì thế chúng tôi xin kêu gọi quý vị hoan hỷ đóng góp phần mình vào việc chung trên để ước nguyện của chúng ta thành tựu viên mãn.

Nam Mô Công Đức Lâm Bồ Tát Ma Ha Tát

Đại Nhạc Hội Dạ Vũ Mừng Giáng Sinh

Thứ hai, 25. 12. 2006

từ 19 giờ đến 2.00 giờ sáng

**Tại : Stadthalle Hilden, Fritz Gressand Platz 1
40721 Hilden / Düsseldorf**

Với những ca sĩ nổi tiếng từ USA.

Nguyễn Ngọc Ngạn, Nguyễn Cao Kỳ Duyên, Quang Lê, Khánh Hà, Adam Hồ, Vân Quỳnh, Tiên Dung, Tâm Đoan



VIÊN GIÁC

TẠP CHÍ CỦA KIỀU BÀO
VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM TỶ NẠN
TẠI CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC

*Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnam-
Flüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland*

CHỦ TRƯỞNG (HERAUSGEBER)

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e. V.
Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover - Deutschland

SÁNG LẬP CHỦ NHIỆM

Thượng Tọa Thích Như Điển

CHỦ BÚT

Đạo hữu Nguyễn Trí

QUẢN LÝ TÒA SOẠN

Đạo hữu Thị Tâm

BAN BIÊN TẬP & CỘNG SỰ VIÊN

Thượng Tọa Thích Như Điển - Đan Hà - Quỳnh Hoa -
Tử Hùng Trần Phong Lưu - Phan Ngọc - Hồng Nhiên -
Thiện Căn Phạm Hồng Sáu - Thị Tâm - Phù Vân -
Trương Ngọc Thanh - Lê Ngọc Châu.



Tùy Anh (Đức) - Người Giám Biên (Đức) - Đông
Phương Mai Lý Cang (Pháp) - Trần thị Hương Cau
(Đức) - Ngô Minh Hằng (Mỹ) - Trần thị Nhật Hưng
(Thụy Sĩ) - Lê Doãn Kim (Mỹ) - Vi Vi Võ Hùng Kiệt (Mỹ) -
Dr. Thái Văn Kiêm (Pháp) - G.S. Vũ Kỳ (Bỉ) - Huyền
Thanh Lữ (Đức) - Vũ Nam (Đức) - Lê Thị Bạch Nga
(Canada) - Tuệ Nga (Hoa Kỳ) - Phong Hưng Lưu Nhơn
Nghĩa (Úc) - Hạnh Nguyên (Ấn Độ) - Phan Hưng Nhơn
(Đức) - Văn Nương LNC (Pháp) - T.S. Lâm Như Tạng
(Úc) - Phạm Thắng (Canada) - Đoàn Văn Thông (Hoa
Kỳ) - Nguyễn Thủy (Pháp) - Võ Thu Tịnh (Pháp) - Võ
Thức (Đức)

KỸ THUẬT AN LOÁT (Layout)

Trung Tâm VHXPVNTN tại CHLB Đức

CÙNG SỰ CỘNG TÁC CỦA (Mitwirkung von)

Hội Phật Tử VNTN tại Cộng Hòa Liên Bang Đức
Vereinigung der Buddhistischen-Vietnamflüchtlinge i. d. BRD

TÒA SOẠN

Trung Tâm VHXPVNTN tại CHLB Đức
Vietnamesisch-Buddhistisches Sozio-Kulturzentrum i. d. BRD
c/o Chùa Viên Giác

Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover
Tel. 0511 - 87 96 30 . Fax : 0511 - 87 90 963

Homepage: <http://www.viengiac.net>

E-mail : viengiac@viengiac.net

E-mail : baoviengiac@viengiac.net

E-mail : phuvan@arcor.de

VIEN GIAC erscheint 6 mal jährlich

- Viên Giác phát hành mỗi 2 tháng vào những tháng chẵn. Nhằm mục đích phục vụ lợi ích cộng đồng người Việt tỵ nạn tại Đức Quốc trên mọi mặt.
- Viên Giác bảo tồn và phát huy truyền thống Văn Hóa Phật Giáo và Dân Tộc Việt bên cạnh những sinh hoạt Tôn Giáo, Xã Hội hoàn toàn không có tính cách thương mại, tuy nhiên mọi ủng hộ qua hình thức cúng dường. Viên Giác xin chân thành cảm tạ.
- Ủng hộ hiện kim cho Viên Giác. Quý vị sẽ nhận được biên nhận theo sự yêu cầu để làm đơn xin quân bình thuế lương bổng hoặc lợi tức hằng năm.
- Những tư tưởng của tác giả được đăng và trích đăng trên báo Viên Giác không nhất thiết là lập trường của tờ báo và Ban Biên Tập. Tác giả chịu hoàn toàn trách nhiệm về nội dung bài viết của mình.

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e.V
Konto Nr. 870 16 33 - BLZ 250 700 24
Deutsche Bank Hannover

Mục lục

Trang

- Thư tòa soạn **1**
- Hòa Thượng Thích Quảng Độ đoạt giải nhân quyền **3**

• Tôn Giáo

- Sự chuyển hóa của tâm thức (Ht. Thích Kiến Tánh) **5**
- Chữ tâm trong đạo Phật (Thích Chân Tuệ) **7**
- Sơ lược về Thiền Samatha và Vipassana ... (Thích Nữ Liên Trường) **12**
- Trung tâm Pa-Auk Miến Điện (Tô tập Thiền) (Thích Hạnh Thức) **15**
- Nghiệp và luân hồi (Ni sư Ayya Khema - Diệu Đạo dịch) **19**
- Thông bạch của Ht. Thích Quảng Độ, kêu gọi cứu trợ ... **21**

• Văn học - Nghệ thuật

- Thơ mùa thu của Nguyễn Khuyển ... (Võ Thu Tịnh) **22**
- Cảm nhận về Đạo Sống của nhà nho làng Uy Viễn, .. (Nhiều tác giả) **26**
- Thử bàn về những chuyện giao duyên trong ... (Phan Hưng Nhơn) **29**
- Olga Berggolts và những bài thơ mùa thu (Lan Hương) **32**
- Con là hơi thở của mẹ (Hoa Lan) **35**
- Bên kia cầu chữ Y (Huỳnh Ngọc Nga) **43**
- Liều nước trắng Cồn (Hà Ngọc Bích) **45**
- Khi nào duyên đến (Chúc Hào) **49**
- Cảm nghĩ nhân ngày lễ Vu Lan tại chùa Viên Giác ... (Thiện Hữu) **51**
- Viết về Khóa tu học Phật Pháp Âu Châu lần XVIII (Thiện Xá) **52**
- Bản cáo trạng về chủ nghĩa CS của một nhà Sư (Đào Văn Bình) **55**

• Câu chuyện y học

- Du lịch bằng máy bay và chứng nghẽn mạch chân (Bs. Trương Ngọc Thanh & Ds. Trương Thị Mỹ Hà) **57**
- 13 Thói quen có hại cho sức khỏe (Bs. Nguyễn Đức Lê) **58**

• Tin Phật Sự

- Thành phần Ban Điều Hành nhiệm kỳ 5 của GHPGVNTN. - Đại lễ Vu Lan tại chùa Tâm Giác München. - Đại lễ Vu Lan tại chùa Viên Giác Hannover. - Thông báo khóa tu chúng Bồ Tát. Đại Lễ Vu Lan và An vị Phật tại chùa Linh Thứu. - Cẩn bạch thư của Chùa Bảo Quang Hamburg. - Hội từ thiện Tôi Nguyễn Phụng sự Hòa bình Thế giới **60**

• Tin tức sinh hoạt cộng đồng

- Tin tức, Thông Báo, Nhân Tin, Tìm Bạn, Chúc Mừng **66**

• Tin tức nước Đức (Lê Ngọc Châu)

- Tin tức, Thông Báo, Nhân Tin, Tìm Bạn, Chúc Mừng **69**

• Tin thế giới (Phan Ngọc)

- Tin tức, Thông Báo, Nhân Tin, Tìm Bạn, Chúc Mừng **73**

• Thông báo

- Thông báo **80**

• Chương trình sinh hoạt của chùa Viên Giác năm 2007

- Chương trình sinh hoạt của chùa Viên Giác năm 2007 **81**

• Hộp thư Viên Giác - Trả lời độc giả

- Hộp thư Viên Giác - Trả lời độc giả **83**

• Phân Ưu - Cáo phó - Cảm tạ

- Phân Ưu - Cáo phó - Cảm tạ **84**

• Phương danh cúng dường

- Phương danh cúng dường **88**

• **Thơ :** (11) Bài Ca Thủy Táng (Hạ Trần Anh Thư). (18) Vũng Sầu, Hoang Liêu (Ngân Thanh) . (28) Xướng - Họa : Thu Gợi Nhớ (Song Thuận và Phan Văn Thùy). (34) Thu ly biệt (Hoàng Vũ). (44). Bài ca mùa lá chín và Nỗi lòng chiếc lá (Cao Uyên Tuấn). (48) Dấu chân thu (Nguyễn Phan Ngọc An). (57) Thu Cảm (Văn Nương). (57) Gối trắng nửa giấc (Tuệ Nga). (72) Qua Ngõ Phù Vân (Tùy Anh)

• Hình bìa : Huỳnh Chiếu Đăng (Hoa Kỳ)

• **Cáo lỗi :** Vì số trang báo có giới hạn nên các bài của quý văn thi hữu gửi đến và mục phương danh cúng dường không thể đăng hết trong kỳ này được. Chúng tôi sẽ lần lượt tiếp tục đăng trong các kỳ báo tới. Xin thành thật cáo lỗi cùng quý vị.

- Báo Viên Giác -

Trich's

ASIEN IMPORT - EXPORT

Bambusmöbel - Baumaterial
& Tropische Dekoration
für Restaurant & Imbiss
Eberhardtstr.62 - 89073 Ulm
Tel. : 0731 - 6028690 / 1537378
Handy : 0171 - 324 3553.
Fax : 0731 - 602 7561

TOP RABATT AKTION ! von 15% - 30% auf alle Artikel

Thí dụ : Các loại ghế tre (Super Qualität) cho nhà hàng và Imbiss (mit Lederbildung und Polster).

Vorher : 75,- Euro	Jetzt nur : 55,- Euro
93,-	69,-
102,-	79,-

- Các loại ghế tre đều có 5 năm **Bruchgarantie**
- Alle Preise sind Abholpreis von Lager Bronnen (Solange Vorrat reicht)

Wir laden Sie herzlich zur unseren Ausstellungsraum mit einem 400qm in Ulm - Karlstrasse 56 ein (10:30 Uhr bis 18:30 Uhr). Da gibt es noch mehr neue und besondere Waren für Ihr Restaurant, Imbiss, Privatwohnung oder Haus.

- Hàng mới nhập gồm các loại :
- Tranh ảnh, cây dừa, cây tre, tre ống, đèn Ø 15cm, Bambusmatten. Bàn ghế, tủ, giường, Sofa, đồ trang trí nội thất và nhiều loại mới lạ v.v...
- *** Chúng tôi nhận trang trí cho nhà hàng và Imbiss (Việt, Hoa, Thái, Nhật).***

160

ĐẠI LÝ BÁN SÁCH VÀ SƠN MÀI HỒNG PHÚC



Bán đầy đủ các loại sách :

Phật giáo, Khoa học, Văn học, Vi tính, Tử Vi, Tướng số, xem chỉ tay, Kinh dịch, Phong thủy chọn hướng nhà buôn bán, Tiểu thuyết, Truyện Tàu kiếm hiệp v.v...

Đặc biệt phát hành các loại sách mới tự điển

- ♦ Tự điển **Y Dược** : Đức Việt + Việt Đức
- ♦ Đại Tự Điển Đức Việt gồm 350.000 từ
- ♦ Đại Tự Điển Việt Đức gồm 200.000 từ
- ♦ Tự điển Đức Việt - Việt Đức 1 quyển trọn bộ)
- ♦ Đại Tự Điển Anh Việt - Việt Anh
- ♦ Đại Tự Điển Pháp Việt - Việt Pháp
- ♦ Đại Tự Điển Hán Việt.
- ♦ Sách học tiếng phổ thông Trung Hoa sơ cấp, trung cấp, đàm thoại tiếng Hoa.
- ♦ Sách học tiếng Đức cấp tốc dành cho người Việt Nam du lịch, đàm thoại, văn phạm tiếng Đức

Bán đầy đủ các loại sơn mài, cần ốc xa cừ
Xin liên lạc : **Tel. & Fax 04421 28279**
E-mail : vantamTP@yahoo.de



THÔNG BÁO

Đêm Văn Nghệ gây quỹ cứu trợ Thương Phế Binh Quân Đội VNCH

Nhằm giúp đỡ các anh em Thương Phế Binh thuộc QĐVNCH đã hơn 30 năm bị chính quyền CSVN ruồng bỏ, nhưng họ vẫn phải sống; sống trong sự âm thầm khổ đau tủi nhục bên lề xã hội!

Chúng ta, nhân dân miền Nam hoặc những người đã từng một thời đứng chung với họ trên một chiến tuyến, sống chết có nhau không bao giờ quên ơn họ.

Để xoa dịu một phần nào những vết thương đau đang rỉ máu của họ, Tập Thể Cựu Chiến Sĩ QĐVNCH tại Đức và các Hội Đoàn tại Frankfurt sẽ tổ chức một Đêm Văn Nghệ nhằm gây quỹ giúp đỡ họ.

Hồ sơ cứu trợ do Hội Tình Thương Đức Quốc cung cấp.

Địa điểm: Zentrum Am Bügel (ZAB)

Ben Gurion 110.a. 60437 Frankfurt/ a.M

Ngày 02.12.2006 từ 17g đến 23giờ

Vào cửa tự do

Để Đêm Văn Nghệ được thành công tốt đẹp, kính xin quý vị vận động đồng bào nhiệt tình tham dự để có phương tiện hầu giúp đỡ những người bất hạnh tìm lại một nụ cười heo hắt vào cuối đời.

Mọi sự giúp đỡ xin liên lạc: Hoàng Tôn Long

Ben Gurion Ring 70. 60437 Frankfurt/ a.M

Tel. **0179-6492181**. Email: Hoang@gmx.at

TM. Ban Tổ Chức Hoàng Tôn Long

Sang tiệm China Sushi

bên cạnh Stolberg Hauptbahnhof

- ♦ Có 30 - 40 chỗ ngồi, dưới là Kegelbahn có Verein đang chơi
- ♦ Chung quanh có rất nhiều Công Ty
- ♦ Tiền thuê 750,-Euro có Nebenkosten
- ♦ Bãi đậu xe trước tiệm thoải mái
- ♦ Có nhà ở trên lầu, buôn bán rất tốt. Vì hoàn cảnh gia đình sang giá phải chăng

Xin liên lạc anh Hưng

Tel. 02402 - 102 2434 / 02402 - 102 24 36

155

Cần sang Bistro Restaurant

- ♦ Có 32 chỗ ngồi
- ♦ Địa điểm trung tâm thành phố có khoản 15.000 dân.
- ♦ Trang trí đẹp, lịch sự theo kiểu Thái toàn bộ bằng tre.
- ♦ Hai bên đường có chỗ đậu xe miễn phí.
- ♦ Tất cả đồ đạc trong quán còn mới
- ♦ Không phụ thuộc hãng bia
- ♦ Tiền nhà 680,70 Euro (Kalt)

Xin vui lòng liên lạc :

Tel.: 09142 /44 25 Handy 0174/825 21 20

156

TÌM NGƯỜI NẤU

cho nhà hàng Tàu ở Bremen

- ♦ Có tay nghề.
- ♦ chúng tôi có nhà ở và trả lương thỏa đáng theo chế độ cho người đi làm.
- ♦ Muốn biết thêm chi tiết xin liên lạc : **Loan Lê**
Tel. 0421/8492900. Handy 0176/61052558